Haruki Murakami

Made for kindle kobo
NICE
fb.com/groups/yeukindlevietnam
BOOKS
Hội yêu kindle kobo Việt Nam

PHÍA NAM BIÊN GIỚI PHÍA TÂY MẶT TRỜI

THÔNG TIN EBOOK

Tên sách
Phía Nam biên giới, phía Tây mặt trời
Tác giả
Haruki Murakami
Dịch giả
Cao Việt Dũng
NXB
NXB Hội nhà văn và công ty Nhã Nam
Năm
2008 ebook©vctvegroup Bố Bủm Xì

—★—

"Cuốn tiểu thuyết cảm động và sâu sắc nhất của ông"

– The Boston Globe

"Mê hoặc... Đó là một câu chuyện đau đớn, khuấy động, xuất sắc một cách ám ảnh"

– The Baltimore Sun

"Một cuốn sách đẹp, gần như là mịn màng về những tầng sâu không thể dò đến được của chúng ta"

– The Philadelphia Inquirer

"Được viết bằng một ngôn ngữ thật trôi chảy, chuyển từ một thứ biệt ngữ tỉnh lẻ hoang vắng... thành một ngôn ngữ đầy chất thơ ca, một cách đáng kinh ngạc"

– San Francisco Examiner & Chronicle

"Ám ảnh và tự nhiên... Phía Nam biên giới, phía Tây mặt trời êm ái đưa người đọc từ những mối bận tâm thường nhật đến chứng tâm thần tiềm ẩn, như thể thách thức n iềm tin của mỗi chúng ta vào thế giới vật chất... chứa đựng những đoạn văn thuộc loại hay nhất của Murakami"

– The New York Observer

“Haruki Murakami áp dụng chủ nghĩa hiện thực huyền ảo Nhật Bản đầy tài hoa của mình – tối giản, mềm mại, và lạ lùng một cách trong suốt – vào một câu chuyện đẹp về tình yêu tuổi thơ đã mất.”

– New York

Haruki Murakami sinh năm 1949 tại Kyoto. Ông lấy vợ là bạn học ở đại học, và hai người mở một câu lạc bộ nhạc jazz tại Tokyo mang tên *Peter Cat.* Thành công lớn của tiểu thuyết *Rừng Na-uy (1987)* đã khiến ông trở thành nhà văn danh tiếng của Nhật Bản. Ông ra nước ngoài sống và trở về vào năm 1995. Một số sách đã xuất bản của ông: *Sau động đất, Nhảy nhảy nhảy, Xứ sở kỳ diệu vô tình* và *Nơi tận cùng của thế giới, Cuộc săn cừu hoang, Biên niên ký chim văn dây cót, Ngầm dưới đất* Cuốn sách phi giả tưởng đầu tiên của ông), *Người tình Sputnik,* và *Phía Nam biên giới, phía Tây mặt trời.* Sách của ông đã được dịch ra mười sáu thứ tiếng và xuất bản khắp thế giới. Ông cũng là người đã dịch ra tiếng Nhật nhiều tác phẩm của F. Scott Fitzgerald, Truman Capote, John Irving và Raymond Carver.

MỤC LỤC

CHƯƠNG 1
CHƯƠNG 2
CHƯƠNG 3
CHƯƠNG 4
CHƯƠNG 5
CHƯƠNG 6
CHƯƠNG 7
CHƯƠNG 8
CHƯƠNG 9
CHƯƠNG 10
CHƯƠNG 11
CHƯƠNG 12
CHƯƠNG 13
CHƯƠNG 14
CHƯƠNG 15

nhã nam

"Khi người ta bắt đầu yêu một người, thì là như thế đấy, không thể làm gì cả. Người ta yêu người mà người ta yêu."

Phía Nam biên giới, phía Tây mặt trời | Haruki Murakami

CHƯƠNG 1

Tôi sinh ngày bốn tháng Giêng năm 1951. Tuần đầu tiên của tháng đầu tiên của năm đầu tiên của nửa sau thế kỷ hai mươi. Ngày sinh có ý nghĩa này khiến tôi được đặt trước tên Hajime, có nghĩa là khởi đầu. Ngoài đó ra, không có sự kiện đáng kể nào gắn liền với sự ra đời của tôi. Bố tôi làm cho một hãng môi giới, mẹ tôi là một người nội trợ bình thường. Bố tôi, được huy động đi lính trong một lứa quân dịch toàn sinh viên, đánh nhau bên Singapore. Cuộc chiến kết thúc, ông bị nhốt một thời gian trong một trại tù binh chiến tranh. Nhà của gia đình mẹ tôi bị bom B29 thiêu rụi vào năm cuối cùng của cuộc chiến. Thế hệ bố mẹ tôi phải chịu đựng rất nhiều từ cuộc xung đột dài dặc này.

Tuy thế, khi tôi sinh ra, không còn dấu vết nào của giai đoạn đau khổ đó nữa: không có những đống gạch đã đổ nát gần nơi chúng tôi sống, cũng không còn quân đội chiếm đóng. Chúng tôi sống ở một thành phố nhỏ tỉnh lẻ yên bình, trong một ngôi nhà do hãng của bố tôi phân cho: một ngôi nhà xây trước chiến tranh, hơi cũ kỹ nhưng khá rộng rãi. Trong vườn có một cây thông lớn, và có cả một cái ao nhỏ xung quanh có hang đèn bằng đá.

Khu phố chúng tôi ở là đại diện hoàn hảo cho một vùng ngoại ô dân cư dành cho các tầng lớp trung lưu. Bạn học của tôi, những người tôi có quan hệ thật mật – không nhiều lắm – đều sống ở những ngôi nhà riêng khá đỏm dáng. Chắc chắn chúng khác nhau về kích cỡ nhưng nhà nào cũng có lối vào giống nhau và một khu vườn trồng cây. Bố của các bạn tôi thường là nhân viên văn phòng hoặc làm việc trong các hãng thương mại. Các bà mẹ đi làm là một hiện tượng hiếm. Phần lớn các gia đình có nuôi một con chó hoặc một con mèo. Thời đó, tôi không quen ai sống ở căn hộ hết. Sau này, chúng tôi chuyển đến một thành phố khác, không xa lắm, và tình hình vẫn tương tự. Chính vì thế, cho đến khi vào đại học và đến sống ở Tokyo, tôi vẫn tin rằng người bình thường là phải đeo cà vạt, làm việc ở các văn phòng và sống trong những ngôi nhà riêng. Mọi cách sống khác với tôi đều là không thể, và vượt qua các giới hạn trí tưởng tượng của tôi.

Phần lớn các gia đình trong khu phố của chúng tôi có hai hoặc ba con: đó là con số trung bình của thế giới nơi tôi sống. Khi nhớ lại vài người bạn đã từng đi cùng tôi thời thơ ấu và thiếu niên, tôi thấy tất

cả đều có một hoặc hai anh chị em. Những gia đình có sáu hoặc bảy con khá hiếm, con một lại càng hiếm hơn.

Thế nhưng tôi lại là con một. Suốt hồi còn bé lúc nào tôi cũng có mặc cảm thấp kém. Tồn tại của tôi có một điều đặc biệt: tôi bị tước mất một thứ mà những người khác có và coi là bình thường.

Khi còn nhỏ, tôi không chịu nổi khái niệm "con một". Mỗi khi nghe thấy từ đó, tôi liền ý thức được ngay điều mà mình thiếu. Nó giống như là một ngón tay chỉ vào tôi mà nói: "Mi là một thằng người không hoàn chỉnh".

Trong cái thế giới nơi tôi sống, mọi người đều chắc chắn rằng bọn con một là một lũ được nuông chiều quá mức, yếu đuối, và thất thường đến khủng khiếp. Cái đó giống như một thứ quy luật thần thánh và tự nhiên, theo cùng lối với những quy luật như "Bò sữa cho sữa" hoặc "Càng lên cao áp suất không khí cảng giảm". Chính vì vậy tôi rất ghét bị hỏi về gia đình. Tôi biết thừa là ngay khi nghe câu trả lời của tôi, người kia sẽ tự nhủ: "A, hóa ra là một đứa con một; thế thì chắc chắn nó phải được nuông chiều quá mức, yếu đuối, và thất thường đến khủng khiếp". Những phản ứng trăm lần như một đó làm tôi cảm thấy bị tổn thương, tôi biết chúng quá rõ, đến mức ngán ngẩm. Nhưng điều tôi chán nhất là những người nói xấu tôi đó hoàn toàn có lý: không nghi ngờ gì nữa, tôi được nuông chiều quá mức, yếu đuối, và thất thường đến khủng khiếp.

Tại trường, những đứa con một hiếm đến mức trong suốt sáu năm cấp một tôi chỉ gặp một người. Thế nên tôi giữ một ký ức đặc biệt sống động về cô (đó là một cô bé). Chúng tôi nhanh chóng trở thành hai người bạn thân thiết nhất. Chúng tôi nói chuyện rất nhiều. Chúng tôi hiểu nhau rất rõ. Thậm chí tôi còn nghĩ mình đã đem lòng yêu cô.

Cô tên là Shimamoto-san. Cô hơi kéo lê chân trái, hậu quả của chứng bại liệu mắc phải khi còn bé. Cô đến học ở lớp tôi vào cuối năm lớp năm sau nhiều lần chuyển trường trước đó. Hẳn là cô phải chịu đựng nhiều đau khổ hơn tôi rất nhiều. Nhưng, mặc cho cái gánh nặng đó trên vai, cô là đứa con một mạnh mẽ và ý thức rõ ràng về tình thế của mình hơn tôi rất nhiều. Không bao giờ cô than thở, lời nói và khuôn mặt cô không bao giờ để lộ những dằn vặt và, dù lâm vào hoàn cảnh nào, cô cũng giữ được cái vẻ hết sức thoải mái. Hoàn cảnh càng khó khăn, cô càng rạng rỡ hơn. Nụ cười đẹp của cô tùy trường hợp mà an ủi hoặc khích lệ tôi. "Mọi viêc sẽ ổn thôi, vành môi của cô như muốn nói; kiên nhẫn một chút thôi, sắp kết thúc rồi." Sau này, mỗi khi nhớ đến cô, điều đầu tiên hiện ra trong tâm trí tôi bao giờ cũng là nụ cười đó.

Shimamoto-san đạt điểm cao ở trường và dễ chịu với mọi người, không chút phân biệt. Thế nên thường thì cô là học sinh nổi bật nhất trong lớp. Xét ở khía cạnh đó, cô là đứa con một rất khác tôi. Tuy

nhiên tôi không tin là các bạn học của cô dành cho cô một sự trìu mến vô điều kiện. Chắc chắn là không ai hành hạ hay châm chọc cô, nhưng, ngoài tôi ra, cô không có người bạn thật sự nào khác.

Hẳn là với họ cô quá ngoại giao và khép mình. Có thể một số người nghĩ đó là tính lạnh lùng hoặc tự phụ. Về phần mình, tôi nhận ra được toàn bộ sự nồng ấm và nhạy cảm che giấu đằng sau vẻ ngoài của cô. Ở tận sâu con người cô còn che giấu cả một kho báu sống động, nằm đó chờ đến ngày được phát hiện, giống như một đứa trẻ chơi trò trốn tìm nhưng lại mong được tìm thấy. Thỉnh thoảng tôi thấp thoáng nhìn thấy được bóng dáng kho báu đó, nhờ vào một câu nói hay một cách dùng từ.

Vì công việc của bố, Shimamoto-san thường xuyên phải chuyển trường. Tôi không còn nhớ chính xác ông làm gì nữa. Một hôm cô đã nói với tôi nhưng, cũng giống phần lớn những đứa trẻ xung quanh, tôi không mấy quan tâm đến các hoạt động của người lớn. Tôi chỉ còn nhớ đó là một công việc chuyên môn hóa liên quan đến ngân hàng hay thuế má hay phục hồi công ty thua lỗ gì đó. Chỗ ở được phân cho gia đình cô là một ngôi nhà xây theo lối phương Tây khá lớn, sân được bao quanh bởi một bờ tường bằng đá tuyệt đẹp cao ngang người tôi, cùng một hàng rào cây nhỏ lúc nào cũng xanh tươi, xen với những cái khe để lộ một khu vườn có thảm cỏ.

Shimamoto-san có những đường nét khuôn mặt đều đặn, và khá cao so với một cô bé, gần cao bằng tôi. Trong vài năm nữa, cô sẽ trở thành một cô gái đẹp thu hút mọi ánh mắt nhìn. Nhưng, vào quãng thời gian khi tôi gặp cô, vẻ ngoài của cô còn chưa hé lộ hết những phẩm chất của cô: một vẻ mất cân bằng rất khó diễn tả khiến cho hầu hết mọi người đều thấy cô không có chút hấp dẫn nào. Theo tôi, điều đó là do phần đã trở thành người lớn của cô không phát triển theo cùng nhịp điệu với phần còn lại là trẻ con. Hẳn sự thiếu cân bằng đó đã làm những người gặp cô cảm thấy bối rối.

Vì nhà chúng tôi ở rất gần nhau (nhà cô chỉ cách nhà tôi một quãng ngắn), cô được xếp ngồi cạnh tôi vào tháng đầu tiên khi chuyển đến lớp. Tôi nói cho cô mọi thông tin cô cần về cuộc sống ở trường: đồ dùng, kiểm tra hàng tuần, chương trình học, lịch trực nhật và lịch căng tin. Đó là một trong những nội quy cơ bản của trường: người nào nhà gần một học sinh mới nhất sẽ chịu trách nhiệm hướng dẫn. Ngoài ra, vì Shimamoto-san bị tật, thầy giáo đã gọi riêng tôi lên để nhờ tôi giúp cô trong thời gian làm quen với môi trường mới.

Thoạt đầu, chúng tôi không cảm thấy thoải mái lắm. Vẫn thường như vậy giữa một cô bé và một cậu bé ở tuổi đó. Nhưng, khi biết cả hai đều là con một, những câu chuyện giữa chúng tôi nhanh chóng trở nên sống động và thân mật. Đó là lần đầu tiên cả hai chúng tôi

gặp được một đứa con một khác. Chúng tôi bắt đầu say sưa nói về chuyện đó. Cả hai chúng tôi đều có rất nhiều điều để nói về chủ đề này. Chúng tôi có thói quen chờ nhau vào giờ tan học để cùng về. Vừa chậm rãi đi hết một cây số ngăn cách với nhà chúng tôi (phải đi chậm vì chân cô bị tật), chúng tôi vừa bàn luận về mọi chuyện, điều này cho phép chúng tôi phát hiện rất nhiều điểm chung giữa hai đứa. Cả hai chúng tôi đều thích sách, nhạc, mèo, đều thấy khó khăn khi phải diễn đạt những nỗi xúc động, cùng có một danh sách dài những món ăn không thích, không gặp khó khăn nào khi học những môn mà mình thích nhưng rất ghét phải cố gắng học những môn không thích. Khác biệt lớn nhất giữa chúng tôi là cô có ý thức hơn tôi rất nhiều về việc ẩn mình trong một cái mai rùa để tự bảo vệ khỏi thế giới bên ngoài. Dù sao cô cũng cố gắng học những môn không hấp dẫn và vẫn đạt điểm tốt, còn tôi thì không làm được thế. Nếu ở căng tin người ta phục vụ một món mà cô không thích, cô vẫn lấy và ăn hết, còn tôi thì không. Nói cách khác, bức tường phòng vệ mà cô dựng lên quanh mình cao hơn và vững chắc hơn bức tường của tôi. Nhưng những gì nằm sau bức tường đó lại giống một cách đáng ngạc nhiên với những gì có ở trong tôi.

Với Shimamoto-san, tôi không cảm thấy căng thẳng như khi có mặt những cô bé khác. Với tôi đó là một điều mới mẻ. Tôi thích đi học về cùng với cô. Cô bước đi, chân hơi khập khiễng một chút. Đôi khi, chúng tôi ngồi xuống một cái ghế băng trong vườn hoa để nghỉ mà không làm vướng bận đến ai. Tôi thấy vui vì bằng cách đó đường về được kéo dài ra.

Càng ngày chúng tôi càng hay đi với nhau, và tôi không hề nhớ các bạn của chúng tôi lấy đó làm đề tài để trêu chọc không. Thời đó, chuyện này không làm tôi chú ý lắm, nhưng nhiều năm sau này khi nghĩ lại, tôi thấy cũng lạ, vì ở tuổi đó bọn trẻ con rất hay chế ghép đôi một cậu bé và một cô bé thân thiết với nhau. Hẳn nguyên nhân nằm ở tính cách của Shimamoto-san. Có điều gì đó ở cô làm cho những người tiếp xúc với cô cảm thấy hơi căng thẳng. Bầu không khí cô tạo ra xung quanh mình dường như chặn lối những suy nghĩ ngu xuẩn. Ngay cả cái tật ở chân của cô không? Không lúc nào có ai nghĩ là nên trêu chọc cô, và qua đó cũng không trêu chọc tôi, và tôi thích điều này.

Cô được miễn học môn thể dục. Những ngày đi chơi xa hoặc leo núi, cô không đến trường. Mùa hè, cô cũng không tham gia các lớp học bơi hoặc thể thao ngoài trời. Ngày hội thể thao của trường, cô có vẻ không thoải mái. Nhưng, ngoài những chi tiết đó ra, cô sống cuộc đời của một học sinh bình thường. Không bao giờ cô nói đến cái chân. Ít nhất là trong ký ức của tôi, cô chưa lần nào làm vậy. Ngay cả khi đi học về, cô cũng không bao giờ nói, chẳng hạn: “Thứ lỗi cho mình vì mình đi chậm quá”, và không hề biểu lộ chút khó nhọc nào.

Tôi hiểu rõ là cô không bao giờ nói đến những khó nhọc đó chính vì chúng gây ra nhiều vấn đề cho cô. Cô không thích đến nhà những đứa trẻ khác chơi, vì sẽ phải cởi giày để ở cửa. Cô đi đóng giày riêng, đế hai bên không dày bằng nhau, và ghét phải trưng chúng ra trước cái nhìn của các bạn. Khi về đến nhà, lúc nào cô cũng bắt đầu bằng việc xếp chúng vào tủ giày.

Một dàn nhạc stereo đời mới nhất nằm trong phòng khách nhà cô, và tôi thường đến nhà cô để nghe nhạc. Đó là một cái máy khá xịn, thậm chí còn hơi quá xịn so với bộ sưu tập đĩa của bố cô, chỉ có vào khoảng mười lăm cái bốn mươi lăm vòng, phần lớn là những bản nhạc cổ điển dành cho người mới nghe. Tôi nghe đi nghe lại chúng không mệt mỏi, nhiều đến mức cho đến nay tôi vẫn nhớ chúng rất rõ.

Shimamoto-san là người phụ trách đống đĩa: cô rút một cái từ vỏ ra, dùng hai tay cẩn thận đặt nó lên máy quay, chăm chú để các ngón tay không chạm vào những đường rãnh, phủi bụi đầu đọc bằng một cái bút lông đặc biệt, chậm rãi đặt kim lên mặt đĩa. Khi đĩa dừng, cô xịt nước chống bụi vào, lau bằng một miếng khăn mềm, đặt lại đĩa vào trong vỏ, rồi sau đó để nó về chỗ ở trên giá. Cô hoàn thành toàn bộ tiến trình học được từ bố với một vẻ nghiêm trang đầy ấn tượng. Mắt nhíu lại, cô cố kìm giữ hơi thở. Còn tôi, ngồi trên sofa, tôi ngắm nhìn cô. Khi đã xong việc, cô mỉm cười quay sang tôi, và lần nào tôi cũng tự nhủ: "Như thể không phải bạn ấy đang đang bật một cái đĩa nhạc, mà là đang nâng niu một linh hồn yếu ớt đựng trong một cái bình thủy tinh mỏng manh vậy".

Ở nhà tôi không có cả dàn stereo lẫn đĩa. Bố mẹ tôi không thuộc loại người mê nhạc. Tôi dành rất nhiều thời gian ngồi trong phòng, tai dính vào cái đài radio nhựa để nghe nhạc rock. Nhưng tôi cũng thích nhạc cổ điển nghe ở nhà Shimamoto-san. Đó là thứ âm nhạc của một thế giới khác, và với tôi Shimamoto-san cũng đến từ một thế giới khác, đó là điều hấp dẫn tôi ở cô. Trong tuần, một hoặc hai buổi chiều, chúng tôi ngồi cạnh nhau trên chiếc sofa phòng khách nhà cô, uống trà mẹ cô pha và nghe những bản overture của Rossini, *Giao hưởng đồng quê* của Beethoven hoặc tổ khúc *Peer Gynt.* Tôi luôn được mẹ cô đón tiếp chu đáo: bà rất vui vì con gái bà vừa đến trường mới đã có một người bạn, và bà còn quý tôi vì tôi là một cậu con trai kín đáo và có giáo dục. Thành thật mà nói là không có chiều ngược lại: tôi không thích mẹ cô lắm. Không nguyên cớ chính xác và cụ thể, vì bà luôn tỏ ra đáng mến, nhưng tôi nhận ra trong giọng nói của bà một âm sắc hơi cáu kỉnh thường trực khiến tôi cảm thấy bất an.

Trong bộ sưu tập đĩa của bố Shimamoto-san tôi thích nhất các *concerto cho piano* của Liszt. Bản thứ nhất nằm ở một mặt, bản thứ hai ở mặt kia. Tôi thích đĩa nhạc này vì hai lẽ: minh họa vỏ dĩa rất đẹp, và trong gia đình tôi chưa có ai từng nghe các concerto cho

piano. Vậy nên chúng cho phép tôi xâm nhập một thế giới mà người thân của tôi không biết đến, một khu vườn bí mật chỉ mình tôi có chìa khóa. Với tôi, nghe chúng đồng nghĩa với tự nâng mình lên thêm một bậc thang cuộc sống.

Và rồi tôi thích thứ nhạc đó. Lần đầu tiên nghe nó, tôi thấy nó có phần hào nhóang và không liền mạch. Nghe mãi, tôi nhận ra ở đó một kết cấu chặt chẽ, những ấn tượng rất mơ hồ tập hợp lại để tạo nên một chỉnh thể. Khi nhắm mắt và tập trung cao độ, tôi có thể phân biệt được những thanh âm dưới dạng những cơn lốc; một cơn lốc xoáy lên, sinh ra một cơn lốc khác, rồi lại một cơn lốc khác. Giờ đây, tôi nghĩ rằng những cơn lốc đó có tính chất trừu tượng và ý niệm. Tôi từng muốn nói với Shimamoto-san về sự tồn tại của chúng, nhưng đó không phải là thứ dễ diễn đạt bằng ngôn ngữ hàng ngày. Tôi cần những từ khác hẳn để nói được một cách chính xác. Thế nhưng tôi không biết chúng và, hơn thế nữa, tôi không biết liệu những gì mình cảm thấy có giá trị gì không và có đáng được phát biểu thành lời hay không.

Tôi đã quên tên nhạc công piano. Tôi chỉ còn nhớ những màu sắc tươi chói của cái vỏ, và về chính cái đĩa, rất dày và mang toàn bộ sức nặng của bí ẩn mà nó lan tỏa.

Trong bộ sưu tập đó, có một dĩa hát của *Nat King Cole* và một dĩa khác của Bing Crosby. Chúng tôi thường xuyên nghe chúng, Shimamoto-san và tôi. Đĩa Crosby có những bài hát Giáng sinh, nhưng chúng tôi bật nó không mệt mỏi vào các mùa. Giờ đây tôi thấy chuyện đó thật lạ thường.

Một ngày tháng Chạp, khi Giáng sinh sắp đến, tôi ngồi cùng Shimamoto-san trong phòng khách của bố mẹ cô. Ngồi trên sofa, chúng tôi nghe các đĩa nhạc như thường lệ; mẹ cô dã ra ngoài đi chợ, chỉ còn lại chúng tôi trong nhà. Đó là một chiều mùa đông u tối và nhiều mây. Ánh sáng chiếu xuống qua một lớp mây thấp như thể được bao phủ một tấm màn bụi mỏng. Đường viền của những thứ đồ vật bao quanh chúng tôi mờ đi, bất động. Căn phòng tối như vào ban đêm. Tôi nhớ là không hề có đèn, chỉ có ánh sáng của lò sưởi hắt đỏ lên tường. *Nat King Cole* đang hát *Pretned.* Tất nhiên, tôi hoàn toàn không hiểu lời tiếng Anh; với tôi, nó chỉ là những lời niệm chú, nhưng tôi thích bài hát đó, và tôi đã nghe nó nhiều lần đến mức có thể nhớ được lời từ đầu đến cuối:

Pretend you're happy when you're blue

It isn't very hard to do…

Giờ đây, dĩ nhiên, tôi biết câu đó có nghĩa là: "Vờ hạnh phúc khi ta buồn chẳng phải là điều quá khó." Hẳn đó là một cách nhìn cuộc sống, nhưng đôi khi thật khó làm được như vậy.

Bài hát đó luôn làm tôi nghĩ đến nụ cười đầy quyến rũ của Shimamoto-san. Ngày hôm đó, cô mặc một cái áo pull màu xanh cổ tròn. Hẳn là cô rất thích những chiếc áo pull màu xanh: cô có cả một tủ áo xanh. Hoặc là có thể để luôn có quần áo hợp màu với cái áo khoác xanh thoáng phía sau cổ áo pull. Cô mặc một cái jupe kẻ carô và đi tất côtông màu trắng. Áo pull mềm khuôn chặt theo ngực cô, để lộ những đường nét bắt đầu hình thành. Cô xếp hai bàn chân lên sofa và ngồi lên đó. Một khủy tay đặt lên thành ghế, cô nghe nhạc như thể đang ngắm nhìn một khung cảnh xa xôi.

- Theo cậu, nếu bố mẹ chỉ sinh một đứa con, thì có nhất thiết là vì họ không hòa thuận với nhau không? Đột nhiên cô hỏi.

Tôi ngẫm nghĩ một lúc nhưng không hiểu gì lắm.

- Cậu nghe ai nói thế?

- Một ai đó, lâu rồi. Các bố mẹ không hòa thuận với nhau thường chỉ sinh một đứa con. Nghe thế tớ buồn lắm.

- Humm, tôi lên tiếng.

- Bố mẹ cậu có hòa thuận không?

Tôi không trả lời ngay được: chưa bao giờ tôi nghĩ đến vấn đề đó.

- Sức khỏe mẹ tớ không tốt lắm. Tớ nghĩ là sinh thêm một đứa con nữa sẽ rất mệt, chính vì thế mà tớ chỉ có một mình.

- Cậu không thích có em trai hoặc em gái à?

- Tớ chưa bao giờ nghĩ đến điều đó.

- Tại sao? Tại sao không bao giờ cậu nghĩ đến điều đó?

Tôi cầm vỏ đĩa để trên bàn và cố đọc những gì viết ở đó, nhưng trong phòng quá tối. Tôi đặt nó lại xuống bàn, lấy tay dụi mắt nhiều lần. Mẹ tôi đã từng hỏi tôi câu đó. Câu trả lời của tôi khi đó không làm bà vui cũng không làm bà buồn. Bà chỉ hơi có vẻ ngạc nhiên. Nhưng ít nhất thì tôi cũng đã trung thực và thẳng thắn.

Tôi đã nói rất lâu, không sao diễn đạt được một cách chính xác những điểm quan trọng. Nhưng điều mà tôi thực sự muốn nói là: "Con vẫn lớn lên không anh chị em; nếu có họ con sẽ không giống như con bây giờ, vì thế mà con không bao giờ tự hỏi mình muốn có anh chị em hay không." Trong mắt tôi câu hỏi của mẹ tôi hoàn toàn không có nghĩa.

Tôi trả lời tương tự như vậy cho Shimamoto-san. Cô chăm chăm nhìn tôi. Khuôn mặt cô choán lấy tâm trí tôi. Trong biểu hiện của nó – tất nhiên mãi sau này khi suy nghĩ tôi mới phát hiện được – có cái gì đó đầy nhục cảm và quyến rũ, như thể cô đang dịu dàng nhấc từng lớp da mỏng bao quanh một trái tim. Giờ đây vẫn vậy, tôi vẫn nhớ như in cái ánh sáng nhẹ hiện ra ở đáy đôi đồng tử và trên cặp môi mịn màng của cô, đi kèm với từng biến đổi vẻ ngoài dù là nhỏ

nhất như ngọn lửa của một cây nến nhỏ đang run rẩy cháy ở góc một căn phòng tối.

- Tớ nghĩ tớ hiểu điều cậu muốn nói, cô lấy giọng đầy tư lự của một người lớn.

- Thế à?

- Hmm. Trong cuộc sống có những điều người ta có thể thay đổi và những điều không thể. Ví dụ như thời gian là thứ không thể lấy lại được. Không thể quay lại quá khứ. Cậu đồng ý với tớ chứ?

Tôi gật đầu.

- Với thời gian, nhiều thứ cố định lại, giống như xi măng bám cứng vào thành bên trong của một cái xô, và người ta không còn có thể quay ngược trở lại nữa. "Cậu" của bây giờ đã bị đông cứng lại như xi măng, và cậu không thể nào khác được với cậu của ngày hôm nay, đó là điều mà cậu muốn nói.

- Phải, chắc là như thế đấy, tôi trả lời, không chắc chắn lắm

Shimamoto-san cúi nhìn bàn tay mình một lúc lâu.

- Còn tớ, cậu biết không, có những lúc tớ nghĩ đến khi tớ lớn, đến khi tớ lấy chồng. Tớ tự hỏi không biết mình sẽ thích sống trong kiểu nhà nào, mình sẽ làm gì, tất cả những cái đó… Mình sẽ có bao nhiêu đứa con…

- Hả? tôi ngạc nhiên.

- Cậu không bao giờ nghĩ đến à?

Tôi lắc đầu. Một thằng con trai mười hai tuổi không có những mối bận tâm đó.

Thế cậu đã quyết định là sẽ có bao nhiêu con chưa? Tôi hỏi cô.

Cô nhấc tay lên khỏi thành sofa và đặt lên đầu gối. Tôi lơ đãng nhìn những ngón tay cô di theo những đường kẻ carô trên cái jupe. Cử động đó dường như mang dấu ấn của một điều bí ẩn, như thể một sợi dây mảnh và trong suốt thoát ra từ đầu những ngón tay của cô dệt nên một thời gian còn chưa xảy đến. Khi nhắm mắt vào, tôi có thể nhìn thấy những cơn lốc đang bắt đầu khởi lên trong bóng tối, rồi biến mất không một tiếng động. Từ xa tôi nghe tiếng *Nat King Cole* đang hát *South of the Border*. Dĩ nhiên là bài hát nói về nước Mêxicô, nhưng khi đó tôi còn chưa biết. Tôi chỉ cảm thấy âm hưởng kỳ lạ của những từ đó: "phía Nam biên giới". Mỗi lần nghe bài hát đó, tôi lại tự hỏi không biết có gì ở "phía Nam biên giới". Tôi mở mắt: hai bàn tay của Shimamoto-san vẫn di di trên cái jupe. Một cảm giác đau nhói và ngọt ngào kỳ lạ xuất hiện tận sâu trong con người tôi.

Lạ thật đấy, cô nói, tớ chỉ có thể tưởng tượng là mình sẽ có một đứa con duy nhất. Tớ có thể nghĩ mình là bà mẹ trong một gia đình

có một đứa con, cái đó thì được, nhưng nó sẽ không có anh chị em gì hết. Lúc nào cũng là đứa con một.

Shimamoto-san là một cô bé rất người lớn, điều đó rất rõ ràng, và tôi chắc là cô có đem lòng yêu tôi. Tôi cũng cảm thấy cô rất hấp dẫn, nhưng không biết làm gì với tình cảm đó. Cũng như cô, chắc chắn rồi. Một lần, một lần duy nhất, cô cầm tay tôi. Cô muốn chỉ hướng cho tôi nên nắm lấy tay tôi nói: "Nhanh lên, phía này!" Những ngón tay của chúng tôi quấn vào nhau chỉ chừng mười giây, nhưng tôi ngỡ như phải kéo dài đến nửa giờ. Và, khi cô buông tay tôi ra, tôi thấy tiếc là cô đã không cầm nó lâu hơn. Và rồi tôi hoàn toàn hiểu cử chỉ của cô là bột phát, nhưng tôi cũng hiểu cô muốn biết sẽ cảm thấy gì khi cầm tay tôi.

Giờ đây vẫn vậy, tôi còn nhớ thật rành mạch cái cảm giác vô cùng khác biệt với tất cả những gì tôi từng biết đến cho đến khi đó. Chỉ đơn giản là nắm tay ấm của một cô bé mười hai tuổi. Nhưng ở bên trong năm ngón tay và lòng bàn tay đó, giống như một cái hộp đựng hàng mẫu, có tất cả những gì mà tôi muốn và tất cả những gì tôi phải biết về cuộc đời. Chính cô đã dạy tôi, bằng cách nắm tay tôi, rằng có tồn tại một nơi toàn vẹn ở ngay chính giữa của hiện thực. Trong mười giây đó, tôi cảm thấy mình trở thành một con chim nhỏ hoàn hảo. Tôi bay trên trời, đón gió lẩn vào từng sợi lông. Từ trên trời, tôi ngắm nhìn những cảnh tượng xa xôi. Ngay cả khi chúng quá xa để có thể nhìn chính xác có gì ở đó, từ nay tôi đã biết là chúng tồn tại. Rồi một ngày tôi sẽ có thể đi đến đó. Sự thật này khiến tôi thấy ngạt thở, ngực rung lên.

Khi về đến nhà, tôi ngồi xuống bàn và ngắm nhìn thật lâu bàn tay mà Shimamoto-san vừa cầm. Tôi cảm thấy hạnh phúc vì cô đã làm vậy. Sự đụng chạm mềm mại làm trái tim tôi ấm lên suốt nhiều ngày sau đó. Nhưng, cùng lúc, tôi thấy xáo trộn, bối rối, nhớ nhung, thậm chí còn buồn bã. Tôi không biết phải làm gì với cảm giác đó, đối xử với nó như thế nào.

Khi học xong cấp một, Shimamoto-san và tôi vào hai trường cấp hai khác nhau. Bố mẹ tôi phải rời khỏi ngôi nhà nơi chúng tôi ở cho đến lúc đó, và chuyển đến một thành phố khác. Nơi ở mới của chúng tôi chỉ cách chỗ cũ hai bến tàu, nên tôi có thể về thăm Shimamoto-san nhiều lần. Tôi đến gặp cô ba hay bốn lần trong ba tháng sau khi chuyển nhà, rồi những chuyến viếng thăm của tôi ngừng lại. Chúng tôi đang trải qua một giai đoạn tế nhị. Tôi thấy thế giới của chúng tôi giờ đây khác nhau hoàn toàn, chỉ đơn giản vì chúng tôi không còn học cùng trường và có hai ga tàu chia cách chúng tôi. Kể từ nay, chúng tôi không có bạn bè chung, đồng phục chung, sách học chung. Cơ thể tôi, giọng nói của tôi, sự nhạy cảm của tôi, toàn bộ con người tôi đang biến đổi một cách đột ngột, và khoảng không gian thân mật

ngày xưa từng có giữa cô và tôi đã đột nhiên trở nên bất tiện. Có thể cũng vì Shimamoto-san lớn nhanh hơn tôi, cả về cơ thể lẫn tinh thần. Mặt khác tôi nhận ra là mẹ cô nhìn tôi theo một cách rất lạ. Như thể bà đang tự nhủ: "Tại sao thằng bé này vẫn tiếp tục đến thăm con gái mình một cách thường xuyên đến thế, mà nó có còn sống ở khu này nữa đâu và đã đi học ở một trường khác rồi?" Có thể là tôi đã quá nhạy cảm. Dù thế nào đi nữa, vào thời đó, cái nhìn của mẹ cô làm tôi không thoải mái.

Những cuộc viếng thăm của tôi trở nên hiếm hoi, rồi dừng lại. Hẳn đó là một sai lầm (tôi buộc phải thêm từ *hẳn* vào, vì tôi không định nhất quyết điều gì là đúng hay không, trong khi nhìn lại cái khoảnh khắc ký ức mà người ta gọi là quá khứ đó). Lẽ ra tôi phải cố giữ quan hệ gần gũi với Shimamoto-san. Tôi cần cô, và cô cũng vậy, tôi tin thế, cô cũng cần tôi. Nhưng tôi có quá nhiều ý thức về mình, tôi quá sợ bị tổn thương. Rất lâu, rất lâu sau này tôi mới gặp lại cô.

Tuy nhiên, ngay cả sau khi đã thôi không còn đến thăm cô nữa, tôi vẫn tiếp tục tiếc nuối nghĩ đến cô. Trong cái giai đoạn buồn bã và rối bời có tên tuổi niên thiếu đó, ký ức nóng bỏng về Shimamoto-san đã thường xuyên khích lệ tôi, đôi khi cả an ủi tôi nữa. Trong một thời gian dài, cô giữ một vị trí đặc biệt trong trái tim tôi. Một vị trí chỉ để dành cho cô, như một cái bàn khuất trong một quán ăn có biển "Đặt trước" ở trên. Thế nhưng khi đó tôi đã nghĩ sẽ không bao giờ còn gặp lại cô.

Thời gian khi chúng tôi còn hay gặp nhau, tôi mới mười hai tuổi và còn chưa biết đến ham muốn tình dục. Dĩ nhiên là tôi cảm thấy một mối quan tâm mơ hồ đối với chỗ phồng lên ở ngực cô và đối với cái ẩn giấu bên dưới cái jupe của cô. Nhưng tôi không biết điều đó thật sự có ý nghĩa gì, và càng không biết những xung động đó có thể dẫn đến điều cụ thể nào. Chỉ đơn giản là tôi dỏng tai lên, tôi nhắm mắt lại và, bất động, tôi tìm cách đoán định điều đó. Đó là một cảnh tượng được vẽ phác, đường nét mơ hồ, như thể bị lẫn vào trong màn sương. Ở nơi đó ẩn giấu một điều gì đó vô cùng quan trọng với tôi, tôi cảm thấy được nó. Và Shimamoto-san cùng quan sát cảnh tượng đó với tôi, tôi biết.

Có thể là cả hai chúng tôi, khi đó vẫn còn là những sinh vật đang trong quá trình ghép thành hình, mới chỉ bắt đầu cảm thấy những tiền đề của một thực tế mới mẻ sẽ làm tràn đầy con người chúng tôi và biến chúng tôi trở thành những con người toàn vẹn. Chúng tôi đang đứng trước một cánh cửa dẫn đến cuộc phiêu lưu mới mẻ đó. Chỉ có hai chúng tôi, trong một làn ánh sáng mơ hồ, tay trong tay, nhưng chỉ trong mười giây ngắn ngủi.

CHƯƠNG 2

Vào trung học, tôi trở thành một thiếu niên bình thường như mọi người khác. Tôi bước vào giai đoạn thứ hai của cuộc đời, vượt qua một bậc thềm mới trong sự tiến hóa của mình. Từ bỏ hy vọng một ngày kia trở thành một người đặc biệt, tôi trở thành một kẻ bình thường. Tất nhiên, tôi gặp rất nhiều vấn đề, những vấn đề nhìn thấy rõ. Nhưng rốt cuộc, ai có thể cảm thấy thoải mái thật sự vào tuổi mười sáu? Dần dần, tôi tiến lại gần thế giới, và thế giới tiến lại gần tôi.

Thế rồi cuối cùng tôi mười sáu tuổi và không còn là đứa trẻ yếu ớt ngày xưa nữa. Từ khi vào cấp hai, tôi bắt đầu thường xuyên đến bơi ở một bể bơi gần nhà; ở đó tôi tập thật cẩn thận môn bơi sải và hai lần một tuần lại bơi vòng quanh bể, nhờ đó mà vai và ngực tôi nhanh chóng nở ra, cơ bắp săn chắc lại. Tôi không còn là đứa trẻ ốm yếu và mơ mộng của ngày xưa. Tôi đứng trần truồng nhiều giờ trước tấm gương trong phòng tắm, ngắm nhìn từ mọi góc độ cơ thể đang biến đổi gần như nhìn thấy rõ của mình. Tôi thấy vui với biến đổi này. Không phải vì tôi sung sướng được tiến dần từng bước đến tuổi trưởng thành. Mà sự phát triển của tôi chủ yếu nằm ở những thay đổi trong tính cách, làm tôi có được sự thoải mái: tôi tận hưởng sự biến mất của cái tôi cũ.

Tôi đọc rất nhiều, nghe nhiều nhạc. Tôi vẫn luôn thích sách và đọc sách, nhưng nhờ Shimamoto-san tình yêu dành cho sách và nhạc ở tôi mới có thể lên đến mức độ cao như vậy. Tôi chăm chỉ đến thư viện và mượn tất cả những gì có thể mượn. Khi đã bắt đầu đọc một cuốn sách, không có gì có thể ngăn tôi đọc cho đến hết. Với tôi đó thật sự là một thứ thuốc phiện: tôi đọc trong khi ăn, tôi đọc trên tàu, tôi đọc đến sáng trên giường, tôi đọc trộm trong giờ học. Tôi cũng mua được một dàn stereo nhỏ và, ngay khi có một chút thời gian, tôi tự nhốt mình vào phòng để nghe nhạc. Tuy thế tôi không có chút ham muốn chia sẻ với bất kỳ ai những hiểu biết về sách và nhạc của mình. Tôi cảm thấy phần nào yên bình khi được là chính mình, hài lòng với việc không phải là một người khác. Theo nghĩa đó, tôi là một thiếu niên vô cùng cô độc và cao ngạo. Tôi không thích các trò thể thao tập thể, tôi ghét các môn thể thao đối kháng. Cái mà tôi thích là sự im lặng bơi một mình hàng giờ.

Tuy nhiên, tôi không hoàn toàn cô độc. Ở trường, cũng có được

vài người bạn, dù rất ít. Nói cho đúng, tôi không hề thích trường học. Tôi có cảm giác người ta tìm cách nghiền nát tôi và tôi thường trực sống trong thế phòng thủ. Không có những người bạn, hẳn là tôi sẽ giữ những dấu ấn còn đau đớn hơn về giai đoạn bất ổn của thời niên thiếu đó.

Ngoài ra, nhờ tác dụng của việc tập thể thao, tôi dễ ăn hơn trước rất nhiều: danh sách những món mà tôi ghét đã ngắn đi đáng kể. Càng ngày tôi càng ít đỏ mặt không duyên cớ khi nói chuyện với một cô gái. Ngay cả khi hoàn cảnh bắt buộc tôi phải nói mình là con một, không còn ai tỏ ra lạ lùng nữa. Có vẻ như là, ít nhất là ở bề ngoài, cuối cùng tôi cũng đã thoát ra được khỏi lời nguyền rơi xuống đầu những đứa con một.

Và rồi, tôi có một cô bạn gái.

Cô không đặc biệt xinh. Không phải loại con gái mà mẹ tôi sẽ chỉ trên bức ảnh chụp chung cả lớp và thở dài nói: "Con bé này tên là gì? Nó đẹp quá!" Dù vậy, ngay từ cái nhìn đầu tiên, tôi đã thấy cô rất hấp dẫn. Những chuyện kiểu đó không thể xuất hiện trên một tấm ảnh nhưng, bằng xương bằng thịt, ở cô toát ra một sự nồng ấm bột phát thu hút người khác. Đó không phải là một vẻ đẹp làm người ta nghẹt thở; nhưng, khi nghĩ kỹ, bản thân tôi cũng đâu có phẩm chất nổi trội nào để có thể tự tán dương.

Năm thứ hai trung học, chúng tôi học cùng lớp và đi chơi với nhau nhiều lần, đầu tiên cùng hai người bạn khác cùng tuổi, rồi chỉ riêng chúng tôi với nhau. Tôi cảm thấy đặc biệt thoải mái khi ở cùng cô. Tôi có thể nói năng không chút ngập ngừng, cô luôn nghe tôi nói với vẻ đầy quan tâm và thích thú. Những gì tôi nói không có gì đặc biệt xuất chúng, thế nhưng nhìn cô người ta có thể nghĩ là cô đang nghe kể về những phát kiến vĩ đại sẽ làm cả thế giới thay đổi. Đó là lần đầu tiên, kể từ khi không còn Shimamoto-san, tôi được một cô gái lắng nghe một cách say sưa đến thế. Về phần mình, tôi muốn biết tất cả về cô, ngay cả những chi tiết nhỏ nhặt nhất. Cô ăn gì, phòng ngủ của cô ra sao, cô nhìn thấy gì từ cửa sổ…

Cô tên là Izumi, nghĩa là "dòng suối". "Tên hay quá, tôi nói với cô ngay lần đầu tiên chúng tôi gặp nhau. Làm tớ nhớ đến một truyện cổ tích, thế này này: một người tiều phu ném rìu xuống suối, và từ đó hiện lên một nàng tiên." Câu nói làm cô cười. Cô có một cô em gái nhỏ hơn ba tuổi và một cậu em trai kém năm tuổi. Bố cô là nha sĩ, gia đình cô sống ở một ngôi nhà riêng và có một con berger Đức tên là Karl. Điều này có thể là khó tin, nhưng tên con chó được lấy từ cảm hứng từ Kark Marx: bố Izumi là đảng viên Đảng cộng sản Nhật Bản. Tập hợp tất cả họ lại có thể ngồi đầy bốn hoặc năm xe bus. Ý tưởng bố bạn gái mình là một người trong số đó khiến tôi thấy lạ lùng. Bố mẹ Izumi rất mê đánh tennis và mỗi Chủ nhật, vợt cầm trên tay, họ

đến chơi ở một sân quần gần nhà. Nha sĩ đảng viên cộng sản mê đánh tennis có vẻ là một sự kết hợp vô cùng hiếm. Còn Izumi thì dường như không mấy bận tâm đến tất cả những thứ đó. Cô hoàn toàn không quan tấm đến chủ nghĩa cộng sản Nhật Bản; ngược lại, cô yêu bố mẹ và thường đi đánh tennis với họ. Cô nhiệt tình khuyến khích tôi tập chơi, nhưng tôi không bao giờ ưa nổi môn thể thao đó.

Izumi ghen tị với danh hiệu con một của tôi. Cô không thích các em của mình lắm, những người cô nghĩ là hời hợt và ngu ngốc. “Nếu chúng nó biến đi, thậm chí cô còn nói thêm, em sẽ cảm thấy được sống lại. Anh thật may mắn vì là con một. Đó là ước mơ của em đấy! Anh có thể sống bình thản không bị ai quấy rầy và làm tất cả những gì anh muốn.”

Tôi hôn cô lần đầu tiên vào lần thứ ba gặp nhau. Hôm đó, cô đến nhà tôi. Mẹ tôi đi chợ vắng, tôi tận dụng cơ hội có một mình với Izumi để áp khuôn mặt mình lại gần khuôn mặt cô, và đặt môi mình lên môi cô. Cô nhắm mắt lại không kháng cự. Tôi đã chuẩn bị khoảng một chục lời xin lỗi trong trường hợp cô nổi giận hoặc quay đầu đi, nhưng cuối cùng không cần dùng đến lời xin lỗi nào. Miệng vẫn đặt lên miệng cô, tôi vòng tay ra sau lưng cô và kéo cô vào sát gần hơn. Khi đó là cuối hè, cô mặc một chiếc váy vải côtông sọc nhăn ép sát vào người nhờ một sợi dây buộc treo sau lưng như một cái đuôi. Tay tôi lướt qua móc khóa bằng sắt của cái nịt vú. Tôi cảm thấy hơi thở của cô trên cổ mình. Tim tôi đập rộn như thể sắp nhảy khỏi lồng ngực. Khi cảm thấy dương vật tôi cứng ngắc tì vào đùi mình, Izumi nhẹ nhàng lùi lại, và chỉ thế thôi: có vẻ như cô thấy điều đó hết sức bình thường, và không đặc biệt khó chịu lắm.

Chúng tôi ngồi ôm nhau như thế, bất động trên sofa phòng khách. Con mèo, nằm trên một chiếc phôtơi trước mặt chúng tôi, nhìn chúng tôi một lúc, hai mắt mở to, rồi im lặng ưỡn người và ngủ thiếp đi. Tôi vuốt ve mái tóc Izumi, đặt môi tôi lên cái tai nhỏ nhắn của cô. “Mình phải nói một điều gì đó”, tôi nghĩ, nhưng trong tâm trí không hiện ra được từ nào. Thậm chí tôi còn không thể nén được hơi thở dồn để nói được bất kỳ điều gì. Thế là tôi bèn nắm tay cô và lại hôn lên môi cô. Chúng tôi ngồi im lặng như thế một lúc lâu.

Sau khi tiễn cô ra đến ga và quay lại nhà, tôi cảm thấy xáo động khủng khiếp. Tôi lại nằm dài ra sofa nhìn lên trần nhà, không sao nghĩ được đến điều gì. Sau một lúc, mẹ tôi về, nói sẽ nấu bữa tối. Nhưng tôi không đói. Tôi lẳng lặng đi giày, ra khỏi nhà và đi bộ suốt hai tiếng đồng hồ trên phố. Tôi có một cảm giác kỳ lạ: tôi không còn đơn độc, và cùng lúc tôi lại thấy nỗi cô đơn trở nên mạnh mẽ hơn là tôi từng bao giờ biết. Tôi khó nhọc trong việc định vị khoảng cách với mọi vật, như thể đang đeo kính cận lần đầu tiên. Những dự định xa xôi nhất tôi lại thấy ở trong tầm tay, tất cả những gì cho đến khi

đó còn mù mờ hiện giờ hiện lên vô cùng sáng rõ.

Izumi nói khi đi khỏi: "Cám ơn anh, mọi chuyện rất dễ chịu." Chiều ngược lại cũng đúng, điều đó là hiển nhiên. Một cô gái đã để cho tôi hôn! Điều đó có vẻ như là không thể tin nổi. Tôi rất hài lòng, cái đó thật bình thường. Tuy thế, tôi không thể cảm thấy hạnh phúc một cách thoải mái. Tôi giống với một tòa tháp bị mất đi nền móng. Càng dò xét chân trời, tôi càng thấy chóng mặt. Tại sao lại là cô? Tôi tự hỏi. Tôi biết gì về cô? Chúng tôi mới gặp nhau vài lần, mới chỉ nói với nhau vài câu chuyện vô thưởng vô phạt. Ý nghĩ đó làm tôi mất cân bằng hoàn toàn.

Tôi nghĩ nếu mình hôn Shimamoto-san chứ không phải Izumi thì chắc là sẽ không cảm thấy khó nhọc đến thế. Chúng tôi hiểu nhau trọn vẹn mà không cần nói gì. Không chút hoang mang, không chút bối rối nào từng xuất hiện giữa hai chúng tôi.

Chỉ có điều Shimamoto-san không có ở đây. Cũng như tôi, giờ đây cô sống trong một thế giới khác, chỉ của riêng cô. Nên tôi không thể so sánh Izumi với cô được. Không ích gì. Ở đây tôi sống trong một vũ trụ khác, và những cánh cửa đã đóng lại về phía quá khứ. Tôi sẽ phải tự khẳng định mình, bằng cách này hay cách khác, trong cái môi trường mới mẻ này.

Tôi không ngủ cho đến khi bình minh bắt đầu nhuộm trắng bầu trời phía Đông. Khi đó, cuối cùng tôi cũng đi nằm, nhưng tôi chỉ ngủ được hai tiếng là dậy, tắm và đi đến trường. "Mình phải nói chuyện với Izumi", tôi tự nhủ khi đi trên đường. Tôi muốn được chắc chắn vào cái thực tế ngày hôm qua đã diễn ra giữa hai chúng tôi. Tôi muốn nghe từ chính miệng cô rằng những tình cảm của cô dành cho tôi chưa thay đổi. Cô đã khẳng định với tôi: "Cám ơn anh, mọi chuyện rất dễ chịu", nhưng, từ khi đêm trôi qua, tôi thấy điều đó giống như là một ảo giác hoàn toàn do tâm trí tôi dựng nên.

Ngày hôm đó tôi không tìm được lúc nào để nói chuyện một mình với cô. Tất cả các giờ nghỉ giữa giờ bên cạnh cô đều có mấy cô bạn gái thân nhất và khi tan học cô nhanh chóng đi về. Cái nhìn của chúng tôi chỉ giao nhau một lần, trong hành lang, trong một lần đổi lớp học. Cô gửi cho tôi một nụ cười thoáng qua và tôi mỉm cười đáp lại. Chỉ có vậy. Nhưng như thế đã là đủ: tôi đã đọc được trong nụ cười của cô lời đảm bảo rằng những sự kiện ngày hôm trước là có thật. "Đừng lo lắng gì nhé, mọi thứ đều là thật", cặp môi tươi cười của cô đảm bảo với tôi. Khi lên tàu về nhà, sự rối bời trong tôi đã gần như tan biến. Tôi muốn Izumi: sự chắc chắn đầy sức mạnh và trong lành đó quét sạch mọi nghi ngờ của đêm.

Tôi biết rõ ràng điều mình muốn: bắt đầu là cởi quần áo của cô ra. Sau đó là làm tình với cô. Đó là một chặng đường dài phải đi, và tôi chỉ có thể tiến lên được nếu hình dung được thật cụ thể các bước

phải trải qua, từng bước một. Để làm tình với một phụ nữ, trước hết phải cởi khóa váy của cô. Giữa hành động đó và điểm cuối cùng, hẳn phải có chừng hai mươi hay ba mươi bước vừa khó khăn vừa mang tính quyết định.

Thoạt tiên tôi bắt đầu bằng việc mua bao cao su. Chắc hẳn sẽ phải mất một thời gian trước khi đến được bước cần sử dụng chúng, nhưng tốt hơn hết là nên chuẩn bị trước. Không thể biết khi nào thì cần dùng đến. Tuy nhiên, không thể có chuyện tôi tự mình đến mua ở hiệu thuốc. Tôi mới chỉ là một học sinh trung học, và tôi không có đủ can đảm để làm chuyện đó. Trong thành phố có vài chiếc máy tự động, nhưng tôi sẽ vô cùng bối rối nếu có vài người quen bắt gặp, đến mức không dám liều cách đó. Vấn đề này hành hạ tôi suốt ba hoặc bốn ngày liên tiếp.

Cuối cùng, mọi chuyện hóa ra lại đơn giản hơn là tôi nghĩ. Tôi nói chuyện với một cậu bạn khá thông thạo những vấn đề này, và cậu ta trả lời tôi ngay: “Nếu chỉ có thế, tớ sẽ đưa cậu một hộp. Anh tớ mua hàng đống ở máy tự động hoặc là đâu đó tớ cũng không biết nữa. Tớ không biết anh ấy định làm gì với từng ấy cái capôt, nhưng quả là anh ấy có cả một ngăn kéo đầy ắp. Anh ấy sẽ không thể biết nếu thiếu đi một hộp đâu.” Tôi vội nhiệt tình cảm ơn cậu ta. Ngay ngày hôm sau, cậu ta mang đến trường một hộp bao cao su bọc kín trong gói giấy. Tôi mời cậu ta ăn trưa để cảm ơn và nói cậu ta không hở một lời với ai về chuyện này. Cậu ta trả lời là tôi có thể tin tưởng ở cậu ta, nhưng dĩ nhiên là cậu ta không giữ nổi mồm miệng. Cậu ta nói chuyện đó với vài người bạn, và đến lượt họ tung tin khắp nơi. Cuối cùng chuyện đến tai một cô bạn của Izumi và cô ta nhanh nhảu nói lại với cô. Một hôm, sau giờ học, cô bảo tôi đến gặp cô trên gác thượng trường trung học.

- Nói xem nào, Hajime, có vẻ như là Nishida đã đưa cho anh một hộp bao cao su phải không? Cô nói ngay với tôi, nói vấp khi phát âm từ “bao cao su”. Trong miệng cô, từ đó gợi lên một thứ bệnh mang tính vô luân và truyền nhiễm.

- À ừ, đúng, tôi nói, rồi cố tìm từ thích hợp – nhưng vô ích. Ờ… không có nghĩa gì đâu em, em biết đấy, đã từ lâu anh muốn có, chỉ để đề phòng khi cần thôi.

- Có phải là anh muốn có chúng để dùng với em không?

- Không hề, tôi cả quyết. Anh chỉ hơi tò mò xem nó như thế nào thôi. Nhưng nếu chuyện này làm em thấy không thích, thì anh xin lỗi. Anh có thể trả lại chúng hoặc vứt đi nếu em muốn.

Chúng tôi đang ngồi cạnh nhau trên một chiếc ghế băng bằng đá nhỏ trong một góc. Vì trời sắp mưa, ngoài chúng tôi không còn ai khác trên sân thượng. Xung quanh yên lặng như tờ, chưa bao giờ tôi thấy nơi này tĩnh lặng đến thế.

Trường trung học nằm trên một ngọn đồi, và từ sân thượng có thể nhìn bao quát toàn bộ thành phố và nhìn ra đến biển. Một hôm, cùng các bạn cùng lớp, chúng tôi đã lấy cắp khoảng một chục chiếc đĩa cũ trong phòng máy của trường để chơi trò ném đĩa trên mái. Những cái đĩa bay vọt đi, vẽ nên những đường lượn đẹp mắt trong không khí. Bay tựa trên những cánh gió, chúng vui vẻ hướng thẳng về phía bến cảng, như thể trong thoáng chốc có được sự sống. Nhưng một trong số chúng xuất phát không tốt và, sau một đường lượn vụng về, đổ xuống sân tennis ở phía dưới, trước sự kinh ngạc của các nữ sinh lớp mười đang tập vụt bóng. Trò chơi đó là nguồn gốc của không ít vấn đề với các bạn tôi và tôi. Sự cố diễn ra vào năm trước, và giờ đây tôi lại ở đúng nơi này để nói chuyện về bao cao su với bạn gái của tôi! Tôi ngẩng đầu lên và nhìn thấy một con chim diều đang lượn một vòng rất đẹp phía trên đầu chúng tôi. “Là một con diều hẳn phải thích lắm. Chúng không có việc gì khác ngoài bay lượn trên trời.” Dù thế nào đi nữa, việc tránh thai chỉ là mối lo lắng cuối cùng của chúng.

- Anh có thật sự yêu em không? Izumi bình thản hỏi tôi.

- Dĩ nhiên rồi. Tôi trả lời. Dĩ nhiên là anh yêu em.

Đôi môi cô mím lại, cô nhìn tôi thẳng vào mặt, lâu đến mức tôi bắt đầu cảm thấy khó ở.

- Em cũng thế, em yêu anh…, sau đó một lúc cô nói.

“Nhưng…”, tôi nghĩ.

- … nhưng, cô nói thêm đúng như tôi chờ đợi, anh đừng quá vội vã.

Tôi gật đầu.

- Đừng mất kiên nhẫn. Em có nhịp điệu riêng của em. Em không khéo léo lắm đâu, cần có thời gian em mới sẵn sang được với mọi chuyện. Anh tin là anh đợi được chứ?

Tôi lại gật đầu.

- Anh hứa với em chứ? Cô nằn nì.

- Anh hứa với em.

- Anh sẽ không bao giờ làm em khổ chứ?

- Không bao giờ.

Đầu cúi xuống. Izumi nhìn thật lâu đầu hai bàn chân đi giày moccasin đen hoàn toàn không có gì đặc biệt của mình. So với giày của tôi, giày cô trông nhỏ nhắn như đồ của búp bê.

- Em sợ, cô nói. Em không biết tại sao, thời gian gần đây, em cảm thấy mình giống như một con ốc sên đánh mất vỏ.

- Anh cũng thế, anh sợ lắm, tôi đáp. Anh không biết tại sao, anh cảm thấy mình giống như một con ếch đánh mất mấy cái chân có

màng.

Cô ngẩng đầu nhìn tôi, rồi phá lên cười.

Sau đó, dù không ai trong chúng tôi thật sự bắt đầu, chúng tôi đi ra một góc sân thượng và hôn nhau. Tôi, con ếch không có chân, tôi kéo vào thật sát mình con ốc sên không có vỏ, ép chặt ngực cô vào ngực mình. Lưỡi chúng tôi chạm nhau. Tôi dò dẫm ngực cô dưới lần áo sơ mi. Cô không chống cự. Cô chỉ thở hổn hển, hai mắt nhắm nghiền. Ngực cô không lớn lắm, chúng nằm gọn trong hai tay tôi như thể đã rất thân thiết rồi, có thể nói là chúng được sinh ra là để dành cho chuyện đó. Cô đặt những ngón tay lên ngực tôi. Bàn tay cô dường như hòa điệu hoàn hảo với nhịp đập của tim tôi. “Tất nhiên là cô ấy khác Shimomoto-san, tôi nghĩ. Cô ấy sẽ không thể cho mình tất cả những gì Shimamoto-san đã cho mình. Nhưng cô ấy thuộc về mình, và cô ấy cố gắng mang lại cho mình những gì cô ấy có thể. Có lý gì mà mình có thể làm khổ cô ấy?”

Khi đó, tôi còn chưa biết một ngày tôi sẽ làm cô tổn thương không thể cứu chữa nổi. Chỉ thỉnh thoảng tôi mới biết rằng một con người có thể làm tổn thương một con người khác, duy nhất bởi vì anh ta tồn tại và chính là anh ta.

CHƯƠNG 3

Quan hệ của tôi với Izumi kéo dài hơn một năm. Chúng tôi gặp nhau mỗi tuần một lần. Chúng tôi đi xem phim, cùng nhau ôn tập bài vở ở thư viện, hoặc lang thang trên phố. Nhưng chúng tôi chưa bao giờ đẩy những trò chơi tình ái của mình đến tận cùng. Thỉnh thoảng tôi mới mời cô đến nhà khi bố mẹ đi vắng, và chúng tôi nằm trên giường tôi, ôm nhau thật chặt. Mỗi tháng chúng tôi làm vậy hai lần. Tuy nhiên, Izumi luôn từ chối cởi bỏ quần áo. "Nhỡ bố mẹ anh về bất chợt thì sao, cô nói với tôi, sẽ rất phiền nếu bố mẹ anh thấy em không mặc gì trên người." Cô tỏ ra e thẹn quá mức, nhưng tôi không nghĩ là cô hèn nhát: chỉ đơn giản đó là tính cách của cô, cô không thể chịu nổi được ý nghĩ sẽ bị bắt gặp trong một tình huống khó xử.

Thế nên tôi vuốt ve cô khi cô vẫn măc nguyên quần áo, vụng về luồn những ngón tay xuống dưới quần áo lót của cô.

- Đừng vội vã thế, cô nói mỗi lần nhìn thấy vẻ thất vọng của tôi. Cố đợi đến khi em thật sự sẵn sàng đi. Em xin anh…

Nói một cách thành thực, tôi không hề vội vã. Tôi chỉ bối rối, và tuyệt vọng. Dĩ nhiên, tôi yêu Izumi và tôi biết ơn cô vì đã đồng ý làm bạn gái của tôi. Nếu cô không có ở đó, tuổi thiếu niên của tôi, vốn đầy chán chường hẳn đã thiếu đi rất nhiều màu sắc. Đó là một cô gái rất hay, thực tình thật thà và trung thực. Ai cũng yêu quý cô. Nhưng không thể nói rằng chúng tôi có chung sở thích. Tôi tin chắc là cô không hiểu nhiều về sách mà tôi đọc hay nhạc mà tôi nghe. Do đó chúng tôi không thể đề cập nhiều các chủ đề này dưới dạng bình đẳng giữa hai bên, và về điểm này quan hệ giữa tôi và cô rất khác với quan hệ tôi từng có với Shimamoto-san.

Nhưng khi cô ngồi bên tôi, khi những ngón tay cô chạm vào những ngón tay tôi, một cảm giác nồng ấm xâm chiếm lấy tôi một cách tự nhiên. Với cô, tôi có thể nói tất cả những gì mình đang nghĩ. Tôi thích hôn lên mắt cô, miệng cô. Tôi thích vén tóc cô để đặt môi lên đôi tai nhỏ của cô. Điều đó làm cô phá lên cười. Cho đến giờ, nghĩ đến cô là tôi lại nhớ đến những buổi sáng Chủ nhật êm đềm. Những Chủ nhật bình thản, đầy nắng, mới chỉ bắt đầu. Những Chủ nhật không bài tập, khi chúng tôi được tự do làm gì mình thích. Chỉ sự có mặt của cô đã đủ để nhấn tôi vào phong vị dịu dàng của ngày Chủ nhật.

Tất nhiên, cô có những khiếm khuyết. Cô tỏ ra bướng bỉnh với những chi tiết không quan trọng gì, và hơi thiếu trí tưởng tượng. Cô không tìm cách biết những gì khác ngoài cái thế giới mà cô thuộc về, không gì có thể làm cô say mê đến quên ăn quên ngủ. Cô yêu và kính trọng bố mẹ mình. Đến giờ thì tôi thấy điều đó hết sức bình thường đối với một cô gái mười sáu mười bảy tuổi, nhưng khi đó tôi đôi khi thấy khó lòng chịu nổi sự tầm thường có trong những ý kiến của cô. Ngược lại, chưa bao giờ cô nói xấu bất kỳ ai, cũng chưa bao giờ cô tự tán dương mình. Cô tỏ ra đáng mến và chăm chú với tất cả mọi người. Cô trang trọng lắng nghe những gì tôi kể cho cô, không ngừng khích lệ tôi. Tôi tâm sự rất nhiều điều về bản thân tôi: những gì tôi chờ đợi từ tương lai, những gì tôi muốn làm sau này, loại đàn ông mà tôi muốn trở thành. Phần lớn chúng đều chỉ là những mơ mộng không chút thực tế giống hệt với tất cả những người trẻ tuổi thời đó. Nhưng Izumi luôn dành cho tôi một thái độ lắng nghe chăm chú và cả quyết với tôi: "Em chắc chắn anh sẽ trở thành một người tuyệt vời. Ở anh có cái gì đó thật đẹp". Cô rất chân thành. Và đó là người con gái đầu tiên khen tôi như thế.

Và rồi, ôm cô trong vòng tay – ngay cả khi cô vẫn mặc quần áo – là một cảm giác tuyệt duyệt. Nhưng điều làm tôi xáo động và tuyệt vọng, đó là bên trong Izumi tôi không sao tìm ra được *cái thực sự dành riêng cho tôi.* Tôi có thể viết ra cả một danh sách dài những phẩm chất của cô. Nó dài hơn danh sách khiếm khuyết rất nhiều. Và chắc là cũng dài hơn danh sách phẩm chất của tôi. Thế nhưng vẫn thiếu một cái gì đó hết sức căn bản. Nếu biết cách tìm ra được *cái gì đó* ở cô, hẳn là tôi có thể ngủ với cô. Tôi không hài lòng với chuyện kiên nhẫn nằm ôm mối đau khổ mà không làm gì: tôi dành thời gian tìm cách thuyết phục cô, giải thích với cô tại sao cần ngủ với tôi. Nhưng thật ra, tôi còn không thuyết phục nổi chính tôi về tính thiết yếu của việc đó. Tôi chỉ là một chàng trai non nớt mười bảy mười tám tuổi. Nếu cô không muốn làm tình với tôi, tôi biết là nằn nì thêm chỉ là vô ích, và cần phải kiên nhẫn chờ cho đến khi cô sẵn sàng.

Tuy nhiên, một lần, tôi cũng đã được ôm cô trần truồng trong tay. Hôm đó, tôi nói với cô:

- Anh đã quá chán vuốt ve em qua quần áo rồi. Nếu em không muốn làm tình với anh, chúng ta sẽ không làm, nhưng anh muốn ít nhất được nhìn thấy em không mặc gì và được ôm em không mặc gì trong tay.

Tôi nói thêm rằng tôi thật sự cần điều đó, rằng tôi không thể nào chịu đựng thêm được nữa sự chờ đợi này. Izumi suy nghĩ một lúc, rồi trả lời rằng, nếu đó quả thật là điều tôi muốn, thì cô đồng ý.

- Nhưng hứa với em, cô nói tiếp giọng nghiêm trang, hứa với em là không làm gì mà em không muốn nhé.

Chủ nhật sau đó, cô đến nhà tôi. Đó là một ngày đẹp trời nhiều nắng đầu tháng Mười một, hơi se lạnh. Bố mẹ tôi đã đi khá xa ăn giỗ một người trong gia đình bố tôi. Đúng ra thì tôi phải đi cùng, nhưng tôi đã viện cớ ôn bài để được ở nhà một mình. Phải tối mịt bố mẹ mới về.

Izumi đến vào đầu buổi chiều. Chúng tôi nằm ngay lên giường. Tôi cởi quần áo của cô. Cô để tôi làm, không nói gì, hai mắt nhắm lại. Công việc không dễ dàng. Bản chất đã không khéo léo, tôi thấy quần áo của phụ nữ quá mức rắc rối. Cô mặc một cái quần lót nhỏ màu xanh nhạt và một cái xu chiêng rất cầu kỳ hẳn là mua dành riêng cho ngày hôm nay. Cho đến lúc đó, tôi chỉ mới biết đến những thứ đồ lót đơn giản bằng vài cô tông, theo kiểu các bà mẹ mua cho con gái của mình.

Đến lượt tôi cởi quần áo, rồi tôi ôm lấy cô, hôn lên cổ cô, ngực cô. Cuối cùng tôi đã có thể vuốt ve làn da trơn mịn của cô, tận hưởng mùi thơm của cô. Thật tuyệt vời khi được trần truồng với nhau, ôm nhau thật chặt. Tôi gần như phát điên vì thèm muốn và suýt nữa đã đi vào cô, nhưng cô dứt khoát vừa xin lỗi vừa ngăn tôi lại. Ngược lại, cô ngậm dương vật của tôi và miệng và dùng lưỡi vuốt ve. Đó là lần đầu tiên cô làm việc đó với tôi. Lưỡi cô vừa chạm vào quy đầu là tôi không thể kìm giữ được nữa, phóng thẳng vào miệng cô.

Sau đó, tôi ôm cô thật chặt trong vòng tay. Tôi vuốt ve cô khắp nơi, thật chậm rãi, và đặt môi hôn lên những địa điểm khác nhau trên cơ thể cô đang được ánh mặt trời mùa thu chiếu rọi lên. Đó là một buổi chiều tuyệt diệu. Chúng tôi ôm siết lấy nhau nhiều lần liền. Tôi tiếp tục phóng nhiều lần vào miệng cô. Cô chạy ngay vào phòng tắm để súc miệng.

- Thật là kỳ cục, cô vừa cười vừa nói.

Buổi chiều đó là buổi chiều hạnh phúc nhất mà chúng tôi có với nhau, Izumi và tôi, trong suốt cái năm chúng tôi quan hệ với nhau. Nằm trần truồng cạnh nhau như thế, chúng tôi không còn có thể giấu nhau bất kỳ điều gì nữa, tôi nghĩ. Tôi có cảm giác hiểu cô hơn rất nhiều so với trước đó, và chắc chắn điều đó cũng đúng ở chiều ngược lại. Chúng tôi chỉ còn cần dồn tụ lại thêm những sự thực. Không phải là những từ và những lời hứa, mà là một tích tụ những thực tế cụ thể, những gì cho phép chúng tôi tiến về phía trước. Ít nhất thì đó cũng là điều cô ấy muốn, tôi tự nhủ.

Izumi nằm yên rất lâu, đầu đặt lên ngực tôi, nghe tiếng đập của tim tôi, trong khi tôi vuốt tóc cô. Tôi mười bảy tuổi, sức khỏe rất tốt và sắp sửa trở thành người lớn. Nhưng thời gian dù có trôi đi dễ chịu đến thế, đến khoảng bốn giờ, cô vẫn muốn mặc quần áo ra về. Chính vào lúc đó chuông cửa reo. Thoạt tiên tôi vờ như không nghe thấy. Tôi không hề biết đó có thể là ai, nhưng tôi tự nhủ nếu mình không

trả lời, kẻ không được mời cuối cùng sẽ chán và bỏ đi. Tuy nhiên, cái chuông vẫn tiếp tục những tiếng gọi không khoan nhượng và khó chịu. Izumi tái mặt:

- Có thể bố mẹ anh về sớm hơn dự định chăng?

Cô đứng dậy nhặt đống quần áo rải rác quanh giường.

- Không đâu, em đừng lo. Bố mẹ anh không có lý do gì để về sớm thế, và họ cũng không việc gì phải bấm chuông cả: họ có chìa khóa.

- Giày của em! Cô kêu lên.

- Giày của em?

- Em để ở chỗ ra vào rồi!

Tôi mặc quần áo, đi xuống tầng dưới, xếp giày của Izumi vào tủ giày và mở cửa ra: trước mặt tôi là một bà dì, em gái mẹ tôi, sống cách nhà chúng tôi một giờ đi tàu và thỉnh thoảng vẫn đến thăm chúng tôi.

- Cháu đang làm gì thế? Dì bấm chuông mất một lúc rồi đấy, bà nói.

- Cháu đang cắm tai nghe nhạc, không nghe thấy gì cả, tôi nói tránh đi. Bố mẹ cháu đi vắng rồi, đi ăn giỗ, cháu cứ tưởng dì biết…

- Thì dì biết chứ. Nhưng dì có việc không xa đây lắm, nên dì nghĩ là nên rẽ qua nấu cơm cho cháu, vì cháu phải ở nhà một mình học bài. Dì còn đi chợ luôn rồi, nhìn đây này!

- Dì ơi, cháu có còn là trẻ con nữa đâu, cháu đủ lớn để có thể tự lo cho mình rồi mà.

- Nhưng dì đi chợ rồi! Như thế, cháu có thể tiếp tục học bài trong khi dì nấu nướng.

Thế đấy! tôi tự nhủ. Như thể cả bầu trời vừa rơi sụp xuống đầu tôi. Trong hoàn cảnh này, Izumi sẽ không thể về được: để ra được đến sảnh, phải đi qua phòng khách, và để đến được cổng ngoài cuối vườn, bắt buộc phải đi qua trước cửa sổ bếp. Dĩ nhiên là tôi luôn có thể nói với bà dì rằng một cô bạn đang đến thăm tôi và giới thiệu Izumi với bà. Nhưng tôi đã nói là tôi ở nhà để ôn bài; nếu bố mẹ biết được rằng tôi đã lợi dụng chuyện này để mời một cô gái đến, rất có khả năng tôi sẽ phải chịu những hậu quả nghiêm trọng. Không thể nhờ bà dì giữ mồm giữ miệng: bà không độc ác, nhưng thuộc loại phụ nữ không thể giữ được bí mật.

Trong khi dì tôi loay hoay trong bếp với đống đồ ăn của mình, tôi kín đáo lấy đôi giày của Izumi mang lên tầng. Bạn gái tôi đang đợi trong phòng, đã mặc quần áo, chuẩn bị để đi về. Khi tôi giải thích tình hình với cô, mặt cô liền tái xanh.

- Em sẽ phải làm gì nếu không ra được khỏi đây? Em phải về nhà để kịp ăn tối. Nếu em không đúng giờ thì mọi chuyện sẽ rất tệ!

Tôi cố gắng làm cô bình tĩnh lại, nhưng không hề biết nên làm gì. Không có ý tưởng nào hết.

- Em còn bị mất một cái nịt tất nữa. Em tìm khắp nơi rồi nhưng không thấy.

- Một cái nịt tất?

- Vâng, một mẩu kim loại to thế này này.

Đến lượt tôi cúi xuống đất tìm, nhìn xuống dưới giường, nhưng không thấy.

- Anh rất tiếc, thôi hay là em không đi tất lần này đi.

Tôi xuống bếp lại, ở đó dì tôi đang bận thái rau.

- Hết mất dầu trộn rồi, cháu đi mua cho dì được không? Bà hỏi tôi.

Không tìm được cớ nào để từ chối, tôi lấy xe đạp đi ra cửa hàng tạp hóa gần nhất. Bóng tối đã bắt đầu buông xuống, và sự lo lắng dần xâm chiếm tôi. Nếu cứ tiếp tục thế này, Izumi quả thật sẽ không về nhà được. Phải tìm ra một giải pháp trước khi bố mẹ tôi về.

- Anh nghĩ chỉ còn một cách, tôi nói khi quay về nhà: đợi đến khi dì anh đi vệ sinh, em sẽ lợi dụng lúc đó để lén đi ra.

- Anh nghĩ là có thể được à?

Phải thử thôi. Dù sao thì cũng không thể ngồi yên không làm gì thế này được.

Chúng tôi dựng ra một kế hoạch: tôi sẽ xuống quanh quẩn cạnh dì tôi ở trong bếp; ngay khi bà dì đi vào toilet, tôi sẽ vỗ tay hai lần, nghe tín hiệu đó Izumi sẽ chạy xuống tầng dưới, đi giày vào và ra về. Nếu mọi chuyện diễn ra suông sẻ như vậy, cô sẽ gọi điện cho tôi từ một cabin điện thoại công cộng trên phố.

Dì tôi đang vừa ca hát vui vẻ vừa thái rau. Bà nấu cho tôi món súp miso và trứng rán. Thời gian cứ trôi đi, nhưng bà vẫn không có dấu hiệu gì là muốn vào toalet; tôi bắt đầu mất kiên nhẫn. Nhỡ đâu bà có một bàng quan lớn khác thường? Cuối cùng, đúng vào lúc tôi đã thật sự tuyệt vọng, bà cởi tạp dề và rời khỏi bếp. Sau khi chắc chắn được là bà đã ở trong toilet, tôi chạy vội vào phòng khách, vỗ tay hai lần, mạnh hết sức. Ngay lập tức Izumi chạy xuống cầu thang, tay cầm đôi giày; cô vội vã đi giày trong sảnh và ra về không tiếng động. Tôi quay lại bếp và nhìn qua cửa sổ để chắc chắn là cô đi khỏi không gặp phải vấn đề gì. Đúng lúc Izumi đi qua cổng, dì tôi từ toalet bước ra. Tôi thở phào nhẹ nhõm.

Năm phút sau, điện thoại reo: đó là Izumi. Tôi ra khỏi nhà, nói với dì tôi rằng mười lăm phút nữa sẽ về. Izumi đang đợi tôi trước cabin điện thoại.

- Em ghét phải rơi vào tình huống như thế, cô nói ngay khi tôi kịp

mở miệng. Em sẽ không làm chuyện đó lần nữa đâu.

Cô đang rối trí và giận giữ. Tôi đi bộ cùng cô cho đến công viên gần ga, bảo cô ngồi xuống một cái ghế băng, dịu dàng chìa tay cho cô. Tôi tiếc nuối nghĩ đến những kho báu ẩn giấu dưới cái áo pull đỏ và cái măngtô màu be của cô.

- Thế nhưng hôm nay rất tuyệt đấy chứ, phải không nào? Anh muốn nói là cho đến khi dì anh đến. Em không thấy thế à?

- Có chứ. Lúc nào em cũng thấy thoải mái khi ở với anh, anh biết rồi còn gì. Nhưng sau đó, khi còn lại một mình em, em luôn tự đặt cho mình hàng đống câu hỏi.

- Về cái gì?

- Thì về tương lai chẳng hạn. Về những gì sẽ xảy ra khi chúng ta học xong trung học. Anh sẽ đăng ký một trường đại học ở Tokyo, còn em sẽ ở lại đây. Quan hệ giữa chúng ta rồi sẽ ra sao? Anh có nghĩ đến em không?

Tôi đã quyết định sẽ đi học đại học ở Tokyo. Tôi cảm thấy nhất thiết phải rời khỏi thành phố tỉnh lẻ này, rời xa bố mẹ và sống một mình, độc lập. Thứ hạng trong lớp của tôi còn xa mới thuộc vào những người đứng đầu, nhưng tôi học tốt những môn tôi thích và có điểm số khá cao; vì thế tôi có thể không khó khăn gì mà vào được một trường đại học tư không tuyển chọn ngặt nghèo lắm.

Trong các dự định của mình không hề có chuyện Izumi sẽ lên Tokyo cùng tôi. Trước hết, bố mẹ cô chỉ muốn giữ cô ở bên cạnh, và thật khó nghĩ đến chuyện cô sẽ làm ngược lại những gì họ muốn. Cho đến giờ chưa bao giờ cô đối nghịch với họ. Cho nên rất tự nhiên mà cô muốn tôi cũng ở lại đây.

- Ở đây cũng có đại học tốt đấy chứ, tại sao anh nhất định phải lên Tokyo?

Nếu tôi nói được với cô là tôi không định ra đi nữa, rất có thể là cô sẽ ngủ với tôi không ngần ngừ gì nữa.

- Nghe này, anh có đi một đất nước xa xôi gì đâu: Tokyo chỉ cách đây có ba giờ đi tàu. Và ở đại học nhiều kỳ nghỉ lắm, chắc chắn là mỗi năm anh có thể về sống ở đây ba hoặc bốn tháng.

Chúng tôi đã nói chuyện này hàng chục lần.

- Nhưng em chắc chắn là nếu đi khỏi đây, anh sẽ quên em. Anh sẽ tìm được một cô gái khác.

Cả điều đó nữa, cô cũng đã nói với tôi hàng trăm lần. Mỗi lần, tôi lại tìm cách trấn an cô, cả quyết với cô rằng sẽ không có chuyện đó đâu, rằng tôi yêu cô và sẽ không quên được cô dễ dàng như thế đâu. Trung thực mà nói, tôi không hề chắc về chuyện đó. Rất có thể một thay đổi về địa điểm nhỏ cũng làm biến đổi dòng chảy của thời gian

và những cảm xúc. Tôi còn nhớ lúc rời xa Shimamoto-san. Dù cả hai đều có tình cảm thân thiết sâu sắc với nhau, chỉ cần tôi chuyển nhà và đổi sang trường khác là đường đời chúng tôi đã tách hẳn nhau. Tôi yêu quý cô rất nhiều, cô từng mời tôi đến nhà, thế mà cuối cùng tôi cũng không còn gặp cô nữa.

- Có điều gì đó mà em chưa hiểu được, Izumi nói tiếp. Anh nói là anh yêu em, rằng với anh em là quan trọng. Cái đó thì được rồi, em hiểu. Nhưng thỉnh thoảng em không nắm bắt được điều anh thật sự nghĩ, sâu xa trong con người anh.

Nói đến đó, cô rút một chiếc khăn mùi soa từ túi áo măngtô lau nước mắt. Cho đến lúc này, tôi còn chưa nhận ra là cô đang khóc. Không biết phải trả lời thế nào, tôi chờ đến khi cô nói tiếp.

- Em biết là anh thích một mình suy nghĩ đến cả một đống thứ. Và anh không thích có ai đó nhúng mũi vào. Có thể là bởi vì anh là con một. Anh đã quen suy nghĩ và giải quyết mọi vấn đề theo cách của anh. Với anh, hiểu ra được một điều gì đó là đủ rồi.

Izumi vừa nói vừa lắc đầu. Cô nói thêm:

- Nhiều lần, chuyện đó làm em hoang mang kinh khủng. Cứ như thể anh để mặc em một mình, không buồn đoái hoài.

Đã lâu rồi mới có người nói đến chuyện "con một". Tôi nhớ từ đó từng làm tôi khốn khổ đến thế nào khi còn học ở trường cấp một. Tuy nhiên, Izumi vừa sử dụng nó theo một nghĩa khác hẳn. Cô không muốn nói rằng tôi là một đứa trẻ được nuông chiều và thất thường, mà đúng hơn là, về bản chất là người rất cô độc, tôi yêu quý sự độc lập của mình, và tôi không hề mau mắn tìm cách thoát ra khỏi cái thế giới chỉ thuộc về tôi. Cô không trách cứ tôi, cô chỉ buồn.

- Em cảm thấy vô cùng hạnh phúc khi ở trong vòng tay anh ngày hôm nay, em tự nhủ kể từ nay mọi chuyện giữa chúng ta sẽ thật sự tốt đẹp. Nhưng không đơn giản như thế, cô kết luận khi chia tay tôi trước cửa ga.

Trên đường về nhà, tôi suy nghĩ điều mình vừa nghe. Tôi hiểu đại khái những gì cô muốn nói: tôi không có thói quen mở rộng lòng mình. Cô nghĩ rằng cô đã mở lòng với tôi và tôi không có khả năng làm điều tương tự. Tôi yêu cô, nhưng tôi không thật sự chấp nhận sự có mặt của cô ở bên cạnh tôi.

Tôi đã đi hàng nghìn lần chặng đường từ ga về nhà. Nhưng hôm nay, tôi thấy dường như trước đây mình chưa bao giờ nhìn thấy những cảnh tượng này. Trong khi bước đi, tôi chỉ nghĩ đến một điều duy nhất: cơ thể không quần áo của Izumi mà tôi đã ôm trong tay. Cặp vú săn chắc của cô, lớp lông kín mỏng, sự mềm mại của hai cái đùi. Một cảm giác bất lực xâm chiếm tôi. Tôi dừng lại trước máy bán thuốc lá tự động, mua một bao và ngồi hút trên cái ghế băng vừa

ngồi cùng cô lúc trước.

Hẳn là mọi chuyện đã diễn ra suôn sẻ hơn nếu không có sự đột nhập không dự đoán được của dì tôi, tôi tự nhủ. Lẽ ra chúng tôi đã có thể chia tay một cách bình tĩnh, đầy hạnh phúc. Nhưng nếu dì tôi không đến theo lối đó, có thể một sự cố khác cũng sẽ xảy ra làm hỏng đi tâm trạng vui vẻ của chúng tôi. Và nếu ngày hôm đó không có chuyện gì, thì rất có thể ngày hôm sau sẽ có chuyện khác. Vấn đề cốt lõi vẫn là tôi không có khả năng giải thích cho Izumi chính xác tôi nghĩ gì. Và tôi không làm được việc ấy chủ yếu vì chính bản thân tôi cũng không hiểu điều đó.

Mặt trời lặn, gió lạnh dần. Điều này nhắc nhở tôi rằng mùa đông sắp đến. Một năm mới sẽ bắt đầu, rồi trong một quãng thời gian rất ngắn mùa thi đại học sẽ đến. Sau đó một cuộc đời chưa biết đến đang chờ đợi tôi, tại một nơi hoàn toàn khác với tất cả những gì tôi đã từng biết. Cái môi trường mới đó có thể sẽ làm biến đổi hoàn toàn con người tôi. Ý nghĩ về sự thay đổi gây ra trong tôi một chút hoang mang, nhưng cùng lúc tôi mong ngóng đón chờ nó. Trái tim tôi và tâm trí tôi đòi hỏi những vùng đất xa xôi đó, bầu khí quyển mới mẻ đó. Năm ấy, nhiều trường đại học bị sinh viên chiếm lấy, một làn gió nổi loạn bao phủ lên Tokyo, nơi liên tiếp có những cuộc biểu tình. Dưới mắt tôi thế giới đang chuẩn bị cho những biến đổi quan trọng, những biến đổi mà tôi muốn được trực tiếp cảm nhận. Dù cho Izumi hết sức muốn tôi ở lại bên cô, và ngay cả khi để đánh đổi điều đó cô sẵn sàng ngủ với tôi, tôi không thể tiếp tục sống lâu hơn ở cái thành phố tỉnh lẻ êm đềm này nữa – dù cho sự ra đi của tôi sẽ đánh dấu chấm hết cho quan hệ của chúng tôi. Nếu ở lại, tôi sẽ đánh mất điều gì đó cốt tử với mình, và tôi không được phép chối từ nó, tôi biết. Những chờ đợi hỗn loạn trong tôi như một giấc mơ mơ hồ, khiến tôi cảm thấy một ham muốn cháy bỏng, cảm giác nhoi nhói kim châm. Kiểu giấc mơ đó chỉ có thể tồn tại vào giai đoạn thiếu niên ngắn ngủi.

Và rồi, giấc mơ đó, Izumi không thể hiểu nổi. Giấc mơ của cô mang một hình dáng khác, dẫn đến một thế giới khác hẳn thế giới của tôi. Nhưng, cuối cùng, ngay cả trước khi cuộc đời mới đó bắt đầu, chúng tôi phải đối mặt với một sự đoạn tuyệt đột ngột không thể đoán trước được.

CHƯƠNG 4

Người con gái đầu tiên ngủ với tôi cũng là con một. Cô - cả cô nữa, tôi phải nói điều này -không hề đẹp đến mức làm đàn ông trên phố phải quay lại nhìn. Cô thuộc dạng con gái không mấy ai để ý. Tuy thế, ngay lần đầu tiên gặp, tôi đã cảm thấy bị cô cuốn hút, với một sức mạnh gần như phi lý. Giống như một tiếng sấm câm lặng, một lóe chớp vô hình trên phố đột nhiên rơi xuống trúng tôi, giữa ban ngày. Không hạn mức và không điều kiện. Không lý do và không giải thích. Không một mảy may "nhưng" hay "nếu" nào.

Khi tổng kết lại cuộc đời tình ái của mình, tôi nhận ra rằng những người phụ nữ thu hút tôi một cách sâu sắc đều không phải - trừ rất ít ngoại lệ - những người đẹp theo nghĩa bình thường người ta vẫn nghĩ. Khi tôi đi dạo cùng mấy người bạn, thế nào cũng có lúc một người lên tiếng: "Nhìn kìa, cậu có thấy cô ngực bự vừa đi qua không?" Nhưng thật lạ, ngay cả khi có ai đó bảo tôi chú ý đến cô ta, tôi vẫn không có khả năng nhớ được cô gái xinh đẹp đó trông ra sao. Tôi chưa bao giờ nhạy cảm với vẻ đẹp của các diễn viên hoặc người mẫu. Tôi không biết tại sao, nhưng đúng là như vậy. Vào đầu tuổi thiếu niên, quãng thời gian khi biên giới giữa những giấc mơ và thực tế rất mờ nhạt, và khi những ước vọng khác nhau tạo nên một ảnh hưởng đặc biệt lên con người, chưa lần nào tôi bị một cô gái quyến rũ chỉ bởi vì cô ta đẹp.

Sự quyến rũ với tôi phải là điều gì đó tuyệt đối hơn và bên trong hơn là vẻ đẹp thể chất đo đếm được. Hoàn toàn giống như những người ngấm ngầm thích những cơn giông, những cơn động đất hoặc những lần mất điện, tôi yêu những dấu hiệu mạnh mẽ và bí mật mà phái nữ phát ra cho tôi. Những dấu hiệu đó, chúng ta hãy gọi là "lực hút". Dù có thích hay không, lực hút đó cũng gây ảnh hưởng lên con người ta, và đẩy hai người đến với nhau không thể cưỡng lại được.

Hoặc có thể cái lực đó gần giống với một mùi hương. Thứ giả kim thuật nào trao cho mỗi mùi hương một quyền lực quyến rũ nhất định? Chắc chắn là ngay cả tác giả của mùi hương ấy cũng không có khả năng giải thích điều này. Phân tích theo lối khoa học hẳn là khó lắm. Nhưng quả đúng là vài phối hợp mùi vị thu hút người khác giới giống như mùi của những con thú hoang vào mùa giao phối. Một thứ mùi nào đó có thể rất cuốn hút với khoảng năm mươi trên một trăm người. Một mùi khác có thể làm năm mươi người còn lại rất thích.

Trên đời lại còn có những thứ hương quyến rũ mãnh liệt một hoặc hai người trên một trăm. Cái mùi đặc biệt đó, bằng trực giác tôi có thể nhận ra được. Tôi biết là nó được tiền định cho tôi. Tôi có thể ngửi thấy nó từ rất xa. Tôi những muốn tiến lại gần những người phụ nữ được thứ hương thơm đó bao bọc và nói với họ rằng: "Cô biết không, tôi hiểu đấy. Những người khác có thể không hiểu, nhưng tôi thì, tôi hiểu."

Ngay lần đầu tiên trông thấy cô, tôi đã muốn ngủ với cô. Nói chính xác hơn, tôi *biết* là mình phải ngủ với cô. Và bằng trực giác tôi cảm thấy cô cũng muốn điều đó. Đứng trước cô, toàn thân tôi run lên theo đúng nghĩa đen. Trong suốt khoảng thời gian ở bên cạnh cô, nhiều lần tôi lên những cơn cương cứng dữ dội, đến mức bước đi rất khó khăn. Lần đầu tiên tôi biết thế nào là "lực hút". (Có thể là tôi đã cảm thấy một hình thức sơ khai của nó với Shimamoto-san, nhưng vào thời đó tôi còn chưa đủ lớn để có thể gọi đó là lực hút mang tính dục tình.) Khi gặp cô gái kia, tôi mười bảy tuổi, đang học lớp mười một, cô hai mươi tuổi và đang học năm thứ hai đại học. Ngoài ra, cô còn là chị họ của Izumi, và hơn thế nữa cô đã có bạn trai. Nhưng tôi không thấy yếu tố nào trong số đó là trở ngại cả. Ngay cả khi cô đã bốn mươi hai tuổi, có ba con và sau lưng mọc đuôi, thì hẳn cái ham muốn mà tôi cảm thấy cũng không chút nào bị ảnh hưởng. "Mình không thể chỉ gặp gỡ cô gái này bình thường như thế này được, tôi tự nhủ thật rành mạch. Nếu không mình sẽ phải hối tiếc cả đời."

Vậy là cô gái đầu tiên ngủ với tôi lại là chị họ bạn gái tôi. Chưa hết, hai người còn rất thân thiết với nhau. Họ chơi với nhau từ khi còn rất nhỏ và rất hiểu nhau. Cô gái đó học ở đại học Kyoto cùng Izumi và ăn trưa với cô, khoảng hai tuần sau buổi chiều Chủ nhật đáng nhớ với sự xuất hiện không đúng lúc của bà dì tôi.

Tôi lợi dụng một lúc Izumi không có ở đó để xin số điện thoại của cô chị họ, viện cớ cần hỏi thông tin về trường đại học của cô. Hai ngày sau, tôi gọi cho cô và đề nghị gặp nhau vào Chủ nhật sau đó. "Được rồi, hôm đó tôi rỗi", cô trả lời sau một thoáng im lặng. Nghe giọng cô, tôi chắn chắn rằng cô cũng muốn ngủ với tôi. Tôi cảm thấy điều đó. Chủ nhật sau đó, tôi đi một mình đến Kyoto, gặp lại cô, và buổi chiều nằm trên giường với cô.

Trong hai tháng, cô chị họ của Izumi và tôi làm tình đến loạn óc. Chúng tôi không đi xem phim, chúng tôi không đi dạo cùng nhau. Chúng tôi không nói với nhau một lời về văn chương, âm nhạc, cuộc sống, chiến tranh và cách mạng. Tình dục là mối bận tâm độc nhất của chúng tôi. Dĩ nhiên, hẳn là chúng tôi cũng có lúc trò chuyện với nhau, nhưng tôi không còn nhớ gì về chúng nữa.Tôi chỉ còn nhớ được những hình ảnh cụ thể: chiếc đồng hồ báo thức đặt gần cái gối, riđô ở cửa sổ, điện thoại đen trên bàn, ảnh lịch, quần áo của chúng

tôi lộn xộn ném dưới đất. Và rồi giọng nói của cô, mùi làn da cô. Cô không hỏi gì tôi, và tôi cũng không hỏi gì cô. Tuy nhiên, một lần, không hiểu sao tôi lại hỏi cô khi chúng tôi nằm trên giường:

- Em có phải là con một không?

- Đúng, cô trả lời vẻ ngạc nhiên. Tại sao anh đoán được?

- Anh không biết, chỉ là một cảm giác thôi.

Cô chăm chú nhìn tôi một lúc:

- Thế anh có phải là con một không?

- Có, tôi đáp.

Đó là cuộc nói chuyện sau khi làm tình duy nhất mà tôi còn nhớ.

Trừ khi không thể tránh được, chúng tôi không ăn uống cùng nhau. Ngay khi gặp nhau, gần như là không nói một lời, chúng tôi cởi ngay quần áo, trèo lên giường và quấn lấy nhau. Không có những bước phải đi qua, không có chương trình. Chỉ đơn giản là tôi thèm muốn kinh khủng những gì ở trước mắt tôi, và chắc chắn là cô cũng thế. Chúng tôi làm tình bốn hoặc năm bận mỗi lần gặp nhau. Theo nghĩa đen là cho đến khi tôi cạn kiệt tinh trùng. Quy đầu tôi nóng bỏng đau đớn. Tuy nhiên, dù cho mức độ mãnh liệt của niềm đam mê và thứ lực hút đã ném chúng tôi vào nhau, chúng tôi chưa bao giờ nghĩ đến chuyện tìm đến một hạnh phúc chung dài hạn. Giống như một cái vòi rồng, sinh ra để đi qua, không sớm thì muộn. Chúng tôi dự cảm được rằng sauy mê kiểu này sẽ không thể kéo dài mãi mãi. Chính vì thế lần nào chúng tôi cũng ôm siết lấy nhau như thể đây là lần cuối và ý nghĩ ngầm ẩn đó chỉ càng kích động thêm lên ham muốn của chúng tôi.

Nói thật tình, tôi không yêu cô. Cô cũng không yêu tôi, dĩ nhiên rồi. Thời đó, trong mắt tôi tình yêu không phải là một vấn đề quá quan trọng. Điều quan trọng là nắm bắt điều gì đó cốt yếu với tôi giữa những con gió lốc đang bao bọc xung quanh. Tôi muốn biết chính xác điều đó là gì. Tôi những muốn vọc tay vào bên trong cơ thể người tình của mình để trực tiếp chạm đến cái "điều gì đó" ấy.

Tôi yêu Izumi. Nhưng chưa bao giờ tôi cảm thấy với cô một sức mạnh mang tính siêu vượt đến thế. Tôi không biết gì về chị họ của cô, tôi không hề cảm thấy yêu cô chị họ đó. Thế nhưng, mức độ mãnh liệt của sự thu hút ở cô làm tôi phải run lên. Chúng tôi chưa từng bao giờ có một cuộc trò chuyện nghiêm túc nào là bởi vì chúng tôi không cảm thấy cần phải làm vậy. Khi còn có đủ chút sức lực để nói, chúng tôi liền sử dụng nốt nó để làm tình.

Sau khi theo đuổi mối quan hệ này trong nhiều tháng không kịp thở lấy hơi, hẳn chúng tôi sẽ chia tay nhau, một trong hai người sẽ quyết định điều đó. Ngay từ đầu, đã không có chút nghi ngờ nào, nên những gì chúng tôi làm đều có vẻ thật tự nhiên, bình thường, không

thể khác. Mọi khả năng xuất hiện các khái niệm như tình cảm, cảm giác tội lỗi hoặc tương lai đều ngay lập tức bị khai trừ trong các câu chuyện của chúng tôi.

Vì lẽ đó, nếu quan hệ của chúng tôi không bị phát hiện (điều này có vẻ thật sự khó xảy ra, vì khi đó tôi quá bị mờ mắt bởi tình dục đến mức không còn chút thận trọng nào), Izumi và chúng tôi chắc đã có thể tiếp tục câu chuyện tình của mình như trong quá khứ. Hẳn nhiên là chúng tôi đã có thể tiếp tục gặp nhau trong những kỳ nghỉ của trường đại học. Tôi không biết chuyện đó sẽ kéo dài được bao lâu, nhưng tôi tin là chúng tôi có thể chia tay nhau sau vài năm. Những khác biệt tồn tại giữa chúng tôi ngày càng lớn lên, tôi biết rõ điều đó giờ đây khi ngoái nhìn lại sau. Và còn nữa, nếu tôi không ngủ với cô chị họ của cô, cuộc chia tay giữa tôi và Izumi đã có thể diễn ra theo cách ít đau đớn hơn rất nhiều, và chắc hẳn là tôi đã có thể sống tiếp bước tiếp theo dẫn tôi đến một cuộc đời một người trưởng thành với một tâm trạng tích cực hơn nhiều.

Chỉ có điều, mọi chuyên đã không diễn ra như thế.

Trên thực tế, tôi đã làm Izumi đau khổ khủng khiếp. Tôi có thể tưởng tượng được mình đã làm cô tổn thương đến mức độ nào. Cô thi trượt kỳ thi đại học, mà bình thường lẽ ra cô phải đạt điểm tốt không chút khó khăn nào, và phải học trong một trường đại học tư nhỏ ở một nơi hẻo lánh. Tôi chỉ gặp lại cô một lần sau khi cô biết tôi đã ngủ với cô chị họ của cô. Chúng tôi đã nói chuyện rất lâu trong quán cà phê quen thuộc. Tôi tìm cách giải thích cho cô điều gì đã diễn ra. Cân nhắc từng từ, tôi cố gắng miêu tả cho cô tâm trạng của tôi. Điều xảy ra giữa cô chị của cô và tôi không phải là chính yếu, đó chỉ là một sự cố nhất thời, một kiểu hấp dẫn thuần túy vật chất, mà tôi gần như không cảm thấy có lỗi vì đó thậm chí còn không phải là một sự phản bội. Điều đó không có chút ảnh hưởng nào lên quan hệ giữa chúng tôi, lên cô và lên tôi.

Dĩ nhiên là cô không hiểu. Cô coi tôi là kẻ nói dối. Cô có lý. Dù sao đi nữa, tôi đã ngủ với cô chị họ của cô, và đã che giấu chuyện đó, không nói gì với cô. Và không phải một hoặc hai lần, mà hàng chục hàng chục lần. Tôi đã phản bội lòng tin của cô. Nếu những gì tôi nói là trung thực, thì tôi cần gì phải nói dối? Lẽ ra tôi phải báo trước cho cô: "Nghe này, anh thích chị họ của em lắm. Anh muốn làm tình với chị ấy đến phát điên, làm tình hàng nghìn lần trong mọi tư thế *kamasutra*, nhưng vì chuyện đó không liên quan gì tới em, em không phải lo lắng đâu, và nhất là đừng để ý." Nhưng làm sao tôi có thể nói ra một điều như thế với Izumi? Chính vì thế mà tôi đã nói dối. Hàng trăm lần. Tôi tìm ra những cái cớ đáng tin để hoãn những cuộc hẹn với cô, thay vì đó, tôi một mình đi Kyoto, ngủ với cô chị họ của cô. Tôi không thể tìm được cách biện minh nào và, tất nhiên, tôi phải

chịu toàn bộ trách nhiệm về chuyện này.

Vào cuối tháng Giêng, Izumi phát hiện mối quan hệ giữa tôi và cô chị họ của cô. Tôi sắp tròn mười tám tuổi. Tháng Hai, tôi thi đỗ kỳ thi vào trường đại học, và tháng Ba tôi đi Tokyo. Trước khi rời khỏi thành phố, nhiều lần tôi tìm cách gọi cho Izumi, nhưng cô luôn luôn từ chối nói chuyện với tôi. Tôi viết cho cô nhiều lá thư dài không có hồi âm. Tôi không thể cả quyết bỏ cô đi như vậy, tôi không thể để cô lại một mình tại thành phố đó sau chuyện đã xảy ra. Nhưng dù có nói vậy thì trên thực tế tôi không thể làm gì, vì Izumi đã từ chối mọi liên lạc với tôi, dưới mọi hình thức.

Trong chuyến tàu nhanh mang tôi đến Tokyo, trong khi lơ đãng nhìn cảnh vật trôi qua bên ngoài, tôi bắt đầu nghĩ đến người đàn ông mà tôi đang trở thành. Tôi nhìn chăm chăm vào hai bàn tay đặt trên đầu gối, gương mặt tôi phản chiếu trên cửa kính, và tự hỏi: "Thằng cha này là ai đây?" Lần đầu tiên trong đời, tôi tự ghét tôi. "Tại sao mình có thể làm được điều đó?" Tôi tự nhủ. Nhưng tôi biết rất rõ rằng nếu những hoàn cảnh đó lặp lại, tôi sẽ làm chính xác điều đó: tôi sẽ nói dối Izumi và ngủ với chị họ của cô. Dù cho sự đau khổ mà cô phải chịu đựng có lớn đến đâu. Thật nặng nề khi phải công nhận chuyện này.

Rõ ràng là khi làm Izumi đau khổ, tôi cũng đau khổ. Tôi tự gây cho mình một vết thương sâu hoắm - sâu hơn nhiều so với tôi có thể tưởng tượng vào lúc đó. Lẽ ra tôi phải rút ra từ đó nhiều bài học. Nhiều năm sau này khi quay nhìn lại quá khứ, tôi nhận ra rằng chuyện đó khiến tôi hiểu được một chân lý cơ bản duy nhất: nhất định tôi chỉ là một con người bình thường, có khả năng làm điều xấu. Chưa bao giờ tôi nghĩ mình sẽ làm tổn thương ai đó. Nhưng, dù cho các động lực có là gì đi nữa, khi cần tôi cũng có thể trở nên tàn nhẫn. Tôi là kẻ có khả năng gây ra một vết thương chí mạng với người thân thiết nhất với tôi trên đời, vì những lý do mà tôi cho là thỏa đáng.

Vào đại học mở ra cho tôi những cánh cửa dẫn đến một thành phố mới nơi tôi tìm cách tạo dựng cho mình một cuộc đời mới. Trở thành một con người khác, tôi nghĩ mình có thể sửa chữa những sai lầm của quá khứ. Thoạt tiên, có vẻ như mọi chuyện đều ổn thỏa. Nhưng cuối cùng, dù cho có đi đến đâu, tôi vẫn cứ là chính tôi. Tôi tiếp tục phạm phải những sai lầm đó, gây đau khổ cho những người khác, và cho chính tôi.

Khi hơn hai mươi tuổi một chút, một hôm tôi tự nhủ: "Có thể sẽ không bao giờ mình trở thành một con người tốt đẹp hết. Những sai lầm mà mình từng phạm phải - có thể không thật sự là sai lầm - hẳn là một phần không thể tách rời của cách mình." Ý nghĩ đó khiến tôi suy sụp tinh thần một cách trầm trọng.

CHƯƠNG 5

Tôi không có nhiều điều để kể trong bốn năm học đại học.

Trong năm đầu tiên, tôi tham gia vài cuộc biểu tình, đánh nhau với lực lượng cảnh sát. Tôi ủng hộ những cuộc bãi công của đại học, xuất hiện trong vài cuộc họp của sinh viên nơi tôi gặp được nhiều nhân vật thú vị, nhưng không khi nào thật sự say mê được một cách hoàn toàn những hoạt động chính trị đó. Mỗi lần trong các cuộc biểu tình, khi đưa tay cho người bên cạnh nắm, tôi lại cảm thấy một nỗi khó chịu mơ hồ, và khi phải ném gạch lát đường lên đầu những người cảnh sát tôi có cảm giác không còn là chính tôi nữa. Tôi tự hỏi liệu đó có thật sự là điều mà tôi muốn không. Tôi không sao xây dựng được một tình cảm đoàn kết với những người khác. Mùi vị của bạo lực lơ lửng trên phố phường, những câu khẩu hiệu được gào to dần mất đi sự quyến rũ trong mắt tôi. Tôi bắt đầu nuối tiếc nhớ đến những giây phút từng có với Izumi. Nhưng không còn có thể trở ngược lại quá khứ. Tôi đã quay lưng lại với cái thế giới đó và đã đóng cửa lại sau lưng mình.

Mặt khác tôi không mấy quan tâm đến những gì được dạy ở trường đại học. Phần lớn các môn mà tôi chọn đều trống rỗng và nhàm chán kinh khủng. Không gì trong tất cả những thứ đó khơi dậy ở tôi lòng nhiệt tình. Tôi đi làm những công việc lặt vặt để kiếm thêm tiền tiêu và dành cho chúng nhiều thời gian hơn là thời gian ở trường, đến mức có thể nói rằng việc tôi lấy được bằng sau bốn năm đó là cả một điều kỳ diệu. Tôi đã có một cô bạn gái mới. Vào năm thứ ba đại học, chúng tôi sống chung trong vòng sáu tháng. Nhưng cuối cùng, mọi chuyện không suôn sẻ giữa chúng tôi và chúng tôi chia tay. Vào thời gian đó, tôi không hề có ý tưởng mình muốn làm gì trong cuộc đời.

Một ngày đẹp trời, tôi nhận ra thời của chính trị đã qua. Vài ba cú nhảy giật cục mà chúng tôi cứ tưởng là một phong trào vĩ đại đầy tình anh em có khả năng làm sập đổ xã hội và khiến ra đời một thế giới mới đã mất đi toàn bộ sức mạnh, rơi thõng xuống như một lá cờ ngày không gió, bị cuốn chìm đi trong sự tầm thường nhạt nhẽo của cái thường nhật.

Khi ra trường, bằng quan hệ tôi tìm được một chỗ làm trong một nhà xuất bản sách giáo khoa. Tôi cắt tóc, bắt đầu mặc comlê và đi

giày da. Thẳng thắn mà nói, đó là một nhà xuất bản không lấy gì làm lớn, nhưng năm đó việc làm không hề dễ kiếm với một sinh viên văn khoa vừa rời trường. Căn cứ trên kết quả học tập kém cỏi của mình, tôi nhanh chóng sẽ bị đánh sập cửa vào mũi nếu cố hướng đến những nơi thú vị hơn. Tôi buộc phải tự cho là mình đã may mắn vì được nhà xuất bản nhận vào làm.

Công việc của tôi nhàm chán đúng như dự kiến. Tự thân môi trường làm việc không đến nỗi khó chịu, nhưng thật không may là tôi không hề cảm thấy chút niềm vui nào trong việc ngồi sửa những bản in thử sách giáo khoa. Tôi bỏ sáu tháng tập trung một cách nhiệt tình vào công việc, hy vọng tìm được một điều thú vị nào đó. Tôi tự nhủ nếu tập trung toàn bộ sức lực cho một công việc, dù đó là việc gì, người ta luôn có thể rút ra từ nó một cái gì đó. Nhưng, cuối cùng tôi phải từ bỏ hy vọng. Tôi đi đến kết luận rằng cái nghề này nhất định không thể hợp với tôi. Tôi thất vọng, có vẻ như cuộc đời tôi đã dừng lại ở đó, kể từ nay mỗi lúc nó sẽ càng thêm rã rời. Toàn bộ thời gian của tôi sẽ dành để ngồi sửa những bản thảo chán ngắt. Tôi sẽ trôi qua ba mươi ba năm trước khi về hưu trong văn phòng này, mắt dính xuống những bản in thử, đếm số ký tự cho mỗi trang, kiểm tra tính chính xác của các nét chữ. Và rồi, tôi sẽ cưới một người vợ hợp cảnh với mình, sinh với cô ta hai hoặc ba đứa con, và hai tháng thưởng hàng năm nhà xuất bản trả cho sẽ trở thành niềm vui duy nhất trong đời. Sự cay đắng xâm chiếm lấy tôi mỗi lần tôi nhớ đến những lời của Izumi: "Ở anh có cái gì đó thật là đẹp." Không, em thấy không, Izumi, ở anh thật sự không có gì đẹp hết, mà giờ đây em cũng đã hiểu điều đó rồi. Ai cũng có thể nhầm lẫn.

Ở văn phòng, tôi máy móc hoàn thành các công việc được giao và dành toàn bộ thời gian còn lại để đọc sách hoặc nghe nhạc một mình. Tôi cố sức tự thuyết phục mình rằng công việc nào cũng chán ngắt và bắt buộc, và rằng tôi phải biết sử dụng có hiệu quả những sở thích của mình để tận dụng được cuộc sống theo cách riêng. Tôi không phải là người xa lánh đời, hay bị những người khác cô lập. Nhưng tôi không hề có những nỗ lực nào để phát triển những mối quan hệ cá nhân tích cực với đồng nghiệp ngoài giờ làm. Tôi muốn, nếu có thể, giữ toàn bộ thời gian rảnh rỗi cho riêng mình.

Bốn hay năm năm trôi đi như thế trong thoáng chốc. Tôi có vài cuộc tình nho nhỏ, nhưng không bao giờ kéo được dài. Tôi đi lại với một cô gái trong vòng vài tháng, rồi tự nhủ: "Không, vẫn chưa phải." Không ở cô gái nào tôi tìm được điều gì đó thật sự dành cho tôi. Tôi ngủ với họ, nhưng không có chút xúc cảm nào đặc biệt. Đó là giai đoạn thứ ba của cuộc đời tôi: mười hai năm kể từ khi vào đại học đến năm ba mươi tuổi, tôi đã sống trong sự cô độc, im lặng và tuyệt vọng. Đó là những năm lạnh giá, khi tôi gần như không gặp được ai có thể hòa điệu với trái tim tôi.

Tôi thu mình lại sâu hơn vào thế giới nội tâm. Tôi ăn một mình, đi dạo một mình, đến bể bơi một mình: tôi quen với việc đi nghe hòa nhạc hoặc xem phim một mình. Việc đó không làm tôi thấy đặc biệt buồn bã, không làm tôi thấy đặc biệt nặng nề. Tôi nghĩ đến Shimamoto-san, đến Izumi, tự hỏi không biết họ đã làm gì với cuộc đời mình. Họ đã lấy chồng chưa, đã có con chưa? Dù cho hoàn cảnh của họ có như thế nào, tôi cũng rất muốn gặp lại họ, nói chuyện một chút với họ, dù chỉ trong một giờ đồng hồ. Tôi biết rằng với Izumi hoặc Shimamoto-san tôi sẽ có thể nói thật trung thực những gì mình cảm thấy. Tôi suy nghĩ đến cách thức hòa giải với Izumi, hoặc tìm lại Shimamoto-san, việc đó khiến thời gian trôi đi nhanh hơn. "Sẽ thật là hay nếu làm được như thế!" tôi tự nhủ. Nhưng tôi không có chút nỗ lực nào để điều đó có một cơ may thành hiện thực. Cuối cùng, họ đã biến mất khỏi cuộc đời tôi. Không thể làm những cây kim của một chiếc đồng hồ chạy theo chiều ngược lại. Càng ngày tôi càng hay nói chuyện một mình, uống rượu một mình vào buổi tối. Thời gian đó, tôi bắt đầu nghĩ rằng, chắc chắn tôi sẽ không bao giờ lấy vợ.

Hai năm sau khi vào làm ở nhà xuất bản, tôi có một cuộc hẹn hò với một cô gái đi khập khiễng. Một đồng nghiệp của tôi đã mời tôi đi chơi tối cùng anh ta, cô bạn gái và cô gái đó.

- Cô ấy hơi khập khiễng một chút, anh ta báo trước cho tôi vẻ hơi bối rối, nhưng cô ấy rất xinh và tính tình dễ chịu. Tôi chắc là anh sẽ thích. Và tật của cô ấy cũng không dễ thấy. Cô ấy chỉ hơi lết chân một chút thôi.

- Điều đó không hề làm phiền tôi một chút nào, tôi trả lời.

Và thẳng thắn mà nói, nếu người đồng nghiệp không nói đến cái tật của cô gái đó, hẳn là thậm chí tôi còn không buồn nhận lời mời của anh ta.

Tôi rất ghét trò đi chơi hồi ấy đang là mốt đó: *double-date*, hai cặp trai gái đi chơi cùng nhau, hoặc *blind-date*, đi chơi với một cô gái không quen biết. Nhưng khi biết cô gái đó khập khiễng, tôi không thể ngăn mình muốn gặp cô.

Đối tác của tôi là một cô bạn cũ học cùng trường trung học của bạn gái người đồng nghiệp. Cô không cao lắm, đường nét khuôn mặt đều đặn. Đó không phải là một người đặc biệt đẹp, nhưng có duyên ngầm, nhẹ nhàng, khiến tôi nghĩ đến một con thú nhỏ không thường xuyên ra khỏi khu rừng của mình. Chủ Nhật, chúng tôi cùng nhau đi xem một bộ phim vào buổi sáng rồi ăn trưa. Cô gần như không nói một lời nào. Khi tôi tìm cách chuyện trò với cô, cô chỉ mỉm cười nhìn tôi không nói gì. Sau đó, chúng tôi tách làm hai cặp đi dạo. Tôi dẫn cô đi dạo và uống một tách trà ở công viên Hibiya. Cô không lết cùng một bên chân với Shimamoto-san, và cũng không theo cùng một cách. Shimamoto-san nhấc cái chân bị tật thành một đường vòng cung nhỏ,

trong khi cô gái này lết chân theo đường thẳng, đầu bàn chân hơi lệch sang bên. Tuy thế hai người có dáng vẻ rất giống nhau.

Cô gái đó mặc một cái áo pull đỏ cổ cuộn, một cái quần jeans xanh và đi bốt. Gần như không trang điểm gì, cô buộc tóc theo kiểu đuôi ngựa. Cô là sinh viên năm thứ tư, nhưng trông trẻ hơn thế nhiều. Cô có vẻ thật sự rụt rè, nhưng tôi không thể nói chắc được đó là một vấn đề về tính cách, cô ít nói vì chúng tôi còn chưa biết nhau, hay chỉ đơn giản là cô không biết nói chuyện. Dù thế nào đi nữa, trong cuộc gặp đầu tiên đó, chúng tôi không nói gì nhiều. Tất cả thông tin mà tôi có được là cô là sinh viên dược tại một trường đại học tư.

- Dược học có thú vị không? tôi hỏi khi chúng tôi đang ngồi uống cà phê ở quán giữa công viên.

Cô hơi đỏ mặt một chút.

- Đừng sợ, tôi nói tiếp, làm sách giáo khoa cũng không quyến rũ gì đâu, cô biết đấy. Hàng đống thứ không quyến rũ trên đời này, không việc gì phải phàn nàn cả.

Cô suy nghĩ một lúc trước khi mở miệng.

- Nó không đặc biệt thú vị đâu, nhưng bố mẹ tôi có một cửa hiệu thuốc, nên…

- À, cô có thể dạy tôi điều gì đó về dược phẩm không? Tôi chẳng biết gì hết. Rất xin lỗi hiệp hội dược sĩ, nhưng tôi đã không uống viên thuốc nào trong suốt sáu năm rồi.

- Anh có sức khỏe tốt thế.

- Nhờ trời, tôi không bao giờ ốm vặt. Nhưng hồi bé tôi rất quặt quẹo và thường xuyên bị ốm. Thời đó thì tôi có uống thuốc! Tôi là con một, chắc là bố mẹ quá lo lắng cho tôi thôi.

Cô gật đầu, nhìn vào đáy tách cà phê của mình. Một lúc lâu trôi qua trước khi cô quyết định lên tiếng lần nữa.

- Ngành dược chắc chắn là không có gì đáng say mê, cô nói. Tôi nghĩ là có khối việc hay hơn là ngồi học thuộc lòng thành phần hóa học của các loại thuốc. Dù cho đó là một môn khoa học, nó cũng không bao giờ bay bổng được như y học. Nhưng có điều gì đó khiến tôi thấy rất thân thiết, điều gì đó gần gũi. Theo cách đánh giá của tôi, anh thấy không?

- Tôi có thấy, tôi trấn an cô.

Như vậy là cô gái này có thể diễn đạt được nếu muốn. Chỉ đơn giản là cô cần nhiều thời gian hơn phần lớn những người khác để tìm từ ngữ.

- Cô có anh chị em gì không? Tôi hỏi.

- Hai anh trai. Một người đã lấy vợ.

- Cô học dược để sau này thay bố mẹ à?

Cô lại đỏ mặt. Đợi một lúc còn lâu hơn trước khi trả lời:

- Tôi không biết. Hai anh trai tôi làm nghề khác rồi, nên chắc là tôi sẽ thừa hưởng hiệu thuốc. Nhưng vẫn chưa có gì chắc chắn hết. Bố tôi đã nói nếu tôi không muốn làm tiếp thì cũng không sao. Bố mẹ tôi sẽ làm việc cho đến khi nào còn đủ sức, và sau đó lúc nào họ cũng có thể bán lại cửa hiệu.

Tôi gật đầu, chờ cô nói tiếp:

- Nhưng lúc này, tôi có ý định nhận hiệu thuốc. Mà với cái chân của tôi thì cũng không dễ tìm việc.

Chúng tôi trò chuyện như thế suốt buổi chiều. Có rất nhiều khoảng lặng, những khi cô cần thời gian để nói điều gì đó. Mỗi khi tôi đặt cho cô một câu hỏi, cô lại đỏ mặt. Nhưng tôi không chán và còn cảm thấy thoải mái. Thậm chí có thể nói rằng tôi rất thích cuộc trò chuyện. Vào quãng thời gian ấy, chuyện đó thật hiếm. Cuối cái buổi chiều trò chuyện với cô bên một cái bàn trong quán cà phê đó, thậm chí tôi còn thấy như mình đã biết cô từ lâu. Tôi thấy hơi nhớ tiếc quá khứ.

Tuy nhiên sự trung thực buộc tôi phải nhận rằng tôi không bị cô gái cuốn hút. Tôi thấy quí mến cô, tôi thích khoảng thời gian chia sẻ với cô. Người bạn đồng nghiệp đã nói đúng: cô xinh và tính tình dễ chịu. Nhưng nếu bạn hỏi tôi về khả năng làm tôi xao động thật sự, thì thật không may là tôi phải trả lời rằng khả năng đó không tồn tại.

Chính khi tôi nhận ra điều này: Shimamoto-san sở hữu cái quyền lực tác động lên tôi. Trong suốt thời gian ở bên cạnh cô gái ấy, ý nghĩ của tôi đều hướng về Shimamoto-san. Thật không lịch sự với đối tác của tôi, nhưng tôi không thể làm được gì. Ngay cả giờ đây, tôi tự nhủ, chỉ cần nhớ đến Shimamoto-san là đủ để tôi cảm thấy xúc động rồi. Như thể một cánh cửa dẫn đến một sự phấn khích hơi ngấy sốt. Nhưng trong lúc đi dạo một mình với cô gái đó trong công viên Hibiya, không lần nào tôi cảm thấy sự phấn khích ấy. Tôi thấy quí mến cô và một chút quyến luyến, và chỉ vậy thôi.

Chỗ ở của cô, tầng trên hiệu thuốc của ông bố, nằm ở Kobinata, quận Bunkyoku. Tôi đi cùng cô bằng xe bus về đến nhà. Trong suốt quãng ngồi bên cạnh tôi, cô không thốt một lời.

Vài ngày sau, người đồng nghiệp đến gặp tôi và nói cô gái rất thích tôi. "Bốn người chúng ta sẽ đi đâu đó cùng nhau dịp được nghỉ chứ?" anh đề nghị. Tôi viện một cái cớ để từ chối. Gặp lại cô gái đó và trò chuyện với cô tự thân nó không phải là một vấn đề. Nói thẳng thắn, thậm chí tôi còn muốn gặp lại cô để nói tiếp câu chuyện. Nếu gặp cô trong những hoàn cảnh khác, rất có thể cô đã trở thành một người bạn tuyệt vời. Nhưng tôi đã gặp cô trong một buổi *double date*,

và mục đích thật sự của trò chơi là tìm kiếm một quan hệ tình ái. Gặp lại đối tác đồng nghĩa với nhận một trách nhiệm nào đó. Và tôi, tôi không muốn làm điều xấu với cô gái đó, dù theo cách nào đi nữa. Thế nên tôi buộc phải từ chối lời mời. Tất nhiên, tôi không bao giờ gặp lại cô.

CHƯƠNG 6

Năm hai mươi tám tuổi, tôi gặp một chuyện khác, lần này thật sự đáng kinh ngạc, với một cô gái khập khiễng chân. Tôi không bao giờ hiểu nổi ý nghĩa của sự cố quá mức kỳ lạ đó.

Một hôm, trong đám đông cuồn cuộn ở khu Shibuya dịp sắp đến kỳ nghỉ lễ cuối năm, tôi nhìn thấy một phụ nữ khập khiễng chân theo đúng lối của Shimamoto-san. Cô mặc một chiếc măngtô dài màu đỏ và kẹp dưới cánh tay một cái túi xách màu đen bóng. Chiếc đồng hồ đeo tay bằng bạc ở cổ tay phải, cũng như mọi thứ trên người cô, đều có vẻ vô cùng đắt tiền. Tôi đang bước đi ở hè đường bên kia, nhưng vừa thoáng nhìn thấy cô tôi liền chuyển bên. Phố đông người đến mức người ta phải tự hỏi từ đâu ra mà lắm người đến thế, nhưng tôi không mất quá nhiều thời gian để đuổi kịp cô: cái chân không cho phép cô đi nhanh. Cách cô khập khiễng chân trái, hơi quay thành một vòng tròn, giống với lối đi của Shimamoto-san đến mức tôi không thể ngăn mình không đi theo. Vừa đi sau cô, tôi vừa ngắm nhìn không mệt mỏi cái vòng tròn duyên dáng mà hai cái chân mặc vải lụa vẽ lên. Sự duyên dáng đó chỉ có thể là kết quả của một kỹ thuật phức tạp có được sau một thời gian luyện tập dài.

Tôi đi một lúc như vậy sau cô, giờ đây chúng tôi chỉ còn cách nhau một quãng ngắn. Thật khó theo đúng nhịp bước của cô, trái ngược hẳn với nhịp đi của những người qua đường vội vã quanh chúng tôi. Thỉnh thoảng tôi lại phải dừng lại, vờ nhìn vào một cửa kính, hoặc tìm gì đó trong túi để làm chậm bước đi. Hai bàn tay cô đeo găng da màu đen, một tay cầm một cái gói giấy đỏ ghi tên một cửa hàng lớn. Cô đeo một cặp kính đen rất to, dù trời đang mùa đông, không khí màu ghi xám. Từ sau lưng, tôi chỉ có thể nhìn được một mái tóc tuyệt đẹp được chăm sóc cẩn thận, quăn ra bên ngoài thành từng lọn thanh lịch rủ xuống đến hai vai, và chiếc măng tô màu đỏ may từ một thứ vải ấm và mềm. Dĩ nhiên mối bận tâm chủ yếu của tôi là xem đó có phải Shimamoto-san hay không. Việc đó không có gì khó: chỉ cần đi vượt lên trước và quay lại nhìn mặt cô. Chỉ có điều, nếu đó là cô, tôi sẽ nói gì? Phải có thái độ như thế nào? Và rồi, cô có nhận ra tôi không? Tôi cần thời gian để suy nghĩ đến tất cả những thứ đó. Và phải nén được hơi thở của mình, giảm bớt được những cơn cảm xúc.

Thế nên tôi tiếp tục đi theo cô, tìm cách không vượt qua. Cô

không nhìn về sau lần nào, cũng không hề dừng lại. Có vẻ như cô không nhìn thấy gì xung quanh. Cô bước đi, hướng về một cái đích nào đó, đầu ngẩng cao, lưng thẳng, giống hệt Shimamoto-san ngày xưa. Nếu chỉ nhìn nửa người phía trên, không thể biết được là cô khập khiễng chân. Chỉ có điều là cô đi theo một nhịp điệu không nhanh bằng những người khác. Càng nhìn dáng vẻ của cô, tôi càng chắc chắn đó chính là Shimamoto-san. Có thể nói rằng hai dáng vẻ đó giống nhau như hai giọt nước.

Vượt qua đám đông đang chặn kín các ngả của nhà ga Shibuya, người phụ nữ bắt đầu đi lên con dốc dẫn về Aoyama. Cô còn đi chậm hơn nữa khi bắt đầu phải lên dốc, đi qua một chặng đường dài đến mức lẽ ra tốt hơn hết là nên đi bằng taxi. Ngay một người không có tật gì ở chân cũng đã thấy mệt khi phải đi xa như thế. Thế nhưng người phụ nữ vẫn tiếp tục hơi khập khiễng tiến lên như thể không có chuyện gì. Và tôi, tôi tiếp tục đi theo, luôn giữ cùng một khoảng cách. Cô không quay đầu lại, không dừng bước. Thậm chí cô còn không hề nhìn sang các cửa kính, chỉ đôi khi đổi tay chiếc túi xách và cái gói của cửa hàng lớn, mà không thay đổi tư thế hoặc nhịp bước.

Sau một lúc, cô đi vào một phố ngang nhỏ, thoát khỏi đám đông trên đại lộ chính. Có vẻ như cô đã rất thông thạo địa hình khu này. Ngay khi đi lệch một chút khỏi các dãy phố buôn bán nhộn nhịp, người ta bước vào một khu dân cư yên tĩnh. Tôi đi theo cô, chú ý giữ một khoảng cách khả dĩ giữa chúng tôi, vì cuộc theo đuôi này giờ đã trở nên khó khăn hơn khi người qua đường ít dần đi.

Tôi cứ đi như thế khoảng bốn mươi lăm phút. Theo sau cô, tôi đi vào giữa những đường phố vắng người, qua nhiều ngã tư, lại rơi vào giữa đám đông, khi đến đại lộ Aoyama. Ở đó, cô bước thẳng, như thể đã quyết định từ trước, vào một quán cà phê nhỏ theo phong cách phương Tây. Tôi thận trọng đi tiếp trên đại lộ khoảng mười phút rồi mới bước vào quán.

Tôi nhận ra cô ngay lập tức: cô ngồi ở một cái bàn lưng quay ra cửa, vẫn không cởi chiếc măng tô đỏ dù trong quán rất nóng. Cái áo măngtô trong thật không hợp, quá xịn so với nơi này. Tôi ngồi xuống một cái bàn ở góc, gọi một tách cà phê, rồi vớ ngay lấy một tờ báo, vờ đọc chăm chú trong khi vẫn theo dõi cô bằng khóe mắt. Một tách cà phê đặt trước mặt cô, nhưng tôi không hề thấy cô chạm vào. Đến một lúc, cô rút từ trong túi xách ra một bao thuốc lá và châm một điếu bằng một cái bật lửa mạ vàng. Đó là cử chỉ duy nhất của cô, trong suốt khoảng thời gian cô ngồi đó ngắm nhìn đường phố. Cô có vẻ đang nghỉ ngơi, và cùng lúc lại suy nghĩ đến một điều gì đó rất quan trọng. Tôi uống tách cà phê của mình, đọc lại lần thứ không biết bao nhiêu vẫn bài báo đó.

Sau đó, cô đứng dậy, như thể vừa quyết định xong, và tiến về bàn

tôi. Hành động của cô đột ngột đến mức tưởng chừng trong một lúc tim tôi đã ngừng đập. Nhưng cô không đi về phía tôi: cô đi qua bên cạnh và bước thẳng đến máy điện thoại nằm gần cửa. Cô nhét một đồng xu vào máy và bấm số.

Cái điện thoại nằm không xa bàn tôi lắm, nhưng tiếng nói chuyện xung quanh và tiếng nhạc Giáng sinh đang phát ở loa khiến tôi không nghe được cô nói những gì. Cô nói rất lâu. Tách cà phê trên bàn cô đã nguội đi mà cô thậm chí không hề chạm môi đến. Khi cô đi về phía tôi, tôi đã thỏa thích quan sát cô; tuy thế tôi vẫn không thể cả quyết đó có phải là Shimamoto-san hay không. Cách trang điểm đậm và đôi kính râm che khuất phần lớn khuôn mặt cô. Đôi lông mày của cô được vẽ lại bằng bút kẻ, một lớp son đỏ chói phủ lên đôi môi mỏng và cằn chỉ của cô. Lần cuối cùng tôi gặp Shimamoto-san, cả hai chúng tôi đều mười hai tuổi. Kể từ đó, hơn mười lăm năm đã trôi qua. Khuôn mặt người phụ nữ này có mơ hồ nhắc lại với tôi khuôn mặt Shimamoto-san hồi nhỏ, nhưng cũng rất có thể đó là một người hoàn toàn khác. Tất cả những gì tôi biết, là người phụ nữ này khoảng ba mươi tuổi, có những đường nét đều đặn, mặc quần áo đắt tiền và đi chân khập khiễng.

Ngồi trên ghế, bất động, mồ hôi tôi rơi thành từng giọt lớn. Áo lót của tôi ướt đẫm. Tôi bỏ áo măngtô, gọi thêm một tách cà phê nữa. "Mình đang làm gì thế này?" tôi tự hỏi. Hôm đó tôi đến khu Shibuya để mua một đôi găng tay vì vừa làm mất đôi trước. Nhưng, ngay khi nhìn thấy người phụ nữ đó, tôi đã đi theo, như thể bị bỏ bùa. Nếu biết cách cư xử bình thường hơn, lẽ ra tôi phải đến trước cô mà nói thẳng:

- Xin lỗi. có phải cô là Shimamoto-san không?

Đó sẽ hẳn là cách nhanh nhất để có thể biết chắc được. Chỉ có điều, tôi đã không làm như vậy. Tôi đã im lặng bám theo cô, và giờ đây, tôi ở vào cái thế không thể bước lùi được nữa.

Khi đã nói xong điện thoại, cô quay lại chỗ ngồi nhìn ra cửa sổ, không nhúc nhích, lưng quay về phía tôi. Cô phục vụ lại gần để hỏi có thể mang tách cà phê đã nguội đi không, hoặc, ít nhất, đó là điều tôi nghĩ vì tôi ở quá xa để có thể nghe được họ nói gì. Người phụ nữ kia quay ra, gật đầu thay vì trả lời và có vẻ như gọi thêm một tách cà phê. Và cũng không đụng đến nhiều hơn tách trước. Thỉnh thoảng tôi rời mắt khỏi tờ báo để quan sát người phụ nữ từ sau lưng. Tôi thấy cô nhiều lần nhấc cổ tay lên xem giờ ở chiếc đồng hồ đeo tay bằng bạc. Có vẻ như là cô đang chờ đợi ai đó. "Đây có thể là cơ may cuối cùng của mình", tôi nghĩ. Một khi giờ hẹn của cô đến, tôi sẽ mất hoàn toàn cơ hội để nói chuyện với cô. Nhưng tôi vẫn không sao đứng lên khỏi ghế của mình được. "Mình vẫn còn thời gian, tôi tự thuyết phục. Không có gì vội cả, mình vẫn còn thời gian."

Mười lăm hoặc hai mươi phút trôi đi mà không có chuyện gì xảy ra. Người phụ nữ vẫn nhìn ra cửa sổ. Rồi, đột nhiên, cô chầm chậm đứng dậy, kẹp túi sách vào sát người, cầm lấy cái gói của cửa hàng lớn ở tay kia. Hẳn là cô đã chán chờ đợi rồi. Hoặc cũng có thể là cô không chờ đợi ai. Tôi nhìn cô bước đi ra đến quầy thanh toán, trả tiền, và đi ra; đến lượt mình, tôi cũng đứng dậy, trả tiền mấy tách cà phê và tiếp tục đi theo cô. Chiếc măngtô đỏ khiến cô nổi bật hẳn trong đám đông. Tôi rảo bước để theo kịp, xô đẩy những người đi bộ ngáng đường.

Cô giơ tay vẫy một cái taxi. Một chiếc nhanh chóng đỗ lại cạnh đường, nháy đèn liên tục. "Nói chuyện với cô ấy đi. Lúc này. Nếu cô ấy lên chiếc taxi kia, mọi chuyện sẽ chấm dứt." Đúng vào lúc cuối cùng tôi cũng quyết định được là sẽ đi thẳng về phía cô, một ai đó nắm thật chặt vào cánh tay tôi. Cú nắm không đủ sức làm tôi đau, nhưng cũng khá mạnh khiến tôi không thở nổi. Tôi quay lại, nhìn thấy một người đàn ông trạc bốn mươi lăm tuổi đang nhìn tôi chằm chằm. Mặc một chiếc pacđờxuy màu ghi đậm, đeo một chiếc khăn Cachemire quanh cổ, ông ta có vẻ rất khỏe, mặc dù thấp hơn tôi vài xăngtimét. Mái tóc chẻ ngôi giữa rất chỉn chu và đôi kính gọng đồi mồi cho thấy ông ta là một người có vai vế trong xã hội; hẳn là ông ta phải tập một môn thể thao ngoài trời, vì da ông ta rám nắng rất đẹp. Có thể là trượt tuyết chăng?

Hoặc là tennis. Ông làm tôi nghĩ đến bố của Izumi, người rất mê tennis: ông cũng có nước da tương tự. Hẳn tay này cũng có địa vị cao trong xã hội, tôi tự nhủ. Một công chức cao cấp chẳng hạn?" Điều đó có thể thấy rõ khi nhìn vào mắt ông ta, cái nhìn đã quen ra lệnh cho người khác.

- Chúng ta đi uống cà phê nhé? ông ta thản nhiên đề nghị.

Tôi ngoái nhìn bóng hình người phụ nữ vận đồ đỏ. Khi cúi đầu để bước vào cửa xe taxi, cô liếc nhìn tôi từ sau đôi kính râm. Ít nhất thì tôi có cảm giác là cô làm vậy. Rồi cửa xe taxi đóng lại, và cô biến mất khỏi tầm nhìn của tôi. Tôi còn lại một mình đối diện với người đàn ông tứ tuần xa lạ.

- Tôi sẽ không làm anh mất nhiều thời gian đâu, ông ta nói giọng hoàn toàn bình thản.

Ông ta không có vẻ gì tức giận hay kích động. Ông ta vẫn luôn giữ cùi chỏ tay tôi, không chút biểu cảm, đến mức như thể ông ta đang giữ cửa để cho ai đó đi qua vậy.

- Tôi chỉ muốn uống cà phê và nói chuyện một lúc với anh thôi, ông ta nói rõ hơn.

Tất nhiên, tôi có thể từ chối và bỏ đi. Tôi có thể trả lời ông ta: "Nghe này, tôi không hề muốn uống cà phê, tôi không có gì để nói với

ông. Tôi không biết ông là ai, và tôi đang bận, bỏ quá cho nhé." Nhưng tôi chỉ im lặng nhìn ông ta, rồi gật đầu và đi cùng ông ta vào đúng cái quán mà tôi vừa đi ra. Có thể là sức mạnh ông ta dùng để tóm lấy cùi chỏ của tôi đã làm tôi quy phục? Cách nắm tay đó cho thấy ông ta là người hết sức cả quyết. Ông ta giữ liên tục một áp lực chắc chắn và chính xác, cân bằng giống như êtô của một cái máy. Thái độ của ông ta sẽ như thế nào nếu tôi từ chối đề nghị đó? Tôi không mảy may hay biết.

Lẫn trong sự e ngại mơ hồ đó là nỗi tò mò. Người đàn ông này muốn nói chuyện gì với tôi? Nhỡ đâu ông ta có thông tin gì đó về người phụ nữ tôi vừa đi theo chăng? Giờ đây khi cô đã biến mất, hẳn ông ta sẽ là sợi dây liên hệ duy nhất còn lại giữa cô và tôi. Và rồi, khi đã vào trong quán, ông ta sẽ không thể làm gì được tôi, tôi sẽ được an toàn.

Chúng tôi ngồi đối diện nhau, im lặng, nhìn nhau chăm chăm qua cái bàn cho đến khi cô phục vụ đi đến. Người đàn ông gọi hai tách cà phê.

- Tại sao anh đi theo cô ấy lâu thế? Ông ta lên tiếng hỏi, giọng rất lịch sự.

Tôi không trả lời. Ông ta vẫn nhìn tôi chằm chằm bằng cặp mắt không chút biểu cảm của mình.

- Anh đã đi theo cô ấy từ ga Shibuya. Một cuộc bám đuôi rất dễ phát hiện khi mà nó kéo dài đến thế, ông ta nhận xét.

Tôi vẫn không nói gì. Người phụ nữ kia hẳn đã vào quán này vì cô biết mình đang bị theo dõi, và cô đã gọi điện cho người đàn ông này nhờ giúp đỡ.

- Nếu anh không muốn nói, thì đừng nói gì. Tôi biết tất cả, anh không cần phải thêm vào điều gì hết đâu.

Hẳn là ông ta phải tức tối lắm, nhưng giọng ông ta không hề để lộ điều đó. Bình thản và lịch sự, nó không hề run lên một chút nào.

- Tôi có thể áp dụng rất nhiều biện pháp, ông ta nói tiếp. Thật đấy, chỉ cần muốn, tôi thật sự có thể làm những gì tôi muốn một cách hết sức dễ dàng.

Rồi ông ta ngừng nói và lại nhìn tôi chằm chằm, vẻ mặt như muốn nói: "Nói thêm cũng vô ích thôi, anh đã hiểu tôi rồi." Tôi tiếp tục im lặng.

- Chỉ có điều, tôi không muốn làm tình hình trở nên tồi tệ, ông nói tiếp. Tôi không hề muốn làm ồn ào mọi chuyện mà không được tích sự gì. Anh hiểu chứ? Nhưng phải biết là chỉ lần này được như thế thôi.

Sau đó, ông ta đút bàn tay phải, cho đến khi đó nó vẫn đặt trên

bàn, sâu vào túi áo pacđờxuy, và rút ra một cái phong bì màu trắng kiểu hành chính, không có gì đặc biệt bàn tay trái vẫn nằm im lìm trên bàn.

- Cầm lấy, cầm và không nói gì, mọi chuyện sẽ dừng ở đây. Tôi nghĩ là anh đã đi theo cô ấy chỉ vì đã có ai đấy yêu cầu anh làm vậy; vì thế, nếu có thể, tôi muốn mọi chuyện giải quyết một cách êm thắm. Và không cần nói thêm gì hết. Anh đã không nhìn thấy gì đặc biệt hôm nay, và anh chưa bao giờ gặp tôi. Hiểu rõ chưa? Nếu tôi biết được là anh nói ra, tôi sẽ dàn xếp để tìm lại được anh. Cho nên anh ngừng theo dõi cô ấy đi. Chúng ta không muốn gây chuyện khó dễ cho nhau, phải không nào?

Nói xong những lời đó, ông ta đẩy cái phong bì về phía tôi, đứng dậy, cầm lấy phiếu tính tiền cà phê như thể giật nó lên khỏi mặt bàn, và rảo bước rời khỏi quán. Hoàn toàn mất phương hướng, tôi ngồi một lúc lâu không cử động. Rồi tôi cầm lấy cái phong bì đặt trước mặt, nhìn vào: bên trong có mười tờ mười nghìn yên mới toanh, không một nếp gấp. Đột nhiên miệng tôi khô khốc. Nhét cái phong bì vào túi, tôi rời khỏi quán. Sau khi quan sát xung quanh để chắc chắn người đàn ông lạ mặt không còn ở đó nữa, tôi lấy một chiếc taxi, quay lại Shibuya. Đó là toàn bộ câu chuyện như nó đã diễn ra.

Tôi giữ lại cái phong bì đựng một trăm nghìn yen. Nó nằm trong một ngăn kéo bàn làm việc của tôi, khóa thật kỹ. Trong những đêm mất ngủ, tôi nhìn thấy lại khuôn mặt người đàn ông đó. Như là một tiền triệu xấu quay trở lại hành hạ tôi. Đó có thể là ai? Và người phụ nữ, đó là Shimamoto-san hay không phải?

Tiếp sau đó, tôi xây dựng về giả thuyết nhiều sự cố này theo lối trò chơi ghép hình với các mảnh ghép không mấy ăn nhập với nhau. Tôi xây dựng một giả thuyết, phá bỏ đi rồi bắt đầu lại. Người đàn ông là tình nhân của cô gái đi khập khiễng, hai người nghĩ tôi là một thám tử tư được người chồng đang nghi ngờ điều gì đó thuê theo dõi cô: đó là cách giải thích hợp lý nhất trong những gì tôi nghĩ ra. Người tình kia đã muốn mua sự im lặng của tôi. Hoặc thay vào đó, cô vừa bí mật hẹn gặp ông ta ở Shibuya vào đúng lúc tôi bắt đầu theo dõi và họ nghĩ rằng tôi đã nhìn thấy họ gặp nhau. Điều đó hoàn toàn là có thể. Nhưng tôi không hoàn toàn bị thuyết phục với cách lập luận khá là logic đó. Tôi vẫn còn vài nghi ngờ.

Chẳng hạn, ông ta muốn ám chỉ điều gì khi nói đến các "biện pháp" mà ông ta có thể sẽ dùng đến nếu ông ta muốn? Và tại sao ông ta lại tóm lấy tay tôi theo cái lối kỳ cục đó? Tại sao người phụ nữ trước đó không lên ngay một chiếc taxi, nếu cô biết mình đang bị theo dõi? Chỉ cần làm vậy là đủ để loại tôi ngay lập tức. Và tại sao người đàn ông đó lại đưa ngay cho tôi một món tiền lớn đến thế, mà trước đó, không buồn kiểm tra chắc chắc xem tôi có phải là người

mà ông ta tưởng hay không?

Dù có suy nghĩ đến đâu, cả câu chuyện này vẫn là một dấu hỏi lớn. Đôi khi tôi còn thậm chí tự hỏi không biết toàn bộ liệu có phải là sản phẩm của trí tưởng tượng của tôi hay không. Hay là một giấc mơ dài thật đến mức cuối cùng đã khoác lên mình bộ quần áo của thực tế. Nhưng không phải, chuyện đó quả thật đã xảy ra. Tôi còn bằng chứng là cái phong bì trắng trong ngăn kéo phòng làm việc của mình: đó không phải là một ảo giác, mười tờ mười ngàn yen ở bên trong cũng rất thật. Mọi chuyện đều đã xảy ra. *Thật sự đã xảy ra*. Thỉnh thoảng, tôi rút cái phong bì ra, đặt lên trên bàn và nhìn chằm chằm vào nó. *Thật sự đã xảy ra*.

CHƯƠNG 7

Ba mươi tuổi, tôi lấy một người phụ nữ kém tôi năm tuổi, mà tôi gặp trong một chuyến đi du lịch một mình vào kỳ nghỉ hè. Tôi đang đi dạo trên một con đường thôn quê thì đột nhiên trời đổ mưa như trút. Tôi vội chạy đến một chỗ trú bên cạnh đường, nơi cô đã đứng sẵn cùng một cô bạn. Cả ba người chúng tôi đều bị ướt hết. Nếu hôm đó trời không mưa, hoặc chỉ đơn giản nếu tôi có mang theo ô (khi ra khỏi khách sạn, tôi đã nghĩ đến chuyện đó) thì sẽ không bao giờ tôi gặp cô, có thể đến hôm nay tôi vẫn là biên tập viên sách giáo khoa, tối đến ngồi dựa lưng vào tường phòng uống rượu lẩm nhẩm một mình. Mỗi khi nghĩ đến điều đó, tôi lại tự nhủ rằng định hướng cuộc đời chúng ta thật sự tùy thuộc vào rất ít thứ.

Yukiko (đó là tên cô) và tôi thích nhau ngay từ cái nhìn đầu tiên. Cô bạn gái đi cùng xinh hơn nhiều nhưng tôi bị Yukiko cuốn hút ngay lập tức, với một mức độ mãnh liệt thách thức toàn bộ lý trí. Đó chính là cái lực hút lừng danh kia, mà tôi đã không còn cảm thấy từ rất lâu. Vì cô cũng sống ở Tokyo, chúng tôi gặp lại nhau sau kỳ nghỉ. Tôi mời cô đi chơi nhiều lần. Càng gặp cô nhiều, tôi càng thích cô hơn. Tuy thế, hình thức của cô hết sức bình thường. Ít nhất thì đó không phải là kiểu phụ nữ mà đàn ông thích làm quen trên đường. Nhưng tôi, tôi tìm thấy trong những đường nét của cô điều gì đó dành cho tôi, dành riêng cho tôi. Tôi thích khuôn mặt cô. Mỗi lần gặp, tôi lại nhìn cô chăm chăm. Đúng, khuôn mặt cô có điều gì làm tôi thích một cách sâu sắc.

- Tại sao anh nhìn em như thế?

- Bởi vì em xinh đẹp.

- Anh là người đầu tiên nói với em điều đó.

- Bởi vì anh là người duy nhất thật sự hiểu được vẻ đẹp của em. Anh hiểu điều đó, em biết mà.

Lúc đầu, cô không tin những gì tôi nói. Và rồi, dần dần, cô học được cách đặt lòng tin vào tôi. Những lần gặp nhau, chúng tôi tìm đến một nơi vắng vẻ để nói chuyện hàng giờ liền. Trước cô, tôi có thể nói một cách chân thành và trung thực. Khi ở bên cô, tôi cảm thấy toàn bộ sức nặng của những gì tôi đã đánh mất trong mười năm sống một mình đã qua. Tôi có cảm giác quãng thời gian đó trôi đi một cách vô ích. “Nhưng vẫn còn chưa quá muộn, tôi tự nhủ. Mình vẫn

còn có thể túm lại được thời gian đã mất kia". Khi ôm Yukiko trong tay, tôi có thể cảm thấy ở tận sâu trong ngực một cơn chấn động làm cả người tôi tràn ngập sự tiếc nuối. Khi chia tay cô, tôi cảm thấy cô đơn, bị bỏ rơi. Từ lúc đó, sự cô độc làm tôi tổn thương, im lặng làm tôi sợ hãi.

Sau ba tháng, tôi ngỏ lời cầu hôn. Khi đó là cách sinh nhật ba mươi tuổi của tôi một tuần. Bố Yukiko là giám đốc một hãng xây dựng cỡ trung. Đó là một người rất thú vị, một người tự học khéo léo chăm chỉ, đã tự dựng lên cho mình một triết lý riêng về cuộc đời. Ông vạch ra con đường cho mình, theo cách khá gây hấn so với sở thích của tôi, nhưng đó là lần đầu tiên tôi gặp được một con người như thế. Dù cho đi lại bằng xe Mercedes có tài xế riêng, ông không hề tạo cảm giác mình là người quan trọng. Khi tôi đến gặp ông và thông báo ý định muốn cưới con gái ông, ông chỉ trả lời đơn giản:

- Cả hai đều không còn là trẻ con, nên nếu yêu nhau thì cưới nhau đi.

Xét về mặt xã hội, tôi chỉ là một người làm công quèn, lương bổng của tôi không lấy gì làm xuất sắc, nhưng có vẻ như là ông không mảy may quan tâm đến điều đó.

Yukiko có một anh trai và một cô em gái. Anh trai cô sẽ kế thừa doanh nghiệp của bố, nơi giờ đây anh đã giữ cương vị phó chủ tịch. Đó là một người rất khá nhưng, so với tính cách đặc biệt của ông bố, anh có vẻ bị chìm lấp. Trong số ba người con, cô em út, vẫn còn là sinh viên, là người có tính cách cởi mở và nổi bật nhất. Cô có thói quen ra lệnh, đến mức tôi phải nghĩ rằng cô thay thế ông bố trong công việc thì hợp lý hơn.

Sáu tháng sau đám cưới của chúng tôi, bố Yukiko gọi tôi đến gặp để hỏi tôi có muốn bỏ công việc hiện tại hay không. Vợ tôi đã nói với ông rằng tôi không thích thú gì lắm công việc ngồi chữa lỗi những quyển sách giáo khoa.

- Bỏ việc đó thì không phải là vấn đề, tôi trả lời. Vấn đề là phải tìm được một cái gì đó khác.

- Con chỉ cần đến làm ở chỗ bố. Công việc nhiều, nhưng lương thỏa đáng.

- Biên tập sách giáo khoa không phải là thứ mà con khoái, nhưng làm việc trong một hãng xây dựng thì con tin là con còn ít thích thú hơn, tôi thẳng thắn thú nhận. Con rất mừng vì bố đề nghị với con điều đó, nhưng khi phải làm việc gì đó không thích, người ta sẽ luôn cảm thấy chán nản.

- Điều đó thì đúng, bố của Yukiko nói. Không nên tự ép buộc mình làm những gì mình không muốn.

Có vẻ như là ông đã chờ đợi câu trả lời đó. Chúng tôi đang trò

chuyện bên một cốc rượu. Ông anh trai cả không thích rượu nên ông thường rủ tôi đến uống cùng.

- Nhân tiện, công ty bố sở hữu ở Aoyama một tòa nhà, một tháng nữa sẽ hoàn thành xây dựng. Địa điểm khá tốt, tòa nhà cũng không tệ. Hiện nay vẫn còn hơi khuất, nhưng khu đó đang phát triển. Tại sao con không mở ở đó một cửa hàng? Con sẽ không phải trả tiền thuê, và nếu con có một dự định nghiêm chỉnh bố có thể cho vay tiền vốn cần thiết để có thể bắt đầu.

Tôi suy nghĩ một lúc. Tôi nghĩ đó không phải là một ý dở.

Cuối cùng, tôi mở ở tầng hầm tòa nhà một câu lạc bộ nhạc jazz khá cao cấp. Khi còn là sinh viên, tôi đã làm thêm trong các quán bar dạng đó, và tôi biết những kiến thức sơ đẳng của nghề này. Tôi biết phải phục vụ rượu và đồ ăn gì, phải bật nhạc gì, trang trí như thế nào, loại khách nào cần hướng tới, tất cả đều đã thành hình trong đầu tôi. Bố vợ tôi chịu trách nhiệm sửa sang nội thất. Ông triệu người thiết kế giỏi nhất và người trang trí nội thất giỏi nhất, và cho trả một món tiền thách thức mọi cạnh tranh. Kết quả thật đáng kinh ngạc.

Quán bar thành công vượt quá mọi mong đợi, và sau hai năm tôi mở thêm quán thứ hai ở Aoyama. Một quán lớn hơn, với một bộ ba nhạc công. Cần phải có thời gian, công sức và nhiều vốn, nhưng tôi đã tạo ra được một câu lạc bộ nhạc jazz khá thú vị và rất đông khách. Điều đó cho phép tôi nghỉ xả hơi đôi chút. Tôi đã thành công trong việc sử dụng hiệu quả cơ may mình có được. Con gái đầu lòng của tôi ra đời vào khoảng thời gian đó. Đầu tiên, tôi làm việc sau quầy bar và đích thân pha các loại cocktail, nhưng với việc mở thêm quán thứ hai tôi phải tập trung vào công việc quản lý. Kể từ nay, tôi lo những công việc liên quan đến cung ứng, nhân sự, sổ sách, trông chừng để mọi chuyện được tiến hành nhịp nhàng. Tôi có rất nhiều ý tưởng và biến ngay chúng thành hiện thực. Tự tôi xây dựng các thực đơn và nếm chúng. Cho đến khi đó tôi chưa bao giờ ngờ tới, nhưng loại công việc này thích hợp với tôi một cách hoàn hảo. Khởi đầu từ tay trắng để tạo dựng một cơ sở kinh doanh riêng và làm việc không ngừng nghỉ để hoàn thiện nó là tất cả những gì mà tôi thích. Đó là các câu lạc bộ nhạc jazz của tôi, đó là thế giới của tôi. Chưa bao giờ tôi biết đến kiểu niềm vui đó vào quãng thời gian còn làm người sửa lỗi bản thảo. Trong ngày, tôi lo liệu các công việc hành chính và, khi tối đến, tôi đi một vòng các quán bar của mình, nếm cocktail, quan sát phản ứng của khách, giám sát cách làm việc của những người làm, nghe nhạc. Mỗi tháng tôi trả cho bố vợ tôi một khoản, nhưng vẫn còn lại thu nhập hết sức sung túc. Chúng tôi đã mua một căn hộ bốn phòng ở Aoyama, và tôi đi xe BMW 320. Con gái thứ hai của chúng tôi ra đời vào quãng thời gian đó.

Ba mươi sáu tuổi, tôi đã có thêm một ngôi nhà nữa ở Hakone. Vợ tôi đã mua một chiếc jeep Cherokee màu đỏ để đi chợ và chở các con. Hai câu lạc bộ mang lại cho tôi đủ tiền để có thể mở một quán thứ ba nếu tôi muốn, nhưng tôi không thích. Tăng số lượng quán lên, tôi sẽ không có khả năng trông coi mọi thứ thật sâu sát, và tôi sẽ tự giết mình vì công việc nếu muốn đảm bảo quản lý tốt. Hơn thế nữa, tôi không còn muốn hy sinh toàn bộ thời gian của mình cho công việc nữa. Tôi nói với bộ vợ tôi điều đó, ông bèn khuyên tôi đầu tư một phần lợi nhuận vào cổ phiếu và bất động sản. Những cái đó mang lại tiền nhanh, và cũng không khó khăn lắm để quản lý. Tuy nhiên, tôi không có nhiều hiểu biết lắm về lĩnh vực này.

- Con chỉ cần tin tưởng vào bố, ông nói. Nếu con làm những gì bố nói, con sẽ không thể nhầm lẫn. Bố biết phải làm gì.

Đầu tư theo những lời khuyên của ông, tôi kiếm được những món lợi nhuận lớn, và rất nhanh chóng.

- Được rồi, giờ con đã hiểu phải không? Bố vợ tôi nói. Trong tất cả các lĩnh vực, kỹ năng đều cần thu nhặt dần dần. Nếu con làm việc trong một hãng, dù cho có đến trăm năm, con cũng sẽ không bao giờ có được những gì con đang có hiện nay. Để thành công, cần phải có may mắn, và trí tuệ. Điều đó là bình thường, nhưng còn chưa đủ: con cần có vốn. Không có đủ vốn, con sẽ không thể làm gì. Quan trọng hơn nữa, còn có kỹ năng. Dù cho con có tất cả những cái khác, mà không có kỹ năng, thì mọi việc cũng không tiến triển được đâu.

- Cái đó thì rất đúng, tôi trả lời.

Tôi hoàn toàn hiểu những gì bố vợ tôi muốn nói. Cái mà ông gọi là "kỹ năng" là một hệ thống mà ông đã xây dựng – một hệ thống khá khắc nghiệt và phức tạp, đòi hỏi có được những thông tin đáng tin, thiết lập một hệ thống nhân lực hiệu quả, đầu tư và thu lợi từ đó. Lợi nhuận sau đó sẽ lớn dần lên, được chuyển hóa khi đi qua một mạng lưới luật pháp và thuế khóa tinh vi, hoặc chúng sẽ đổi tên và đổi hình thức. Bố vợ tôi muốn dạy cho tôi những thủ thuật của hệ thống đó.

Không có ông, đến nay hẳn tôi vẫn ngồi sửa bản thảo sách giáo khoa, điều đó là chắc chắn. Tôi sẽ sống trong một căn hộ hai phòng sập sệ ở Nishiogikubo, sẽ đi một chiếc Toyota Corana cũ rích hỏng điều hòa. Tôi đã xoay xở tốt với những điều kiện được tặng cho vào lúc khởi đầu. Tôi đã mở hai cơ sở kinh doanh trong một khoảng thời gian ngắn, có trong tay ba mươi người làm công, tôi kiếm được nhiều tiền hơn mức độ trung bình. Hai câu lạc bộ của tôi được quản lý theo cách khiến chính ông chuyên gia thuế phải ngưỡng mộ, và có được tiếng tăm rất tốt. Tuy thế, chắc chắn là vẫn còn hàng đống người có được những khả năng giống tôi, những người có thể đạt được một kết quả tương tự. Nếu không có vốn và "kỹ năng" được bố

vợ truyền lại, hẳn là tôi sẽ không bao giờ làm được điều đó. Ý nghĩ đó khiến tôi cảm thấy khó ở. Có vẻ như là tôi đã đi một con đường tắt không được chính danh cho lắm và đã sử dụng các phương tiện phi luân lý. Tôi thuộc vào cái thế hệ từng biết đến những phong trào sinh viên đầy bạo lực những năm từ sáu mươi lăm đến bảy mươi. Dù có thích thú hay không, chúng tôi đã sống qua những sự kiện đó. Để nhấn mạnh mọi chuyện một chút, thế hệ của chúng tôi đã kêu lên một tiếng "không" rền vang trước một logic tư bản chủ nghĩa luôn luôn thuần túy hơn, luôn luôn phức tạp hơn và luôn luôn hiệu quả hơn, thứ đã nuối trôi thứ lý tưởng chủ nghĩa nhất thời của quãng thời gian ngay sau chiến tranh. Ít nhất, đó là cách tôi phân tích tình hình. Những phong trào sinh viên vào một giai đoạn bản lề của tiến trình phát triển của xã hội.. Nhưng thế giới trong đó tôi sống giờ đây đã đươc xây dựng theo một logic tư bản chủ nghĩa phát triển cao hơn. Cuối cùng, dần dần cái thế giới đó đã chiêu hồi được tôi. Trong khi chờ đèn xanh trên đại lộ Aoyama sau vôlăng chiếc BMW của mình, tai lắng nghe bản *Winterreise* của Schubert, tôi đã nghĩ: "Có thể nói rằng tất cả những thứ này không phải là cuộc đời của mình", như thể tôi đi theo một số phận đã dành sẵn cho tôi bởi một người đàn ông mà tôi đang nhìn thấy trong gương chiếu hậu kia chính là tôi theo cách nào, là người khác theo cách nào? Cái bàn tay đang đặt trên vôlăng kia có thật là tay tôi không? Những cảnh tượng xung quanh tôi kia là thực tế cho đến mức độ nào? Càng suy nghĩ đến tất cả những thứ đó, tôi lại càng thấy khó hiểu hơn.

Tuy nhiên, xét về toàn thể, tôi đang sống một cuộc đời sung sướng, không hề điểm một chút không hài lòng nào. Tôi yêu vợ tôi. Yukiko dịu dàng và biết suy nghĩ. Sau lần sinh thứ hai, cô bắt đầu béo lên, và ăn kiêng cùng tập luyện trở thành những mối bận tâm lớn nhất của cô. Nhưng lúc nào tôi cũng thấy cô đẹp. Tôi thích được ở bên cạnh cô, tôi thích ngủ với cô. Điều gì đó ở cô an ủi tôi, làm tôi thấy yên tâm. Dù có điều gì xảy ra, không bao giờ tôi muốn trở lại cuộc đời buồn bã và cô độc của tuổi hai mươi trước kia. Chỗ của mình là ở đây, tôi tự nhủ. Ở đây, mình được yêu, được bảo vệ. Và cả tôi nữa, tôi yêu vợ tôi, các con gái của tôi, và tôi bảo vệ họ. Với tôi đó là một kinh nghiệm mới, và tắm mình trong môi trường đó là cả một phát kiến mới mẻ.

Tôi đích thân chở con gái đầu lòng đi học ở trường mẫu giáo mỗi buổi sáng. Tôi bật một băng catxet toàn những bài hát trẻ con và hai chúng tôi hát vang ở trong xe. Sau đó. Tôi về nhà và chơi một lúc với con gái sau, trước khi đi đến căn phòng tôi thuê không xa nhà lắm để làm văn phòng. Mùa hè, chúng tôi sống cả gia đình vào những dịp cuối tuần ở ngôi nhà nông thôn Hakone. Chúng tôi đi xem bắn pháo hoa, đi thuyền trên hồ, đi dạo trên những lối mòn trên núi.

Trong những kỳ vợ tôi mang thai, tôi có vài chuyến ngoại tình

không đáng kể. Đó không phải là những mối quan hệ quá sâu sắc và không kéo dài. Tôi không bao giờ ngủ hơn một hoặc hai lần với một người đàn bà. Ba lần là nhiều nhất. Nói thẳng thắn, thậm chí tôi còn không có ý thức là mình phản bội Yukiko. Tất cả những gì tôi tìm kiếm là những lần vụng trộm không để lại hậu quả, và tôi nghĩ những người đàn bà kia cũng không đòi hỏi gì hơn. Tôi muốn tránh bằng mọi giá việc làm cho những mối quan hệ đó trở nên sâu sắc, chọn lựa kỹ lưỡng những cuộc chinh phục theo tiêu chí đó. Khi ngủ với những người đàn bà đó, tôi chỉ muốn được trải qua một kinh nghiệm. Họ và tôi, chúng tôi đều đi tìm một cái gì đó.

Không lâu sau khi sinh con gái đầu, tôi nhận được một tấm thiệp gửi đến địa chỉ cũ ở tỉnh của tôi và sau đó được chuyển lên Tokyo. Đó là một giấy báo tin buồn, cái chết của một người phụ nữ ba mươi sáu tuổi với cái tên lúc đầu tôi không hề thấy quen. Tấm thiệp gửi đến từ Nagoya, thành phố nơi tôi không biết ai cả. Sau khi suy nghĩ một lúc, tôi nhận ra rằng người phụ nữ đó chỉ có thể là cô chị họ của Izumi, người tình Kyoto ngày xưa của tôi. Tôi đã gần quên mất tên cô. Tôi chỉ còn nhớ cô là người gốc Nagoya.

Tôi không mất nhiều thời gian để đoán ra người gởi giấy báo tin buồn là Izumi. Còn ai khác có thể nghĩ đến chuyện báo cho tôi về cái chết của người phụ nữ đó? Tôi không hiểu rõ lắm tại sao cô lại quyết định làm việc này. Tuy nhiên, sau khi đọc đi đọc lại tờ giấy, cuối cùng tôi đã phát hiện ra được một thứ cảm xúc lạnh lẽo và cứng rắn đã tác động lên Izumi: cô chưa bao giờ quên cách cư xử của tôi, và không tha thứ cho tôi. Cô quyết định thông báo cho tôi chuyện đó. Hẳn là cô sống không hạnh phúc lắm, tôi có trực giác mơ hồ như vậy. Nếu cô hạnh phúc, thì hẳn là cô sẽ không bao giờ nảy ra ý định gửi cho tôi tờ giấy báo đó. Hoặc, khi làm vậy, ít nhất cô cũng sẽ phải thêm vào một lời giải thích nhỏ.

Tôi nghĩ đến cô chị họ của cô. Tôi nhìn thấy lại căn phòng, cơ thể của cô, những cái ôm siết đầy say mê của chúng tôi. Tất cả những cái vô cùng sống động ấy ngày xưa đó, giờ đây không còn chút thực tế nào nữa. Chúng đã biến mất, như một làn khói bị gió cuốn đi. Vì sao mà cô chết? Tôi không thể biết được. Ba mươi sáu tuổi, đó không phải là cái tuổi để chết. Cô vẫn mang họ cũ: vậy là cô đã không lấy chồng, hoặc đã ly dị.

Cuối cùng, một hôm, tôi có tin về Izumi qua một người bạn cũ học cùng trung học. Anh nhìn thấy một bức ảnh chụp tôi trên một số đặc biệt của tờ tạp chị *Brutus* tên là "Hướng dẫn các quán bar Tokyo", và biết được là tôi sở hữu hai câu lạc bộ nhạc jzaa ở Aoyama. Một tối khi đang đứng sau quầy, tôi nhìn thấy anh ta vừa tiến thẳng về phía tôi vừa kêu lên: "Xin chào, lâu lắm rồi! Cậu khỏe không?", nhưng anh không đến quán chỉ để gặp tôi. Anh đi uống

rượu với các bạn đồng nghiệp, và vì tôi đang ở đó anh bèn tận dụng cơ hội để đến chào tôi.

- Tớ đến đây nhiều lần rồi, cậu biết không, gần ngay công ty tớ mà. Nhưng tớ không hề biết cậu là chủ đâu nhé. Thế giới nhỏ quá nhỉ!

Ở trường trung học, tôi là một học sinh rất không nổi bật, trong khi anh ta là một thành viên của ban cán sự lớp, một học sinh lúc nào cũng đạt điểm cao, môn nào cũng giỏi, ngay cả môn thể dục. Tính cách anh khá hiền lành, không thích dính vào chuyện người khác. Ngày trước vì cao to khỏe mạnh, anh còn tham gia đội bóng đá của trường; nhưng với tuổi tác anh đã đẫy ra. Anh có hai cằm, và chiếc áo vest trong bộ comple xanh nước biển có vẻ hơi chật. “Toàn những bữa ăn vì công việc thôi, anh giải thích. Không bao giờ nên làm cho một hãng thương mại. Phải làm thêm rất nhiều, những cuộc tiếp tân liên hồi kỳ trận, lúc nào cũng phải đi đâu đó, khi nào có kết quả không tốt là bị ném ra ngoài, khi kết quả tốt thì lại phải làm nhiều hơn… Không, cậu thấy đấy, đó không phải là công việc dành cho một người bình thường.” Hãng của anh nằm ở Aoyama 1-chome, anh có thể đi bộ đến quán bar sau khi rời khỏi đó.

Chúng tôi nói chuyện với nhau đúng như những người bạn học cũ đã không gặp từ mười tám năm nay. Việc của cậu tốt chứ? Cậu lấy vợ, có con chưa? Cậu có gặp lại những người bạn cũ không? Chính xác vào lúc đó anh bắt đầu nói về Izumi.

- Cậu còn nhớ cô gái cậu hay cặp kè hồi đó không? Lúc nào các cậu cũng đi với nhau. Ohara…

- Izumi Ohara.

- Đúng rồi, Izumi Ohara. Hôm trước tớ gặp cô ấy đấy, cậu tin được không?

- Ở Tokyo? Tôi ngạc nhiên hỏi.

- Không, ở Toyohashi.

- Toyohashi? Tôi nhắc lại, còn ngạc nhiên hơn. Ở tỉnh Aichi đúng không?

- Đúng rồi, Toyohashi đó đấy.

- Cô ấy có thể làm gì ở đó nhỉ?

Hẳn anh phải cảm thấy sự căng thẳng trong giọng nói của tôi và trả lời:

- Tớ không biết cô ấy làm gì ở đó, nhưng tớ có thể nói rằng tớ đã gặp cô ấy, cái đó thì chắc chắn… Dù sao thì cũng quan trọng gì. Thậm chí thật ra tớ cũng không chắc đó có phải là cô ấy không nữa.

Anh gọi thêm một cốc Wild Turkey với đá trong khi tôi nhấm nháp một ly vodka-gimlett.

- Quan trọng gì đâu, kể đi nào!

- Cậu thấy đấy, anh nói, vẻ khó xử, khi tớ nói điều đó không quan trọng, thì là vì đôi khi tớ tự hỏi không biết điều đó có phải là thật hay không. Tớ đã cảm thấy rất kỳ, giống như là mơ trong lúc tỉnh ấy. Tớ chắc rằng điều đó là thậ,t nhưng cùng lúc nó lại có vẻ rất không thật. Tớ không biết phải giải thích thế nào, nhưng…

- Nhưng đúng là thật phải không nào?

- Đúng, đúng là thật.

- Thế thì kể đi.

Anh gật đầu vẻ do dự, rồi uống một ngụm whisky.

- Tớ đến Toyohashi vì một cô em của tớ sống ở đó. Tớ đang đi đến Nagoya cho đến tối thứ Sáu; tớ quyết định ngủ đêm tại chỗ cô em và về nhà vào ngày hôm sau. Cậu có tưởng tượng được rằng tớ đã gặp Izumi Ohara ở đó không. Trong thang máy, tớ gặp đúng cô ấy. Hoặc dù thế nào thì cũng là một người giống cô ấy khủng khiếp. Tớ tự nhủ: “Không thể nào là cô ấy được. Không thể nào lại có thể gặp cô ấy trong thang máy của tòa nhà nơi cô em tớ đang sống, ở Toyohashi, không, không thể.” Và rồi, cô ấy đã thay đổi không ít. Thậm chí tớ còn không hiểu sao mình lại nhận ra cô ấy dễ dàng đến thế. Có thể là một trực giác.

- Nhưng đúng là cô ấy chứ?

Anh gật đầu.

- Cậu cứ thử tưởng tượng là cô ấy sống ngay cùng tầng với cô em tớ. Cho nên cô ấy xuống cùng tầng với tớ và đi cùng cầu thang đi cùng hướng, rồi cô ấy vào trong một căn hộ, cách nhà em gái tới hai cửa. Vì đang tò mò quá, tớ đã đến nhìn tên ghi trên biển. Ghi là “Ohara”.

- Thế cô ấy không nhận ra cậu à?

Anh lắc đầu.

- Tớ và cô ấy học cùng lớp, nhưng không biết gì nhiều về nhau, không mấy khi nói chuyện với nhau. Và từ đó đến giờ tớ đã lên hai mươi cân. Không có lý do gì để cô ấy nhận ra được tớ cả.

- Nhưng cậu chắc đó là cô ấy chứ? Ohara là một cái họ khá phổ biến, và cũng có nhiều người giống nhau.

- Thì chính thế, vì rối trí quá, tớ đã nói chuyện với cô em. Nó cho tớ xem danh sách người ở trong khu nhà, cậu biết đấy, một biên bản cuộc họp của các đồng sở hữu hay cái gì đó tương tự. Ở đó ghi rất rõ “Izumi Ohara”. Cùng cả tên và họ. Trùng hợp quá còn gì.

- Thế thì cô ấy sống độc thân à?

- Cô em tớ không biết gì đâu. Có vẻ như là đó là một dấu hỏi lớn của cả khu nhà. Cô ấy không nói chuyện với ai; khi ai đó gặp cô ấy

trong hành lang và lên tiếng chào, cô ấy sẽ không trả lời; nếu người ta bấm chuông nhà cô ấy, cô ấy sẽ không mở cửa. Ở khu phố người ta không thích cô ấy lắm, hình như là như vậy.

- Thế thì không thể là cô ấy được, tôi nói, và vừa mỉm cười vừa lắc đầu. Izumi hoàn toàn không như thế đâu, cô ấy luôn mỉm cười thật tươi chào hỏi mọi người.

Đồng ý, thế thì đó hẳn phải là một người khác trùng tên với cô ấy. Thôi bỏ đi, chuyện đó thú vị gì đâu…

- Nhưng cái cô Izumi Ohara đó sống một mình à?

- Tớ nghĩ thế. Chưa ai từng nhìn thấy có đàn ông ra hoặc vào nhà cô ấy, theo lời người ta kể. Cũng không ai biết cô ấy sống bằng cái gì. Thật sự là một dấu hỏi lớn đấy, tớ đã nói rồi mà.

- Còn cậu, cậu nghĩ gì về chuyện đó?

- Tớ? Nhưng chuyện gì?

- Thì về cô ấy. Về cái cô Izumi Ohara trùng tên nhưng lại là người khác ấy. Khi nhìn thấy cô ấy trong thang máy, cậu đã nghĩ gì? Cô ấy có vẻ khỏe mạnh không?

Anh suy nghĩ một lúc trước khi trả lời:

- Cô ấy không tệ lắm.

- Không tệ lắm? Nghĩa là gì?

Anh lắc ly whisky, những viên đá đập lanh canh vào nhau.

- Dĩ nhiên là cô ấy đã già đi. Ba mươi sáu tuổi rồi mà. Quá trình đồng hóa yếu đi, cậu còn muốn gì nữa nào. Cơ bắp thì nhão ra. Không thể nào mãi mãi là học sinh trung học được.

- Dĩ nhiên rồi, tôi nói.

- Thế thì nói chuyện khác nhé, đồng ý không? Dù thế nào đi nữa đó cũng không phải là cô ấy, thế nên…

Tôi buông một tiếng thở dài. Rồi đặt hai tay lên mặt quầy và nhìn anh và nói:

- Tớ muốn biết. Tớ phải *biết.* Izumi và tớ, bọn tớ đã chia tay một cách rất không hay, ngay khi ra trường. Tớ đã làm một điều rất không đẹp, và đã làm tổn thương cô ấy rất nhiều. Kể từ đó, tớ không hề biết cô ấy ra sao. Tớ không biết cô ấy ở đâu, làm gì. Vì thế mà tớ thấy rất đau khổ. Nên, cho dù câu trả lời thế nào, tớ muốn cậu nói với tớ thành thực: đó có phải là cô ấy không?

Anh gật đầu.

- Trong trường hợp đó, đồng ý… Đó chính là cô ấy. Rất tiếc, nhưng đúng là cô ấy.

Anh im lặng một lúc trước khi nói tiếp.

- Cậu thấy đấy, khi còn học trung học, lúc nào tớ cũng thấy cô ấy

rất xinh. Đó là một người rất hay, tính cách tốt, thật sự đáng yêu. Không đẹp đến ghê người, nhưng có duyên, có cái gì đó làm người khác cảm động. Đúng không nào?

Tôi gật đầu.

- Cậu thật sự muốn tớ nói hết chứ? Anh hỏi thêm.

- Nói đi.

- Sẽ hơi nặng nề đấy.

- Không sao đâu. Tớ muốn được biết.

Anh uống thêm một ngụm whisky.

- Các cậu lúc nào cũng quấn quýt với nhau, điều đó làm tớ ghen tị. Tớ cũng muốn có một cô bạn gái như thế. Tớ có thể thú nhận với cậu điều đó, sau từng ấy thời gian. Chính vì thế mà tớ nhớ rất rõ khuôn mặt cô ấy, nó in sâu vào ký ức của tớ, và khi tớ gặp lại cô ấy trong cái thang máy đó sau mười tám năm tớ nhận ra cô ấy ngay lập tức. Tất cả để nói rằng tớ không hề có lý do nào để nói điều xấu về cô ấy…. Tớ đã bị sốc. Tớ rất không muốn nói điều này nhưng chắc chắn là cô ấy không còn xinh đẹp một chút nào nữa.

Tôi cắn môi.

- Sao lại có thể như thế được?

- Cô ấy làm bọn trẻ con sợ.

- Sợ?

Không hiểu rõ lắm, tôi nhìn chằm chằm người bạn cũ. Hẳn là anh ta đã chọn từ không chuẩn.

- Cậu muốn nói gì với từ “sợ”?

- Nghe ngày, hay là thôi không nói chuyện này nữa?

- Cô ấy kể cho bọn trẻ con những câu chuyện làm chúng sợ à?

- Cô ấy không nói chuyện với ai, tớ nói rồi mà.

- Thế thì khuôn mặt cô ấy làm chúng sợ?

- Đúng.

- Cô ấy có một vết sẹo hay cái gì đó tương tự à?

- Không hề.

- Thế thì làm sao chúng lại sợ?

Anh uống một ngụm whisky, đặt cốc xuống quầy bar. Nhìn tôi một lúc. Anh có vẻ bối rối và do dự, nhưng vẻ mặt của anh còn để lộ một điều nữa: giống như một dấu vết của cậu học sinh trung học ngày xưa. Anh ngẩng đầu lên, nhìn vào xa xăm, như thể đang ngắm nhìn một dòng sông. Rồi anh nói:

- Tớ không biết phải giải thích với cậu thế nào, và tớ cũng không muốn lắm. Thế nên đừng hỏi tớ nhiều. Nếu gặp cô ấy, cậu sẽ biết

ngay như thế là thế nào. Không thể nào nói được chuyện đó với một người chưa tận mắt nhìn thấy cô ấy.

Tôi không nói gì. Tôi nhấc ly của mình lên, uống một chút vodka. Giọng của anh nhẹ nhàng, nhưng có điều gì đó nói với tôi rằng dù có tra hỏi anh đến đâu, anh cũng sẽ từ chối không chịu nói gì thêm với tôi.

Sau đó, anh nhắc đến hai năm đã sống ở Braxin để làm việc. "Cậu không tin được đâu, tớ đã gặp một cậu bạn cũ cấp hai ở Sao Paulo! Cậu ấy giữ một chân kỹ sư ở hãng Toyota…"

Dĩ nhiên là thậm chí tôi còn không nghe thấy anh đang nói gì. Khi đi, anh vỗ vai tôi nói nhỏ:

- Cậu biết đấy, thời gian biến đổi con người ta theo những con đường khác nhau lắm. Tớ không biết đã từng có chuyện gì giữa cậu và cô ấy, nhưng dù là thế nào thì cậu cũng không phải chịu trách nhiệm về con người mà cô ấy trở thành. Ai cũng từng có những kinh nghiệm tương tự, ở các mức độ khác nhau. Cả tớ nữa cũng thế. Tớ đảm bảo với cậu là chuyện giống y hệt. Không làm được gì đâu. Mỗi người có đời riêng của mình, đời ai chỉ thuộc về người đó. Cậu không thể nào có trách nhiệm được với một người khác. Chuyện đó giống như là sa mạc ấy: mỗi người phải quen với nó theo cách của mình, không có cách nào khác… Cậu còn nhớ bộ phim Walt Disney mà chắc cậu đã xem hồi còn học cấp một ấy: *Sa mạc sống động?*

- Có, tôi trả lời.

- Đấy, giống hệt như thế. Thế giới của chúng ta giống như thế. Khi trời mưa, hoa nở, và khi trời không mưa, hoa héo. Bọn thằn lằn ăn côn trùng, và bị bọn chim ăn thịt. Nhưng tất cả đều sẽ chết và khô teo đi. Một thế hệ biến mất, một thế hệ khác thế chỗ. Đó là một quy luật tuyệt đối. Có nhiều cách sống, và nhiều cách chết. Nhưng có quan trọng gì dâu. Điều duy nhất còn lại là sa mạc.

Sau khi anh đi khỏi, tôi ngồi một mình chống khuỷu tay lên quầy bar uống hết cốc này đến cốc khác – ngay cả khi những người khác cuối cùng đã đi khỏi, ngay cả khi những người làm công đã xếp xong bàn ghế và dọn dẹp, và cũng đi khỏi. Tôi không muốn về nhà. Tôi gọi điện cho vợ, nói tôi vẫn còn việc phải làm và sẽ về muộn hơn thường lệ. Tôi tắt hết đèn và tiếp tục uống whisky trong bóng tối. Tôi uống xếch, đi tìm đá là việc quá phức tạp.

"Phải, tất cả đều sẽ chết, tôi tự nhủ. Một số thứ biến đi mất giống như bị chém một nhát thật ngọt, những thức khác dần lẫn lộn vào nhau và biến đi mất theo thời gian. *Và chỉ còn lại sa mạc."*

Khi tôi rời khỏi quán bar, trước khi trời sáng một chút, trên đại lộ Aoyama hơi đổ mưa bụi. Tôi kiệt sức. Mưa rơi xuống những khối nhà im lìm, như những tấm bia mộ ẩm ướt. Tôi để xe ở bãi đỗ và đi

bộ về nhà. Nửa đường, tôi ngồi lên một bệ phân cách nhìn một con quạ lớn đậu trên đèn giao thông đang kêu. Bốn giờ sáng, thành phố mang cái vẻ khốn khó và bẩn thỉu. Tôi nhìn thấy cái bóng của phá hủy và thối rữa bay lơ lửng. Và tồn tại của tôi bị kẹt cứng giữa tất cả những thứ đó. Giống như một cái bóng in lên bức tường.

CHƯƠNG 8

Trong mười ngày tiếp sau sự xuất hiện của bài kèm bức ảnh của tôi trên tạp chí *Brutus,* ở quán bar tôi được nhiều người đến gặp hơn hẳn. Bạn cũ cấp hai và cấp ba. Thoạt đầu, mỗi khi đi vào một quầy báo và nhìn thấy hàng chồng tạp chí, tôi lại tự hỏi có thể đọc được hết chúng từ đầu đến cuối. Nhưng, như tôi nhận thấy, qua bài báo được đăng trên *Brutus* đóm phần lớn mọi người đọc các tạp chí chăm chú hơn là tôi nghĩ. Ở mọi nơi, hiệu cắt tóc, trên tàu, ở ngân hàng, quán cà phê, ai cũng cầm trên tay một tờ báo mở sẵn, rồi say sưa tập trung vào đó. Hoặc có thể chỉ đơn giản là họ tóm lấy tất cả những gì rơi vào tay vì sợ phải ngồi không.

Gặp lại những người bạn cũ không phải là một chuyện rất vui vẻ. Không phải vì nhắc lại thời xa xưa tươi đẹp với họ thì không dễ chịu. Cả tôi, tôi cũng cảm thấy nuối tiếc khi gặp lại bạn bè hồi đó. Họ cũng rất mừng khi gặp lại tôi. Nhưng, xét đến cùng, không có chủ đề câu chuyện nào của họ làm tôi quan tâm. Biết được những gì đang xảy ra ở thành phố tỉnh lẻ thời niên thiếu của tôi, hay biết được bạn bè cùng lớp bây giờ như thế nào hoàn toàn không phải là những mối bận tâm của tôi. Quá nhiều thời gian và không gian từ nay đã chia cắt tôi với con người mà tôi từng là. Và rồi, sự hiện diện của họ khiến tôi không thể không nghĩ đến Izumi. Mỗi lần nghe nói đến thành phố ngày xưa, hình ảnh đó lại xuất hiện trong tâm trí tôi. “Cô ấy không xinh đẹp một chút nào nữa”, anh bạn tôi đã nói. “Cô ấy làm bọn trẻ con sợ…” Hai câu nói đó vang vọng trong đầu tôi. Và cả việc Izumi không chịu tha thứ cho tôi nữa.

Sau khi in bài báo đó, tôi thấy tiếc là mình đã quá nhẹ dạ đồng ý trả lời phỏng vấn vì nghĩ việc đó sẽ giúp quảng cáo cho mấy cái quán của tôi. Nhất là tôi không được là, đã không phải chịu chút đau đớn nào, tôi lại còn thành công lớn nữa?

Cuối cùng, sau một tháng, những cuộc viếng thăm giảm dần. Đó là mặt tốt của báo chí: bạn trở nên nổi tiếng trong nháy mắt, và bị lãng quên cũng nhanh chóng như thế. Cuối cùng tôi cũng cảm thấy được nhẹ nhõm. Ít nhất thì tôi cũng không có tin gì của Izumi. Có vẻ như là cô không đọc *Brutus*.

Tuy nhiên, một tháng rưỡi sau khi bài báo được in, vào đúng lúc tôi đã bắt đầu thật sự quên đi câu chuyện đó, có cuộc viếng thăm

cuối cùng của bạn cũ: Shimamoto-san.

Một tối thứ Hai đầu tháng Mười một, cô đến gặp tôi tại một trong hai câu lạc bộ. *Robin's Nest* (đặt tên cho một bản nhạc jazz mà tôi rất thích). Cô ngồi lặng lẽ ở quầy bar, gọi một ly Daiquiri. Tôi ngồi cách cô ba ghế, rất gần, nhưng còn chưa biết rằng đó là Shimamoto-san. Tôi chú ý ngay đến người khách lần đầu tiên thấy đến quán. "Chà, một phụ nữ đẹp" , tôi tự nhủ. Nếu cô từng đến đây, chắc chắn tôi phải nhớ mặt cô: đó không phải loại phụ nữ khiến người ta có thể hững hờ. "Hẳn là cô ta đang chờ ai đó." Dĩ nhiên là thỉnh thoảng cũng có phụ nữ đi một mình đến quán bar. Họ chờ đợi, thậm chí một số còn hy vọng, được đàn ông nói chuyện cùng. Chỉ cần nhìn là biết. Nhờ kinh nghiệm, tôi biết rằng một phụ nữ thật sự xinh đẹp không bao giờ uống rượu một mình trong một quán bar. Bởi vì những người phụ nữ đẹp không thật sự thích bị người lạ bắt chuyện. Đơn giản là việc đó làm họ chán.

Vì thế tôi không chú ý lâu đến người khách đó. Tôi nhận ra khi cô đến, rồi chỉ thỉnh thoảng nhìn về phía cô. Cô trang điểm rất kín đáo và ăn mặc thanh lịch, quần áo đắt tiền: áo len Cachemire màu be trên một chiếc váy lụa màu xanh. Một cái áo len mảnh và nhẹ đến mức có thể nghĩ là một làn da thứ hai. Trên quầy đặt một túi xách cùng tông màu với váy. Tôi không thể đoán được tuổi cô. Cô đang ở độ tuổi lý tưởng, tôi chỉ có thể tìm được cách nói đó.

Cô có một vẻ đẹp mê hồn, nhưng không có vẻ gì là một diễn viên hoặc người mẫu. Những người đó không đến các quán bar của tôi, và xung quanh họ luôn lơ lửng một bầu không khí đặc biệt, tạo ra bởi ý thức về cái nhìn của người khác đặt lên mình. Người phụ nữ này khác hẳn. Cô ung dung một cách tự nhiên, thoải mái với những gì vây quanh mình. Một khuỷu tay đặt trên quầy, tay chống cằm, cô nghe nhóm tam tấu chơi nhạc và uống từng ngụm nhỏ cocktail như thể đang dừng lại ở một trang sách hay. Thỉnh thoảng cô nhìn về phía tôi. Tôi cảm thấy một cách cụ thể một cái nhìn đặt lên mình. Tuy nhiên, tôi không sao tưởng tượng nổi rằng người phụ nữ đó thực sự nhìn tôi.

Như thường lệ tôi mặc một bộ comlê và đeo cà vạt. Cà vạt và áo sơ mi Armani, comlê Soprani Uomo và giày Rossttti. Tuy thế, tôi không thuộc loại người quá bận tâm đến ăn mặc. Về cơ bản, tôi thấy thật lố bịch khi tiêu nhiều tiền vào quần áo hơn cần thiết. Khi bình thường, tôi chỉ cần một chiếc quần jeans và một cái áo pull. Nhưng tôi cũng có một triết lý cá nhân nho nhỏ: khi quản lý một quán bar, cần phải ăn mặc theo cách mình thích khách hàng cũng như vậy. Điều đó cho phép tôi tạo ra một sự căng thẳng nhất định lên khách hàng và người làm của tôi. Vì vậy, mỗi tối khi đến câu lạc bộ, tôi lại mặc một bộ comlê hiệu và đeo một chiếc cà vạt.

Tôi nếm các loại cocktail, quan sát khách hàng, nghe các nhạc công chơi nhạc. Tối đó, quán khá đông vào đầu buổi tối, nhưng, từ chín giờ, cơn mưa đuổi bớt khách đi. Mười giờ, tôi đã có thể đếm được số bàn còn khách. Người phụ nữ lạ mặt ở quầy bar vẫn im lặng uống cốc Daquiri của mình. Tôi bắt đầu để ý nhiều đến cô: rõ ràng là cô không chờ đợi ai, vì cô không nhìn đồng hồ, cũng không chốc chốc nhìn ra cửa.

Khoảng mười một giờ, cô cầm lấy túi xách và xuống khỏi ghế. Nếu cô muốn đi về bằng tàu điện ngầm, thì quả thật đã đến giờ phải đi. Tuy nhiên, cô không đi ra cửa: cô tiến thẳng về phía tôi như không có gì xảy ra và ngồi xuống cạnh tôi. Một mùi hương nhẹ nhàng tỏa ra xung quanh cô. Khi đã ngồi xuống ghế, cô mở túi lấy ra một bao Salem, đặt một điếu lên môi. Tôi mơ hồ theo dõi những cử chỉ của cô bằng khóe mắt.

- Quán dễ chịu thật, cô nói với tôi.

Tôi ngẩng đầu khỏi quyển sách và ngạc nhiên nhìn cô. Nhưng vào lúc đó, tôi cảm thấy một cú sốc. Không khí trong phổi tôi như thể đột nhiên nặng trĩu. Tôi nghĩ đến *lực hút.* Có phải nó lại một lần nữa tác động lên tôi?

- Cám ơn, tôi trả lời, nghĩ rằng hẳn là cô đã đoán ra tôi là người quản lý. Rất vui vì cô thích.

- Vâng, tôi rất thích, cô khẳng định và nhìn thẳng vào mắt tôi, môi nở một nụ cười.

Cô có một nụ cười rất đẹp: cặp môi mở rộng, những nếp nhăn duyên dáng hiện ra ở khóe mắt. Nụ cười đó mơ hồ nhắc tôi nhớ đến một điều gì đó.

- Tôi cũng rất thích nhạc, cô chỉ chiếc đàn piano nói thêm. Nhân tiện, anh có lửa không?

Tôi không có bật lửa hay diêm trên người. Tôi hỏi người coi quầy bar và tự tay châm lửa cho cô.

- Cám ơn, cô nói.

Tôi nhìn khuôn mặt cô và cuối cùng đã nhận ra cô là ai.

- Shimamoto-san, tôi lẩm bẩm, miệng khô khốc.

- Mất bao lâu cậu mới nhận ra tớ, cô nhận xét giọng vui vẻ sau khi im lặng một lúc. Tớ đã nghĩ là cậu còn không nhớ nổi tên tớ cơ.

Tôi ngắm nhìn cô, câm lặng, như thể trước mắt tôi là một thứ dụng cụ chính xác cực kỳ hiếm đã từng nghe ca ngợi rất nhiều mà chưa bao giờ được nhìn thấy. Đúng là cô, Shimamoto-san. Nhưng tâm trí tôi vẫn chưa thể tiêu hóa nổi điều đó. Tôi đã nghĩ đến cô quá thường xuyên. Và rồi tôi đã luôn chắc rằng sẽ không bao giờ gặp lại cô.

- Tớ rất thích bộ comlê của cậu, cô nhận xét, rất hợp với cậu đấy.

Tôi gật đầu không nói gì. Tôi không chắc có thể nói năng bình thường được.

- Xem nào, Hajime, cậu đẹp trai hơn trước đấy. Và cũng vững chãi hơn.

Cuối cùng tôi cũng bắt đầu nói được.

- Nhờ bơi lội đấy. Tớ bắt đầu khi học cấp hai, và từ đó vẫn tiếp tục.

- Tớ vẫn luôn nghĩ là sẽ rất thích nếu biết bơi.

- Ai cũng có thể bơi được thôi, chỉ cần học…

Nói xong tôi mới nhớ đến cái tật ở chân của cô. "Mình đang lảm nhảm gì thế này?" tôi nghĩ. Bối rối, tôi muốn nói thêm điều gì đó để lái câu chuyện theo hướng khác nhưng không tìm được lời nào. Tôi nhét một tay vào túi quần để tìm thuốc lá. Rồi tôi nhớ ra mình đã bỏ hút thuốc được năm năm rồi.

Shimamoto-san im lặng quan sát tôi. Cô giơ tay gọi người phục vụ quầy, gọi thêm 1 ly Daiquiri. Khi yêu cầu cái gì đó, lúc nào cô cũng nở một nụ cười thật tươi. Một nụ cười đẹp tỏa rạng khiến ai cũng muốn mang đến cho cô một cái khay đựng tất cả những gì có ở xung quanh. Một người phụ nữ khác cười như thế hẳn sẽ làm người ta khó chịu lắm, nhưng có vẻ như cô cuốn hút được mọi người vào nụ cười của mình.

- Còn cậu, cậu vẫn mặc màu xanh nhỉ, tôi nhận xét.

- Ừ. Lúc nào tớ cũng thích màu đó. Cậu nhớ tốt đấy.

- Tớ nhớ tất cả những gì liên quan đến cậu, nói chung là vậy. Cách cậu gọt bút chì, cho bao nhiêu viên đường vào trà.

- Bao nhiêu?

- Hai.

Cô hơi nheo mắt để nhìn tôi rõ hơn.

- Xem nào, Hajime, tại sao hôm đó cậu đi theo tớ lâu thế? Cách đây tám năm ấy.

Tôi buông một tiếng thở dài.

- Tớ không chắc đó là cậu. Cách bước đi thì đúng là của cậu, nhưng tớ có cảm giác đó là một người khác. Tớ không sao chắc chắn được. Chính vì thế mà tớ cứ đi theo cậu mãi. Cuối cùng thì tớ không chỉ muốn đi theo mà còn tìm một cơ hội để nói chuyện với cậu.

- Nhưng tại sao cậu không làm thế? Tại sao không hỏi thẳng tớ liệu có phải là tớ không? Đơn giản hơn biết bao.

- Chính tớ cũng không biết tại sao lại cư xử như vậy, tôi thành thực trả lời. Nhưng tớ không thể làm thế được vào lúc đó. Tớ sẽ

không thể nói được lời nào.

Cô hơi cắn môi.

- Tớ không nhận ra ngay đó là cậu. Khi biết mình bị theo dõi, tớ đã rất sợ. Thật đấy, tớ sợ lắm. Nhưng sau khi lên taxi, khi các cảm xúc đã lắng xuống, ý nghĩ đó là cậu chạy qua đầu tớ.

- Cậu biết không, Shimamoto-san, hôm đó, đã có người đưa cho tớ một cái phong bì. Tớ không biết quan hệ của ông ấy và cậu như thế nào, nhưng tớ…

Cô đặt ngón tay trỏ lê môi tôi. Rồi lắc đầu như muốn nói: "Đừng nói những chuyện đó nữa. Xin cậu đấy, đừng bao giờ nói với tớ về chuyện đó nữa."

- Cậu lấy vợ chưa? Cô hỏi tôi để chuyển sang chuyện khác.

- Rồi, tớ có hai con gái. Vẫn còn nhỏ.

- Tốt đấy. Con gái hợp với cậu hơn; không giải thích được, nhưng tớ cảm thấy thế.

- Thế ư?

- Đúng, một điều không thể giải thích, cô mỉm cười nói. Thế ra là cậu đã lo liệu để con cậu không phải là "con một"?

- Tớ có định thế đâu. Mọi chuyện chỉ diễn ra thế thôi.

- Có hai con gái thì như thế nào nhỉ?

- Lạ lắm. Ở trường mẫu giáo mà con lớn của tớ học, hơn một nửa là con một. Không còn giống như thời của chúng ta nữa. Ngày nay ở thành phố đó đã trở thành một chuẩn mực.

- Chúng ta sinh quá sớm!

- Có thể lắm, tôi cười. Có thể là thế giới đã tiến lại gần chúng ta. Nhưng khi nhìn hai đứa con gái của tớ chơi với nhau ở nhà, tớ cảm thấy rất lạ. Tớ tự nhủ: "Thế ra người ta có thể được nuôi dạy như thế." Còn tớ, khi còn nhỏ, lúc nào tớ cũng chơi một mình, và tớ cứ nghĩ đứa trẻ nào cũng thế.

Các nhạc công vừa chơi xong bản *Corcovado,* trong phòng vang lên vài tiếng vỗ tay lẻ tẻ. Lúc nào cũng như vậy, sau nửa đêm: nhạc trở nên gần gũi hơn, và một mối liên hệ hình thành giữa các nhạc công và người nghe. Người chơi dương cầm uống một ly vang đỏ giữa hai bản nhạc, tay trống hút một điếu thuốc.

Shimamoto-san uống một ngụm cocktail.

- Cậu biết không, Hajime, thật tình tớ đã do dự rất nhiều trước khi đến đấy. Trong hơn một tháng. Tớ biết một cách thật tình cờ, khi đọc một tờ tạp chí, rằng cậu là chủ một quán bar ở đây. Thoạt tiên, tớ nghĩ là có nhầm lẫn gì đó. Tớ chưa bao giờ tưởng tượng ra cậu là quản lý quán bar. Nhưng đúng là tên cậu, và tớ cũng nhận ra mặt cậu

nữa. Hajime, người bạn hàng xóm hồi nhỏ của tớ! Điều đó làm tớ cảm thấy tiếc nuối lắm, tớ vô cùng vui vì được gặp lại cậu, dù chỉ là qua một bức ảnh. Nhưng tớ tự hỏi không biết đến đây gặp cậu có phải là một ý hay không. Có vẻ như là không gặp lại thì tốt hơn cho cả cậu và tớ. Tớ nghĩ "Chẳng phải là đã đủ khi qua bài báo này mình biết được là cậu ấy sống rất ổn sao?"

Tôi im lặng lắng nghe.

- Tớ muốn đến đây nhìn thoáng qua một cái kể từ khi biết được cậu ở đâu đến chết đi được. Thế là tớ đã tới, tớ đã ngồi lên cái ghế không xa cậu lắm, và quan sát cậu. Tớ tự nhủ rằng, nếu cậu không để ý đến sự có mặt của tớ, tớ sẽ chỉ ở lại một lúc rồi sẽ đi. Nhưng tớ không thể tự ngăn mình nói chuyện với cậu, sự nuối tiếc quá lớn.

- Nhưng tại sao, tôi hỏi, tại sao cậu lại nghĩ rằng không gặp lại là hay hơn?

Cô suy nghĩ một lúc, ngón tay vuốt ve miệng cái ly, rồi trả lời:

- Tớ đã luôn tự nhủ chắc chắn là cậu muốn biết rất nhiều điều về cuộc đời tớ: tớ lấy chồng chưa, tớ sống ở đâu, tớ làm gì cho đến giờ. Tớ có nhầm không?

- Điều đó cũng không hề xấu đấy chứ?

- Phải, tớ cũng nghĩ thế.

- Nhưng cậu không muốn trả lời những câu hỏi thuộc dạng đó, đúng không?

Cô mỉm cười vẻ bối rối, rồi gật đầu. Có vẻ như cô sở hữu cả một bộ sưu tập những nụ cười.

- Đúng vậy, tớ không muốn nói về cái đó. Đừng hỏi tớ tại sao. Dù thế nào, tớ cũng không muốn nói về tớ. Thật là lạ, và không bình thường lắm, tớ biết… Tớ không làm vậy để tạo ra vẻ bí hiểm hay tự phụ gì đâu. Nhưng chính vì thế mà tớ không muốn gặp cậu: tớ không muốn hiện ra trước mắt cậu như một người đàn bà cao ngạo. Đó là một trong số các lý do khiến tớ không muốn đến.

- Và những lý do khác?

- Tớ không muốn bị thất vọng.

Tôi nhìn bàn tay đang cầm chiếc ly của cô, mái tóc rơi thẳng xuống hai vai, đôi môi đẹp hơi uống cong. Đồng tử mắt cô đen nhánh. Một nét nhỏ trên mi mắt tiết lộ một suy tư sâu sắc gợi lại cho tôi một chân trời xa xôi.

- Tớ không muốn ngày hôm nay lại phải thất vọng vì một người mà tớ đã từng vô cùng yêu quý ngày xưa.

- Thế tớ có làm cậu thất vọng không?

Cô lắc nhẹ mái đầu.

- Tớ đã quan sát cậu thật kỹ một lúc lâu rồi. Thoạt tiên, tớ có cảm giác cậu đã khác xưa. Cậu cao lớn quá, cậu còn mặc comple nữa. Nhưng nhìn lâu hơn, tớ đã nhận ra Hajime thời bé của tớ. Cậu biết sao không? Cậu vẫn có y nguyên những cử chỉ giống như hồi mười hai tuổi.

- Tớ không biết điều đó đấy, tôi nói.

Tôi cố mỉm cười nhưng không thể.

- Cách cậu cử động bàn tay, các cậu nhìn. Thói quen đập đập ngón tay lên một thứ đồ vật. Cách cậu nhíu mày vẻ lo lắng. Không có gì trong số đó thay đổi hết. Cậu mặc đồ Armani, nhưng bên trong cậu vẫn thế.

- Đây không phải đồ Armani. Cà vạt và sơ mi của tớ là Armani thôi, comple thì không phải.

Cô mỉm cười thật tươi.

- Cậu biết không, Shimamoto-san, tớ vẫn luôn muốn gặp lại cậu. Tớ muốn nói chuyện với cậu, có biết bao nhiêu chuyện tớ muốn nói với cậu.

- Tớ cũng thế, cô trả lời. Cậu biết điều đó, phải không? Chỉ có điều, cậu đã không tới. Khi cậu chuyển nhà đi khỏi vào hồi đầu cấp hai, tớ đã chờ cậu rất lâu. Tại sao cậu không đến? Điều đó đã làm tớ buồn vô cùng. Tớ tự nhủ cậu đã có những người bạn mới ở nơi khác và quên mất tớ rồi.

Cô dụi điếu thuốc vào gạt tàn. Lớp sơn móng tay của cô trong suốt.

Móng tay của cô trông giống những thứ đồ vật thủ công tinh xảo. Nhẵn, không tì vết.

- Tớ sợ, tôi nói.

- Sợ? Cô nhắc lại. Nhưng sợ gì? Sợ tớ?

- Không, không phải cậu. Tớ sợ bị bỏ rơi. Khi đó tớ chỉ là một đứa trẻ và tớ khó có thể hình dung được là cậu chờ tớ đến, thật sự sợ sẽ bị cậu bỏ rơi. Tớ sợ đến thăm cậu và nhận ra là tớ làm phiền cậu. Chính vì thế mà tớ đã lánh xa. Tớ tự nhủ nếu quả thật gặp lại cậu nặng nề đến thế, thì tốt hơn là tiếp tục sống với ký ức về cái thời chúng ta còn thân thiết với nhau.

Cô hơi cúi đầu xuống. Lăn một hạt điều trên lòng bàn tay.

- Việc đó có vẻ không được hiệu nghiệm cho lắm, cô nhận xét.

- Không, không hiệu nghiệm lắm đâu.

- Lẽ ra chúng ta đã có thể có một tình bạn dài lâu hơn. Nói thật tình là tớ, dù ở cấp hai, cấp ba hay ngay cả ở đại học, tớ đều không có được một người bạn thật sự nào. Lúc nào tớ cũng cô độc. Tớ luôn tự nhủ rằng sẽ rất tuyệt nếu cậu vẫn ở gần tớ. Hoặc ít nhất chúng ta

có thể viết thư cho nhau. Điều đó hẳn sẽ thay đổi rất nhiều điều trong đời tớ, tớ nghĩ thế. Sẽ có rất nhiều khoảnh khắc dễ chịu đựng hơn.

Cô ngừng một lúc, vẻ tư lự.

- Không biết tại sao mà từ cấp hai tớ đã học kém đi nhiều. Và vì học hành dở quá, tớ lại càng tự khép mình hơn. Thứ mà người ta gọi là cái vòng lẩn quẩn ấy.

Tôi gật đầu.

- Ở cấp một, tớ nghĩ tớ học hành không đến nỗi tệ lắm, nhưng sau đó, mọi thứ kết thúc. Như thể tớ đang sống ở dưới đáy một cái giếng ấy.

Đó cũng chính là điều tôi đã cảm thấy trong suốt khoảng mười năm kể từ khi tôi vào đại học cho đến lúc cưới Yukiko. Một điều gì đó không hoàn hảo, trật đường ray và kéo theo một điều khác vào một thế giới khác. Và tất cả cứ tiếp tục tồi tệ, không hồi kết. Dù cho có vẫy vùng đến bao nhiêu, người ta cũng không thể thoát ra khỏi cái hố được nữa. Cho đến khi có ai đó đến và kéo bạn lên mặt đất.

- Trước hết là cái tật ở chân đã ngăn cản tớ làm những việc bình thường như những người khác. Tớ chỉ dành thời gian để đọc sách, thậm chí không buồn tìm cách mở lòng mình với người khác. Và rồi, nói thế nào nhỉ? Vẻ bên ngoài của tớ rất dễ bị để ý. Khiến cho phần lớn mọi người nghĩ tớ là một người cao ngạo và hướng nội. Mà cũng có thể là họ có lý…

- Chắc chắn rồi, cậu quá đẹp, tôi nói.

Cô rút một điếu thuốc, tôi vội châm một que diêm.

- Cậu thấy tớ thật sự đẹp à?

- Phải. Chắc người ta nói mãi với cậu điều đó rồi, nhưng…

Cô cười.

- Không hề. Tớ thích nghe cậu nói thế. Nói thật tình là tớ không thích mặt tớ lắm. Dù thế nào đi nữa, chắc chắn là thông thường phụ nữ không thích tớ. Thật là không may. Tớ không quá quan tâm đến việc người ta khen ngợi vẻ đẹp của tớ. Tớ thường xuyên tự nhủ rằng mình thích được là một người phụ nữ bình thường, có nhiều bạn bè như mọi người khác.

Cô chìa tay, chạm nhẹ vào tay tôi đang đặt trên mặt quầy bar.

- Dù thế nào đi nữa, tớ rất mừng vì được gặp lại cậu. Cậu hạnh phúc, thế là tốt rồi.

Tôi không trả lời.

- Cậu hạnh phúc, đúng không nào, cô nằn nì.

- Tớ không biết. Ừ, thì tớ không bất hạnh, và tớ cũng không cô

độc… Thỉnh thoảng, tôi nói thêm sau một lúc im lặng, tớ tự hỏi không biết giai đoạn hạnh phúc nhất của đời mình có phải là khi chúng ta cùng nghe những cái đĩa nhạc đó, cậu và tớ trong phòng khách của bố mẹ cậu.

- Cậu biết không, tớ vẫn giữ chúng đấy. *Nat King Cole*, Bing Crossby, Rossini, *Peer Gynt,* và tất cả những cái đĩa khác. Tớ đã giữ chúng để tưởng nhớ bố tớ. Tớ vẫn rất cẩn thận gìn giữ, không có đến một vết xước đâu. Cậu còn nhớ tớ cẩn thận với mấy cái đĩa thế nào chứ?

- Bố cậu mất rồi à?

- Năm năm rồi, ung thư ruột. Một cái chết đau đớn. Mà bố tớ từng rất khỏe mạnh đấy chứ.

Tôi nhớ lại bố của Shimamota-san. Nhìn bên ngoài trông ông khỏe khoắn như cây thông mọc trong vườn nhà ông vậy.

- Còn mẹ cậu có khỏe không?

- Tớ nghĩ là khỏe.

Điều gì đó trong giọng nói của cô làm tôi thấy ngạc nhiên.

- Cậu không hòa thuận với mẹ à?

Shimamoto-san uống hết ly Daiquiri, đặt nó xuống măt quầy, gọi người phục vụ. Rồi hỏi tôi:

- Cậu thử nói xem nào, có loại cocktail đặc biệt của nhà hàng không?

- Có chứ, có vài loại độc đáo lắm. Nổi tiếng nhất là loại mang tên quán, cocktail Robin's Nest. Chính tớ đã nghĩ ra đấy. Pha từ rượu rum và vodka. Uống ngon lắm, nhưng khá nặng.

- Chắc là rất tuyệt để quyến rũ các cô gái.

- Có vẻ cậu không biết, nhưng cocktail sinh ra là để làm chuyện đó đấy.

Cô cười.

- Thế thì tớ muốn uống một cốc.

Khi ly rượu đã được đặt trước mặt, cô chăm chú nhìn màu sắc của nó, chạm môi vào, rồi nhắm mắt một lúc để cho mùi vị tan chảy trong miệng.

- Vị tuyệt quá, cô nói. Không quá ngọt, cũng không đắng. Hơi chua và mát, nhưng có một dư vị khó tả lắm. Tớ không biết cậu tài năng như thế đâu nhé.

- Tớ không biết cách lắp giá, hay thay dầu. Thậm chí tớ còn không biết cách dán một con tem cho thẳng. Lúc nào tớ cũng nhầm lẫn khi bấm số điện thoại. Nhưng tớ lại thành công với các loại cocktail độc đáo. Tớ khá có tiếng trong lĩnh vực này đấy.

Cô đặt ly xuống, ngắm nhìn một lúc. Khi cô nghiêng nó, màu đèn trên trần hơi ánh lên bên trong ly.

- Đã lâu lắm rồi tớ không gặp mẹ, cô nói. Cách đây mười năm, tớ và mẹ tớ có vài bất hòa, những vấn đề khá phức tạp, và từ đó tớ không gặp lại bà nữa. À, có, tớ có gặp vào dịp đáng tang bố, nhưng chỉ có thế thôi.

Nhóm tam tấu vừa chơi xong một bản blues độc đáo, và đàn piano bắt đầu chơi đoạn dạo đầu bản *Star-Crossed Lovers*. Khi tôi có ở quán, người chơi dương cầm thường chơi bản balad mà tôi rất thích này. Đó không phải là một trong những bản nhạc nổi tiếng nhất của Ellington, và không có kỷ niệm riêng tư nào của tôi đặc biệt gắn kết với nó nhưng, kể từ lần đầu tiên nghe, lúc nào nó cũng làm tôi bị mê hoặc. Khi tôi còn là sinh viên, hay ngay cả sau đó khi đã làm nghề biên tập sách giáo khoa, tối đến, tôi lại đặt đĩa nhạc *Such Sweet Thunder* của Duke Ellington vào máy và nghe đi nghe lại bản nhạc và bài solo lừng danh của Johnny Hodges, một kết hợp giữa sự tinh tế và khéo léo kỹ thuật. Khi nghe giai điệu đẹp và nhẹ nhàng của nó, tôi luôn nhớ đến giai đoạn đó của đời mình. Không thể nói rằng khi đó tôi hạnh phúc. Thế nhưng, ký ức về thời ấy lại làm tôi thấy ngập tràn tiếc nuối. Tôi trẻ hơn, đói khát hơn, cô độc hơn hiện nay. Nhưng tôi thật sự là mình. Thời đó, tận sâu trong tim tôi cảm nhận được từng nốt nhạc mà tôi nghe, từng dòng chữ trong sách mà tôi đọc, như thể chúng đi vào thật sâu trong tôi. Những sợi dây thần kinh của tôi chĩa lên tua tủa như những đầu đinh, mắt tôi tràn ngập một thứ ánh sáng xuyên suốt qua những người trò chuyện với tôi. Và từ đó, mỗi lần nghe bản *Star-Crossed Lovers*, tôi lại nhớ đến cái ánh mắt mà tôi có vào thời đó, như thể đang nhìn hình phản chiếu của mình trong gương.

- Thật tình là vào năm học lớp chín, một hôm tớ đã đến chỗ cậu. Tớ thấy cô đơn quá, cảm thấy một nỗi buồn không sao chịu đựng nổi. Tớ đã thử gọi cho cậu nhưng không có người trả lời điện thoại. Thế là tớ đã lấy tàu đi đến nhà cậu. Nhưng tấm biển trên cửa mang một cái tên khác.

- Hai năm sau khi cậu đi khỏi, nhà tớ cũng chuyển, vì công việc của bố tớ. Bọn tớ đến sống gần Enoshima, tớ ở đó cho đến khi vào đại học. Khi đi, tớ đã gửi cho cậu một tấm thiệp ghi địa chỉ mới, cậu không nhận được à?

Tôi lắc đầu.

- Nếu nhận được, tớ đã trả lời. Thật lạ, hay là cậu ghi nhầm địa chỉ?

- Hoặc có thể chỉ đơn giản là chúng ta không gặp may. Chúng ta luôn đi qua nhau. Nhưng thôi, nói về cậu đi. Về cuộc đời cậu cho đến hôm nay.

- Không hấp dẫn lắm đâu.

- Nhưng tớ quan tâm.

Tôi kể đại khái cho cô những gì tôi đã trải qua. Tôi thú nhận với cô tôi đã làm tổn thương người bạn gái thời trung học của mình một cách sâu sắc, nhưng không đi vào chi tiết. Tôi chỉ giải thích rằng tôi đã làm một việc không tốt với cô gái ấy, và đồng thời cũng làm điều không tốt với chính tôi. Rồi tôi nói với cô về công việc đầu tiên. Sự cô đơn của tôi. Tôi nói tôi chưa từng bao giờ có một người bạn thật sự nào. Nói với cô về những cô gái của các cuộc phiêu lưu, nhưng không hề mang cho tôi hạnh phúc. Kể bằng cách nào mà, sau khi học trung học, tôi không thật sự yêu ai hết, cho đến khi gặp Yukiko khi đã gần ba mươi tuổi, và sau đó lấy cô làm vợ. Thú nhận với cô tôi đã nghĩ đến cô, Shimamoto-san, nhiều đến thế nào.

- Tớ sẵn sàng vứt đi tất cả để có thể gặp và nói chuyện với cậu chỉ trong một giờ đồng hồ.

Điều đó làm cô mỉm cười.

- Cậu thường xuyên nghĩ đến tớ à?

- Phải, lúc nào cũng nghĩ.

- Tớ cũng hay nghĩ đến cậu. Có vẻ như cậu là người bạn duy nhất mà tớ từng có.

Cô đặt một khuỷu tay lên mặt quầy bar, má tựa lên tay, hai mắt nhắm hờ, như thể đang hoàn toàn phiêu lãng, không một chút sức lực. Cô không đeo cái nhẫn nào, nhẫn cưới cũng không. Thỉnh thoảng, điều duy nhất mà tôi thấy là mí mắt cô phập phồng. Sau một lúc, cô chậm rãi mở mắt, nhìn đồng hồ. Tôi cũng nhìn đồng hồ của tôi: đã gần nửa đêm.

Cô lấy túi, xuống khỏi ghế một cách thận trọng.

- Chúc ngủ ngon. Rất vui vì gặp lại cậu.

Tôi đi cùng cô ra đến cửa.

- Cậu muốn tớ gọi taxi không? Trời mưa thế này sẽ khó tìm đấy.

Cô lắc đầu.

- Không, đừng lo. Tớ tự xoay xở được.

- Thật không, cậu không thất vọng chứ? Tôi hỏi.

- Về cậu?

- Phải.

- Không hề, đừng lo, cô cười, nói. Cậu có thể yên tâm. Nhưng bộ comple, cậu có chắc là không phải đồ Armani không?

- Chính vào lúc đó tôi nhận ra là cô không đi khập khiễng. Cô đi không nhanh lắm và, khi quan sát thật kỹ, có thể nhận thấy là cô sử dụng một kỹ thuật bước đi; cách đi hơi cứng của cô hơi thiếu một

chút tự nhiên, nhưng rất khó nhận ra.

- Tớ đã phẫu thuật cách đây bốn năm, cô nói như thể muốn xin lỗi. Không thể nói rằng đã chữa được hoàn toàn cái tật, chỉ là đỡ hơn trước thôi. Đó là một phẫu thuật khá phức tập, nhưng đã không xảy ra chuyện gì; người ta đã phải cắt đi khá nhiều xương, phải nẹp lại, …

- Cậu đã làm đúng, bây giờ không thể nhận ra nữa đâu.

- Phải, tớ tin là tớ đã làm đúng. Có thể là tớ chỉ mắc sai lầm duy nhất là đã chờ đợi quá lâu.

Tôi lấy áo măngtô của cô ở phòng để quần áo, giúp cô mặc. Đứng cạnh tôi, cô không có vẻ cao lắm. Tôi thấy lạ, vì nhớ rằng khi mười hai tuổi cô cao bằng tôi.

- Tớ sẽ gặp lại cậu chứ? Tôi hỏi.

- Có thể.

Một nụ cười thoáng qua hiện trên khóe môi cô, như một làn khói chầm chậm bay lên trong một ngày không gió. Có thể….

Cô mở cửa đi ra. Năm phút sau tôi lại leo lên cầu thang dẫn ra bên ngoài. Tôi lo lắng với ý nghĩ cô không tìm được taxi. Bên ngoài, trời vẫn mưa, nhưng Shimamoto-san không còn ở đó. Đại lộ vắng tanh, chỉ có ánh đèn pha ôtô phản chiếu mơ hồ trên mặt đường loáng nước.

“Nhỡ đó là một ảo giác thì sao?” đột nhiên tôi tự hỏi. Tôi đứng im lìm nhìn mưa rơi trên hè phố một lúc lâu. Tôi đã trở lại là một cậu bé mười hai tuổi. Khi còn nhỏ, tôi rất thích không làm gì, chỉ nhìn mưa rơi. Cơ thể tôi khi đó sẽ dần dần được thả lỏng, có vẻ như là thế giới thật tan biến đi dưới những giọt nước. Hẳn là trong cơn mưa phải có một lực đặc biệt thôi miên người ta. Ít nhất đó là điều tôi từng tin vào hồi đó.

Nhưng tôi đã không mơ: khi quay lại quán, tôi tìm thấy trên quầy bar, trước chỗ Shimamoto-san vừa ngồi lúc nãy, một cái ly không và một gạt tàn đựng nhiều đầu mẩu thuốc lá còn mới, với vết son môi ở trên. Tôi ngồi lên chiếc ghế bên cạnh, nhắm mắt lại. Tiếng vọng của những nốt nhạc dần giãn ra xa, tôi ngồi lại một mình. Trong bóng tối mềm mại tôi đang ở trong, mưa rơi không ngừng.

CHƯƠNG 9

Tôi không gặp lại Shimamoto-san trong một quãng thời gian dài.

Tối nào tôi cũng đến quán *Robin's Nest* và ngồi đó một lúc lâu. Tôi ngồi ở quầy bar với một cuốn sách và thỉnh thoảng liếc nhìn ra cửa. Nhưng Shimamoto-san không xuất hiện. Tôi lo lắng: có phải tôi đã nói điều đó mà nàng không thích? Có phải tôi đã làm tổn thương nàng mà không biết? Tôi kiểm điểm lại từng câu đã nói tối hôm đó, và những gì nàng nói. Tôi không thấy gì có thể gây tổn thương. Có thể là tôi đã làm nàng thất vọng. Có thể lắm. Nàng đẹp đến thế, lại còn không khập khiếng chân nữa. Liệu nàng có thể thấy gì thú vị ở tôi?

Năm sắp hết. Giáng sinh tới, rồi năm mới. Tháng Giêng trôi qua nhanh. Tôi kỷ niệm sinh nhật lần thứ ba mươi bảy và quyết định thôi không chờ Shimamoto-san nữa. Càng ngày tôi càng ít đến quán *Robin's Nest*. Mỗi lần đặt chân đến đó, tôi lại không thể ngăn mình nghĩ đến nàng, tìm kiếm hình bóng của nàng giữa những người khách. Tôi mở một cuốn sách, mặc cho mình bị cuốn đi bởi những giấc mơ không đích đến. Tôi bắt đầu gặp khó khăn trong việc tập trung vào bất cứ việc gì.

Nàng đã nói tôi là người bạn duy nhất của nàng. Người bạn duy nhất mà nàng từng có. Tôi thật sự hạnh phúc khi nghe điều đó. Tôi đã từng nghĩ tình bạn của chúng tôi có thể bắt đầu lại. Tôi muốn nói với nàng về biết bao nhiêu chủ đề. Việc nàng không muốn kể gì với tôi về cuộc đời mình đâu có quan trọng gì. Tôi sẽ sung sướng chỉ với việc được gặp nàng và nói chuyện với nàng.

Nhưng nàng không xuất hiện trở lại. Có thể là nàng quá bận, không tìm được thời gian để đến đây? Ba tháng thì cũng hơi quá nhiều. Nếu thật sự nàng không thể đến, thì nàng vẫn có thể gọi điện thoại cơ mà. Hẳn là nàng đã quên tôi. Trong mắt nàng tôi không còn quan trọng như xưa nữa. Ý nghĩ đó thật nặng nề. Một cái hố nhỏ đào sâu xuống trong trái tim tôi. Lẽ ra nàng không nên nói với tôi tất cả những điều đó, một vài lời nói sẽ in sâu mãi mãi.

Cuối cùng, vào đầu tháng Hai, nàng trở lại, vẫn vào một tối trời mưa. Trời mưa phùn lạnh buốt, im lìm, và tôi đã ngồi ở *Robin's Nest* được hơn một giờ để giải quyết vài công việc. Những cái ô của khách tỏa ra mùi mưa lạnh. Tối đó, một nhạc công saxophone tenor đến chơi

cùng nhóm tam tấu. Đó là một nhạc công khá nổi tiếng, và quán đông đặc người. Ngồi trên ghế của mình ở góc quầy bar như thường lệ, tôi đang đọc sách thì Shimamoto-san ngồi xuống không tiếng động ở chiếc ghế bên cạnh.

- Xin chào, nàng nói.

Tôi đặt sách xuống và nhìn nàng. Tôi không sao tin được rằng nàng thật sự đang ở đó, bên cạnh tôi.

- Tớ đã nghĩ là cậu sẽ không đến.

- Xin lỗi, Shimamoto-san nói. Cậu giận à?

- Không hề. Tôi không giận vì những chuyện như thế. Cậu cũng biết đây là một quán bar, khách đến khi họ muốn và đi khi họ muốn. Tớ chỉ có một việc là chờ đợi thôi.

- Dù sao thì cũng xin lỗi. Tớ không thể giải thích là tại sao, nhưng tớ không đến được.

- Cậu bận quá à?

- Không bận lắm, nàng trả lời giọng bình thản. Tớ không bao giờ quá bận, nhưng tớ không đến được.

Tóc nàng ướt, vài sợi tóc mai dính vào trán. Tôi bảo người phục vụ mang đến cho nàng một khăn ấm.

- Cảm ơn, nàng vừa lau tóc vừa nói.

Rồi nàng rút ra bao thuốc và một cái bật lửa, châm một điếu. Những ngón tay ướt lạnh của nàng hơi run lên.

- Chỉ là một cơn mưa bụi, tớ chỉ mặc áo gió vì nghĩ sẽ gọi một cái taxi, nhưng cuối cùng tớ phải đi bộ lâu quá.

- Cậu muốn uống cái gì nóng không? tôi hỏi.

Nàng mỉm cười và nhìn sâu vào mắt tôi.

- Cảm ơn, không sao đâu.

Nhìn nụ cười đó, tôi quên biến ngay ba tháng chờ.

- Cậu đọc gì thế? nàng chỉ cuốn sách đặt trên mặt quầy bar, hỏi.

Tôi chìa sách cho nàng. Đó là một cuốn sách lịch sử, viết về cuộc xung đột Trung Quốc - Việt Nam sau chiến tranh Việt Nam. Nàng lật giở vài trang, rồi đưa lại cho tôi.

- Cậu không đọc tiểu thuyết nữa à?

- Có chứ, nhưng không nhiều như trước, và tớ cũng không theo dõi thời sự văn học nữa. Tớ chỉ đọc sách cổ điển, thường là thế kỷ thứ mười chín. Tớ cũng đọc lại rất nhiều những gì từng đọc ngày xưa.

- Tại sao cậu không đọc gì hiện đại?

- Có thể vì tớ không muốn bị thất vọng. Nếu đọc phải một cuốn

sách chán quá, tớ sẽ cảm thấy như bị lừa. Trước đây thì khác: tớ có thời gian, và lúc nào cũng có thể rút được điều gì đó từ việc đọc một cuốn sách, dù chán đến đâu. Bây giờ, tớ chỉ còn lại cảm giác mất thời gian. Có thể là tớ đã già đi.

- Phải, chắc chắn rồi, cậu đã già đi, nàng mỉm cười vẻ láu lỉnh.

- Còn cậu, cậu có đọc nhiều không?

- Có. Cổ kim đủ hết. Tiểu thuyết, chuyên khảo. Những thứ chán ngắt, những thứ hấp dẫn. Ngược lại với cậu, tớ thích tiêu tốn thời gian vào việc đọc.

- Nói đoạn, nàng gọi một ly Robin's Nest. Tôi bắt chước nàng. Khi ly của nàng được mang ra, Shimamoto-san uống một ngụm, gật nhẹ đầu rồi đặt ly xuống mặt quầy.

- Nói thử xem, Hajime, tại sao những thứ cocktail ở đây lại có vị ngon hơn ở nơi khác?

- Bởi vì tớ đã làm tất cả để được như thế. Không gì có thể tốt được nếu người ta không nỗ lực vào đó.

- Nỗ lực như thế nào?

- Chẳng hạn như anh ta nhé, tôi chỉ người bạn trẻ tuổi có khuôn mặt đẹp và nghiêm trang đang đập đá sau quầy. Tớ trả cho anh ta rất nhiều tiền. Cậu sẽ ngạc nhiên nếu biết mức lương của anh ta. Những người khác cũng vậy. Và nếu cậu muốn biết tại sao tớ trả nhiều tiền hơn những người khác, thì lý do chính bởi vì anh ta có tài pha cocktail. Phần lớn mọi người không biết điều đó, nhưng đúng là cần có tài năng mới làm ra được những ly cocktail ngon. Dĩ nhiên là nếu nỗ lực thì bất kỳ ai cũng có thể pha ở mức độ chấp nhận được: vài tháng học là đủ để làm cho khách những thứ cocktail ngon lành. Đại đa số các quán bar hài lòng với mức độ đó, điều ấy hoàn toàn đúng đắn. Nhưng, để vượt qua mức độ đó thì cần phải có một tài năng đặc biệt. Giống như là để chơi piano, vẽ tranh hoặc chạy một trăm mét. Bản thân tớ, tớ nghĩ là tớ có thể pha được những ly cocktail rất ổn. Tớ đã nghiên cứu, tớ đã tập luyện. Tuy thế, tớ không thể đến được mắt cá chân của anh chàng barman kia. Dù tớ có thể cho cùng những thứ thành phần vào bình trộn với anh ta, lắc theo cùng một cách trong cùng khoảng thời gian, thì vị vẫn khác. Tớ không biết là tại sao. Chỉ có tài năng mới giải thích được điều đó. Cũng như là nghệ thuật ấy. Có một đường thẳng hạn mức được vạch ra ở đâu đó, một số người có khả năng vượt qua được nó trong khi những người khác không bao giờ làm nổi. Vì thế, khi có may mắn phát hiện được ai đó có tài năng, cần phải chiều chuộng anh ta, không để cho anh ta đi mất. Trả lương cho anh ta thật cao. Người barman đó là một người đồng tính, và nhờ anh ta mà khách hàng gay của khu phố cổ đổ dồn đến quán. Điều này không hề làm tôi thấy phiền; đó là một chàng trai

đằm tính, tôi rất thích tính cách anh ta, anh ta cũng tin tưởng tôi và làm việc tốt.

- Nếu quả là vậy thì cậu cũng có cảm giác về thương mại cao hơn vẻ bề ngoài đấy.

Shimamoto-san nhận xét.

- Tớ không có chút cảm giác thương mại nào đâu, tôi đáp. Tớ không phải là một thương nhân. Tớ có hai quán bar nhỏ, chỉ thế thôi. Tớ không có ý định mở thêm quán, và không có ý định kiếm nhiều tiền hơn hiện nay. Không thể gọi đó là tài năng hay sự khéo léo. Nhưng, khi có thời gian, tớ luôn tưởng tượng ra những gì mình sẽ làm nếu là một khách hàng. Xem tớ muốn đi đâu, muốn uống gì, muốn ăn gì. Nếu tớ còn độc thân và còn ở tuổi hai mươi, tớ sẽ muốn đưa cô gái mà tớ thích đến chỗ nào. Tớ tưởng tượng thật chi tiết những điều đó. Tớ sẽ có bao nhiêu tiền? Tớ có thể ngồi ở một quán bar đến mấy giờ, tùy thuộc vào nơi tớ sống? Tớ suy nghĩ hết sức cụ thể đến một số ví dụ thuộc dạng đó. Và dần dần, hình ảnh về quán bar lý tưởng hình thành trong óc tớ.

Tối đó, Shimamoto-san mặc một chiếc áo cổ cuộn màu xanh da trời và một cái jupe xanh nước biển. Hai cái khuyên nhỏ lấp lánh ở hai bên tai. Chiếc áo pull mỏng bó sát của nàng nhấn mạnh thật duyên đáng đường nét bộ ngực. Và cảnh tượng đó làm trái tim tôi chao đảo.

- Nói nữa đi, nàng nói, nụ cười quen thuộc đầy niềm vui chiếu sáng khuôn mặt.

- Nói gì cơ?

- Về kỹ thuật điều hành quán bar. Tớ thích nghe cậu nói về điều đó lắm.

Tôi hơi đỏ mặt. Đã lâu lắm rồi tôi không đỏ mặt trước bất kỳ ai.

- Đó không phải là một kỹ thuật. Chỉ đơn giản là tớ đã quen với dạng công việc này. Tớ suy nghĩ đến rất nhiều thứ, một mình. Tớ để cho trí trưởng tượng hoạt động. Tớ vẫn luôn như thế, từ khi còn rất nhỏ. Tớ tự dựng cho mình một nơi trống rỗng và dần dần đắp da thịt lên nó. Ở đây phải làm cái này, ở kia phải thay đổi cái kia. Như là dựng mô hình giả ấy, cậu thấy không. Tớ đã nói với cậu rồi, sau khi tốt nghiệp đại học tớ làm cho một nhà xuất bản sách giáo khoa; cực kỳ nhàm chán, vì tớ không thể sử dụng được trí tưởng tượng. Ngược lại là khác, tớ còn phải bóp nghẹt nó. Vì vậy, với tớ công việc chỉ là nhàm chán, tớ ghét phải đi làm. Tớ cảm thấy thật sự bị đè nén. Tớ có cảm giác cái tôi thật sự của tớ càng ngày càng bị thu nhỏ lại, và cuối cùng tớ sẽ biến mất hoàn toàn.

Tôi uống một ngụm cocktail, chậm rãi nhìn quanh gian phòng. Dù trời mưa, quán khá đông. Tay nhạc công saxophone đã xếp kèn vào

túi. Tôi gọi một người phục vụ, bảo mang một chai whisky cho người nhạc công và hỏi anh ta có muốn ăn gì không.

- Nhưng ở đây thì khác. Trong lĩnh vực công việc của tớ hiện nay, nếu không dùng đến trí tưởng tượng, người ta sẽ không thể tồn tại nổi. Và tớ được tự do biến những kế hoạch lập ra trong đầu thành hiện thực. Không có họp hành, không có thứ bậc, không có cấp trên. Cậu cũng biết đây là một nơi hết sức dễ chịu. Cậu đã bao giờ làm việc ở một văn phòng chưa?

Nàng mỉm cười lắc đầu.

- Chưa.

- May mắn thế còn gì! Tớ ghét các loại văn phòng lắm. Cậu cũng vậy, cậu sẽ khó mà chịu đựng được chúng. Tớ làm việc tám năm trời tại cái nhà xuất bản đó, điều đó cho phép tớ hiểu hệ thống vận hành như thế nào. Nhưng tớ cũng bỏ phí vào đó tám năm cuộc đời. Mà lại là phần đẹp nhất của tuổi trẻ tớ nữa chứ. Tớ không biết bằng cách nào mà mình chịu đựng được. Nhưng nếu không làm ở đó lâu đến thế, có thể những quán bar ngày nay của tớ sẽ không thành công được như thế này. Tớ thích những gì tớ làm hiện nay. Ngay cả khi, đôi lúc, tớ có cảm giác chúng chỉ là những gì trí óc tạo ra. Giống như một khu vườn tưởng tượng. Tớ trồng hoa ở đó, tớ dựng những vòi phun nước. Nhưng vô cùng chính xác và đầy hiện thực. Người ta đi đến đó, uống rượu, nghe nhạc, trò chuyện, rồi đi khỏi. Theo cậu, tại sao tối đến lại nhiều người đến đây, tiêu những món tiền lớn chỉ cho vài cốc rượu? Bởi vì tất cả mọi người, ở những mức độ khác nhau, đều tìm kiếm một nơi tưởng tượng. Họ đến đây là để nhìn ngắm một khu vườn tưởng tượng trôi nổi trong không khí và đắm chìm vào trong đó một lúc.

Shimamoto-san rút tờ trong túi bao thuốc Salem. Trước khi nàng có thời gian cầm cái bật lửa, tôi đã châm một que diêm. Tôi rất thích châm thuốc cho nàng, nhìn nàng lim dim mắt và nhìn cái bóng sáng run rẩy.

- Tớ phải thú nhận rất chân thành với cậu, nàng nói, rằng tớ chưa bao giờ làm việc cả.

- Chưa bao giờ?

- Chưa một lần nào. Tớ chưa bao giờ làm thêm khi còn là sinh viên, cũng chưa bao giờ có một chỗ làm chính thức. Tớ không có chút kinh nghiệm nào về cái mà người ta gọi là "cuộc đời lao động". Thế nên, khi nghe cậu nói, tớ thấy ghen tị lắm. Chưa bao giờ tớ nghĩ đến những việc đại loại. Tất cả những gì ớ từng làm là đọc sách một mình. Và tớ cũng chỉ có nhu cầu suy nghĩ đến cách tiêu tiền của mình.

Nàng chìa cánh tay ra trước mặt tôi: nàng đeo hai cái vòng tay

mảnh bằng vàng bên cổ tay phải, bên tay trái là một chiếc đồng hồ bằng vàng hẳn là rất đắt tiền. Tôi cầm lấy tay phải của nàng, nhìn hai chiếc vòng một lúc. Rồi tôi nhớ đến cách nàng cầm tay tôi khi chúng tôi mười hai tuổi. Tôi vẫn còn nhớ cảm giác đó vô cùng chính xác, và tim tôi bắt đầu loạn nhịp.

- Có thể chỉ phải nghĩ đến cách tiêu tiền của mình còn là chuyện bình thường hơn rất nhiều.

Tôi bỏ tay nàng ra. Cái ảo giác tôi sẽ bay lên đến tận đâu đó đột nhiên choán lấy người tôi.

- Khi người ta chỉ nghĩ đến cách kiếm tiền, tôi nói tiếp, cuộc sống sẽ đi qua trước khi người ta có thời gian để nhận ra.

- Đúng, nhưng cậu thể không biết người ta có thể cảm thấy trống rỗng đến thế nào khi không làm ra được cái gì hết.

- Tớ không nghĩ thế. Tớ nghĩ là ngược lại thì có, cậu làm ra được rất nhiều thứ.

- Chẳng hạn như cái gì?

- Những thứ không có hình dạng, tôi nói, liếc nhìn xuống hai bàn tay mình đang đặt lên đầu gối.

Shimamoto-san cầm lấy cái ly, nhìn tôi thật lâu.

- Như là những tình cảm, có phải cậu muốn nói thế không?

- Đúng, tôi trả lời. Tất cả rồi đều sẽ tan biến. Quán bar này cũng sẽ không tồn tại mãi mãi. Chỉ cần cái gu của người ta thay đổi một chút, rồi thì tình hình kinh tế nữa, thế là tất cả những gì đang có ở đây sẽ biến đi trong nháy mắt. Tớ đã chứng kiến vài ví dụ rồi. Đơn giản lắm: tất cả những gì có hình dạng đều sẽ biến mất, nhưng một số ý nghĩ để lại những dấu vết vĩnh cửu.

- Nhưng Hajime này, những ý nghĩ nặng nề cũng kéo dài. Cậu không nghĩ thế à?

Tay nhạc công saxophone lại gần cảm ơn tôi vì chai whisky. Tôi cảm ơn anh ta vì đã đến chơi cho chúng tôi.

- Bây giờ các nhạc công jazz đều rất lịch thiệp, tôi giải thích cho Shimamoto-san. Khi tớ còn là sinh viên thì không phải như thế đâu. Tất cả đều nghiện ngập. Một nửa trong số họ sống bên lề xã hội. Họ chơi theo một phong cách thật sự phóng đãng. Tớ thường xuyên đến các câu lạc bộ jazz ở Shinjuku để nghe nhạc. Hồi đó tớ tìm kiếm dạng trải nghiệm cực đoan đó.

- Cậu rất thích loại người đó phải không?

- Rõ ràng. Không ai cống hiến bản thân mình cho một điều gì đó mà không tìm ngay từ khởi đầu làm được điều gì đó tuyệt diệu. Ngay cả khi điều đó vượt quá những khả năng của chính mình, người ta vẫn tiến đến một cái đích, gắng sức làm tốt nhất có thể, chính bằng

cách đó mà người ta tiến bộ dần dần. Và chính điều đó làm thế giới này đi lên. Tớ tự hỏi không biết nghệ thuật có cũng giống như thế hay không.

Tôi lại nhìn chăm chăm vào tay mình, rồi ngẩng đầu nhìn Shimamoto-san. Nàng đang đợi tôi nói tiếp.

- Chỉ có điều, tôi tiếp tục, hiện nay thì hơi khác. Vì tớ đã trở thành một thương gia. Tớ đầu tư tiền của và kiếm được tiền. Tớ không phải là một nghệ sĩ, tớ không sáng tạo được gì. thậm chí khi làm nghề này tớ còn không bảo trợ được cho nghệ thuật. Dù có thích hay không thì người ta cũng không tìm kiếm điều đó ở một nơi như thế này. Khi quản lý một nơi làm ăn, sẽ dễ dàng hơn nhiều nếu làm việc với các nghệ sĩ lịch thiệp và sạch sẽ. Không ai làm được gì đâu. Thế giới không có nhiều người như Charlie Parker.

Nàng gọi một ly cocktail khác. Hút một điếu thuốc khác. Im lặng một lúc lâu. Có vẻ như nàng đang suy nghĩ một mình trong góc của mình. Còn tôi đang nghe tay nhạc công đánh bass chơi một bản solo dài trên giai điệu của *Embraceabke You*. Tay nhạc công piano thỉnh thoảng gõ lên các phím, tay trống lau mồ hôi, uống một ngụm rượu. Một khách quen đến chỗ tôi, nói vài câu vô thưởng vô phạt.

- Nói xem nào, Hajime, Shimamoto-san lên tiếng sau một hồi im lặng kéo dài, cậu có biết dòng sông nào không? Một dòng sông trên núi trong một thung lũng đẹp không rộng lắm, và có dòng chảy xiết thì càng tốt, chảy khá nhanh đổ ra biển.

Hơi ngạc nhiên, tôi nhìn nàng.

- Một dòng sông?

Tôi không hiểu rõ lắm điều nàng định nói. Khuôn mặt quay về phía tôi không phản ánh lên điều gì về những gì nàng cảm thấy. Nàng dịu dàng nhìn tôi, như thể đang nhìn một cảnh tượng xa xôi. Hoặc có thể là quả thật tôi đang sống trong một thế giới rất xa với thế giới của nàng. Hẳn là phải có giữa nàng và tôi một khoảng cách đầy thử thách đối với trí tưởng tượng. Nghĩ vậy, tôi không thể ngăn mình cảm thấy một nỗi buồn bã mà một chi tiết nào đó trong cái nhìn của nàng làm nảy sinh trong tôi.

- Tại sao bỗng nhiên lại có chuyện dòng dông đó? tôi hỏi.

- Chỉ là một ý tưởng vừa chạy qua óc tớ thôi. Cậu không biết dòng sông nào như tớ vừa tả à?

Khi còn là sinh viên, tôi thường một mình đi du lịch, chỉ mang theo túi ngủ. Tôi đã nhìn thấy rất nhiều dòng sông trên khắp nước Nhật. Nhưng tôi không nhớ dòng sông nào phù hợp với những yêu cầu của nàng.

- Tớ nghĩ rằng có một dòng sông khá giống như thế ở miền Bắc, gần biển Nhật Bản, tôi nói sau khi suy nghĩ một lúc. Tôi quên mất nó

tên là gì rồi, nhưng nó nằm ở tỉnh Ishikawa. Đến đó chắc là tớ có thể tìm lại được. Có vẻ như đó là nơi gần với miêu tả của cậu nhất.

Tôi còn nhớ rõ con sông đó. Tôi đã đến vùng đó vào kỳ nghỉ đông, khi còn là sinh viên năm thứ hai hoặc thứ ba. Những tán lá đỏ trác tuyệt; những ngọn núi xung quanh, gần sát biển, như được nhuộm trong máu. Sông chảy đi, tuyệt đẹp; thỉnh thoảng lại nghe tiếng một con hoẵng vang lên trong rừng. Tôi còn nhớ mình đã ăn một món cá sông rất ngon ở đó.

- Cậu có thể dẫn tớ đến đó không? Shimamoto-san hỏi.

- Nó nằm ở tỉnh Ishikawa, tôi đáp, miệng bỗng khô lại. Không phải là như đi Enoshima đâu. Phải đi máy bay, và sau đó còn phải đi đường bộ thêm một giờ nữa. Phải ở lại đêm ở đó và, tớ nghĩ là cậu hiểu điều này, tớ không thể làm được. Ít nhất là vào thời điểm này.

Nàng hơi quay người trên ghế để có thể nhìn thẳng vào mặt tôi.

- Nghe này, Hajime, tớ biết rất rõ là tớ đang phạm một sai lầm khi yêu cầu cậu làm việc đó. Và với cậu đó là một gánh nặng quá lớn. Tớ nhất thiết phải đi đến đó, và tớ không muốn đi một mình. Và thật sự là không còn ai khác ngoài cậu để tớ nhờ đi cùng cả.

Tôi nhìn thẳng vào mắt nàng. Đôi đồng tử của nàng giống như hai đầm nước yên bình nằm dưới chân một ngọn suối trên núi đang chảy trong bóng những tảng đá, nơi không ngọn gió nào có thể len vào. Ở đó không còn có gì lay động, ở đó ngự trị một sự im lặng tuyệt đối. Nhìn thật sâu vào đó, tôi nghĩ có thể mình sẽ thấy xuất hiện một hình ảnh phản chiếu trên mặt nước.

- Xin lỗi, nàng nói, rồi nàng cười như thể không còn chút sức lực nào. Yêu cầu đó không phải là mục đích để tớ đến đây, tớ chỉ đến để nói chuyện với cậu thôi, chuyện ấy vừa chợt nảy ra trong đầu tớ.

Tôi tính toán thật nhanh trong đầu xem phải mất bao nhiêu thời gian, rồi nói:

- Đi thật sớm vào buổi sáng, và mua vé máy bay khứ hồi, hẳn là chúng ta có thể về được trong ngày. Còn tùy thuộc xem có ở lại đó không, nhưng...

- Tớ không có ý định ở lâu đâu. Cậu thật sự nghĩ là có thể xoay xở được chứ? Tìm được thời gian để đi cùng tớ đến đó?

- Có thể, tôi trả lời sau khi suy nghĩ một lúc. Tớ còn chưa thể khẳng định được, nhưng tớ nghĩ là có thể. Gọi cho tớ vào tối mai, tớ sẽ nói tình hình. Tớ sẽ ở đây cùng giờ với hôm nay. Khi đó chúng ta sẽ quyết định. Khi nào thì cậu có thể đi được?

- Lúc nào cũng được. Tớ không có việc gì đặc biệt gấp phải làm. Tớ có thể đi vào bất kỳ ngày nào, tùy thuộc vào cậu thôi.

Tôi gật đầu.

- Xin lỗi vì tất cả những chuyện này nhé, nàng nói thêm. Lẽ ra tớ không nên gặp lại cậu. Có thể là tớ đang làm hỏng hết mọi chuyện thì phải.

Nàng đi vào khoảng mười một giờ. Tôi che ô đưa nàng ra đến taxi. Trời vẫn đang mưa.

- Tạm biệt nhé, nàng nói. Cảm ơn vì tất cả.

- Tạm biệt.

Tôi quay lại quán, ngồi xuống chỗ cũ. Ly nước của nàng vẫn nằm trên mặt quầy, tàn thuốc lá trong gạt tàn. Tôi không ra hiệu cho người phục vụ đến để dọn chúng đi. Ngược lại, tôi ngồi một lúc lâu nhìn những dấu son môi của nàng trên những đầu mẩu thuốc lá.

Khi tôi về nhà, vợ tôi vẫn chưa ngủ, cô đang đợi tôi. Cô mặc một chiếc áo len phủ ra ngoài bộ pyjama và xem băng bộ phim *Lawrence of Arabia*. Đang đến cảnh khi, sau hàng loạt trở ngại, Lawrence vượt qua sa mạc và đến được kênh đào Suez. Cô đã xem bộ phim đó ít nhất ba lần, theo như tôi biết. Cô nói thật là thú vị khi xem nó thật nhiều lần. Tôi ngồi xuống cạnh cô, uống rượu vang và xem nốt đoạn kết.

- Chủ nhật tuần sau anh có một cuộc họp ở câu lạc bộ bơi, tôi thông báo.

Một thành viên của câu lạc bộ có một chiếc thuyền yacht khá lớn, và ông ta vẫn hay mời chúng tôi cùng đi biển. Chúng tôi uống rượu với nhau và câu cá. Tháng Hai, còn hơi quá lạnh để đi ra biển bằng thuyền yacht nhưng vợ tôi không biết chuyện đó. Nên cô không có chút nghi ngờ nào. Hiếm khi tôi đi đâu vào Chủ nhật, và có vẻ như cô nghĩ là sẽ tốt cho tôi nếu thỉnh thoảng hít thở không khí bên ngoài và gặp những con người thuộc các thế giới khác.

- Anh sẽ đi sớm vào buổi sáng và về vào khoảng tám giờ để ăn tối, anh nghĩ thế.

- Thế thì tốt quá, em gái em định đến thăm em vào Chủ nhật tới, Yukiko trả lời. Nếu trời không lạnh quá, mọi người sẽ cùng nhau đi picnic ở công viên Shinjuku. Chỉ có phụ nữ thôi!

- Anh thấy chương trình rất hay đấy,

Chiều hôm sau, tôi đến một hãng du lịch đặt hai vé máy bay và thuê một chiếc xe cho Chủ nhật tới. Có một chuyến bay quay về đến nơi vào lúc sáu rưỡi tối. Thế là tốt rồi, tôi sẽ có mặt ở nhà để ăn tối. Sau đó, tôi đến quán bar và chờ cú điện thoại của Shimamoto-san. Điều mà nàng làm vào lúc mười giờ.

- Tớ nghĩ là tớ sẽ có thể xoay xở được để đi cùng cậu, tôi nói với nàng. Sẽ không có nhiều thời gian lắm đâu, nhưng thôi được rồi...Chủ nhật tới nhé?

- Không có vấn đề gì, nàng trả lời.

Tôi nói giờ máy bay cất cánh và hẹn gặp nàng ở sân bay Haneda.

- Xin lỗi vì tất cả chuyện này nhé, nàng nói

- Sau khi bỏ máy, tôi ngồi ở quầy bar và đọc sách một lúc, nhưng tiếng ồn trong quán làm tôi không thể tập trung được. Tôi vào phòng vệ sinh, rửa mặt và tay, rồi nhìn mình một lúc lâu trong gương. Tôi đã nói dối Yukiko. Đã nhiều lần như thế rồi. Khi có những cuộc phiêu lưu với những người phụ nữ khác, tôi cũng đã từng nói dối cô. Mà không hề có cảm giác là mình đang lừa dối cô. Đó chỉ là những trò giải trí nho nhỏ không làm hại ai. Và, lần này, tôi không hề có ý định ngủ với Shimamoto-san. Điều đó không thể thay đổi sự thật là tôi đã nói dối. Lần đầu tiên từ rất lâu rồi, tôi nhìn mình một lúc lâu, thẳng vào mắt, trong gương. Mắt tôi hoàn toàn không phản chiếu hình ảnh con người của tôi. Tôi đặt hai tay xuống thành lavabo và thở ra một hơi thật dài.

CHƯƠNG 10

Dòng sông chảy giữa những vách đá, tạo thành những thác nước nhỏ ở đôi chỗ; nơi khác êm ả, hiền hòa, trong những vũng yếu ớt phản chiếu ánh mặt trời sắc nhọn. Dưới xuôi một chút là mấy cây cầu sắt cũ, hẹp đến mức một chiếc ô tô phải khó nhọc mới đi qua được. Cái vòm cầu màu đen không chút cá tính nặng nề lọt thỏm trong sự im lặng lạnh giá của tháng Hai. Khách của các địa điểm tắm nước nóng, nhân viên của quán trọ địa phương và nhân viên của trạm kiểm lâm thường sử dụng nó, nhưng khi chúng tôi đi qua thì không có ai. Ngay cả khi đi xa hơn, ngoảnh đầu lại nhiều lần chúng tôi cũng không nhìn thấy một linh hồn sống nào. Chúng tôi dừng chân ở quán trọ để ăn trưa nhanh trước khi đi qua cây cầu. Sau đó, chúng tôi đi dọc theo bờ sông. Cái cổ dựng đứng của chiếc áo khoác kiểu hàng hải mà Shimamoto-san mặc và một chiếc khăn quàng chặt lấy cổ che mất nửa khuôn mặt nàng. Ngược lại với thói quen, nàng ăn vận rất giản dị cho chuyến leo núi này. Nàng buộc tóc sau gáy và đi một đôi giày leo núi rất to; một cái túi nhựa xanh lá cây treo ở trên vai nàng. Trong trang phục đó, trông nàng giống hệt một nữ sinh trung học. Hai bên bờ sông đây đó vẫn còn lại những đám tuyết sạch bong và cứng lại. Hai con quạ đậu trên thành cầu nhìn xuống đáy nước. Thỉnh thoảng, chúng kêu lên những tiếng cứng đờ và lanh lảnh giống như một lời trách, tiếng vọng lan tỏa xung quanh như một sự rùng mình giá lạnh trên đám lá khô của khu rừng, trước khi chạy qua sông đến đập vào tai chúng tôi.

Một con đường hẹp không lát nhựa đi ngoằn ngoèo dọc theo sông. Tôi không biết nó dẫn đi đâu, nhưng nó đặc biệt vắng người và im lìm, và có vẻ như kéo dài mãi mãi. Không thấy nhà cửa gì xung quanh, chỉ có một cánh đồng nhiều chỗ trơ khấc lộ nền đất. Tuyết bám vào hai bên sườn dốc của con đường tạo thành những đường thẳng màu trắng ngay ngắn. Đám quạ đông đặc kêu toáng lên khi nhìn thấy chúng tôi, như để báo hiệu sự có mặt của chúng tôi cho đồng loại. Tiến lại ngay cạnh, lũ quạ vẫn không chịu bay lên. Chúng tôi có thể nhìn từ rất gần những cặp chân màu sắc rất chói và những cái mỏ nhọn hoắc như mũi dao của chúng.

- Chúng ta còn nhiều thời gian không? Shimamoto-san hỏi. Đi bộ thêm một chút được không?

Tôi nhìn đồng hồ.

- Được, chúng ta còn có thể ở lại đây thêm khoảng gần một tiếng nữa.

- Ở đây yên bình quá, nàng nhìn xung quanh, nói.

Trong khi nàng nói, một làn hơi nước trắng dày bay lên vào không khí.

- Dòng sông này có đáp ứng được mong đợi của cậu không? tôi hỏi.

Nàng mỉm cười nhìn tôi.

- Phải nói là cậu hiểu rất chính xác cái mà tớ muốn, nàng đáp.

- Đúng rồi, tôi nói hùa thêm, cả màu sắc, hình dạng, kích cỡ nhé. Tớ là chuyên gia về sông từ khi còn nhỏ xíu, cậu biết rồi còn gì.

- Nàng phá lên cười, rồi bàn tay đeo găng của nàng nắm lấy tay tôi, cũng đang đeo một chiếc găng.

- Dù sao thì tớ cũng rất vui. Cứ thử tưởng tượng dẫn được cậu đến đây rồi thì cậu lại nói cậu không thích dòng sông này, lúc đó thì tớ biết làm gì?

- Cậu nên tự tin vào bản thân mình hơn, nàng đáp. Tớ không nghĩ cậu lại có thể phạm một sai lầm lớn đến thế... Nói xem nào, cậu có thấy giống hồi bọn mình nhỏ không, đi bộ bên cạnh nhau như thế này này. Tớ nhớ ngay đến chặng đường chúng mình đi cùng nhau từ trường về nhà.

- Chỉ trừ việc bây giờ cậu không còn phải khập khiễng chân như ngày xưa nữa.

Shimamoto-san mỉm cười nhìn tôi.

- Khi cậu nói điều đó, tớ có cảm giác cậu thấy tiếc vì tớ không khập khiễng nữa.

- Có thể đấy, tôi cũng mỉm cười.

- Cậu có thật sự nghĩ thế không?

- Không, tớ đùa thôi. Tớ rất mừng vì cậu chữa khỏi được. Nhưng tớ không biết, đột nhiên tớ nhớ cái thời đó.

- Nghe này, Hajime, tớ vô cùng biết ơn cậu. Tớ muốn cậu biết điều đó.

- Tớ có làm gì nhiều nhặn đâu. Chỉ đi một chuyến máy bay đến đây và ăn trưa cùng cậu thôi mà.

Shimamoto-san bước đi, mắt nhìn thẳng ra trước.

Đâu có, nàng nói, cậu đã phải nói dối vợ để đưa tớ đến đây đấy chứ.

- Thật tình...

- Và chuyện đó với một người như cậu hẳn là nặng nề lắm. Hẳn

là cậu không hề muốn nói dối vợ.

Không biết phải nói sao, tôi im lặng. Trong khu rừng ngay bên cạnh, những con quạ tiếp tục cuộc hòa nhạc của những tiếng kêu lanh lảnh.

- Tớ đang phức tạp hóa cuộc đời cậu, Shimamoto-san hạ giọng nhận xét. Tớ biết rõ điều đó.

Thôi chúng ta không nói chuyện này nữa nhé. Bởi vì dù thế nào đi nữa chúng ta cũng đã đến tận đây rồi, bây giờ tìm những chuyện khác vui hơn đi.

- Chẳng hạn như chuyện gì?

- Cậu trông giống một nữ sinh trung học lắm, với bộ quần áo kia.

- Cám ơn, nàng nói. Tớ sẽ rất vui nếu quả thật vẫn là một cô nữ sinh.

Chúng tôi tiếp tục bình thản bước về phía thượng nguồn, im lặng một lúc để tập trung vào bước đi. Khi chúng tôi đi thật chậm, đúng nhịp của nàng, Shimamoto-san tỏ ra không cảm thấy chút khó nhọc nào. Nàng nắm tay tôi thật chặt. Đế giày cao su của chúng tôi không gây tiếng động nào trên nền đường giá lạnh.

Nàng có lý: sẽ là thật tuyệt vời nếu chúng tôi còn có thể bước đi như thế này khi chúng tôi còn nhỏ hoặc khi còn trẻ. Tôi sẽ hạnh phúc biết mấy nếu được tay trong tay đi bên nàng trên một con đường vắng lặng dọc bờ sông, trong một buổi chiều Chủ nhật đẹp trời. Nhưng chúng tôi không còn là học sinh trung học, tôi đã có vợ con, đã có một công việc. Để đến được đây, tôi đã phải nói dối. Và sau đó, tôi sẽ phải cuống cuồng quay về sân bay để có thể có mặt ở Tokyo trước sáu rưỡi tối, và đi về nhà, nơi vợ tôi đang chờ tôi.

Sau một lúc, Shimamoto-san dừng lại nhìn xung quanh, hai bàn tay đeo găng cọ vào nhau. Nàng nhìn về phía thượng nguồn, về phía hạ lưu. Trên bờ sông đối diện, những ngọn đồi xếp chồng lên nhau; bên trái có một khu rừng trụi lá. Không một bóng người. Ngay cả khách sạn nơi chúng tôi ăn trưa lúc trước và cây cầu sắt cũ giờ đây cũng đã khuất sau những ngọn đồi. Mặt trời đôi khi xuyên được qua những đám mây trong những lúc ngắn ngủi. Không còn nghe thấy tiếng động gì khác ngoài tiếng quạ kêu và tiếng nước chảy róc rách. Ngắm nhìn khung cảnh này, tôi cảm thấy mình sẽ còn quay trở lại đây. Nói một cách khác, đó là đảo ngược của cảm giác về cái déjà-vu. Tôi không nghĩ là mình đã từng ngắm nhìn khung cảnh này, nhưng tôi biết là một ngày nào đó tôi sẽ còn gặp lại nó. Trực giác đó thắt chặt lấy từng đáy sâu ý thức của tôi trong một cái siết kéo dài, tôi có thể cảm thấy rất rõ những ngón tay của nó xung quanh tôi, nhưng bàn tay đang ấn xuống người tôi không hề thuộc về ai khác ngoài bản thân tôi. Một cái tôi nằm trong tương lai, một cái tôi đã già nua,

mà thật hiển nhiên, tôi không thể nhìn thấy.

- Nơi này rất thích hợp đấy, Shimamoto-san nói.

- Để làm gì?

Nàng nhìn tôi với nụ cười quen thuộc.

- Để cho cái mà tớ chuẩn bị làm bây giờ đây, nàng nói.

Chúng tôi đi xuống bờ dốc của con đường, ra đến sát bờ sông. Bên cạnh dòng nước, dưới đáy những vũng nhỏ phủ một lớp băng mỏng, yên bình bập bềnh những chiếc lá khô, giống như những con cá chết, bụng ngửa lên trời. Tôi nhặt một viên sỏi lên, lăn nó trong lòng bàn tay một lúc. Shimamoto-san tháo găng tay nhét vào túi áo khoác. Rồi nàng mở cái túi đeo ngang người, rút ra một túi nhỏ bọc vải dày rất đẹp, bên trong là một cái lọ nhỏ. Nàng tháo sợi dây buộc, nhấc nắp ra, rồi đứng bất động một lúc, nhìn vào trong lọ.

Tôi đứng im nhìn nàng, không cử động.

Trong lọ là một thứ tro màu trắng, Shimamoto-san đổ tất cả vào lòng bàn tay trái, thật cẩn thận, không để chúng rơi xuống đất. Toàn bộ tro trong cái lọ chưa đựng đầy lòng bàn tay nàng. Tôi đoán đó là những gì còn lại sau một vụ hỏa táng. Vì đó là một buổi chiều không gió, chúng nằm ngoan ngoãn trong tay nàng. Shimamoto-san cho lại cái lọ vào túi vải, rồi vào túi xách, lấy đầu ngón tay trỏ đụng vào đống bột, và liếm. Sau đó, nàng nhìn tôi và cố mỉm cười. Nhưng không thành công. Cái ngón trỏ vẫn nằm trên môi nàng.

Tôi thấy nàng ngồi xuống cạnh sông để đổ đống tro xuống. Nắm bụi mảnh biến mất trong một chớp mắt theo dòng chảy của nước. Shimamoto-san và tôi, đứng bên bờ một dòng sông, nhìn theo hướng dòng nước một lúc. Rồi người bạn đường của tôi ngắm nhìn lòng bàn tay một lúc trước khi rửa xuống nước sông những gì còn lại của nắm tro còn dính lại và đi găng tay vào.

- Cậu có tin chúng sẽ thật sự chảy ra đến tận biển không?

- Có thể lắm.

Tuy vậy, tôi không thể chắc chắn được. Biển không gần đây lắm. Nắm tro có thể bị mắc lại ở một vũng nước trước khi ra đến đó, nhưng chắc chắn là một phần nhỏ, dù có nhỏ bé đến đâu, cũng sẽ đi được đến đích.

Sau đó, Shimamoto-san lấy một mẩu cành cây đào một cái hố, ở chỗ đất mềm. Tôi giúp nàng đào một cái hõm nhỏ, trong đó nàng đặt cái lọ bọc vải xuống. Chúng tôi nghe thấy tiếng những con quạ đang kêu ở xa. Hẳn là chúng đã quan sát chúng tôi kể từ đầu. Nhưng thật ra thì quan trọng gì? Chúng tôi có làm điều gì xấu đâu. Chúng tôi chỉ ném vào dòng chảy của sông những gì còn lại của một cuộc hỏa táng.

- Cậu có nghĩ rằng sẽ thành mưa không? Shimamoto-san vừa hỏi

vừa lấy mũi dày di di xuống đất.

Tôi ngẩng lên nhìn trời.

- Không, trời sẽ còn như thế này một lúc nữa, tôi đáp.

- Tớ không muốn nói vậy. Tớ tự hỏi không biết đám tro có ra được đến biển không, và sau đó sẽ hòa vào nước, bốc hơi thành những đám mây, và hóa ra mưa rơi xuống đất.

Tôi lại ngẩng lên nhìn trời. Rồi tôi nhìn dòng sông đang chảy.

- Có thể lắm, tôi nói, rất có thể chúng sẽ biến thành mưa.

Chúng tôi quay lại đường ra sân bay trong chiếc xe thuê. Thời tiết đột nhiên xấu đi: bầu trời phủ những đám mây lớn nặng nề và những khoảng xanh cho đến giờ vẫn có ở đó đã biến mất hoàn toàn. Tuyết có thể rơi bất cứ lúc nào.

- Đó là tro của đứa con em, Shimamoto-san nói, như thể đang nói với chính mình.

- Đứa con duy nhất mà em từng có.

Tôi liếc nhìn sang khuôn mặt trông nghiêng của nàng, rồi lại nhìn thẳng ra phía trước. Trước tôi, một chiếc xe tải đang làm bắn lên những mảng bùn trộn tuyết, dữ dội đến mức tôi phải bật cần gạt kính lên.

- Nó chết ngay hôm sau khi sinh, nàng nói tiếp. Nó chỉ sống được một ngày. Em chỉ mới bế nó được hai hay ba lần. Nó là một đứa bé rất đẹp. Da rất mịn... Em không biết chính xác tại sao, nhưng nó không thở được một cách bình thường. Khi chết, màu da nó đổi khác hẳn đi...

Tôi không thốt nên lời. Tôi chìa tay, đặt lên tay nàng.

- Đó là một đứa bé gái. Còn chưa đặt tên.

- Nó chết lúc nào? tôi hỏi.

- Đúng một năm rồi. Tháng Hai.

- Thật đáng buồn.

- Em đã không chôn nó. Em không muốn nhốt nó vào bóng tối. Em muốn giữ nó lại bên cạnh em một thời gian, và rồi cho nó đi trên sông trôi ra đến biển, để nó có thể biến thành mưa.

Sau đó, Shimamoto-san im lặng. Nàng không nói gì như thế một lúc, một lúc lâu. Tôi cũng tiếp tục im lặng lái xe. Chắc là nàng không muốn nói, tôi nghĩ. Tôi muốn để nàng yên. Tuy thế, sau một lúc, tôi nhận ra đang diễn ra một chuyện kỳ lạ: tiếng thở của nàng nghe rất khác. Nghe như tiếng một cái máy. Đến mức thoạt tiên tôi đã tưởng máy xe có vấn đề. Nhưng, không nghi ngờ gì cả, tiếng động nó vang lên từ ghế ngồi cạnh tôi. Không phải tiếng rên, mà có thể nghĩ là khí quản của nàng đã bị thủng một lỗ, và mỗi lần nàng thở, không khí lại

thoát ồ ạt khỏi chỗ thủng đó.

Tôi lợi dụng một lúc đỗ lại đèn đỏ để nhìn sang. Trông nàng trắng toát như một tờ giấy. Cả khuôn mặt căng thẳng một cách rất ít tự nhiên, như thể da nàng đã bị bôi lên một lớp vecni. Gáy tựa vào thành ghế, nàng nhìn chằm chằm vào khoảng không trống rỗng trước mặt. Nàng không hề cử động, ngoài những cái đập mi mắt đầy máy móc, đôi lúc. Tôi lái xe thêm một đoạn, rồi dừng lại ở chỗ đầu tiên có thể: trong bãi đỗ xe của một quán bowling đóng cửa. Trên cái mái tòa nhà giống hệt hăngga để máy bay trống không dựng một tấm panô vẽ hình một quả bóng bowling khổng lồ. Trông thật giống như một cảnh tượng hoang tàn ở một xó hẻo lánh nào đó. Trên bãi đỗ xe mênh mông, không có một chiếc xe nào ngoài xe của chúng tôi.

- Shimamoto-san, tôi nói, em có ổn không?

Nàng không nói gì. Ngồi sau vào ghế thở kỳ cục của lò rèn đó. Tôi đặt một tay lên má nàng. Nàng nhợt nhạt và lạnh giá, như thể đã hút hết vào mình bầu không khí của nơi này. Cũng không có chút hơi ấm nào trên trán nàng. Đột nhiên tôi cảm thấy nghẹt thở. Nhỡ nàng chết ở đây thì sao? Đôi mắt nàng không để lộ chút biểu cảm. Tôi nhìn thật sâu vào đôi đồng tử của nàng. Tôi không nhìn thấy gì ở đó hết. Ở đáy mắt nàng chỉ có cái lạnh giá buốt như cái chết.

- Shimamoto-san! tôi lại kêu lên.

Nàng không trả lời, không có chút phản ứng nào. Đôi mắt nàng không nhìn thấy gì hết. Thậm chí tôi còn không biết nàng không nhìn thấy gì hết. Thậm chí tôi còn không biết nàng có ý thức hay không. "Tốt hơn hết là đưa cô ấy đi bệnh viện", tôi nghĩ. Đến bệnh viện gần nhất chắc chắn sẽ làm chúng tôi nhỡ chuyến bay, nhưng, dù có điều gì xảy ra, tôi cũng không thể để nàng chết ở đây.

Vào lúc nổ máy, tôi nhận ra nàng đang cố nói với tôi điều gì đó. Tôi vội tắt máy, đưa tai vào sát môi nàng nhưng không nghe được những lời nàng nói. Đúng hơn là những âm thanh, có thể là những luồng không khí đang chạy ra từ miệng nàng. Nàng nhắc đi nhắc lại cùng một câu trong một hơi thở như thể đang phải dồn hết sức lực cuối cùng để thốt được ra lời. Tôi tập trung hết sức để nghe, nhận ra vài từ rời rạc. Tôi nghĩ là mình nghe thấy "thuốc".

- Em muốn lấy thuốc à? tôi hỏi.

Nàng gật đầu yếu ớt, yếu ớt đến mức thậm chí tôi còn không thể chắc chắn là thật ra nàng có gật đầu hay không. Nhưng nàng không còn đủ sức để thực hiện những cử động mạnh hơn. Tôi lục tìm trong mấy cái túi áo khoác của nàng. Tôi tìm được một ví tiền, một cái khăn mùi soa, vài cái chìa khóa trong một chùm chìa khóa, nhưng không có thuốc. Tôi bèn mở túi xách của nàng và tìm được ở túi trong một cái túi đựng bốn viên thuốc nang nhỏ, và chìa cho nàng.

- Em muốn cái này phải không?

- Nàng lại gật đầu mắt không động đậy.

Tôi kéo ghế ngồi của nàng cho ngả ra sau, cậy miệng nàng, lần lượt nhét mấy viên thuốc vào đó. Nhưng họng nàng khô quá, không nuốt nổi chúng. Tôi nhìn quanh, tìm một máy bán đồ uống tự động. Gần đó không có cái nào, mà tôi không có thời gian để đi tìm ở chỗ khác. Thứ chất lỏng duy nhất trong tầm tay là tuyết. Và thật may là tuyết thì có ở khắp nơi quanh chúng tôi. Tôi xuống khỏi xe, gỡ từ ôvăng mái nhà một cục tuyết cứng mà tôi nghĩ là chưa bị bẩn, để vào trong cái mũ len của nàng rồi cho vào miệng một nắm để làm tan ra. Phải mất một lúc tôi mới làm được điều đó; sau vài phút, lưỡi tôi hoàn toàn mất cảm giác nhưng tôi không thấy có giải pháp nào khác.

Tôi cậy miệng Shimamoto-san ra, nhả nước từ miệng tôi sang miệng nàng, bóp mũi nàng để buộc nàng phải nuốt. Nàng nuốt, hơi ngạt thở một chút. Tôi làm đi làm lại thao tác đó nhiều lần liền, cho đến khi nàng đã nuốt xong mấy viên thuốc.

Tôi nhìn túi thuốc: trên đó không ghi gì. Không có tên thuốc, không có tên nàng, không có liều lượng, không có gì. "Thật là lạ, tôi tự nhủ. Thường thì một cái túi thuốc phải luôn có một vài chỉ dẫn về thành phần hoặc đối tượng sử dụng để tránh các nhầm lẫn nguy hiểm chứ." Tôi đặt cái túi lại chỗ của nó và quan sát Shimamoto-san một lúc. Tôi không biết nàng đã uống gì để chữa bệnh, cũng không biết những triệu chứng đó là thuộc bệnh gì, nhưng dù thế nào đi nữa, nếu nàng có mấy viên thuốc này trên người, thì hẳn là chúng phải có hiệu quả chắc chắn. Ít nhất điều đó cũng cho thấy đây không phải là một cơn kịch phát hoàn toàn không thể dự báo, mà là một loại bệnh mà ở chừng mực nào đó nàng vẫn thường chờ đợi.

Sau mười phút, mặt nàng tươi lại một chút. Tôi nhẹ nhàng đặt má lên má nàng: rất khó thấy, nhưng một thoáng hơi ấm đã bắt đầu trở lại. Tôi thở phào nhẹ nhõm, ngồi dựa vào thành ghế. Ít nhất là nàng đã không chết. Tôi nắm lấy vai nàng, lại áp má lên má nàng, xem nàng có dần quay trở lại vào thế giới của chúng ta.

- Hajime, sau đó một lúc nàng thốt lên, giọng khô và thật khẽ.

- Có lẽ là nên đến chỗ cấp cứu nhé? Anh có thể tìm được một bệnh viện gần đây và...

- Không cần đâu. Em thấy khá hơn rồi. Nó hết ngay khi em uống thuốc thôi. Chỉ một lúc là mọi thứ sẽ trở lại bình thường. Anh đừng lo. Nhưng còn đủ thời gian không?

- Chúng ta còn kịp ra sân bay không?

- Đủ mà, em không phải lo đâu, cứ ở lại đây một lúc nữa, cho đến khi nào em thật sự khỏe lại.

Tôi lấy khăn mùi soa lau khóe môi cho nàng. Nàng cầm lấy tay

tôi, nhìn vào đó một lúc.

- Nói xem nào, anh vẫn tốt với mọi người như thế à?

- Không, chỉ với em thôi. Anh không thể tỏ ra dễ chịu với tất cả mọi người. Và ngay cả với em, anh rất muốn được làm hơn thế nữa, nhưng cuộc đời ngăn cản anh. Cuộc đời anh, với tất cả những hữu hạn của nó.

Nàng quay về phía tôi, nhìn thật chăm chú.

- Anh biết không, Hajime, em không cố tình làm vậy để chúng ta lỡ chuyến bay đâu, nàng nói thật khẽ.

Ngạc nhiên, đến lượt tôi nhìn nàng.

- Nhưng rõ ràng là như thế mà. Em bị ốm, có ai làm gì được đâu.

- Em xin lỗi nhé, nàng nói.

- Em không cần phải xin lỗi, em có làm gì sai đâu.

- Nhưng em làm hỏng kế hoạch của anh, em trở thành gánh nặng cho anh.

Tôi vuốt tóc nàng, cúi đầu về phía nàng và đặt một nụ hôn lên má nàng. Tôi những muốn ôm lấy nàng trong vòng tay, để qua tiếp xúc của da thịt biết chắc hơi ấm đã trở về với nàng. Nhưng tôi không thể. Tất cả những gì tôi có thể làm là một nụ hôn lên má nàng. Nàng rất ấm, dịu mềm và ẩm ướt.

- Đừng lo gì cả, tôi nói. Tất cả rồi sẽ tốt đẹp thôi, rồi em sẽ thấy

Khi chúng tôi đến sân bay và trả xong chiếc xe thuê, giờ của chuyến bay đi Tokyo đã quá từ lâu, nhưng thật may mắn, máy bay bị hoãn. Nó vẫn đứng chờ trên đường băng, hành khách vẫn chưa lên. Khi biết điều đó, cả Shimamoto-san và tôi cùng thở phào nhẹ nhõm. Nhưng chúng tôi phải chờ thêm một tiếng. "Kiểm tra máy móc", nhân viên ở quầy thông báo với chúng tôi, họ cũng không có thông tin gì khác. Họ không biết khi nào những kiểm tra kỹ thuật đó sẽ chấm dứt. Tuyết rơi thành những túm nhỏ khi chúng tôi đến được sân bay giờ đã trở nên mau hơn. Trong hoàn cảnh đó, thậm chí còn phải tính đến khả năng chuyến bay sẽ bị hủy.

- Anh sẽ làm gì nếu tối nay chúng ta không về được Tokyo, Hajime? Shimamoto-san hỏi tôi.

- Đừng lo, máy bay sẽ cất cánh thôi, tôi trả lời.

Nhưng, dĩ nhiên là không thể chắc chắn được và, nghĩ đến trường hợp chúng tôi bị nghẽn lại ở đây, tôi cảm thấy tim mình thắt lại. Tôi sẽ phải tìm ra một cái cớ đáng tin để giải thích cho Yukiko về sự có mặt của tôi ở tỉnh Ishikawa. "Thôi, lúc nào cần thì hãy nghĩ đến chuyện đó, tôi tự nhủ. Người duy nhất mình phải nghĩ đến lúc này là Shimamoto-san."

- Còn em? Sẽ có chuyện gì xảy ra nếu tối nay em không về được?

tôi hỏi.

- Ôi, em thì, nàng lắc đầu nói, không phải lo đâu, em sẽ xoay xở được. Vấn đề chủ yếu nằm ở phía anh. Hắn là sẽ rất phiền nếu anh không thể về nhà phải không?

- Em đã biết là những chuyện như thế này có thể xảy ra, Shimamoto-san dịu dàng nói, như thể đang nói với chính mình. Mọi nơi có mặt em đều luôn xảy ra các loại tai họa, số em xui lắm. Chỉ cần có chút quan hệ với em là mọi chuyện sẽ rất lộn xộn. Tất cả đang rất thuận lợi, không có vấn đề gì, thế rồi đột nhiên mọi chuyện trở nên rối mù.

Ngồi trong chiếc ghế băng trong sảnh chờ lên máy bay, tôi suy nghĩ đến cú điện thoại sẽ phải gọi cho Yukiko trong trường hợp chuyến bay bị hoãn. Tôi tưởng tượng ra các cớ khác nhau mà mình có thể tìm ra. Nhưng cuối cùng, cách giải thích nào về sự có mặt của tôi ở đây cũng đều không ổn. Tôi đã rời nhà vào sáng Chủ nhật, viện có cuộc họp của câu lạc bộ bơi, và rồi cuối cùng tôi lại bị tuyết bao vây tại một sân bay tại một sân bay của tỉnh Ishikawa. Sẽ không gì có thể biện minh cho điều đó.

Lúc nào tôi cũng có thể giải thích: "Anh vừa ra khỏi nhà là đã đột nhiên thấy lại biển Nhật Bản và bèn đến ngay sân bay Haneda", nhưng làm sao mà tin nổi điều đó cơ chứ? Không nói gì hết còn tốt hơn là nói những điều ngớ ngẩn to đùng như vậy. Hoặc tốt hơn hết là nói sự thật. Tôi kinh ngạc nhận ra là mình đang chân thành hy vọng chuyến bay sẽ bị hoãn. Tôi muốn bị nghẽn lại dưới trời tuyết ở cái sân bay này. Trong thâm tâm, tôi những muốn vợ tôi biết rằng tôi đã đi một mình đến đây cùng với Shimamoto-san. Tôi sẽ không viện đến cái cớ nào hết. Tôi sẽ không nói dối nữa. Tôi sẽ ở lại đây với Shimamoto-san. Sau đó, tôi chỉ việc buông mình trôi theo mọi sự.

Cuối cùng, máy bay cũng cất cánh, muộn mất một tiếng rưỡi. Trong suốt chuyến bay, Shimamoto-san ngủ, dựa đầu vào vai tôi. Hoặc là nàng chỉ nhắm mắt mà không ngủ. Tôi quàng một cánh tay quanh vai nàng và kéo nàng sát vào tôi. Thỉnh thoảng, như thể nàng đang khóc trong giấc ngủ. Chúng tôi không nói một lời nào cho đến khi máy bay hạ cánh.

- Nói xem nào, Shimamoto-san, em có chắc là đã hoàn toàn khỏe rồi không? tôi hỏi.

Nàng gật đầu.

- Có. Cơn đau bao giờ cũng dừng ngay sau khi em uống thuốc, anh đừng lo.

- Nàng dịu dàng tựa đầu lên vai tôi trước khi nói tiếp

- Nhưng đừng hỏi em điều gì nhé, em xin anh. Đừng hỏi chuyện đã bắt đầu như thế nào, và tất cả những gì tương tự.

- Được rồi, anh sẽ không hỏi gì hết.

- Cảm ơn anh vì ngày hôm nay.

- Vì cái gì?

- Vì đã đi theo em. Vì đã cho em uống nước từ miệng anh. Vì đã rất nhẫn nại với em.

Tôi nhìn nàng. Môi nàng ở ngay trước mắt tôi. Làn môi mà tôi vừa hôn lên một lúc trước, khi nhả nước vào miệng nàng. Làn môi hé mở để lộ những chiếc răng trắng xinh xắn dường như đang ham muốn tôi. Tôi vẫn còn nhớ cái tiếp xúc thật nhẹ với lưỡi nàng, mà tôi chỉ lướt qua một chút khi cho nàng uống nước. Nhìn làn môi đó, tôi cảm thấy nghẹt thở, không có khả năng suy nghĩ đến bất cứ điều gì khác. Một làn hơi nóng len lỏi đến tận trung tâm con người tôi. "Cô ấy muốn mình", tôi tự nhủ. Và tôi cũng thế, tôi muốn nàng. Tuy nhiên điều gì đó đã ngăn tôi lại. Tôi không thể đặt chân vào sự rối rắm này. Chỉ cần tiến lên một bước, chắc chắn tôi sẽ không còn có thể quay ngược trở lại. Tôi sẽ phải cố gắng kinh người mới có khả năng dừng lại được.

Từ sân bay, tôi gọi điện về nhà. Đã tám giờ rưỡi.

- Anh rất tiếc, anh bị muộn, nhưng anh không gọi điện được từ trước; anh sẽ về nhà trong một tiếng nữa, tôi nói với Yukiko.

- Em đợi anh được một lúc rồi, nhưng không kiên nhẫn được hơn: em ăn tối rồi. Tối nay em nấu món ragu.

Tôi mở cửa chiếc BMW đỗ lại ở bãi đỗ xe của sân bay cho Shimamoto-san lên.

- Em muốn anh thả em xuống ở đâu?

- Ở Aoyama nếu anh có thể. Từ đó em sẽ tự đi về.

- Em có chắc là về được một mình không?

Nàng mỉm cười thật tươi và gật đầu.

Trong suốt chuyến đi gần như chúng tôi không nói năng gì, cho đến khi rời khỏi đường cao tốc ở Gaien. Tôi bật thật nhỏ một bản concerto cho đàn orgue của Haendel. Shimamoto-san đặt hai bàn tay lên đầu gối và nhìn ra ngoài. Đang là tối Chủ nhật và trong tất cả các xe ôtô có thể nhìn thấy những gia đình đang trên đường về nhà sau một ngày đi chơi. Tôi sang số nhẹ hơn thường lệ.

- Anh biết không, Hajime, Shimamoto-san nói khi chúng tôi đến đại lộ Aoyama, lúc nãy, em đã nghĩ thật là hay nếu máy bay bị hoãn.

Tôi những muốn trả lời là cả tôi cũng đã nghĩ đến chuyện đó. Nhưng cuối cùng, tôi không nói. Miệng tôi khô lại, không tìm ra lời. Tôi im lặng gật đầu và nhẹ nhàng nắm lấy tay nàng. Tôi dừng xe ở góc đường Aoyama 1-chome như nàng đề nghị, và nàng xuống khỏi xe.

- Em có thể quay lại gặp anh không? Nàng khẽ hỏi khi mở cửa xe. Anh chưa ghét em chứ?

- Anh sẽ đợi em, tôi trả lời. Quay lại đây ngay khi nào có thể nhé.

Nàng gật đầu.

Vừa tiếp tục chạy xe trên đại lộ Aoyama, tôi vừa tự nhủ nếu không gặp lại nàng thì rất có thể tôi sẽ phát điên. Khi nàng xuống khỏi xe, tôi cảm thấy như là cả thế giới, đột nhiên, trở nên trống rỗng.

CHƯƠNG 11

Bốn ngày sau chuyến leo núi ở tỉnh Ishikawa, tôi nhận được một cú điện thoại của bố vợ. Ông mời tôi hôm sau đến ăn trưa cùng để nói chuyện "về một chuyện có phần phức tạp nên không thể giải thích qua điện thoại". Tất nhiên là tôi nhận lời nhưng phải thú thực là tôi thấy khá ngạc nhiên. Bố vợ tôi là một người rất bận rộn, và phải ở những hoàn cảnh đặc biệt ông mới đi ăn quán cùng những người không thuộc thế giới của mình.

Hãng của ông đã đổi trụ sở sáu tháng trước: ông rời Yoyopa sang một tòa nhà bảy tầng nằm ở Yotsuya. Tòa nhà dĩ nhiên thuộc quyền sở hữu của ông, nhưng ông chỉ dùng hai tầng trên cùng làm văn phòng, còn những tầng dưới cho các hãng khác và các nhà hàng thuê lại. Đây là lần đầu tiên tôi đến đó. Tất cả đều mới tinh tươm. Trong sảnh vào bằng đá, trần cao vút, để một bình gốm khổng lồ cắm hoa. Tôi đi thang máy lên tầng sáu. Ở chỗ tiếp tân, tôi được đón tiếp bởi một cô thư ký có bộ tóc đẹp tuyệt vời xứng đáng xuất hiện trong một quảng cáo dầu gội đầu; cô thông báo cho bố vợ tôi là tôi đến qua một chiếc điện thoại tối tân màu ghi sẫm làm tôi nghĩ đến một thanh trượt tuyết mũi cong gắn máy tính. Sau đó, cô nở một nụ cười thật tươi nói ông chủ tịch đang đợi tôi trong phòng. Nụ cười của cô thật đẹp, nhưng không thể sánh được với Shimamoto-san.

Văn phòng của chủ tịch hãng nằm ở tầng trên cùng. Một cửa kính lớn nhìn xuống toàn bộ Tokyo. Đó không phải là một khung cảnh đặc biệt hài hòa hay dịu mắt, nhưng căn phòng rất rộng và sáng. Trên một bức tường, một bức tranh ấn tượng chủ nghĩa vẽ một con tàu và một ngọn đèn hải đăng. Có thể là tranh của Seurat, mà chắc là đúng vậy.

- Mọi việc có vẻ thuận lợi, tôi nói ngay với bố vợ tôi.

- Đúng vậy, không tệ lắm, ông đứng cạnh cửa sổ trả lời, trước khi cúi xuống phía dưới. Không tệ lắm, và sẽ còn khá hơn nữa. Đã đến lúc kiếm tiền rồi, con trai ạ. Trong ngành kinh doanh của bố, một cơ hội như thế này hai mươi hay ba mươi năm mới xảy đến một lần. Nếu bây giờ không kiếm được tiền ngay thì sẽ không bao giờ kiếm được. Con biết tại sao không?

- Không. Con chỉ là tay mơ trong ngày xây dựng thôi.

- Con lại gần cửa sổ và nhìn Tokyo đi. Con có thấy những mảnh

đất còn chờ xây dựng kia không, tất cả những chỗ trống, như những cái răng bị khuyết ấy. Nhìn từ trên cao sẽ thấy rất rõ. Đi trên phố cũng vậy, có thể nhận ra ngay điều đó. Và rồi tất cả những khoảng còn trống đó đều là những tòa nhà cũ đã bị phá đi. Giá cả tăng chóng mặt thời gian gần đây, và với những tòa nhà ngày xưa người ta không thu được nhiều lợi nhuận nữa. Tiền thuê thì không cao, và cũng ít người muốn thuê. Chính vì thế mà càng ngày càng phải có thêm những tòa nhà lớn mới. Còn về nhà riêng, giá đất trung tâm bây giờ đã lên đến đỉnh, khiến không ai còn có thể đủ tiền mua và trả thuế nữa rồi. Thế nên người ta bán. Người ta bán nhà ở Tokyo và chuyển ra ngoại ô sống. Thường thì các nhà môi giới bất động sản mua lại. Họ phá ngôi nhà hoặc tòa nhà gốc đi, và cho xây thay vào đó những tòa nhà có tính chức năng cao hơn. Nói cách khác, trên tất cả những khoảnh đất còn trống mà con nhìn thấy kia, những tòa nhà mới sẽ nhanh chóng mọc lên. Con sẽ thấy, trong hai hoặc ba năm nữa, Tokyo sẽ biến đổi. Không có vấn đề gì về vốn. Nền kinh tế Nhật đang phát triển rất nhanh, giá cổ phiếu tiếp tục tăng. Tiền trong két ứ lên. Nếu con có một mẩu đất, con có thể lấy làm vật bảo chứng, và ngân hàng sẽ chấp nhận cho con vay tiền, bao nhiêu cũng được. Do đó, những tòa nhà mọc lên liên tiếp như nấm mọc sau mưa. Và, theo con, ai xây dựng tất cả những tòa nhà đó? Dĩ nhiên là bọn bố!

- Con thấy rồi, tôi nói. Nhưng Tokyo sẽ ra sao khi cả rừng nhà cao tầng đó mọc lên?

- Thế nào cơ, sẽ như thế nào à?... Thì nó sẽ ngày càng thịnh vượng hơn, ngày càng đẹp hơn, ngày càng hoạt động hiệu quả hơn! Dáng vẻ một thủ đô phản ánh tình trạng kinh tế của một đất nước.

- Thịnh vượng hơn, đẹp hơn, có hiệu quả hơn, con cũng thấy tất cả đều rất tuyệt. Chỉ có điều, giao thông Tokyo ngày càng tệ. Quá nhiều ôtô; nếu còn xây thêm nhiều tòa nhà nữa, tắc đường sẽ sớm trở thành chuyện thường ngày. Cũng giống như là những đường ống nước: nếu mưa nhiều quá, chúng sẽ bục ra. Và rồi, vào mùa hè, nếu tất cả mọi người cùng bật điều hòa nhiệt độ, có thể sẽ bị thiếu điện. Và điện đó thì phải sản xuất bằng cách đốt dầu ở Trung Đông.

- Điều đó thì đã có chính phủ Nhật Bản và chính quyền thành phố lo rồi. Chính vì thế mà chúng ta phải trả từng đó thuế, đúng không nào? Các quan chức cấp cao tốt nghiệp từ trường đại học Tokyo danh tiếng chỉ cần dùng đến não của họ thôi. Lúc nào bọn họ cũng làm ra vẻ quan trọng, những người đó ấy, cứ nghĩ rằng chính bọn họ làm cho đất nước phát triển. Còn thực ra bọn họ chỉ cần làm một việc là thỉnh thoảng dùng đến cái trí tuệ cao cấp của mình để suy nghĩ những vấn đề đó. Những gì cần phải làm thì bố không hề biết. Bố chỉ là một doanh nhân, một nhà thầu xây dựng. Người ta đặt hàng bố, bố xây dựng, chỉ thế thôi. Đó chính là nguyên lý của thị trường phải ko

nào?

Tôi không nói gì. Tôi không đến đây để lý luận với bố vợ về các vấn đề kinh tế Nhật.

- Được rồi, không nói những chuyện phức tạp như thế nữa nhé, chúng ta sẽ đi ăn một cái gì đó, bố đói lắm rồi, ông nói.

Chúng tôi lên chiếc Mercedes lớn màu đen có lắp điện thoại của ông và đến một quán ăn chuyên bán lươn nướng ở Akasaka. Ngồi riêng trong một phòng nhỏ biệt lập, chúng tôi nhấm nháp món lươn và uống rượu sake. Vì mới là giữa ngày, tôi chỉ nhấp môi gọi là, trong khi bố vợ tôi uống cạn cốc rượu của mình theo một nhịp điệu không giảm sút.

- Bố muốn nói với con chuyện gì? Tôi tấn công trước.

Nếu chuyện không dễ chịu, tôi muốn bắt đầu bằng cách đó.

- À, bố có một chuyện cần hỏi con, bố vợ tôi thông báo. Ồ, không có gì nghiêm trọng đâu, bố chỉ cần con cho mượn tên thôi.

- Mượn tên?

- Bố định mở một hãng mới, nhưng bố cần có người ủy quyền. Không có đòi hỏi gì cao đâu, chỉ cần có tên ở trong hồ sơ thôi. Con sẽ không gặp phải điều gì phiền phức, và để đổi lại, bố sẽ có bồi dưỡng thỏa đáng cho con.

- Con không cần "bồi dưỡng" đâu . Nếu bố cần tên con thì con sẵn sàng cho mượn thôi. Nhưng hãng đó sẽ làm gì? Nếu phải tham gia thì ít nhất con cũng cần biết điều đó.

- Bố sẽ nói thật với con nhé. Nó cũng không làm gì cả. Giữa chúng ta, chỉ có cái tên thôi.

- Nói cách khác là một công ty ma? Một công ty chỉ tồn tại trên giấy tờ? Một công ty ảo?

- Ừ đúng thế, có thể nói thế cũng được.

- Với mục đích gì? Trốn thuế?

- Không hẳn, bố vợ tôi trả lời vẻ bối rối.

- Tài chính mờ ám? Tôi cương quyết hỏi đến cùng.

- Xem nào, bố đâu có thích làm những việc như thế, nhưng trong nghề cũng có khi buộc phải làm, con hiểu không?

- Nếu nhỡ đâu có vấn đề gì, thì vị trí của con sẽ là như thế nào?

- Thành lập công ty không phải làm một việc phạm luật.

Bố vợ tôi rút từ trong túi một bao thuốc lá, châm một điếu. Phả khói vào không khí.

- Thật sự là sẽ không thể có vấn đề gì đâu, ông nói thêm. Và nếu có thật thì cũng sẽ rất dễ dàng chứng minh rằng con chỉ làm một việc là cho bố mượn tên vì tình thân giữa những người trong một gia

đình. Sẽ không ai chê trách con vì đã cho bố đẻ của vợ con mượn tên khi được yêu cầu cả.

Tôi suy nghĩ một lúc.

- Thế số tiền mờ ám đó sẽ được dùng để làm gì?

- Cái đó thì tốt hơn hết là không nên biết.

- Con rất muốn biết thêm một chút về quy tắc của thị trường, tôi nằn nì. Có phải để chi cho các đảng phái chính trị không?

- Ờ, quả đúng là có một chút.

- Bố vợ tôi gạt tro điếu thuốc vào gạt tàn.

- Nào nào, con đang nói đến chuyện tham nhũng đấy! Cái đó có thể làm người ta phải vào tù.

- Nhưng đó là một trong những việc hết sức thông thường trong giới công nghiệp phải không?

- Ít nhiều thì đúng, ông trả lời, lại có vẻ bối rối. Trong chừng mực không có nguy cơ bị bắt.

- Thế còn các băng đảng mafia? Hẳn là bọn họ phải rất có ích trong chuyện dọa dẫm người khác và buộc họ phải bán đất, phải không?

- Hoàn toàn không. Ở chỗ bố, không ai thích những kẻ đó, cũng như phương pháp của họ. Bố không phụ trách việc mua đất. Cái đó kiếm được lắm, nhưng bố chỉ xây nhà thôi.

Tôi thở ra một hơi thật dài.

- Con không thích việc này phải không?

- Dù có thích hay không thì bố cũng đã dựng ra dự án đó rồi, và có tính đến con ở trong, đúng không nào? Hẳn là bố đã chắc chắn trước là con sẽ đồng ý.

- Nói thật ra là đúng như thế, ông thú nhận với một nụ cười yếu ớt.

Tôi lại thở dài.

- Bố nghe con nói nhé, nói thật là con không hề thích thú những phi vụ kiểu đó. Con không nói là con không thể chấp nhận một sự lách luật nào, nhưng như bố biết rồi đấy, con là một người rất bình thường, sống một cuộc đời rất bình thường. Nếu có thể thì con muốn không bị dính líu vào những câu chuyện mờ ám đó.

- Cái đó thì bố hiểu rất rõ. Nhưng con hãy tin bố. Bố hứa là con sẽ không gặp phải chút phiền phức nào. Nếu có gì xảy ra thì cũng có nghĩa là bố gây chuyện cho Yukiko và các cháu gái của bố. Không có chuyện đó đâu. Con biết là bố yêu quý con gái và các cháu của bố đến thế nào rồi đấy.

Tôi gật đầu. Tôi không có cách nào từ chối lời đề nghị của ông. Ý

nghĩ đó làm tôi thấy buồn bã. Càng lúc tôi càng bị dính líu sâu thêm vào cái thế giới này. Đó là một bước đầu tiên vào những điều phức tạp. Trước tiên, tôi nhận lời và, sau đó, ai biết ông sẽ còn đề nghị những gì nữa?

Chúng tôi tiếp tục ăn. Tôi đã tiếp tục chuyển sang uống trà, nhưng bố vợ tôi vẫn uống từng ngụm lớn rượu sake.

- Con bao nhiêu tuổi rồi nhỉ? Đột ngột ông hỏi tôi.

- Ba mươi bảy.

Ông chăm chú nhìn tôi.

- Ba mươi bảy tuổi. Một cái tuổi thật đẹp, ai cũng muốn được vui chơi. Con làm việc rất nhiều, con tự tin vào bảo thân. Điều đó hấp dẫn phụ nữ lắm. Bố có nhầm không?

- Thật không may là không nhiều lắm đâu, tôi mỉm cười trả lời.

Rồi tôi quan sát nét mặt ông. Trong một lúc tôi tự hỏi không biết ông có biết gì về chuyện Shimamoto-san không, và không biết có phải vì thế mà ông mời tôi đến gặp không. Nhưng không có gì trong giọng nói của ông cho phép tôi tiếp tục nghĩ xa hơn. Đó là một cuộc trò chuyện tầm thường giữa những người đàn ông, chỉ vậy thôi.

- Bố cũng thế, vào tuổi đó bố cũng sung sướng lắm, ông nói tiếp. Không phải là bố định lên lớp con đâu. Bố sẽ không sao nếu nói với con rể của mình: Này, đừng có định lừa dối con gái tôi! Ngược lại, bố sẵn sàng khuyên con hãy vui chơi như con có thể. Đôi khi như thế lại tốt hơn. Khi đã giải quyết xong loại vấn đề đó, thì gia đình sẽ yên ổn hơn, và người ta cũng có thể tập trung nhiều hơn vào công việc. Thế nên bố sẽ không trách con nếu con có những cuộc phiêu lưu. Ngược lại, cần phải lựa chọn đối tác thật thông minh, đúng không nào? Nếu nhầm lẫn, sai lầm có thể gây ra những hậu quả kéo dài cả đời. Bố biết một số ví dụ thuộc dạng đó.

Tôi gật đầu tỏ vẻ đồng ý. Tôi còn nhớ Yukiko từng kể cho tôi: cuộc sống gia đình của người anh trai cô có rất nhiều sóng gió. Người anh trai đó – kém tôi một tuổi – hình như có tình nhân và càng ngày càng ít về nhà hơn. Tôi nghĩ bố vợ tôi rất lo lắng vì người con trai, điều đó đã khiến ông chọn chủ đề này cho cuộc nói chuyện hôm nay.

- Đừng kiếm một cô tình nhân quá nhàm chán nhé! Khi chọn những người phụ nữ quá nhàm chán, cuối cùng người ta cũng trở nên nhàm chán đấy. Với một người phụ nữ ngu ngốc, người ta cũng trở nên ngu ngốc. Nhưng cũng không được quá xuất sắc, phải không nào? Nếu chọn một người quá xuất sắc, cuối cùng người ta sẽ không còn có thể lùi bước về phía sau được nữa. Và chính từ đó mà người ta sẽ lạc lối. Con hiểu bố định nói gì không?

- Một cách đại khái thôi.

- Cần phải để ý đến hai hoặc ba điều nho nhỏ. Thứ nhất, không bao giờ nói về cuộc sống gia đình của con cho một người phụ nữ. Sai lầm chết người đấy. Thứ hai, lúc nào cũng phải về nhà trước hai giờ sáng. Đó là giờ giới hạn, vượt qua đó là con sẽ bị nghi ngờ về tính chung thủy. Thứ ba, không bao giờ dùng bạn bè làm cái cớ cho những lần lăng nhăng. Rất dễ bị phát hiện, và khi đó thì không thể cứu chữa được gì nữa hết, chưa nói đến chuyện còn bị mất bạn nữa.

- Bố có vẻ rất nhiều kinh nghiệm về chuyện này.

- Chính xác. Tự mình trải nghiệm là cách duy nhất để học được những điều như thế, con cũng biết đấy. Và có những người không bao giờ học được, dù có kinh nghiệm. Nhưng con thì khác. Con biết phải đối mặt với ai, con hiểu người khác, và chỉ những người biết cách rút ra những bài học từ các kinh nghiệm của chính mình mới có khả năng làm được điều đó. Bố mới đến mấy quán bar của con hai hay ba lần, nhưng nhìn qua bố đã hiểu ngay: con biết tìm những người cần thiết làm việc cho mình, và sử dụng họ theo đúng tài năng mà họ có.

Tôi im lặng đợi xem ông muốn nói gì.

- Con đã rất biết chọn vợ. Cho đến giờ cuộc sống gia đình của con rất tốt đẹp. Yukiko hạnh phúc với con, hai đứa con gái của các con rất xinh. Bố rất biết ơn con về điều đó.

"Hôm nay ông ấy say thật rồi", tôi nghĩ, tiếp tục không nói gì, chờ ông nói tiếp.

- Bố không nghĩ là con biết, nhưng trước đây Yukiko từng có lúc định tự tử. Nó đã uống thuốc ngủ. Phải vào viện, hôn mê mất hai ngày. Bố đã thật sự nghĩ là sẽ mất nó. Bố đã thật sự nghĩ là nó sẽ chết, và có cảm giác thế giới đang sụp đổ xung quanh.

Tôi ngẩng đầu lên nhìn ông.

- Đó là lúc nào?

- Hồi nó hai mươi hai tuổi. Nó vừa học xong đại học. Nguyên nhân là vì chồng chưa cưới của nó, một tay thật sự là nhàm chán. Mới nhìn qua, Yukiko trông khá kín đáo, nhưng thực ra nó là một đứa con gái sâu sắc và chắc chắn, thông minh. Bố chưa bao giờ hiểu tại sao nó lại có thể yêu một kẻ ít thú vị đến thế.

Bố vợ tôi dựa lưng vào cái cột theo lối truyền thống ở sau lưng. Ông châm một điếu thuốc mới và nói tiếp:

- Dù sao thì đó cũng là người đàn ông đầu tiên của nó và, lần đầu tiên thì ai cũng phải nhầm lẫn ít nhiều. Nhưng trong trường hợp Yukiko thì cú sốc thật sự là nặng nề. Nó đã muốn tự sát. Sau đó, nó không thân thiết với người đàn ông nào trong một thời gian rất dài. Cho đến khi đó, nó là một người khá dễ sống, nhưng sau chuyện xảy ra nó trở nên khép kín, nó không ra ngoài nữa, tỏ ra hết sức rụt rè.

Chỉ sau khi gặp con nó mới tìm lại được niềm vui sống. Có thể nói là một con người khác hẳn… Hai con gặp nhau khi đi du lịch phải không?

- Vâng. Ở Yatsugatake.

- Bố đã gần như bắt nó phải đi đấy, bố còn nhớ thế. Bố đã khuyên nó: "Thử đi du lịch một lần đi xem nào, sẽ rất có ích đấy".

Tôi gật đầu.

- Con không biết chuyện đó, vụ tự tử ấy.

- Bố đã nghĩ là như thế thì tốt hơn, nhưng bây giờ, bố nghĩ đã đến lúc con nên biết chuyện. Các con sẽ còn sống với nhau lâu, tốt hơn hết là biết cả mặt xấu và mặt tốt. Và rồi, cũng được một thời gian rồi, tất cả xảy ra cũng đã lâu rồi.

Bố của Yukiko nhắm mắt lại, thổi ra một bụm khói vào không khí.

- Bố không nói điều này bởi vì bố là bố nó, nhưng nó là một đứa con gái rất khá. Bố thật sự nghĩ thế. Bố biết nhiều phụ nữ, bố biết cách đánh giá họ. Dù đó là con gái bố hay của một người khác, bố cũng có khả năng nhận ra các phẩm chất và nhược điểm. Đứa sau đẹp hơn Yukiko, nhưng bên trong hai đứa rất khác nhau… Cả con nữa, con cũng rất biết nhìn người.

Tôi không trả lời.

- Nhưng con lại không có anh chị em gì.

- Đúng vậy ạ.

- Còn bố có ba con. Con có nghĩ là bố yêu cả ba đứa theo cùng một cách không?

- Con không biết.

- Còn con, con có yêu hai đứa con gái của con bằng nhau không?

- Con nghĩ là có, gần bằng nhau.

- Đấy là vì chúng đang còn nhỏ. Khi con cái lớn lên, người ta sẽ bắt đầu thích đứa này hơn đứa khác. Cả chúng cũng vậy, sở thích của chúng cũng dần định hình. Con sẽ thấy, con sẽ hiểu sớm thôi.

- Thế ạ? Tôi nói.

- Còn bố thì muốn nói với con rằng đứa con mà bố yêu nhất là Yukiko. Bố rất tiếc cho những đứa còn lại, nhưng bố không thể làm gì khác được. Bố và Yukiko hiểu được nhau, và bố còn đặt niềm tin vào nó nữa.

Tôi gật đầu.

- Con biết cách đánh giá người khác, con ấy, và đó là một cái tài hiếm có. Con cố gìn giữ nó nhé. Còn bố, bố không phải là một người thú vị, nhưng bố không chỉ làm ra toàn những thứ nhàm chán đâu.

Tôi giúp bố vợ tôi, đã khá ngật ngưỡng, trèo vào chiếc xe

Mercedes của ông. Khi đã ngồi vào ghế sau, ông giạng hai chân, nhắm mắt lại và thiu thiu ngủ. Về phần mình, tôi gọi taxi về. Tôi vừa về đến nơi thì Yukiko bắt đầu hỏi: cô muốn biết bố cô đã nói gì với tôi.

- Không có chuyện gì nhiều đâu, tôi trả lời. Bố em chỉ muốn tìm người uống rượu cùng thôi. Ông ấy có vẻ say khi rời khỏi quán, anh không nghĩ là chiều nay ông ấy có thể làm việc được.

- Lúc nào cũng thế, Yukiko vừa cười vừa nhận xét. Bố em uống rượu vào buổi trưa và sau đó thì đi ngủ. Ông ấy ngủ trưa một tiếng trên chiếc sofa ở văn phòng. Hãng của ông ấy chưa bị phá sản nên cũng có sao đâu, cứ để ông ấy làm thế thôi.

- Thế nhưng anh nghĩ bố uống kém trước nhiều đấy.

- Đúng. Anh không biết chứ, trước khi mẹ mất bố có thể uống như hũ chìm mà mặt vẫn tỉnh bơ. Ông ấy uống rượu thật giỏi … Mà chúng ta có làm được gì đâu. Ai cũng già đi hết.

Cô pha cà phê, chúng tôi ngồi uống trong bếp. Tôi đã quyết định không nói cho Yukiko về dự án công ty ảo. Tôi nghĩ cô sẽ không thích khi biết bố mình dính dáng vào những việc rắc rối đó. Hẳn là cô sẽ nói với tôi:

- Anh đã vay tiền của bố, cái đó thì chắc chắn rồi. Nhưng không có gì đâu, anh không nợ bố gì hết. Anh đã trả hết, cả tiền lãi rồi, đúng không nào?

Tuy thế chuyện không đơn giản vậy.

Con gái út của tôi đang ở trong phòng, ngủ rất say. Sau khi uống cà phê, tôi dẫn Yukiko lên giường cùng tôi. Chúng tôi cởi quần áo, nhẹ nhàng ôm lấy nhau trong ánh sáng của buổi chiều. Tôi vuốt ve cơ thể cô trước khi đi vào. Hôm đó, khi đang ở trong cô, tôi nghĩ đến Shimamoto-san. Tôi nhắm mắt lại, tượng tượng trong vòng tay tôi đang là Shimamoto-san, và tôi đang đi vào nàng. Rồi tôi phun trào một cách dữ dội.

Sau khi tắm, tôi quay lại giường nằm, định ngủ một chút. Yukiko đã mặc lại quần áo, nhưng khi nhìn thấy tôi leo lên giường, cô đến nằm cạnh tôi, hôn vào lưng tôi. Tôi không nói gì. Tôi vẫn cảm thấy một dư vị kỳ lạ, vì đã nhớ đến Shimamoto-san khi đang làm tình với vợ.

- Em yêu anh vô cùng, anh biết không, Yukiko nói.

- Anh nhắc cho em rằng mình đã lấy nhau được bảy năm và có hai con, tôi đáp. Lẽ ra em phải bắt đầu chán anh rồi chứ.

- Đúng thế. Nhưng mà em yêu anh.

- Tôi ôm lấy cô. Cởi quần áo cô. Tôi cởi áo pull, cái jupe, quần áo lót.

- Đừng nói với em là anh muốn …? Cô ngạc nhiên nói.

- … nữa? Dĩ nhiên là có.

- Hmm, em phải viết điều này vào nhật ký mới được.

Lần này, tôi cố gắng không nghĩ đến Shimamoto-san. Tôi ôm chặt lấy Yukiko, nhìn cô, chỉ nghĩ đến cô. Tôi hôn môi, cổ, ngực của Yukiko. Tôi phun trào vào trong cô. Sau đó, tôi vẫn giữ lấy cô trong vòng tay.

- Có điều gì không ổn à? Cô nhìn thẳng vào tôi hỏi. Bố em đã nói điều gì đó à?

- Không hề, không hề, anh chỉ muốn nằm thế này một lúc thôi.

- Thì anh cứ nằm đó, cô nói, và ôm lấy tôi thật chặt.

Tôi vẫn ở trong cô. Hai mắt nhắm lại, tôi bám chặt vào người cô để không bị tuột ra và biến đi đến một nơi khác.

Đang như vậy thì tôi nhớ đến ý định tự tử hồi cô còn trẻ mà bố vợ tôi vừa nói đến. (“Bố đã thật sự nghĩ là sẽ mất nó… Bố đã thật sự nghĩ là nó sẽ chết.”) Một sai lầm rất nhỏ, là cái cơ thể này đã có thể biến mất mãi mãi. Tôi nhẹ nhàng vuốt bờ vai cô, tóc cô, ngực cô. Thật mềm mại, thật ấm áp, thật chắc chắn. Tôi có thể cảm thấy sự tồn tại của cô dưới lòng bàn tay mình. Nhưng không ai có thể nói trước cái đó có thể kéo dài được bao nhiêu lâu. Tất cả những gì có hình dạng đều có thể biến mất bất kỳ lúc nào. Yukiko, căn phòng nơi chúng tôi đang ở, những bức tường này, trần nhà này, cửa sổ này, tất cả đều có thể biến mất trước khi tôi kịp có thời gian nhận ra. Đột nhiên tôi nghĩ đến Izumi. Có thể là tôi đã làm cô tổn thương còn sâu sắc hơn chàng trai kia, người đã làm Yukiko tổn thương nhiều đến mức cô quyết định tự tử. Sau đó, Yukiko đã gặp tôi. Nhưng Izumi thì hẳn là đã không gặp được ai khác.

Tôi dịu dàng hôn lên cổ Yukiko.

- Anh sẽ ngủ một lúc. Rồi anh sẽ đến đón con ở trường.

- Ngủ ngon nhé, cô nói.

Tôi chỉ ngủ một giấc rất ngắn. Khi tỉnh dậy, đã là ba giờ chiều. Cửa sổ phòng chúng tôi nhìn xuống nghĩa trang Aoyama. Tôi ngồi lên chiếc phôtơi gần cửa sổ, nhìn những ngôi mộ ở phía dưới một lúc lâu. Giờ đây những cảnh vật đó với tôi thật là khác: lần gặp lại Shimamoto-san chia mọi thức thành hai nửa, trước và sau. Tôi nghe thấy tiếng Yukiko sửa soạn bữa tối trong bếp. Tất cả những âm thanh đó với tôi thật trống rỗng. Có thể nói chúng là những âm thanh xa xôi của một thế giới khác, đến với tôi thông qua một cái ống dẫn.

Sau đó, tôi lấy chiếc BMW ra khỏi bãi đỗ xe ngầm dưới đất và đi đón con gái đầu ở trường mẫu giáo. Hôm đó, vì có một cuộc họp đặc biệt vào buổi chiều, nó tan học trước bốn giờ. Như thường lệ, những

chiếc xe sang trọng bóng loáng đỗ thành một hàng dài trước cổng trường: những chiếc Saab, những chiếc Jaguar, những chiếc Alfa Romeo. Những bà mẹ còn trẻ mặc những chiếc măngtô đắt tiền bước xuống từ xe của mình, đón những đứa con và lên xe đưa chúng về nhà. Tôi là ông bố duy nhất đến đón con. Ngay khi nhìn thấy con gái, tôi vẫy tay rối rít gọi nó. Nó cũng vẫy tay và chạy về phía tôi. Nhưng, trên đường đi, nó nhìn thấy một đứa bé gái đang ngồi trên ghế trước một chiếc Mercedes 260E màu xanh, và chạy nhanh về phía đó, vừa chạy vừa hét điều gì đó. Đứa bé kia, đội một chiếc mũ len đỏ, thò đầu ra khỏi cửa sổ chiếc xe vừa dừng lại. Mẹ nó mặc một chiếc măngtô vải Cachemire đỏ và đeo kính râm rộng bản. Trong khi tôi đi về phía chiếc xe để đón con, cô mỉm cười chào tôi. Tôi cười chào đáp lễ: với chiếc măngtô và cặp kính, cô làm tôi nghĩ đến Shimamoto-san. Shimamoto-san mà ngày trước tôi từng đi theo từ Shibuya đến Aoyama.

- Xin chào, tôi nói.

- Xin chào.

Cô có những đường nét rất đẹp và có vẻ chưa đến hai mươi lăm tuổi. Bộ dàn trên xe cô đang chơi bản *Burning Down the House* của Talking Heads. Trên băng ghế sau, tôi nhìn thấy hai cái túi giấy của cửa hiệu Kinokyniya. Cô có nụ cười thật đẹp. Hai đứa con gái đang hạ giọng trò chuyện với nhau, rồi chào tạm biệt. Đứa bé nhấn một cái nút, kính cửa từ từ đóng lại. Dắt tay con gái, tôi đi về phía chiếc BMW của mình.

- Hôm nay có vui không con? Tôi hỏi.

Nó lắc đầu thật mạnh.

- Không hề. Chẳng có gì vui hết. Chán lắm

- Thế thì cả hai bố con mình đều có một ngày nặng nhọc rồi.

Tôi nghiêng người và đặt lên trán nó một nụ hôn mà nó đón nhận với dáng vẻ của một ông chủ nhà hàng cao cấp người Pháp nhận một cái thẻ American Express để thanh toán tiền ăn.

- Ngày mai sẽ khá hơn, bố chắc chắn đấy, tôi nói thêm.

Ít nhất đó là điều mà tôi muốn tin. “Ngày mai, khi tôi tỉnh dậy, thế giới sẽ có màu sắc dịu nhẹ hơn, tất cả sẽ dễ sống hơn.” Trên thực tế, tôi khá tin rằng ngày hôm sau mọi việc sẽ còn phức tạp hơn ngày hôm trước. Vấn đề của tôi là tôi đang yêu. Mà tôi lại có một người vợ và hai đứa con.

- Bố ơi, con thích cưỡi ngựa. Hôm nào bố mua cho con một con nhé.

- À, được thôi, nếu con muốn. Hôm nào đó.

- Hôm nào là khi nào?

- Khi nào tiết kiệm đủ tiền, bố sẽ mua cho.

- Bố cũng có ống tiết kiệm à?

- Có chứ, ống to lăm. To bằng cả cái ôtô, con thấy không. Để mua được một con ngựa thì nó phải đầy.

- Nếu con hỏi ông ngoại, bố có nghĩ là ông sẽ mua cho con một con ngựa không? Ông là ông ngoại giàu phải không?

- Ừ, Ông còn có một cái ống tiền to bằng cả tòa nhà mà con nhìn thấy ở kia kìa. Nhưng khi một ống tiền quá to, chúng ta không còn có thể rút tiền từ đó được nữa.

Nó suy nghĩ một lúc.

- Nhưng dù sao thì con cũng có thể thử hỏi ông chứ? Nói với ông là con muốn có một con ngựa?

- Tất nhiên rồi. Có thể là ông sẽ mua cho con đấy.

Chúng tôi nói về con ngựa trong tương lai cho đến bãi đỗ xe của khu nhà. Màu gì. Sẽ đặt tên gì. Sẽ đi đâu với nó. Nó sẽ ngủ ở đâu. Tôi đặt con gái vào thang máy của bãi đỗ xe, rồi đi thẳng đến quán bar. Tôi tự hỏi ngày mai sẽ thế nào. Hai tay đặt lên vôlăng, tôi nhắm mắt lại. Tôi có cảm giác mình không còn ở trong con người mình nữa. Tôi có cảm giác cơ thể tôi chỉ còn là một cái bình đựng đi mượn tạm. Ngày mai sẽ xảy ra điều gì? Nếu có thể, tôi sẵn sàng mua ngay một con ngựa cho con gái tôi. Trước khi nhiều thứ của cuộc đời tôi biến mất. Trước khi tôi đánh mất tất cả và tất cả hoàn toàn trở nên tồi tệ.

CHƯƠNG 12

Trong hai tháng tiếp sau đó, cho đến mùa xuân, tôi gặp Shimamoto-san hàng tuần. Thỉnh thoảng nàng bất ngờ đến một trong các câu lạc bộ của tôi, chủ yếu là đến Robin's Nest. Nàng đến sau chín giờ. Nàng ngồi ở quầy bar, uống hai hoặc ba ly cocktail và đi vào khoảng mười một giờ. Tôi đến ngồi bên cạnh nàng để nói chuyện. Tôi không biết nhân viên của tôi nghĩ gì về mối quan hệ của chúng tôi. Nhưng tôi không lo lắng gì lắm về chuyện đó. Chính xác như hồi ở trường tiểu học: tôi vẫn luôn rất ít quan tâm đến ý kiến của người khác.

Đôi khi nàng gọi điện đến quầy bar và mời tôi hôm sau ăn trưa với nàng. Thường thì chúng tôi hẹn nhau ở một quán cà phê trên đại lộ Omote-sandô, và sau một bữa trưa nhẹ chúng tôi đi dạo trong khu phố. Chúng tôi không bao giờ ở cùng nhau quá hai hoặc ba tiếng. Khi đến lúc phải chia tay, nàng liếc nhìn đồng hồ đeo tay, mỉm cười với tôi và nói: "Thôi, em phải đi rồi." Nàng vẫn có nụ cười tuyệt đẹp quen thuộc, nhưng tôi không sao hiểu rõ được những tình cảm mà nó thể hiện. Nàng thấy nhẹ nhõm vì thoát được tôi? Tôi không có cách nào kiểm chứng xem nàng có được ai đó chờ ở một chỗ khác hay không.

Dù thế nào đi nữa, trong những dây phút bên nhau ngắn ngủi đó, chúng tôi nói chuyện rất say mê. Nhưng không bao giờ tôi ôm quàng lấy vai nàng, không bao giờ nàng cầm lấy tay tôi. Theo một dạng hiệp ước ngầm, chúng tôi không chạm vào nhau nữa.

Trên phố phường Tokyo, nàng tìm lại được nụ cười đầy quyến rũ và thoải mái mà nàng có trước đây. Tôi không bao giờ tìm thấy lại trên mặt nàng những cảm xúc dữ dội đã làm xáo động nàng trong chuyến đi của chúng tôi đến tỉnh Ishikawa, trong một ngày Chủ nhật lạnh giá của tháng Hai. Sự gần gũi nồng ấm bột phát nảy sinh giữa chúng tôi ngày hôm đó cũng không xuất hiện trở lại. Dù điều đó không hề được quyết định ra miệng, không ai trong chúng tôi nhắc lại chuyến đi nhỏ đầy lạ lùng đã thực hiện cùng nhau.

Đi bên cạnh nàng, tôi tự hỏi trong tâm trí nàng đang có những ý nghĩ nào khuấy động. Có lúc tôi nhìn thật sâu vào mắt nàng. Và tôi chỉ nhìn thấy ở đó một sự im lặng yên bình. Đường kẻ nhỏ trên mí mắt trên của nàng luôn làm tôi nghĩ đến một chân trời xa xôi. Giờ đây tôi thấy mình đã bắt đầu hiểu một chút cái cảm giác cô độc mà

Izumi cảm thấy khi còn gần gũi với tôi hồi còn học trung học. Shimamoto-san sở hữu một thế giới nội tâm độc lập mà chỉ một mình nàng biết cách đi vào. Nàng là người duy nhất biết nó, duy nhất đảm trách nó. Tôi không thể xâm nhập. Cánh cửa đã từng hé mở một lần duy nhất, nhưng kể từ đó nó đã đóng lại im ỉm.

Ngay khi nghĩ đến tất cả những điều đó, tôi không biết được cái gì là đúng hay không nữa. Tôi thấy như thể mình đang quay lại thành cậu bé mười hai tuổi, bất lực và hoang vắng, mà tôi đã từng là. Chỉ cần nàng ở đó trước tôi là tôi không còn phải biết mình phải làm hay nói gì nữa. Tôi cố tìm lại sự bình tĩnh vốn có. Tôi cố gắng suy nghĩ. Vô ích. Có vẻ như tôi đã nói hoặc làm điều gì đó với nàng, một điều lẽ ra không được phép, tôi đã phạm những sai lầm. Tuy nhiên, dù tôi nói gì hay làm gì, nàng cũng luôn giấu kín những cảm xúc của mình và tiếp tục nhìn tôi với nụ cười quyến rũ không thể đoán định. Như thể muốn nói với tôi: “Quan trọng gì, thôi nào, mọi chuyện sẽ ổn thôi”.

Tôi gần như không biết gì về tình hình hiện tại của nàng. Thậm chí tôi còn không biết nàng đang ở đâu. Và với ai. Nàng kiếm sống như thế nào? Nàng lấy chồng chưa? Có thể là nàng đã có chồng. Nàng từng có một đứa con, nó đã chết ngay hôm sau ngày sinh. Và chuyện đó xảy ra vào tháng Hai, một năm trước. Suốt cả đời chưa bao giờ nàng làm việc. Tuy nhiên, nàng mặc quần áo sang trọng, mang đồ trang sức đắt tiền. Hẳn là tiền phải đến từ đâu đó. Đó là tất cả những gì tôi biết về nàng. Hẳn nàng đã có chồng khi sinh đứa con. Dù rằng tôi không thể chắc chắn được vào điều đó.

Đó chỉ là một giả thuyết, chỉ đơn giản là tôi không thể nghĩ nàng có một đứa con ngoài giá thú.Tuy nhiên, dần dần, trong những lần gặp gỡ, nàng bắt đầu nhắc đến những năm học cấp hai, rồi trung học. Hẳn là nàng tự nhủ rằng nàng không gặp phải nguy cơ gì khi nói đến những giai đoạn không có chút liên hệ nào với cuộc sống hiện nay của mình. Tôi cũng biết được nàng từng cảm thấy cô độc như thế nào trong suốt những năm đó. Nàng đã cố hết sức để ngang bằng với người khác. Dù gặp phải hoàn cảnh gì, nàng cũng không bao giờ đi tìm những lời biện hộ. "Em không muốn dùng cái tật ở chân như một lời thanh minh, nàng nói. Khi bắt đầu đi tìm những lời biện hộ, người ta sẽ giữ mãi cái thái độ đó suốt cả đời, còn em, em không muốn sống theo cách ấy." Nhưng trong suốt đoạn đời đó, cái thái độ này đã không mấy có lợi cho nàng. Điều đó gây ra nhiều hiểu lầm với người khác, những hiểu lầm từng làm tổn thương nàng sâu sắc. Càng ngày nàng càng khép kín hơn. Buổi sáng, khi tỉnh dậy, nàng thường bị nôn vì không muốn đến trường.

Một hôm nàng cho tôi xem một bức ảnh chụp hồi còn ở trường trung học: nàng ngồi ngoài trời, trên một chiếc ghế trong vườn, xung

quanh là những cây hướng dương nở hoa. Đó là mùa hè, nàng mặc một chiếc quần soóc vải jeans, một cái áo phông trắng. Và nàng thật đẹp. Nàng mỉm cười, nhìn thẳng vào ống kính, một nụ cười vẻ kém thoải mái hơn hiện nay một chút nhưng cũng vẫn tuyệt vời. Vẻ hơi thiếu tự tin ở nụ cười đó khiến nó càng trở nên cảm động hơn. Nàng không có vẻ gì là một cô bé gái đơn độc đang sống qua những ngày bất hạnh.

- Có vẻ như là em đang rất hạnh phúc, nếu chỉ nhìn vào bức ảnh này, tôi nhận xét.

Nàng chậm rãi lắc đầu. Những nếp nhăn nhỏ quyến rũ xuất hiện ở đuôi mắt nàng, như thể nàng đang nhớ lại những ngày đó.

- Anh biết không, Hajime, những bức ảnh đó không có nghĩa lý gì đâu, đó chỉ là một dạng bóng hình không chút chiều sâu nào. Cái tôi thật của em khi đó không hiện ra trên bức ảnh, nó ở chỗ khác. Đó không phải là điều mà người ta có thể in lên một cuộn phim máy ảnh.

Bức ảnh làm tôi thấy se lòng. Nhìn nó, tôi nhận thức được toàn bộ thời gian mình đã để mất. Một khoảng thời gian quý giá sẽ không bao giờ trở lại nữa. Một khoảng thời gian mà tôi sẽ không bao giờ còn tìm lại được, ngay cả với toàn bộ nỗ lực trên đời. Một khoảng thời gian chỉ tồn tại vào lúc đó. Tôi chăm chú nhìn bức ảnh.

- Tại sao anh nhìn bức ảnh này kỹ thế? Shimamoto-san hỏi.

- Để lấy lại được tất cả khoảng thời gian đánh mất đó, tôi nói. Anh không gặp em trong suốt hơn hai mươi năm, anh muốn lấp lại cái khoảng trống đó, dù chỉ là một chút xíu.

- Nàng nhìn tôi với một nụ cười lạ lùng, như thể trên mặt tôi có vết nhọ.

- Lạ thật đấy. Anh chỉ muốn lấp đầy cái khoảng trống giai đoạn đó, còn em chỉ muốn thu nhỏ nó lại đến hư vô.Từ trường cấp hai đến trung học, nàng không có bạn trai nào. Không phải là không có cậu bé nào thích được thân thiết với nàng, vì nàng rất xinh, nhưng nàng từ chối. Nàng thử vài lần, tất cả đều không kéo dài.

- Em nghĩ là em không yêu những cậu con trai cùng tuổi. Anh biết thời đó bọn họ thế nào rồi đấy - thô lỗ, ích kỷ, bị ám ảnh bởi một ý nghĩ duy nhất: thò được tay vào dưới váy bọn con gái. Em thấy thất vọng lắm. Cái mà em tìm kiếm là một mối quan hệ giống như mình đã có ngày xưa.

- Em biết không, Shimamoto-san, anh cũng thế, năm mười sáu tuổi, anh nghĩ anh đúng là thô lỗ, ích kỷ và chỉ nghĩ đến chuyện thò tay vào dưới váy các cô gái. Cũng tương tự vậy thôi.

- Thế thì có lẽ tốt hơn cả là chúng ta không gặp lại nhau vào thời kỳ đó, nàng cười thật tươi, nói. Rời khỏi nhau vào năm mười hai tuổi

và gặp lại ở tuổi ba mươi bảy, có thể như thế là thích hợp hơn cả.

- Em tin là như thế à?

- Đến giờ thì chắc là anh đã có khả năng nghĩ một chút đến những thứ khác ngoài thò tay vào dưới váy các cô gái rồi chứ?

- Một chút, tôi đáp, một chút xíu. Nhưng nếu em quan tâm đến những suy nghĩ của anh, thì lần sau gặp anh, em nên mặc một cái quần.

Shimamoto-san đặt hai tay lên mặt bàn, mỉm cười nhìn chúng. Vẫn vậy, ngón tay nàng không hề đeo nhẫn. Mỗi lần gặp nhau nàng lại đeo một cái đồng hồ khác, thường xuyên đeo vòng tay, cả khuyên tai nữa, nhưng nhẫn thì không bao giờ.

- Và rồi, em ghét làm phiền sự tự do của các cậu con trai. Anh hiểu không, có rất nhiều điều em không thể làm được: đi picnic, bơi, trượt tuyết, trượt băng, đi sàn nhảy, tất cả với em đều là không thể. Ngay cả khi đi dạo cùng anh, anh cũng phải đi rất chậm. Tất cả những gì em có thể làm không chút khó khăn gì là ngồi bên cạnh ai đó, nói chuyện và nghe nhạc. Vào tuổi đó, các cậu con trai không thể chịu đựng nổi những hoạt động kéo dài đến thế. Còn em thì không muốn trở thành điều phiền nhiễu với bất kỳ ai.

Nàng uống một ngụm Perrier vị chanh. Đó là một buổi chiều ấm áp tháng Ba. Thậm chí đã có thể nhìn thấy những người trẻ tuổi mặc sơ mi ngắn tay, trong đám đông, đang đi lại trên Omote-sandô.

- Nếu hồi đó chúng ta còn chơi với nhau, rất có thể em cũng sẽ làm phiền cả anh nữa. Anh sẽ chán em. Anh sẽ muốn được lao vào một thế giới khác rộng lớn hơn, hoạt động hơn, và em sẽ rất đau khổ về điều đó.

- Không, Shimamoto-san, anh không nghĩ là anh có thể chán được em. Bởi vì, em thấy đấy, có mối liên hệ đặc biệt nào đó giữa anh và em. Anh biết điều ấy. Anh không thể giải thích được nó bằng lời nói, nhưng anh biết mối liên hệ ấy nằm ở đó và nó quan trọng, và quý giá. Anh chắc là em cũng biết.

Nàng chăm chú nhìn tôi, mặt không đổi sắc.

- Anh là một người rất bình thường, tôi nói tiếp, anh không có gì đặc biệt để tự tán dương. Và khi còn trẻ, anh còn kém cỏi nữa, kiêu ngạo và không có chút tinh tế nào, vì thế chắc là anh không phải là một người thích hợp để ở bên em. Nhưng anh có thể nói với em điều này: anh sẽ không bao giờ thấy chán em. Về điểm này thì em khác với những người khác. Với em, anh là một người đặc biệt, anh cảm thấy thế.

Shimamoto-san lại nhìn hai bàn tay đặt trên bàn. Nàng hơi doãng những ngón tay ra, như để nghiên cứu hình dáng của chúng.

- Nghe này, Hajime, thật là đáng tiếc nhưng một số điều không thể trở ngược về sau được. Một khi đã đi về phía trước, thì dù có nỗ lực đến mức nào, người ta cũng không thể quay lại đằng sau. Khi đã có một chi tiết dù là rất nhỏ bị lỏng ra, tức khắc mọi thứ sẽ đứng im, và mãi mãi nằm im như thế.

Một lần, chúng tôi cùng nhau đi nghe các Concerto cho piano của Liszt. Shimamoto-san gọi cho tôi đề nghị đi cùng nàng đến buổi hòa nhạc. Nhạc sĩ là một dương cầm thủ nổi tiếng Nam Mỹ. Tôi cùng nàng đến phòng hòa nhạc của công viên Ueno. Buổi độc tấu thật tuyệt diệu. Kỹ thuật của người nghệ sĩ thật hoàn hảo, nhạc vừa tinh tế vừa sâu, xúc cảm của người chơi có thể cảm nhận rõ. Tuy nhiên, dù có nhắm mắt lại cố hết sức tập trung, tôi vẫn không sao chìm đắm được vào thế giới âm nhạc đó. Một tấm riđô mỏng dựng lên giữa buổi hòa nhạc đó và tôi. Một tấm riđô mỏng đến mức không thể chắc nó có tồn tại hay không; cứ như vậy mãi, dù cho có cố gắng đến đâu tôi cũng không sao đi qua được nó. Khi tôi kể điều đó với Shimamoto-san lúc ra khỏi phòng hòa nhạc, nàng nói với tôi là nàng cảm thấy một điều tương tự.

- Theo anh, đâu là vấn đế của cuộc hòa nhạc này? nàng hỏi. Nghệ sĩ dương cầm chơi rất tuyệt đấy chứ.

- Em còn nhớ không? Cái đĩa mà chúng ta nghe hồi nhỏ hơi bị xước ở cuối bài thứ hai, nghe thấy có tiếng rít nhỏ. Crr, crr, crr. Khi không nghe thấy tiếng đó, anh thấy thiếu cái gì đấy.

Shimamoto-san phá lên cười.

- Ý kiến của anh không thật sự có vẻ gì là có cảm giác nghệ thuật cả!

- Nghệ thuật với chả cảm giác nghệ thuật! Anh sẵn sàng ném chúng làm thức ăn cho bọn kền kền hói đầu! Anh thì anh yêu cái tiếng đó, anh không thể bỏ nó được.

- Có thể, nàng chấp nhận. Nhưng kền kền hói đầu là gì? Em chỉ mới biết kền kền bình thường thôi, còn kền kền hói đầu thì chưa bao giờ.

- Trong tàu điện ngầm trên đường về, tôi giải thích cho nàng sự khác nhau giữa kền kền thường và kền kền hói đầu. Khác biệt về nơi cư trú, tiếng kêu, giai đoạn giao phối, tất cả.

- Kền kền hói đầu sống bằng nghệ thuật, kền kền thường ăn xác chết. Có gì chung đâu.

- Anh thật là kỳ lạ! Nàng cười kêu lên, rồi nàng hơi nhích vai lại gần tôi, trên chiếc ghế chúng tôi đang ngồi. Đó là lần đầu tiên trong vòng hai tháng cơ thể chúng tôi thoáng chạm qua nhau.

Tháng Ba trôi đi như thế. Tháng Tư là tháng khai trường và con gái út của tôi vào cùng trường mẫu giáo với chị nó. Yukiko, từ giờ đã

có thêm một chút thời gian rảnh rỗi, ghi tên vào một nhóm tình nguyện viên của khu phố chuyên giúp đỡ trẻ em tàn tật của các trường. Thường thì tôi chở các con gái đến trường và đón chúng về. Khi tôi không có thời gian, Yukiko đi thay. Khi nhìn thấy hai con gái lớn dần, tôi nhận ra là mình đang già đi. Độc lập với những gì chiếm giữ những suy nghĩ của tôi, hai con gái của tôi lớn lên. Dĩ nhiên là tôi yêu chúng. Nhìn chúng lớn lên với tôi là một hạnh phúc. Nhưng, có lúc, khi nhận ra sự thay đổi quá mau chóng, theo từng tháng, tôi cảm thấy nghẹt thở. Như thể có một cái cây đang mọc lên trong tôi, cành lá xòe ra, đâm vào da, xương, thịt và nội tạng của tôi để lấy dưỡng chất, và giành giật lấy chỗ đứng. Đôi khi, ý nghĩ đó bóp chặt lấy tôi đến mức làm tôi mất ngủ.

Tôi gặp Shimamoto-san mỗi tuần một lần và có những cuộc trò chuyện dài với nàng. Tôi chở các con gái đến trường, đưa chúng về nhà. Và nhiều lần trong tuần, tôi làm tình với vợ. Tôi nghĩ rằng mình làm tình với cô nhiều hơn kể từ khi gặp lại Shimamoto-san. Nhưng đó không phải là cảm giác tội lỗi. Khi tôi ôm cô, hoặc khi ở trong vòng tay cô, tôi đang tìm cách bám chặt vào một cái gì đó.

- Anh thử nói xem nào, có chuyện gì thế? một hôm Yukiko hỏi tôi. Dạo này anh rất lạ. (Đó là một buổi chiều, chúng tôi vừa làm tình xong). Em chưa bao giờ nghe nói đến chuyện ham muốn tình dục của đàn ông lại đột nhiên tăng lên sau ba mươi bảy tuổi cả.

- Anh có chuyện gì đâu, tôi khẳng định, anh vẫn bình thường mà.

Cô nhìn tôi một lúc lâu rồi lắc đầu.

- Em thật sự tự hỏi trong đầu anh đang có gì, cô nói.

Thì giờ rãnh rỗi, tôi dành để nghe nhạc cổ điển, lơ đãng nhìn xuống nghĩa trang Aoyama qua cửa sổ phòng khách. Tôi không còn đọc nhiều nữa. Tôi gặp khó khăn trong việc tập trung vào một cuốn sách.

Nhiều lần tôi gặp lại người mẹ trẻ tuổi đi chiếc Mercedes 260E. Đôi khi chúng tôi nói chuyện với nhau trong khi đợi con ở cổng trường. Những thông tin lặt vặt giống như tất cả những người sống ở khu Aoyama vẫn thường nói với nhau: giờ nào bãi đổ xe của một siêu thị vắng người nhất, quán ăn Ý vừa đột nhiên trở nên kém hẳn kể từ khi thay bếp trưởng, hội chợ rượu vang nhập khẩu tháng sau ở cửa hàng Meiji-ya. "Nào, nào, giờ thì mình biến thành một kẻ ngồi lê đôi mách đứng nói chuyện ở cạnh nơi giặt công cộng rồi", tôi tự nhủ, nhưng dù thế nào đi nữa đó cũng là những chủ đề trò chuyện duy nhất mà chúng tôi có thể nói được với nhau.

Khoảng giữa tháng Tư, Shimamoto-san lại biến mất. Lần cuối cùng tôi gặp nàng, chúng tôi ngồi nói chuyện một lúc ở Robin's Nest, nhưng một cú điện thoại từ quán bar kia cắt đứt cuộc trò chuyện của

chúng tôi; tôi buộc phải sang đó giải quyết một việc gấp.

- Anh sẽ quay lại trong khoảng nửa tiếng nữa là cùng, tôi đảm bảo với nàng.

- Vâng, cứ đi đi, đừng lo, em sẽ ngồi đây đọc sách chờ anh, nàng mỉm cười trả lời.

Tôi vội vã quay trở lại, nhưng ghế của Shimamoto-san đã để trống. Đã hơn mười một giờ một chút. Nàng để lại một mẩu tin nhắn cho tôi, viết lên sau lưng một bao diêm để trên mặt quầy bar. "Có lẽ em sẽ không thể đến trong một khoảng thời gian. Em phải đi. Tạm biệt. Anh nhớ giữ gìn sức khỏe."

Tôi cảm thấy hụt hẫng mất một lúc sau đó. Tôi không biết phải làm gì nữa. Tôi đi đi lại lại trong nhà, tôi lang thang vô vọng trên phố, đến trước cổng trường rất sớm để đón các con gái. Điều đó khiến tôi có thời gian nói chuyện với cô gái trẻ đi chiếc Mercedes. Thậm chí có lúc chúng tôi còn đi uống cà phê với nhau. Những cuộc trò chuyện của chúng tôi luôn luôn xoay quanh những loại rau ở Kinokuniya, những quả trứng bio ở cửa hàng đồ tươi, hoặc đồ giảm giá ở Miki-House. Cô tâm sự mình thích quần áo của nhà Inaba-Yoshie và cô chọn những bộ mà cô thích trong catalogue và đặt trước khi đến mùa. Và rồi cô nói với tôi về quán ăn bán món lươn thật ngon, gần sở cảnh sát Omote-sandô, nhưng thật đáng tiếc là nó đã đóng cửa. Cứ nói chuyện như thế, chúng tôi trở thành bạn tốt của nhau. Tính cô rất dễ chịu và cởi mở hơn nhiều so với cô tỏ ra khi mới gặp lần đầu. Nhưng tôi không cảm thấy chút quyến rũ mang tính dục tình nào ở cô. Chỉ đơn giản là tôi cần ai đó để nói chuyện. Nói những chuyện nhẹ nhàng không lưu lại hậu quả. Tôi tìm kiếm những cuộc trò chuyện trong đó không gì có nguy cơ làm tôi nhớ đến Shimamoto-san.

Khi thật sự không còn gì để làm, tôi đến những cửa hàng lớn. Một lần, tôi mua liền sáu chiếc sơ mi. Tôi cũng mua đồ chơi, búp bê cho các con gái, đồ lặt vặt cho Yukiko. Tôi đến phòng trưng bày xe BMW, nhìn ngắm thật lâu chiếc M5 và, mặc dù không có chút ý định mua nào, hỏi người bán đủ loại thông tin về chiếc xe.

Tuy nhiên, sau nhiều tuần ở trạng thái bồn chồn đó, tôi cũng đã tập trung trở lại được vào công việc. Mình không thể sống mãi như thế được, tôi tự nhủ. Tôi gọi đến một chuyên gia thiết kế và một người trang trí nội thất, thảo luận với họ về một cuộc cải tạo các quán bar. Tôi nghĩ đã đến lúc phải thay đổi một chút trang trí của mấy chỗ đó cũng như trong chiến lược kinh doanh của mình. Một lúc nào đó cần phải làm chuyện này. Với các quán bar cũng như với con người. Nếu không bao giờ có gì thay đổi, sự hăng hái sẽ dần dần giảm sút. Từ bấy lâu nay, tôi cảm thấy trong mình đòi hỏi phải thay đổi. Người ta thậm chí còn có thể chán được những khu vườn tưởng

tượng. Thế nên tôi quyết định bắt đầu bằng việc cải tạo một phần trang trí của quán bar, bắt đầu với quán đầu tiên, sau đó là Robin's Nest. Phải làm cho mấy nơi này trở nên tiện ích hơn, loại bỏ các thứ đồ dùng quá phức tạp và cải thiện phần thiết kế. Phải xem lại toàn bộ hệ thống âm thanh và điều hòa nhiệt độ. Và cả thực đơn nữa. Tôi lên một danh sách chi tiết tất cả những gì có thể cải tiến, sau khi đã tham khảo ý kiến mỗi nhân viên. Danh sách khá dài. Tôi giải thích thật cụ thể cho những người trang trí hình ảnh về quán bar đổi mới như trong óc tôi tưởng tượng ra, bảo họ vẽ đồ án, nêu yêu cầu, đòi sửa lại nhiều lần các bản vẽ. Tôi tự tay chọn tất cả các vật liệu, đòi dự toán, tính toán ngân sách. Chỉ để tìm ra được giá để xà phòng trong toalét, tôi đã phải mất ba tuần lục tung các cửa hiệu ở Tokyo, tìm bằng được giá để xà phòng lý tưởng. Tôi kiệt sức thật sự với toàn bộ công việc đó, và đó cũng chính là mục đích mà tôi tìm kiếm.

Tháng Năm trôi qua, tháng Sáu đến. Shimamoto-san vẫn không xuất hiện. Tôi bắt đầu tự nhủ rằng nàng đã rời hẳn khỏi thành phố. "Có lẽ em sẽ không thể đến trong một khoảng thời gian", nàng đã viết như vậy: đặc biệt là sự mù mờ của "có lẽ" và "một khoảng thời gian" khiến tôi thấy đau khổ. Có thể một ngày nào đó nàng sẽ quay trở lại. Nhưng tôi không thể ngồi mãi ở quán để chờ đợi "có lẽ" và "một khoảng thời gian". Nếu tiếp tục sống như vậy, cuối cùng tôi sẽ trở thành một thằng ngu hoàn hảo. Giờ đây tôi cố sức giữ cho mình được bận rộn nhất có thể. Tôi đến bể bơi còn chăm chỉ hơn trước. Sáng nào tôi cũng bơi hai nghìn mét liền. Sau đó, tôi lên phòng tập ở tầng trên để tập tạ. Thoạt tiên, tôi bị đau cơ suốt một tuần. Trong khi chờ đèn đỏ, tôi bị chuột rút ở chân trái đau đến nỗi không nhấn nổi bàn đạp ga. Tuy nhiên cơ bắp tôi nhanh chóng quen với bài tập mà tôi bắt chúng phải chịu. Những nỗ lực ở cường độ cao về thể lực đó ngăn tôi nghĩ đến điều gì khác, và việc tập tành hàng ngày đó giúp tôi có được sự tập trung cần thiết cho các công việc khác nhau mà tôi tự buộc mình phải làm. Tôi tìm cách tránh sự hẫng hụt vào mọi lúc, cố gắng lúc nào cũng tập trung đầu óc. Khi gội đầu, tôi cũng hết sức tập trung. Khi nghe nhạc, tôi hết sức tập trung. Quả thật là nếu không làm vậy, tôi sẽ không đủ sức để sống tiếp được.

Mùa hè, Yukiko, các con gái và tôi thường đi nghỉ cuối tuần ở nhà nghỉ của chúng tôi ở Hakone. Xa thủ đô, giữa thiên nhiên, hai cô con gái và Yukiko có vẻ sung sướng và thoải mái. Họ hái hoa, dùng ống nhòm xem chim bay, chơi trò đuổi bắt, lội nước sông. Hoặc cả bốn chúng tôi nằm dài trong vườn, không làm gì cả. Chỉ có điều, ba người còn lại đều không biết gì hết. Cả ba đều không biết rằng nếu chuyến bay về Tokyo bị hủy bỏ vào một ngày tuyết rơi tháng Hai thì rất có thể tôi đã bỏ rơi họ để đi bất kỳ đâu cùng Shimamoto-san. Ngày hôm đó, tôi đã rất có thể buông xuôi tất cả: công việc, gia đình, gia tài, tất cả. Và ngay cả giờ đây nữa, tôi vẫn không ngừng nghĩ đến nàng. Tôi

còn nhớ rất chính xác cảm giác mà tôi đã cảm thấy khi vòng tay quanh vai nàng, rồi đặt một cái hôn lên má nàng. Và sau đó, tôi không tài nào đuổi được khỏi tâm trí hình ảnh của Shimamoto-san ngay cả trong lúc làm tình với vợ. Không ai biết điều tôi thật sự có trong đầu. Hoàn toàn giống việc tôi không hề biết điều Shimamoto-san thật sự có trong đầu.

Tôi quyết định giành phần còn lại của kỳ nghỉ hè cho việc cải tạo quán bar. Để lại vợ và hai con gái ở Hakone, tôi một mình trở về Tokyo, lao vào công việc, chỉ đạo chi tiết cho những người làm. Phần thời gian còn lại, tôi tiếp tục chăm chỉ đến bể bơi và nâng tạ. Cuối tuần, tôi đến ở cùng gia đình ở Hakone, chúng tôi đi bơi ở bể bơi của khách sạn Fujiya rồi ăn tối ở đó. Đêm đến, tôi làm tình với Yukiko.

Tôi sắp bốn mươi tuổi; tuy nhiên tôi chưa hề béo lên một gam nào,và có vẻ như tóc tôi vẫn không chịu thưa đi. Nhờ tập thể thao thường xuyên, tôi hoàn toàn không cảm thấy cơ thể mình già đi. Tôi sống một cuộc đời quy củ, tránh mọi điều thái quá, kiểm soát thật kỹ đồ ăn thức uống. Tôi chưa ốm lần nào. Tôi có dáng vẻ của người mới ba mươi tuổi.

Vợ tôi rất thích vuốt ve cơ thể không mặc gì của tôi. Cô đặt tay lên ngực tôi, vuốt xuống cái bụng phẳng, thích lần sờ xuống phần dưới của tôi. Cô cũng đến một câu lạc bộ thể thao và luyện tập rất chăm chỉ. Nhưng vài cân nặng thừa ra nhất định không chịu biến mất dù cho cô có làm gì đi nữa.

- Thật bất hạnh, tuổi tác mà, cô thở dài nói. Ngay cả khi giảm được cân thì hai bên hông em vẫn cứ nặng trịch như thường.

- Không mà, anh thích cơ thể em như thế này. Em rất đẹp như thế này, không việc gì phải tự hành hạ với mấy trò tập thể dục và ăn kiêng cả. Mà em có béo đâu cơ chứ.

- Tôi không nói dối. Tôi thích cơ thể mềm mại hơi đẫy của cô. Tôi thích vuốt ve cái lưng trần của cô.

- Anh không hiểu rồi, nàng lắc đầu đáp. Đừng nói đơn giản là em đẹp như thế này: anh không biết được là em phải cố gắng như thế nào để giữ được như thế đâu.

Nhìn từ bên ngoài, cuộc sống của chúng tôi rõ ràng là lý tưởng. Cả bản thân tôi, thỉnh thoảng, cũng tự nhủ đó là một cuộc sống hoàn hảo, tôi không có gì phải phàn nàn cả. Công việc mang lại cho tôi niềm say mê và giúp tôi kiếm được nhiều tiền. Chúng tôi có một căn hộ ở Aoyama, một ngôi nhà nhỏ trên vùng núi ở Hakone, một chiếc BMW và một chiếc jeep Cherokee. Chúng tôi tạo thành một gia đình hoàn chỉnh. Vợ tôi và tôi yêu hai cô con gái. Còn đòi hỏi cuộc đời gì nhiều hơn nữa? Ngay cả khi vợ và các con tôi cầu xin tôi nói thẳng cho họ rằng họ phải làm gì để trở thành một người vợ tốt hơn,

những đứa con tốt hơn, và để tôi yêu họ hơn, tôi cũng sẽ không biết phải nói gì: thật sự là tôi không có gì để chê trách họ hết. Cuộc sống gia đình của tôi hoàn hảo. Tôi không thể tưởng tượng một tồn tại nào dễ hơn thế nữa.

Thế nhưng, kể từ khi Shimamoto-san biến mất, tôi có cảm giác mình đang sống trên mặt trăng, không có oxy để thở. Không có Shimamoto-san, tôi không còn nơi nào trên đời này để mở lòng mình nữa. Trong những đêm mất ngủ, nằm dài trên giường, bất động, tôi lại nghĩ, nghĩ mãi về cái sân bay Komatsu dưới làn tuyết rơi. Sẽ thật hay nếu các kỷ niệm mờ dần đi sau khi bị nhìn đi nhìn lại, tôi tự nhủ. Nhưng ký ức đó nhất định không chịu xóa mờ. Ngược lại, mỗi lần nó lại càng hiện ra rõ nét hơn: bảng giờ khởi hành thông báo mọi chuyến bay đi Tokyo đều bị muộn, tuyết bên ngoài rơi không ngừng... Một làn tuyết dày đến mức không thể nhìn được gì quá một mét. Shimamoto-san đang ngồi trên một cái ghế băng, hai tay khoanh lại trước ngực. Nàng mặc một chiếc áo khoác màu xanh nước biển, quấn một cái khăn quanh cổ. Một mùi hương của nước mắt và tuyệt vọng bồng bềnh quanh nàng. Ngay cả giờ đây, tôi vẫn nhớ cảnh đó, tôi có thể cảm thấy nó. Vợ tôi đang nhẹ nhàng thở bên cạnh tôi trong giường. Tôi nhắm mắt lại lắc đầu. Cô ấy không biết gì hết cả.

Tôi còn nhớ mình đã cho Shimamoto-san uống nước như thế nào, từ môi truyền sang môi, thứ tuyết tan, trên bãi đỗ xe của quán bowling đóng cửa. Tôi còn nhìn thấy nàng đang nép sát vào tôi trên chuyến máy bay trở về. Mắt nàng nhắm, đôi môi hé mở như thể sẽ thốt ra một tiếng thở dài. Cơ thể mềm mại, thả lỏng hoàn toàn trong vòng tay tôi. Khi đó, nàng thật sự muốn tôi. Trái tim nàng hé mở cho tôi. Nhưng tôi đã kiềm chế, tôi đã kiềm chế để được ở lại trong một thế giới thiếu sinh khí, hoang vắng như bề mặt mặt trăng. Và không lâu sau đó, nàng đi mất, và cuộc đời tôi lại lạc lối thêm một lần nữa.

Những ký ức sống động đó khiến tôi không ngủ nổi gần như cả đêm. Bị kéo ra khỏi giấc ngủ vào khoảng hai hoặc ba giờ sáng, tôi không sao ngủ lại được. Khi đó, tôi bèn dậy, vào bếp, rót một cốc whisky. Cốc rượu trên tay, tôi nhìn ra ngoài cửa sổ phía dưới, nghĩa trang tối om, và những ngọn đèn pha trượt đi trên mặt đường. Thời gian chia cắt giữa màn đêm sâu thẳm đó và bình minh chậm chạp trôi đi, thật buồn bã. Đôi khi, tôi tự nhủ nếu có thể khóc thì hẳn mọi chuyện sẽ dễ dàng hơn. Nhưng tôi phải khóc vì cái gì đây? Vì chính tôi? Tôi quá ích kỷ để có thể khóc cho những người khác, và quá già để có thể khóc cho chính tôi.

Rồi mùa thu đến. Khi đó, trái tim tôi đã tìm lại được sự bình yên. Cuối cùng tôi đi đến kết luận sau: tôi không thể tiếp tục sống như thế này nữa.

CHƯƠNG 13

Sáng hôm đó, sau khi chở hai cô con gái đến trường, tôi đế bể bơi và như thường lệ, bơi hai nghìn mét.

Tôi tưởng tượng mình là một con cá. Đơn giản là một con cá, không cần suy nghĩ đến điều gì nữa. Ngay cả nghĩ đến chuyện mình đang bơi. Chỉ đơn giản là ở đó, là chính mình, một con cá. Ra khỏi bể bơi, tôi tắm, mặc một cái áo phông và một quần soóc, rồi lên phòng tập nâng tạ.

Sau đó, tôi đến căn hộ mà tôi thuê gần kề để làm văn phòng, lấy đống sổ sách kế toán của hai bán bar ra, tính toán lương cho các nhân viên nghiên cứu các bản vẽ sửa chữa *Robin's Nest,* nơi công việc xây dựng sẽ bắt đầu vào tháng Hai. Một giờ, tôi về nhà ăn trưa với Yukiko như mọi hôm.

- Anh này, sáng nay bố gọi điện, cô thông báo. Bố không có nhiều thời gian lắm, như thường lệ, bố chỉ muốn báo cho anh về những cổ phiếu cần phải mua ngay bây giờ, vì theo bố chúng sẽ mang lại rất nhiều tiền. Vẫn là những thông tin mật về thị trường chứng khoán, anh quá biết rồi đấy. Tóm lại lần này thì thật sự là một dịp rất đặc biệt, một cơ hội không thể bỏ lỡ. Bố nói: không phải như bình thường đâu, đây không phải là một thông tin, mà là một điều hiển nhiên.

- Nếu quả thật có thể kiếm được nhiều tiền đến mức ấy, thì anh lại không hiểu tại sao bố lại không tự mình mua hết luôn mà không nói cho ai cả. Tại sao bố lại làm thế?

- Để cảm ơn anh. Bố nói bố nợ anh cái gì đó, một thứ rất cá nhân, và anh sẽ hiểu. Chính vì thế mà bố đề nghị anh dự phần với bố. Bố nói anh phải gom tất cả tiền mà anh có thể và mua ngay, số lượng tối đa, và không phải lo lắng gì hết; sẽ có lãi lớn, không nghi ngờ gì nữa cả. Nếu không được như thế thì bố hứa sẽ bỏ tiền túi trả cho anh mọi khoản lỗ.

Tôi đặt dĩa lên đĩa Spaghetti và ngẩng đầu lên.

- Thế sao? Tôi nói.

- Vì chuyện gấp quá, em đã gọi cho ngân hàng để rút tiền từ hai sổ tiết kiệm, chuyển tiền đó cho ông Nakayama, ở hãng đầu tư, đề nghị ông ấy đặt mua các cổ phiếu mà bố nói. Em chỉ có thể rút ra được tổng cộng tám triệu yen, anh có nghĩ là mình nên mua thêm

không?

Tôi uống một ngụm nước. Tìm từ để nói.

- Em có thể giải thích tại sao em không gọi để hỏi ý kiến anh không?

Một vẻ ngơ ngác tột độ hiện lên trên mặt Yukiko.

- Nhưng thường thì lúc nào anh cũng mua cổ phiếu theo lời khuyên của bố cơ mà? Em đã làm việc này thay cho anh nhiều lần rồi còn gì. Lần nào anh cũng bảo em nhất nhất làm theo chỉ dẫn của bố. Lần này em đâu có làm khác. Bố nói phải đầu tư ngay không được chậm một phút, nên em đã làm. Anh ở bể bơi, em không thể gọi cho anh được. Em không được làm thế à?

- Thôi bỏ đi, đằng nào việc cũng đã rồi. Chỉ có điều, em làm cho anh một việc được không? Gọi điện cho Nakayama nói bán ngay những gì em vừa mua.

- Bán? Yokiko nhắc lại, rồi nheo mắt chằm chằm nhìn tôi như bị chói mắt.

- Phải. Em bán các cổ phiếu mà em vừa mua hôm nay, và cho tiền lại vào mấy cái sổ tiết kiệm.

- Nhưng còn tiền phí bán cổ phiếu và phí ngân hàng nữa chứ, mình sẽ mất không ít tiền đâu!

- Không quan trọng. Phải trả tiền phí thôi, anh không quan tâm đến chuyện mất tiền; điều anh muốn là em bán tất cả những gì em vừa mua hôm nay đi.

Yukiko thở dài.

- Hôm trước anh cãi cọ với bố phải không? Đã xảy ra chuyện gì à?

- Tôi không trả lời.

- Hai người giận nhau à?

- Nghe này, Yukiko, chỉ đơn giản là anh đã quá chán những chuyện đó rồi. Anh không muốn làm giàu bằng cách kinh doanh chứng khoán. Anh kiếm được tiền bằng cách tự làm việc. Cho đến bây giờ anh vẫn luôn luôn làm thế, phải không nào? Em có thiếu thốn thứ gì kể từ khi sống với anh không?

- Tất nhiên là không rồi. Em biết rất rõ điều đó. Anh đã làm việc rất nhiều, em không phải phàn nàn về bất kỳ điều gì cả. Em rất biết ơn anh và em vô cùng tôn trọng những gì anh đã làm. Nhưng điều đó có liên quan gì đâu. Bố thông báo cho anh những phi vụ buôn bán chứng khoán vì bố yêu quý anh, bố muốn làm lợi cho anh mà thôi.

- Điều đó thì anh biết. Nhưng em nghĩ thật ra là chuyện gì ở đây? Những thông tin tuyệt mật của bố, sự chắc chắn vào việc sinh lãi, em nghĩ bố lấy được chúng từ đâu?

- Em không biết.

- Từ sự lũng đoạn thị trường chứng khoán. Em có hiểu không? Người ta sẵn sàng lũng đoạn cổ phiếu ở bên trong một hãng, người ta tự tạo ra những món tiền lãi khổng lồ, và người ta chia chác với nhau, giữa bạn bè. Sau đó, tiền đó sẽ đi thẳng đến cho các đảng phái chính trị, hoặc cho các hãng, trở thành thứ tài chính bất minh. Anh nghĩ các cổ phiếu mà bố khuyên anh mua cho đến giờ không thuộc vào loại đó. Đó là những thứ cổ phiếu *có tính khả năng* mang lại lãi. Chỉ là những vụ rò rỉ thông tin bình thường. Thường thì chúng mang lại lãi thật, nhưng không phải lúc nào cũng vậy. Lần này thì khác hẳn. Vụ này có mùi vị gì đó làm anh không thích. Anh không muốn bị dính dáng vào đó, nếu anh có thể tránh được.

Yukiko nghĩ một lúc, cái dĩa lơ lửng trong không khí.

- Anh có thật sự tin đó là những thủ đoạn trái luật không?

- Nếu em muốn chắc, em chỉ cần hỏi thẳng bố ấy. Nhưng nghe này, Yukiko, anh chỉ có thể nói với em thế này thôi: những cổ phiếu chắc chắn mang lại lãi không tồn tại trên đời này đâu. Nếu có thật, thì chắc chắn là sản phẩm của sự lừa bịp. Bố anh từng làm môi giới trong một hãng đầu tư chứng khoán trong gần bốn mươi năm, cho đến khi về hưu. Ông ấy làm việc từ sáng đến tôi, ngày nào cũng làm. Tất cả tài sản ông để lại cho anh là một ngôi nhà bé tí xíu. Có thể là ông ấy không có tài lắm. Tối nào mẹ anh cũng ngồi xem sổ thu chi và lấy tay ôm đầu khi hai cột chênh nhau một khoảng một trăm hai hai trăm yen. Anh đã lớn lên trong môt gia đình như thế đấy. Còn em, em nói với anh là em *chỉ có th*ể rút được tổng cộng tám triệu yen… Nhưng đó là tiền thật, Yukiko ạ. Không phải là tiền Monopoly. Những người bình thường sáng sáng phải dậy sớm đi những chuyến tàu điện ngầm đông chặt người đến sở, và ngay cả khi làm ngoài giờ nhiều hết mức, có thể là suốt cả năm, họ cũng khó lòng mà kiếm nổi tám triệu yen. Cả anh nữa, anh cũng phải làm việc như thế trong suốt tám năm trời. Nhưng, dĩ nhiên là anh không có nổi tám triệu yen thu nhập hàng năm. Ngay cả sau tám năm làm việc, một khoản thu nhập như thế cũng vẫn chỉ có trong các giấc mơ. Anh không tin là em có thể hiểu được một cuộc sống như thế là như thế nào.

Yukiko không trả lời. Cô cắn môi, nhìn chăm chú vào cái dĩa ăn trên bàn. Tôi nhận ra là mình đã nói to hơn thường lệ, và hạ giọng xuống một chút để tiếp tục.

- Em nói như thể kiếm được gấp đôi số tiền đầu tư ban đầu trong sáu tháng mà không gặp chút rủi ro nào là một chuyện bình thường. Nhưng với anh, trong chuyện này có điều gì đó không ổn. Và anh đã để bị lôi kéo vào cái hệ thống xấu xa đó mà không hề hay biết. Rất có thể là anh đã tham gia một cách trực tiếp. Từ lâu nay, anh có cảm giác là mình dần dần trở nên trống rỗng.

Yukiko liếc nhìn tôi qua bàn ăn. Tôi im lặng và tiếp tục ăn. Một điều gì đó đang rung lên trong tôi, nhưng tôi không biết đó là cơn giận hay chỉ đơn giản là tức tối. Dù thế nào đi nữa, tôi cũng không thể ngăn được cơn địa chấn nội tâm đó.

- Xin lỗi, Yukiko nói giọng bình thản sau đó một lúc lâu. Em không muốn bị dính dáng vào những gì không liên quan đến em.

- Không sao đâu. Anh không trách gì em. Anh không trách ai hết cả.

- Em sẽ gọi điện ngay để bán lại tất cả đống cổ phiếu. Cho nên anh đừng giận dữ nhé.

- Anh không giận dữ.

Tôi tiếp tục ăn trong im lặng.

- Anh không còn gì khác để nói với em à? Yukiko chăm chú nhìn tôi nói. Nếu anh đang bận tâm về điều gì, anh có thể nói thẳng với em. Ngay cả khi đó là một điều khó nói. Em sẽ làm tất cả những gì có thể để giúp anh. Em không phải là người có một giá trị lớn, và em không biết nhiều lắm về những gì diễn ra trong xã hội, cũng như cách thức quản lý tiền bạc, nhưng em không muốn nhìn thấy anh đau khổ. Em không muốn nhìn thấy anh khổ một mình trong góc của anh. Dạo này có điều gì đó làm anh đau khổ phải không?

Tôi lắc đầu.

- Không. Anh yêu công vệc của anh, anh nghĩ là nó xứng đáng để anh làm. Và dĩ nhiên là anh yêu em. Thỉnh thoảng, anh không thể theo nổi cách làm việc của bố em, chỉ thế thôi. Anh rất quý bố về mặt con người. Anh hiểu là cả lần này nữa ông cũng chỉ làm thế là vì yêu quý anh, cho nên anh không giận bố, anh không trách ông. Anh không biết là mình cư xử đúng hay sai nữa. Anh chỉ bối rối thôi, nhưng hoàn toàn không giận dữ chút nào.

- Nhưng đúng là anh có vẻ hơi giận đấy.

Tôi thở dài.

- Và lúc nào anh cũng thở dài như thế nữa. Thời gian gần đây lúc nào anh cũng có vẻ bực dọc. Và chìm đắm trong suy nghĩ.

- Anh không nhận ra đấy.

Yukiko không rời mắt khỏi tôi.

- Em chắc chắn là anh đang suy nghĩ điều gì đó, chỉ có điều em không biết điều đó là gì. Em rất muốn biết có thể giúp được anh, nhưng…

Đột nhiên tôi có ham muốn dữ dội được thú nhận hết với cô. Tôi sẽ được nhẹ nhõm biết bao nếu có thể nói hết được với cô những gì tôi đang giữ chặt trong lòng. Tôi sẽ không cần phải che giấu nữa. Tôi sẽ không cần đóng kịch nữa, cũng như không cần nói dối nữa. Nghe

này Yukiko, đúng là anh đang yêu một người phụ nữ khác, và anh không sao quên được cô ấy. Anh đã rất nhiều lần thử dừng tất cả lại. Anh đã cố ngăn mình lại để bảo vệ thế giới của chúng ta, thế giới của em và của các con. Nhưng anh không thể tiếp tục chờ đợi được nữa. Anh không thể ngăn được những gì đang tiến triển. Nếu giờ đây cô ấy xuất hiện, anh chỉ muốn ôm ngay cô ấy vào lòng, mặc cho mọi hậu quả. Điều đó đã trở nên không thể chịu đựng nổi. Anh đã từng làm tình với em trong lúc nghĩ đến cô ấy, em có thấy không? Thậm chí còn thủ dâm khi nghĩ đến cô ấy.

Nhưng dĩ nhiên là tôi không nói gì cả với Yukiko. Ích gì cơ chứ? Không gì cả. Ngoài việc làm cho tất cả chúng tôi trở nên bất hạnh.

Bữa trưa kết thúc, tôi quay lại văn phòng tìm cách trở lại với công việc. Nhưng tôi không sao tập trung nổi. Tôi cảm thấy rất khó ở vì đã nói với Yukiko bằng cái giọng uy quyền ấy. Nội dung thì không sai, hoàn toàn không. Nhưng tôi cảm thấy không được phép nói theo cách đó. Tôi đã nói dối vợ, tôi đã bí mật gặp Shimamoto-san. Tôi là ai mà có thể tự cho phép mình thốt ra những lời đầy đức hạnh như thế? Yukiko tự hỏi trong lòng về tôi, về hai chúng tôi, một cách hết sức nghiêm túc, điều đó rất rõ ràng, và hoàn toàn tương hợp tính cách của cô. Nhưng trong cuộc đời hiện nay của tôi liệu có được một niềm tin, một sự chắc chắn đủ để cho phép tôi nói như vậy không? Trong khi suy nghĩ, tôi không còn cảm thấy muốn thay đổi gì nữa hết.

Tôi gác chân lên bàn, và nhìn thật lâu ra ngoài cửa sổ, chìm đắm vào cảnh vật xa xăm, cây bút máy cầm trên tay. Từ phòng làm việc, tôi nhìn thấy một cái công viên. Trời đẹp, và nhiều đứa trẻ đang dạo chơi ở đó cùng mẹ chúng. Chúng chơi trong khu cát, trượt cầu trượt, trong khi mẹ chúng đứng thành từng nhóm nhỏ nói chuyện với nhau, mắt vẫn trông chừng lũ con. Những đứa trẻ chơi trong công viên đó làm tôi nghĩ đến mấy đứa con tôi. Tôi thấy vô cùng muốn được gặp chúng. Dắt tay chúng đi trên phố, như vẫn thường làm như vậy. Tôi muốn cảm thấy hơi ấm cơ thể chúng thật gần sát tôi. Rồi tâm trí tôi chuyển từ hai đứa con sang Shimamoto-san. Hình ảnh nàng còn mạnh hơn hình ảnh hai đứa con của tôi. Khi nghĩ đến nàng, tôi không còn có thể nghĩ đến gì khác nữa.

Tôi rời khỏi phòng làm việc, đi bộ trên đại lộ Aoyama, vào một quán bar nơi chúng tôi thường hẹn nhau, gọi một tách cà phê. Tôi ngồi đó đọc sách, thỉnh thoảng dừng lại để nghĩ đến Shimamoto-san. Những mẩu chuyện trò mà chúng tôi từng có ở đây quay trở về với tôi. Tôi nhìn thấy nàng rút từ trong túi xách bao thuốc Salem và châm một điếu. Tôi nhìn thấy nàng máy móc gạt ống tay áo, nghiêng đầu sang và mỉm cười với tôi. Sau một lúc, không còn chịu nổi cảnh ngồi một mình trong quán cà phê đó, tôi đi ra, đi về hướng Shibuya. Tôi thích đi bộ trên phố như thế, nhìn những tòa nhà và những cửa hiệu,

những con người đủ loại đang chăm chú vào những việc khác nhau. Tôi thích cái ngày hôm đó, tất cả những gì tôi nhìn thấy xung quanh đều co vẻ sầu thảm và vô vọng. Những tòa nhà như sắp sụp xuống, những cái cây hai bên lề đường đã mất đi màu sắc của chúng, những người khách bộ hành đã chối từ sự tươi mát của những cảm xúc của mình, nhữn giấc mơ của họ đã chết.

Tôi bước vào một rạp chiếu phim vắng người, mơ hồ nhìn lên màn hình. Khi hết phim, tôi đi ra ngoài: trời đã tối. Tôi vào quán ăn đầu tiên gặp được, ăn một bữa nhẹ. Nhà ga Shibuya đông đặc các nhân viên đang từ sở về nhà. Giống như trong một bộ phim tua nhanh: những đoàn tàu nối đuôi nhau, những loạt người chờ đợi trên ke chui tọt vào trong chúng. "Chính ở đây một hôm mình đã tình cờ nhìn thấy Shimamoto-san", đột nhiên tôi nghĩ. Kể từ đó gần mười năm đã trôi qua. Thời ấy, tôi hai mươi tám tuổi, còn độc thân. Và chân Shimamoto-san vẫn còn khập khiễng. Mặc một chiếc măngtô dài màu đỏ, đeo một đôi kính đen lớn, nàng đi về phía Aoyama. Tất cả những điều đó dường như đã trôi đi trong một quá khứ rất, rất xa.

Tôi nhớ lại tuần tự những cảnh mà tôi đã nhìn thấy ngày hôm đó. Đám đông cuối năm, lối bước đi đặc biệt của Shimamoto-san, tất cả các góc phối, bầu trời đầy mây, cái túi hàng hiệu mà nàng cầm trên tay, tách cà phê mà nàng để mặc trên bàn không chạm đến, những bài hát Giáng sinh. Một lần nữa, tôi lại tiếc vì đã không dám nói chuyện với nàng ngày hôm đó. Thời ấy, tôi không bị bó buộc gì, cũng không phải từ bỏ gì. Lẽ ra tôi phải ôm chặc ngay lấy nàng, lẽ ra chúng tôi đã phải bỏ đi cùng nhau, đi bất kỳ đâu. Dù cho cuộc sống của nàng hồi đó có như thế nào, hẳn là sẽ có một cách nào đó để giải quyết các vấn đề, tôi sẽ sử dụng đến tất cả sức lực của mình. Nhưng tôi đã đánh mất hoàn toàn cái cơ hội duy nhất nói chuyện được với nàng đó, khi người đàn ông tứ tuần kia tóm lấy tay tôi trong khi nàng biến mất vào trong một chiếc taxi.

Tôi lên một chuyến tàu điện ngầm chật ních người và trở về Aoyama vào đầu buổi tối. Thời tiết đã xấu đi trong lúc tôi ngồi trong rạp chiếu phim, và bầu trời đầy những đám mây lớn màu ghi ẩm ướt. Cơn mưa rào có thể đổ xuống bất cứ lúc nào. Tôi đã đi mà không cầm theo ô, chỉ mặc một chiếc quần jeans và một áo parka, đi giày tennis, tôi đã không thay đồ kể từ lúc đến bể bơi buổi sáng. Tôi những muốn về nhà thay đồ và đến quán bar trong bộ comple như mỗi tối. Nhưng tôi không muốn đặt chân về nhà. "Thôi, mặc kệ, tôi tự nhủ. Mình không có gì để mất nếu đến *Robbin's Nest* mà không đeo cà vạt, một làn trong đời."

Mưa bắt đầu rơi sau bảy giờ, một cơn mưa nhỏ rất mịn, nhưng kéo dài, đúng là thời tiết của mùa thu. Như thường lệ, trước tiên tôi đảo qua quán bar thứ nhất, quan sát một lúc những người khách đến

và đi. Tự tôi đã lập kế hoạch sửa chữa nội thất, nghiên cứu kỹ càng từng chi tiết và trông coi công việc từ đầu đến cuối, nên mọi thứ đều được làm đúng theo những mong muốn của tôi. Quán bar đã có tính chức năng cao hơn, không khí êm dịu hơn. Ánh sáng nhẹ nhàng, âm nhạc chìm lẫn vào trong cách bày biện. Tôi đã cho làm một cái bếp tách riêng hẳn ở đằng sau và thuê một đầu bếp thực thụ, làm những món đơn giản nhưng rất kỳ công. Nguyên tắc nền tảng của tôi khi lập thực đơn cho quán là: không có gì lạ lùng vớ vẩn, mà chỉ có những món mà không một đầu bếp mới vào nghề nào làm được. Phải giữ được sự đơn giản, vì những món đó chỉ để đi cùng với các thứ đồ uống có cồn. Ngoài ra, thực đơn thay đổi hoàn toàn theo từng tháng. Tìm được một đầu bếp có khả năng nấu được các thực đơn theo ý tôi không phải là dễ. Sau đó, phải trả cho ông ta một khoản lương thỏa đáng. Ông ta đòi nhiều hơn rất nhiều so với tôi dự tính. Nhưng ông ta xứng đáng nhận số tiền đó, và tôi rất hài lòng với kết quả. Khách hàng cũng có vẻ được thỏa mãn hoàn toàn.

Chín giờ, tôi mượn một cái ô ở quầy bar và đi về quán *Robin's Nest*. Và, vào chín giờ rưỡi tôi nhìn thấy Shimamoto-san đến. Thật lạ, lần nào nàng cũng xuất hiện vào những tối trời mưa.

CHƯƠNG 14

Shimamoto-san mặc một cái váy trắng vô cùng đơn giản, và khoác một cái áo vest màu xanh nước biển, cổ cài một cái ghim nhỏ bằng bạc hình con cá. Da nàng nâu hơn kể từ lần cuối cùng chúng tôi gặp nhau.

- Anh đã nghĩ là không bao giờ em đến nữa, tôi nói ngay với nàng.

- Lần nào anh cũng nói thế, nàng cười đáp lại.

Nàng ngồi lên một cái ghế cạnh tôi, như thường lệ, và đặt hai tay lên mặt quầy bar.

- Em đã viết cho anh là sẽ không thể đến được trong một khoảng thời gian.

- "Một khoảng thời gian" có thể rất dài đối với một người chờ đợi, em cũng biết mà.

- Nhưng, tùy theo trường hợp, đôi khi cũng cần sử dụng đến từ đó. Có những lúc không thể nói khác được.

- Và từ "có lẽ" cũng là một từ nặng nề kinh khủng.

- Đúng, nàng công nhận, và nụ cười nhỏ quen thuộc của nàng lướt qua trên môi, như một làn gió nhẹ thổi đến từ biển. Anh có lý. Tha lỗi cho em. Em không muốn tìm cách tự thanh minh, nhưng quả thật là em không thể làm khác được. Em không thể nói cách khác được.

- Em không phải xin lỗi đâu. Anh đã nói với em rồi: đây là một quán bar, khách được tự do đến khi nào họ muốn. Anh đã quen rồi. Đừng để ý nhé, cứ coi như là anh tự nói một mình đi.

Shimamoto-san gọi một ly cocktail. Rồi nàng nhìn tôi thật lâu, như thể tìm kiếm điều gì đó trên mặt tôi.

- Tối nay anh mặc khá thoải mái đấy, hiếm khi em thấy anh như thế.

- Sáng nay anh đến bể bơi, trong trang phục này, và anh không có thời gian để thay. Nhưng anh thích thế này, anh có cảm giác được trở lại là anh của ngày xưa.

- Trông anh trẻ ra đấy. Không ai đoán được là anh đã ba mươi bảy tuổi đâu.

- Cả em nữa, em không có vẻ gì là ba mươi bảy tuổi.

- Nhưng em không còn có vẻ mới mười hai tuổi nữa.

- Không, trông em không giống mười hai tuổi, tôi nói.

Ly cocktail được mang đến. Nàng uống một ngụm, nhắm mắt lại như thể đang cố gắng lắng nghe một âm thanh rất khẽ. Khi nàng hạ mi mắt xuống, lúc nào cũng xuất hiện cái đường kẻ nhỏ ở phía trên đó.

- Anh biết không, Hajime, em vẫn luôn tiếc nuối khi nhớ đến những ly cocktail này. Không ở đâu khác chúng có cùng vị như chỗ anh.

- Em đã đi xa à?

- Sao anh lại nghĩ thế?

- Đó là cảm giác mà em gây ra. Một vòng hào quang của chuyến đi xa đang bồng bềnh xung quanh em. Rất dễ đoán là em đã đi rất lâu, rất xa.

Nàng ngẩng đầu lên. Nhìn tôi. Gật đầu.

- Anh biết không, Hajime, rất lâu..., nàng mở lời, rồi dừng lại một chút như để suy nghĩ.

Tôi im lặng nhìn nàng tìm từ. Có vẻ như là nàng không tìm ra, vì nàng cắn môi trước khi mỉm cười lần nữa.

- Em xin lỗi, lẽ ra ít nhất em phải có tin tức cho anh. Nhưng em không muốn động chạm đến điều đó. Em muốn mọi thứ như chúng vốn có, trong một hình thức của sự hoàn hảo. Em đến, hoặc em không đến. Khi em đến, em ở đây với anh, và khi em không đến, thì em ở... chỗ khác.

- Không có biện pháp nửa vời, phải không?

- Đúng thế đấy, nàng đáp. Bởi vì *không có* những biện pháp nửa vời.

- Khi không có điểm nào nằm giữa hai điểm, thì không thể có biện pháp nửa vời được.

- Phải.

- Nói cách khác là không có bò thì không có chuồng bò.

- Chính xác, nàng nói, rồi nhìn tôi vui vẻ và nói thêm: Anh có khiếu hài hước lạ đấy.

Bộ ba nhạc công bắt đầu chơi như thường lệ bài *Star Crossed Lovers*. Shimamoto-san và tôi im lặng ngồi nghe bản nhạc một lúc.

- Hajime, em có thể đặt một câu hỏi được không?

- Em hỏi đi.

- Bản nhạc này có liên quan gì đến anh không? Hình như các nhạc công bao giờ cũng chơi nó mỗi khi anh đến. Đó là nội quy của quán hay là gì?

- Không hoàn toàn. Chỉ là một cách thể hiện sự quý mến anh thôi, vì họ biết anh rất thích bản nhạc đó. Chính vì thế khi nào anh có ở đây là họ chơi bài đó.

- Nhạc hay lắm.

Tôi gật đầu.

- Đúng, nhạc rất đẹp. Nhưng cũng rất phức tạp, người ta sẽ nhận ra khi nghe nó thật nhiều. Không phải ai cũng chơi được đâu. Duke Ellington và Billy Strayhorn đã viết nó đấy. Năm 1957, nếu anh không nhầm.

- *Star Crossed Lovers*, Shimamoto-san nói. Nghĩa là gì?

- Những tình nhân sinh ra dưới một ngôi sao xấu. Những tình nhân có số phận bất hạnh. Em biết không, trong tiếng Anh, có một từ riêng để nói điều đó. Thật ra là liên quan đến Romeo và Juliet. Ellington và Strayhorn đã viết bản nhạc này cho festival Shakespear ở Ontario. Trong đĩa đầu tiên, tiếng saxo alto của Johnny Hodges đóng vai Juliet, còn tiếng saxo tenor của Paul Gonsalves đóng vai Romeo.

- Những tình nhân sinh ra dưới một ngôi sao xấu, Shimamoto-san nhắc lại. Có thể nói rằng bản nhạc này được viết riêng cho chúng ta.

- Chúng ta là một cặp tình nhân?

- Anh không nghĩ thế à?

Tôi nhìn nàng. Nàng không cười nữa, chỉ có một tia sáng nhỏ nhảy nhót ở đáy đồng tử mắt nàng.

- Nghe này, Shimamoto-san, anh không biết gì về cuộc đời em. Mỗi lần anh nhìn vào mắt em, ý nghĩ đó lại quay lại. Anh không biết gì về em. Anh biết cô bé mười hai tuổi ngày xưa, chỉ có thế thôi. Cô bé hàng xóm học cùng lớp với anh. Nhưng đã hai mươi lăm năm trôi qua rồi. Hồi đó điệu twist đang là mốt, chúng ta đi lại bằng tramway. Chưa có băng catxet, băng vệ sinh, tàu tốc độ cao, các sản phẩm ăn kiêng. Đúng là thời Cổ đại! Và anh không biết gì về em ngoài những điều anh biết từ thời đó.

- Anh đọc được những thứ đó trong mắt em? Mắt em nói với anh: "Anh không biết gì về em hết"?

- Trong mắt em không viết câu nào cả. Trong mắt anh mới có câu: "Anh không biết gì về em." Và câu đó phản chiếu lại trong mắt em. Nhưng thôi đừng để ý.

- Nghe này, Hajime, em thật sự rất tiếc vì không thể nói gì với anh. Nhưng em không thể làm khác được. Em không thể thay đổi được gì. Cho nên em xin anh, đừng nói với em chuyện đó nữa.

- Anh vừa nói với em xong còn gì. Đừng để ý làm gì, coi như là anh đang nói chuyện một mình đi.

Nàng đặt một bàn tay lên cổ áo vest và lấy đầu ngón tay vuốt ve

chiếc ghim hình con cá, im lặng lắng nghe tiếng nhạc. Nàng vỗ tay khi bản nhạc kết thúc, uống thêm một ngụm cocktail. Rồi nàng thở dài nhìn tôi.

- Quả thật là quá dài, sáu tháng liền, nàng công nhận. Dù sao thì giờ đây em nghĩ có lẽ là em sẽ đến được trong một khoảng thời gian.

- Lại những từ ma thuật đó rồi, tôi nhận xét.

- Những từ ma thuật?

- "Có lẽ" và "một khoảng thời gian".

Nàng nhìn tôi, một nụ cười nở trên môi. Sau đó, nàng rút từ chiếc túi xách nhỏ ra một điếu thuốc lá và một cái bật lửa, và bắt đầu hút thuốc.

- Khi anh nhìn em, đôi khi anh có cảm giác là đang ngắm nhìn một ngôi sao rất xa, tôi nói thêm. Một ngôi sao rất sáng, nhưng ánh sáng thực ra đến từ cách đây hàng nghìn năm ánh sáng. Có thể là anh đang ngắm nhìn một thiên thể đã không còn tồn tại vào lúc này nữa, nhưng trong mắt anh nó thực hơn bất cứ điều gì khác.

Shimamoto-san vẫn im lặng.

- Em ở đây, tôi nói tiếp. Em có vẻ như đang ở đây. Nhưng ai biết được em có thật sự đang ở đây hay không; đó chỉ là cái bóng của em thôi. "Em" thật có thể đang ở nơi khác. Thậm chí còn có thể là nó đã biến mất đã từ rất lâu. Anh không còn hiểu được gì nữa rồi. Ngay cả khi anh chìa tay ra để kiểm tra xem em có thật sự ở đó hay không, em vẫn trốn đằng sau những từ ma thuật: "có lẽ", "một khoảng thời gian". Em nghĩ là mọi chuyện sẽ còn tiếp tục như thế lâu nữa?

- Cũng có lúc. Vài khi.

Tôi mỉm cười.

- Em cũng có khiếu hài hước lạ đấy, tôi nhận xét.

Shimamoto-san cũng mỉm cười. Có thể nói là những đám mây đang yên lặng hé mở để lọt những tia mặt trời đầu tiên sau cơn mưa. Những nếp nhăn nhỏ bé mềm mại ở đuôi mắt nàng dành cho tôi một lời hứa đáng yêu.

- Này, Hajime, em có một món quà cho anh đấy, nàng nói và chìa một cái hộp gói giấy rất đẹp buộc một dải ruybăng đỏ.

- Hình như là một cái đĩa, tôi nhấc cái gói lên, nói.

- Đúng, đó là một đĩa nhạc Nat King Cole. Đĩa mà chúng ta từng nghe khi còn nhỏ. Nó có làm anh thấy nhớ hồi đó không? Em tặng anh đấy.

- Cám ơn. Nhưng còn em? Đó là một kỷ niệm của bố em...

- Vẫn còn nhiều đĩa khác; cái này là để cho anh.

Tôi chăm chú nhìn cái gói buộc dải ruybăng đỏ. Tiếng rì rầm của

những cuộc trò chuyện, âm nhạc mà ba người nhạc công chơi, tất cả các âm thanh đã lùi xa giống như một đợt thủy triều đột nhiên rút đi. Chỉ còn lại Shimamoto-san và tôi, tất cả những cái khác chỉ còn là những cái bóng hư ảo. Không gì khác còn là cần thiết hay thực tế, đó chỉ là những trang trí bằng giấy bồi trên sân khấu. Tất cả những gì tồn tại thật sự vào lúc đó là hai chúng tôi, Shimamoto-san và tôi.

- Xem nào, mình đi đâu nghe đĩa nhạc đi, chỉ hai chúng mình thôi.

- Sẽ rất tuyệt nếu có thể làm được, nàng trả lời.

- Anh có một ngôi nhà nghỉ nhỏ ở Hakone. Hiện nay không có ai, và có một bộ dàn stereo. Chúng ta có thể đến được đó trong vòng một tiếng rưỡi nếu đi nhanh.

- Anh muốn đến đó bây giờ? nàng hỏi.

- Phải.

Hai mắt nheo lại, nàng nhìn tôi chăm chú như thể tôi là một phong cảnh xa xăm.

- Nhưng đã quá mười giờ rồi. Nếu đi bây giờ, chúng ta sẽ chỉ có thể về vào lúc đêm muộn. Không có vấn đề gì à?

- Với anh thì không. Còn với em?

Nàng lại nhìn đồng hồ. Nhắm mắt lại mười giây. Khi nàng mở chúng ra, khuôn mặt nàng có một biểu cảm mới mẻ. Có thể nói rằng, trong lúc nhắm mắt nàng đã đi đâu đó thật xa để thoát bỏ được một gánh nặng.

- Đồng ý. Chúng ta đi thôi, nàng nói.

Tôi gọi người quản lý, nói tôi sẽ đi và giao cho ông ta nhiệm vụ trông coi mọi chuyện: ông ta sẽ phải khóa két sắt, xếp lại đống hóa đơn, mang tiền thu được đến két sắt đêm ở ngân hàng. Tôi đi xuống bãi đỗ xe ngầm dưới đất, lấy chiếc BMW, và dừng lại trước một cabin điện thoại gọi cho Yukiko.

- Anh đi Hakone đây, tôi thông báo.

- Đi Hakone? Nàng ngạc nhiên nhắc lại. Vào giờ này? Để làm gì thế?

- Anh cần suy nghĩ, tôi trả lời.

- Thế có nghĩa là tối nay anh không về nhà?

- Chắc là không.

- Nào, cho em xin lỗi vì chuyện vừa nãy. Em đã nghĩ rất nhiều về chuyện đó và tin rằng em đã sai khi làm vậy. Anh có lý. Em đã bán toàn bộ số cổ phiếu như anh muốn. Thế nên anh về nhà đi.

- Nghe này, Yukiko, anh không giận em đâu. Không hề. Đừng tự dằn vặt về chuyện lúc nãy. Anh chỉ muốn suy nghĩ đến một số chuyện. Cứ để anh suy nghĩ một đêm đi.

Cô im lặng một lát.

- Thôi được rồi, nàng mệt mỏi nói. Đồng ý, anh đi Hakone đi. Nhưng chú ý đường xá đấy nhé, trời mưa đấy...

- Anh sẽ cẩn thận.

- Em không hiểu rất nhiều điều. Anh có phải đang chịu đựng gánh nặng nào không?

- Hoàn toàn không. Vấn đề không phải ở em, em không có trách nhiệm gì hết. Nếu có vấn đề gì thì chỉ ở phía anh thôi. Đừng lo nhé. Anh chỉ muốn suy nghĩ một chút thôi.

Tôi bỏ máy, đi xe quay trở lại *Robin's Nest*. Hẳn là Yukiko đã bỏ cả buổi chiều để suy nghĩ đến bữa trưa và cuộc trò chuyện của chúng tôi: cô đã nghĩ đi nghĩ lại về những gì tôi nói, về những gì cô đáp lại tôi. Tôi cảm thấy điều đó khi nghe giọng cô: cô mệt mỏi và bối rối. Điều này làm tôi cảm thấy buồn. Trời vẫn mưa. Tôi mời Shimamoto-san lên xe.

- Em không phải báo cho ai à? tôi hỏi.

Nàng im lặng lắc đầu. Rồi nàng dán mặt vào cửa kính và nhìn ra bên ngoài, giống như lần đi từ sân bay Haneda về, sau chuyến leo núi ở Ishikawa.

Đường đến Hakone rất vắng vẻ. Tôi rời khỏi đường cao tốc ở Atsugi và đi thẳng đến Odawara bằng đường tắt. Kim chỉ tốc độ trong suốt chuyến đi chỉ giữa một trăm ba mươi và một trăm bốn mươi cây số một giờ. Thỉnh thoảng, mưa nặng hạt thêm, nhưng tôi đã quen đường. Tôi biết từng chỗ rẽ, từng đoạn dốc. Khi đã lên đến đường cao tốc, cả Shimamoto-san lẫn tôi đều không nói gì nữa. Tôi bật một bản căngtet của Mozart, để âm lượng thật nhỏ và vừa nghe vừa tập trung lái xe. Thỉnh thoảng Shimamoto-san quay đầu sang nhìn tôi. Miệng tôi khô lại khi cảm thấy cái nhìn của nàng đang chiếu thẳng vào mình. Tôi buộc phải nuốt khan nhiều lần để lấy lại bình tĩnh.

Chúng tôi đi đến gần Kôzu thì nàng lên tiếng:

- Hajime, ở ngoài quán bar, anh không nghe nhiều nhạc jazz lắm phải không?

- Đúng thế, anh thích nghe nhạc cổ điển hơn.

- Tại sao?

- Có thể là vì nhạc jazz thuộc về cuộc sống của anh ở khía cạnh nghề nghiệp. Khi rời khỏi công việc, anh muốn nghe một thứ nhạc khác. Cũng có lúc anh nghe nhạc rock, nhưng nhạc jazz thì không bao giờ.

- Thế với vợ thì anh nghe nhạc gì?

- Cô ấy không thích nghe nhạc lắm. Cô ấy nghe những gì mà anh

chọn, nhưng không bao giờ cô ấy tự bật cả. Thậm chí anh còn tự hỏi không biết cô ấy có biết bật dàn stereo hay không?

Shimamoto-san chìa tay về phía cái hộp đựng băng catxet và xem một vài cái. Trong số đó có những cái đĩa nhạc trẻ con mà tôi thường cùng hát với các con gái trong xe. *Cảnh sát chó* hoặc *Tuylip*. Chúng tôi cùng hát chúng khi từ trường về. Shimamoto-san nhìn những cái băng vẽ hình Snoopy bên ngoài đó một lúc lâu, như thể nàng chưa bao giờ nhìn thấy cái gì tương tự. Rồi mắt nàng lại quay về phía tôi.

- Hajime, nàng nói sau đó một lúc, khi em nhìn nghiêng anh như thế này trong khi anh lái xe, em có một ham muốn điên rồ là được giành lấy vôlăng và bẻ thật mạnh. Nếu em làm thế, cả hai chúng ta chắc sẽ chết.

- Ở tốc độ một trăm ba mươi cây số một giờ thì rất có thể đấy, đúng thế.

- Anh không thích chết cùng em à?

- Có nhiều cách đẹp hơn để chết, tôi mỉm cười nói. Và rồi, chúng ta còn chưa nghe đĩa cơ mà. Chúng ta đi để làm chuyện đó, phải không nào?

- Đừng lo, em sẽ không chạm vào vôlăng đâu. Đó chỉ là một ý nghĩ thoáng qua trong óc em thôi.

Mới là đầu tháng Mười, nhưng đêm đã bắt đầu giá lạnh ở Hakone. Khi đến nơi, tôi bắt đầu bằng việc đóng cầu dao điện, rồi châm lửa cho lò sưởi gaz của phòng khách. Sau đó, tôi rút từ trên giá một chai cognac và hai cái cốc. Khi căn phòng đã ấm lên một chút, chúng tôi ngồi cạnh bên nhau trên sofa giống như ngày xưa, và tôi đặt đĩa Nat King Cole lên máy. Lửa phập phồng trong lò sưởi, ánh sáng phản chiếu lại trong những cái cốc của chúng tôi. Shimamoto-san ngồi lên hai chân trên chiếc sofa. Nàng đặt một tay lên cái tựa, tay còn lại trên đầu gối. Chính xác như ngày xưa. Ngày xưa, nàng ngồi như vậy để tôi không nhìn thấy chân nàng, và có thể thói quen đó nàng vẫn giữ, dù cho ngày nay một phẫu thuật đã chữa nàng khỏi cái tật ở chân. Nat King Cole hát *South of the Border*, "Phía Nam biên giới". Đã lâu lắm rồi tôi chưa nghe lại bản nhạc này.

- Em biết không, hồi còn nhỏ, anh thường xuyên tự hỏi *ở Phía Nam biên giới* có thể có gì, tôi nói.

- Em cũng thế. Lớn lên, khi đã hiểu được lời bài hát bằng tiếng Anh, em rất thất vọng vì đó chỉ là một bài hát về nước Mêxicô. Em nghĩ ở Phía Nam biên giới phải có cái gì đó tuyệt diệu hơn thế nhiều.

- Chẳng hạn như cái gì?

Shimamoto-san vuốt tóc ra phía sau và dùng tay đỡ nhẹ lấy.

- Em không biết. Cái gì đó rất đẹp, rất lớn, rất dịu dàng.

- Cái gì đó rất đẹp, rất lớn, rất dịu dàng? Cái gì đó ăn được à?

Nàng mỉm cười. Tôi nhìn thấy hàng răng trắng giữa đôi môi nàng.

- Không, em không nghĩ thế, có thể là không phải đâu.

- Cái gì đó có thể chạm vào?

- Phải, rất có thể là cái gì đó mà người ta có thể chạm vào.

- Có quá nhiều "có thể" trong những câu nói của em.

- Chúng ta sống trong một thế giới có rất nhiều "có thể".

Tôi chìa tay ra, lướt qua những ngón tay của nàng đặt trên thành ghế. Đã lâu lắm rồi tôi chưa chạm vào nàng. Kể từ chuyến bay từ Komatsu về Haneda của chúng tôi. Nàng ngẩng đầu lên, nhìn tôi, rồi nàng lại cúi đầu xuống.

- Phía Nam biên giới, phía Tây mặt trời, nàng nói.

- Phía Tây mặt trời là thế nào?

- Đó là một nơi có thật. Anh đã bao giờ nghe nói đến thứ bệnh tên là *Hysteria siberiana* chưa?

- Chưa.

- Cách đây đã lâu em đọc được về nó ở đâu đó, chắc là từ hồi em còn học cấp hai. Em không còn biết ở trong cuốn sách nào nữa, chỉ nhớ chắc chắn đó là một thứ bệnh mà nông dân Xibêri hay mắc phải. Anh cứ tưởng tượng mình là một người nông dân Xibêri và anh sống một mình trên thảo nguyên. Và ngày nào, ngày nào anh cũng làm ruộng. Hoang mạc ngút tầm mắt. Không có gì, hoàn toàn không có gì ở xung quanh anh. Phía Bắc, đường chân trời, phía Nam, đường chân trời, phía Đông, đường chân trời, và phía Tây, vẫn là đường chân trời. Chỉ thế thôi. Mỗi sáng, khi mặt trời hiện ra phía trên đường chân trời phía Đông, anh ra đồng làm việc,và khi mặt trời lên đến đỉnh, anh ngừng tay để ăn trưa. Khi mặt trời biến mất sau đường chân trời phía Tây, anh về nhà đi ngủ.

- Anh nghĩ cuộc đời đó rất khác với cuộc đời của một ông chủ câu lạc bộ nhạc jazz ở khu Aoyama.

- Cái đó thì hẳn rồi, Shimamoto-san mỉm cười nói, rồi nàng hơi nghiêng đầu. Quả thật là rất khác. Và, ngày nào cũng như thế, cả năm.

- Nhưng vào mùa đông thì không thể làm đất ở Xibêri được.

- Tất nhiên rồi, mùa đông thì anh nghỉ ngơi. Mùa đông anh làm việc trong nhà; rồi, khi mùa xuân tới, anh lại ra đồng làm. Anh sống một cuộc sống như thế đấy. Anh cứ tưởng tượng anh là một nông dân ở Xibêri đi.

- Xong rồi, tôi nói.

- Một ngày đẹp trời, trong sâu thẳm con người anh có cái gì đó

chết đi.

- Chết? Cái gì chết?

Shimamoto-san lắc đầu.

- Em không biết. Cái gì đó. Cái gì đó gãy đi trong người anh và chết, khi mà suốt đời anh cứ nhìn mặt trời hiện ra phía trên đường chân trời phía Đông, hoàn thành cái vòng cung di chuyển của nó và đi ngủ sau đường chân trời phía Tây. Khi đó, anh sẽ vứt cái cuốc xuống đất, và không nghĩ ngợi gì nữa, anh đi thẳng về phía Tây. Về phía Tây mặt trời. Và anh cứ đi như thế hàng ngày trời không ăn không uống, như thể bị bỏ bùa, và cuối cùng anh gục xuống đất và chết. Chứng hysterie Xibêri là như thế đó.

Tôi tưởng tượng ra cảnh người nông dân Xibêri ngã gục xuống đất và chết.

- Nhưng ở phía Tây mặt trời có gì? tôi hỏi.C

- Cái đó thì em chịu. Có thể là không có gì. Có thể là có cái gì đó. Dù sao thì cũng rất khác với phía Nam biên giới.

Nat King Cole bắt đầu hát *Pretend*, và Shimamoto-san bắt đầu nhỏ giọng hát theo, như nàng từng làm ngày xưa.

Pretend you're happy when you're blue

It isn't very hard to do...

- Em biết không, Shimamoto-san, tôi lên tiếng, trong sáu tháng không gặp em, anh chỉ làm một việc là nghĩ về quá khứ. Mỗi ngày, trong suốt nửa năm đó, từ sáng đến tối, anh chỉ làm một việc là nghĩ đến em. Anh đã cố dừng lại, nhưng không thể. Và, cuối cùng, anh tự nhủ: "Anh không muốn em đi mất khỏi cuộc đời anh nữa." Khi em không ở đó, anh không thể tiếp tục sống được. Anh không muốn mất em. Anh không muốn nghe thấy những từ như "một khoảng thời gian", và anh ghét "có lẽ". Em đã biến mất, em viết cho anh là em không thể đến gặp anh trong một khoảng thời gian, nhưng làm sao anh có thể biết được liệu một ngày em sẽ quay trở lại hay không? Anh không thể chắc chắn được. Em rất có thể không bao giờ quay trở lại. Anh rất có thể kết thúc cuộc đời mà không được gặp lại em. Nghĩ vậy, anh cảm thấy hoàn toàn kiệt sức; tất cả những gì ở xung quanh anh, cả cuộc đời anh đã mất đi ý nghĩa.

Shimamoto-san im lặng nhìn tôi. Nàng vẫn giữ nguyên nụ cười mơ hồ đó trên môi. Một nụ cười thanh thản, không gì có thể làm xáo động. Nhưng tôi, tôi không sao đọc được những tình cảm của nàng trong nụ cười đó. Nó không cho tôi một chỉ dẫn nào về cái thế giới bị che khuất đằng sau. Khi nụ cười đó ở trước mặt tôi, tôi còn không thể hiểu nổi các tình cảm của chính mình. Tôi không còn biết mình đang ở đâu, đang ở với ai. Dù vậy, tôi vẫn cố tìm kiếm, dù chậm chạp, những lời lẽ cần phải nói.

- Anh yêu em. Cái đó thì anh chắc được. Tình cảm mà anh có với em sẽ không bao giờ thay đổi, dù có xảy ra chuyện gì đi nữa. Đó là một điều thật đặc biệt, một điều mà anh không còn muốn đánh mất nữa. Anh đã từng mất dấu nhiều lần trong đời. Nhưng lẽ ra không nên như thế, lẽ ra không bao giờ nên để chuyện đó xảy ra, không bao giờ. Trong những tháng vừa rồi, anh đã có toàn bộ niềm sung sướng được hiểu em. Anh yêu em thật sự, và anh không thể chịu đựng thêm nữa một cuộc sống không có em. Anh không muốn em đi mất nữa.

Khi tôi nói xong, nàng nhắm mắt lại một lúc không trả lời ngay. Lò sưởi đỏ rực, và Nat King Cole vẫn hát bài hát cũ xưa. Tôi tìm cách nói thêm một điều gì đó nữa. Nhưng tôi đã nói tất cả những gì tôi cần phải nói.

- Nghe này Hajime, Shimamoto-san nói sau một lúc lâu. Nghe kỹ nhé, bởi vì điều em sắp nói hết sức quan trọng. Vừa nãy em đã nói rồi, em không biết đến những biện pháp nửa vời. Ở em không có trung gian nào cả: em không hề biết nơi nào là chỗ đúng đắn. Anh có lựa chọn giữa việc chấp nhận hoàn toàn con người em, hoặc là không hề chấp nhận. Đó là quy tắc nền tảng. Nếu anh muốn chúng ta tiếp tục như vẫn thế cho đến giờ, thì chúng ta có thể tiếp tục. Em không biết chuyện đó có thể kéo dài bao nhiêu lâu nữa, nhưng em sẽ làm tất cả những gì mà em có thể để nó kéo dài được. Khi nào có thể đến gặp anh, em sẽ đến. Em sẽ làm mọi điều để có thể được như vậy. Nhưng khi em không thể đến thì em sẽ không đến. Điều đó rất rõ ràng và thẳng thắn. Tuy nhiên, nếu anh thấy khó chịu về chuyện ấy, nếu thật sự anh không muốn em đi khỏi nữa, thì anh phải chấp nhận toàn bộ con người em. Toàn bộ, anh có hiểu không? Với tất cả những gì em kéo theo sau lưng, với tất cả những gánh nặng mà em mang. Và cả em nữa, rất có thể, em sẽ chấp nhận toàn bộ con người anh. Toàn bộ, anh có hiểu không? Anh có hiểu như thế nghĩa là gì không?

- Có, hoàn toàn, tôi nói.

- Và dù thế anh vẫn muốn chúng mình với nhau?

- Anh đã quyết định rồi. Trong khi em vắng mặt, anh đã suy nghĩ rất kỹ về tất cả những cái đó. Và anh đã quyết định rồi, từ sâu thẳm trái tim anh.

- Nhưng còn vợ anh, các con anh, Hajime? Anh yêu họ cơ mà. Họ rất quan trọng với anh cơ mà?

- Đúng vậy, anh yêu họ. Anh yêu họ vô cùng. Và họ rất quan trọng với anh. Em nói đúng. Nhưng anh biết là điều đó không đủ cho anh. Anh có một gia đình, một công việc thú vị, anh không có chút gì không hài lòng trong đời cả. Cho đến giờ, tất cả đều vận hành hết sức hoàn hảo. Thậm chí anh nghĩ có thể nói là anh hạnh phúc. Nhưng điều đó không đủ cho anh. Cái đó thì anh biết. Kể từ khi anh

tìm lại được em từ cách đây gần một năm, anh đã nhận ra. Em biết không, Shimamoto-san, vấn đề chính của anh là anh bị thiếu mất một cái gì đó. Trong đời anh có một khoảng trống lớn. Và anh lúc nào cũng khát, cũng đói, về cái phần mà anh đã đánh mất đó. Cả vợ anh cả các con anh đều không thể bù đắp vào chỗ thiếu hụt đó. Em là người duy nhất trên đời có thể làm được. Khi em ở gần anh, anh cảm thấy chỗ thiếu hụt đó được bù đắp. Và chính vì thế mà anh đã nhận ra rằng anh khát và đói đến mức độ nào trong suốt những năm đó. Anh không thể quay trở lại cái thế giới ngày xưa đó nữa.

Shimamoto-san quàng hai tay quanh người tôi. Nàng ngả đầu đặt lên vai tôi. Tôi có thể cảm thấy sự mềm mại của da thịt nàng, cơ thể ấm nồng đang ép sát vào tôi.

- Em cũng thế, em yêu anh, Hajime. Em chưa bao giờ yêu ai khác ngoài anh. Em tin rằng anh không thể biết em yêu anh đến mức nào. Em yêu anh từ khi em mới mười hai tuổi. Ngay cả khi ở trong vòng tay một người đàn ông khác, em vẫn luôn nghĩ đến anh, chính vì thế mà em không muốn gặp lại anh. Em nghĩ là chỉ cần gặp lại anh dù chỉ một lần, em sẽ lạc lối hoàn toàn. Dĩ nhiên em lại không thể ngăn mình nói chuyện với anh. Từ khi em mới mười hai tuổi, em đã muốn làm tình với anh. Nhưng chưa bao giờ anh biết điều đó, phải không?

Đầu nàng vẫn đặt nhẹ lên vai tôi.

- Không, anh không biết.

- Từ khi em mới mười hai tuổi, em đã muốn được khỏa thân trong vòng tay anh. Anh không biết đâu...

Tôi ôm lấy nàng và hôn nàng. Nàng ngồi bất động, hai mắt nhắm lại. Lưỡi chúng tôi quấn lấy nhau, tôi cảm thấy tim nàng đập trong lồng ngực. Những tiếng đập dữ dội và ấm nóng. Tôi nghĩ đến dòng máu đỏ chảy trong huyết quản nàng. Tôi vuốt ve mái tóc mềm mại của nàng, hít thở mùi hương của nàng. Hai tay nàng lần xuống dọc lưng tôi, như thể tìm kiếm một cái gì đó. Đĩa nhạc đã hết, không còn quay nữa, cần đọc dừng lại, trở về chỗ của nó. Chỉ còn nghe tiếng mưa rơi xung quanh.

Sau một lúc, Shimamoto-san mở mắt nhìn tôi.

- Hajime, nàng thì thầm thật nhẹ, anh có chắc không? Anh có thật sự muốn em một cách trọn vẹn không? Anh có sẵn sàng từ bỏ tất cả vì em không?

Tôi gật đầu.

- Anh đã quyết định rồi.

- Nhưng nếu không gặp lại em, anh đã có thể sống một cách bình yên không cảm thấy chút gì thiếu thốn. Anh không nghĩ thế à?

- Có thể, nhưng trong thực tế anh đã gặp em. Và anh không còn

có thể bước lùi được nữa. Chính em đã nói với anh: có những điều không thể đi ngược lại được, chỉ có thể tiến lên trước mà thôi. Chúng ta hãy đi cùng nhau, Shimamoto-san. Bất kỳ đâu. Nơi nào chúng ta có thể. Và bắt đầu tất cả lại từ đầu, cùng nhau.

- Hajime, nàng nói, anh có muốn cởi hết quần áo để em nhìn anh không?

- Vâng, em muốn nhìn thấy anh không mặc gì trước. Anh không thích à?

- Không, tại sao lại không, nếu em muốn.

Tôi cởi quần áo trước lò sưởi, bỏ áo vest, áo polo, quần jeans, đôi tất, áo phông, quần lót. Sau đó, Shimamoto-san kéo tôi quỳ xuống đất. Dương vật tôi cứng đơ, và tôi hơi ngượng vì sự cương cứng dữ dội đó. Ngồi cách xa tôi một chút, Shimamoto-san nhìn tôi. Nàng còn chưa cởi cả áo vest.

- Anh thấy hơi kỳ vì không mặc gì trong khi em vẫn mặc quần áo, tôi mỉm cười.

- Còn em thì rất thích.

Nàng lại gần tôi, nhẹ nhàng cầm lấy dương vật của tôi, đặt một nụ hôn lên môi tôi. Rồi nàng đặt tay còn lại lên ngực tôi. Nàng dùng lưỡi liếm ngực tôi, vuốt ve chỗ lông kín. Đặt tai lên rốn tôi, ngậm lấy dương vật của tôi. Nàng hôn lên khắp người tôi, cho đến cả gan bàn chân. Có vẻ như cùng lúc nàng cũng mơn trớn cả thời gian. Đó là thời gian nàng vuốt ve, thời gian nàng dùng miệng và lưỡi tiếp xúc với cơ thể tôi.

- Em không cởi quần áo à? tôi hỏi.

- Chưa. Trước tiên em muốn chạm vào anh thỏa thích đã. Khi nào em cởi quần áo, sẽ đến lượt anh muốn vuốt ve em, phải không nào? Và ngay cả khi em nói với anh đừng làm thế, chắc là anh sẽ không thể kiềm chế nổi?

- Đúng, có thể.

- Em không muốn mọi chuyện diễn ra như thế. Em không muốn vội vã. Em đã mất bao nhiêu thời gian mới đến được lúc này! Trước tiên em muốn nhìn anh, vuốt ve anh. Em muốn thật chắc chắn là anh đang ở đây, thật chậm rãi. Em không thể đi xa hơn nếu không làm điều đó trước đã. Đừng lo nhé, ngay cả khi anh thấy những gì em làm là kỳ quặc. Chỉ là vì em thật sự *cần* như thế. Đừng nói gì cả, cứ để mặc em làm như em muốn.

- Không sao đâu. Em làm tất cả những gì em muốn đi. Nhưng dù sao thì cũng thật là kỳ khi bị nhìn như thế này!

- Nhưng anh là của em cơ mà?

- Phải.

- Thế thì không việc gì phải xấu hổ.

- Tất nhiên là không rồi. Anh chỉ chưa quen thôi.

- Anh chỉ phải kiên nhẫn một chút nữa thôi. Anh biết không, em đã mơ về điều này từ lâu đến thế rồi cơ mà!

- Em từng mơ nhìn từng chi tiết cơ thể anh như thế này à? Mơ vuốt ve anh và nhìn anh không mặc quần áo trong khi em vẫn mặc?

- Đúng. Em sẽ vẫn thử tưởng tượng xem anh không mặc gì thì sẽ như thế nào. Tưởng tượng ra dương vật cương cứng của anh sẽ như thế nào.

- Nhưng tại sao em lại nghĩ đến cái đó?

- Tại sao? nàng hỏi lại. Anh hỏi em tại sao? Em chưa nói là em yêu anh à? Tại sao một người phụ nữ không được nghĩ đến cơ thể không mặc gì của người đàn ông mà cô ta yêu? Anh chưa bao giờ tưởng tượng là em không mặc gì hết à?

- Anh nghĩ là có.

- Anh chưa bao giờ thủ dâm khi nghĩ đến em không mặc gì hết à?

- Có chứ. Anh nghĩ là hồi học cấp hai và trung học, tôi trả lời, rồi chữa lại: Đó chưa phải là tất cả, ngay mới đây cũng thế.

- Em cũng làm vậy. Khi nghĩ đến anh. Phụ nữ cũng làm như vậy đấy, không có lý gì mà không làm thế cả.

Tôi lại ôm nàng thật chặt và nhẹ nhàng hôn nàng. Lưỡi nàng luồn vào trong miệng tôi.

- Anh yêu em, Shimammoto-san, tôi nói.

- Em cũng thế, em yêu anh, Hajime. Em chưa bao giờ yêu ai khác ngoài anh. Em có thể ngắm anh thêm một chút được không?

- Nếu em muốn.

Nàng dùng tay nắm lấy dương vật của tôi.

- Thật là đẹp, nàng nói. Em những muốn được ăn nó.

- Thế thì anh sẽ gặp nhiều phiền toái đấy, tôi nói.

- Nhưng mà thật sự là em muốn lắm.

Nàng nhẹ nhàng đặt lòng bàn tay xuống dưới như để đoán định trọng lượng. Rồi nàng bắt đầu chậm rãi dùng lưỡi liếm, thật cẩn thận. Sau đó, nàng ngẩng lên nhìn tôi.

- Anh có để cho em làm như em muốn không?

- Em cứ làm tất cả những gì em thích. Điều duy nhất thật sự làm anh sợ là em ăn mất nó thôi.

- Em sẽ làm một việc hơi lạ lùng, nhưng đừng ngạc nhiên nhé. Và đừng bình luận gì, vì em hơi ngượng đấy.

- Anh sẽ không nói gì, hứa đấy.

Tôi vẫn quỳ gối xuống đất. Nàng lấy tay trái ôm vòng người tôi. Rồi, tay kia vén chiếc váy trắng lên để cởi tất và quần lót. Rồi nàng cầm lấy dương vật tôi bằng tay trái và bắt đầu dùng lưỡi liếm. Sau đó, nàng luồn bàn tay còn lại xuống dưới cái jupe. Lưỡi vẫn hoạt động, bàn tay đó bắt đầu động cựa.

Tôi không nói gì. Nàng có cách riêng của mình. Tôi nhìn đôi môi và lưỡi của nàng, và cử động chậm rãi của bàn tay trái dưới cái jupe. Rồi đột nhiên tôi nhớ đến khuôn mặt nhợt nhạt trong chiếc xe thuê phải dừng lại ở bãi đỗ xe của quán bowling, mùa đông vừa rồi. Tôi còn nhớ rất rõ những gì tôi nhìn thấy vào lúc đó trong đồng tử mắt nàng: một khoảng trống u tối và lạnh lẽo như một tầng băng từ thời xa xưa. Một sự im lặng sâu thẳm nuốt trọn mọi tiếng vọng, ngăn cản chúng không bao giờ có thể ngoi lên mặt nước được nữa. Không có gì khác ngoài sự im lặng đó. Một không gian giá lạnh dập tắt mọi thứ âm thanh.

Đây là lần đầu tiên trong đời tôi chứng kiến cái chết theo cách đó. Tôi chưa bao giờ có kinh nghiệm đó với những người thân thiết nhất. Tôi chưa bao giờ tận mắt nhìn thấy ai chết. Cho nên tôi không thể tưởng tượng được một cách cụ thể cái chết là như thế nào. Tuy nhiên, vào lúc đó, tôi đã phát hiện ra nó trong đồng tử của Shimamoto-san. Nó ở đó, chỉ cách mặt tôi vài xăngtimét. "Đó là khuôn mặt của cái chết", khi ấy tôi đã nghĩ, trước đôi mắt đang nói với tôi rằng: Cả mi nữa, đến một ngày, mi cũng sẽ phải đến đây. Sớm hay muộn, tất cả mọi người đều sẽ rơi vào sự cô độc vô tận nơi sự im lặng đã đánh mất mọi âm thanh, ở giữa bóng tối đó. Đối diện với thế giới đó, nỗi lo sợ đã đè nặng lên tôi, như thể tôi đang nhìn vào bóng tối của một cái giếng không đáy.

Cúi xuống vực thẳm tối đen và lạnh giá đó, tôi gọi tên nàng. "Shimamoto-san!" Nhưng giọng nói của tôi bị một thứ hư vô vô tận nuốt chửng. Dù có gọi lâu đến đâu, cái điều đang nằm trong mắt nàng kia vẫn bất động sâu thẳm. Shimamoto-san tiếp tục thở với một thứ tiếng ồn kỳ lạ, như thể không khí đang thoát ra khỏi một lỗ thủng. Tiếng thở đều đặn đó cho tôi biết nàng vẫn luôn ở đó. Nhưng, ở sâu trong mắt nàng, nàng đã đi sang phía bên kia, đi vào thế giới của cái chết.

Trong khi tôi nhìn vào cái vực thẳm tăm tối của đôi mắt nàng và gọi tên nàng, dần dần tôi cảm thấy mình cũng đang rơi vào trong. Bóng tối đó hút tôi đến với nàng, như một sự trống không đang hút lấy không khí ở xung quanh. Tôi còn nhớ rất rõ hàm súc của sức mạnh chiếm hữu tôi, muốn tóm lấy tôi đó.

Tôi nhắm mắt lại. Đuổi cái ký ức đó ra khỏi tâm trí.

Tôi chìa tay ra, vuốt ve tóc của Shimamoto-san. Tôi lướt ngón tay qua tai nàng, đặt tay lên má nàng. Cơ thể nàng mềm mại và ấm nóng.

Nàng vẫn dùng lưỡi với dương vật của tôi, như thể nàng đang hút lấy bản thân cuộc sống, và vẫn vuốt ve chính mình ở dưới cái jupe, như thể đang cố sức chuyển một thông điệp bằng một thứ ngôn ngữ bí mật. Sau một lúc, tôi phun trào vào miệng nàng, bàn tay nàng dừng lại thôi chuyển động dưới cái jupe. Nàng nuốt và liếm cho đến giọt tinh trùng cuối cùng của tôi.

- Xin lỗi nhé, nàng nói.

- Em không có gì phải xin lỗi cả.

- Ngay từ đầu em đã muốn làm như thế. Em xấu hổ lắm, nhưng em phải làm. Một kiểu nghi lễ, anh hiểu không?

Tôi ôm chặt lấy nàng, đặt nhẹ má lên má nàng. Tôi vén tóc lên, hôn vào tai nàng. Rồi tôi nhìn thật sâu vào mắt nàng. Khuôn mặt tôi phản chiếu ở trong đó. Ở xa hơn, vẫn luôn có cái giếng không đáy, nhưng cái ánh sáng nhỏ nhoi nhấp nháy ở đó có vẻ như đã là ánh sáng của cuộc sống. Có thể một ngày nào đó nó sẽ tắt, nhưng giờ đây quả thật là nó đang hiện hữu. Shimamoto-san mỉm cười với tôi, và, vẫn như thường lệ, những nếp nhăn nhỏ hiện ra ở đuôi mắt nàng. Tôi đặt môi lên đó.

- Bây giờ thì anh cởi quần áo của em đi. Đến lượt anh làm gì mà anh thích rồi. Em đã làm những gì mà em muốn, giờ đến lượt anh.

- Sẽ rất bình thường thôi, không có gì đặc biệt đâu. Em không thấy phiền chứ? Chắc là anh thiếu trí tưởng tượng...

- Không vấn đề, Shimamoto-san nói. Em thích sự thiếu tưởng tượng.

Tôi cởi váy của nàng, cái nịt vú. Rồi tôi đặt nàng nằm ra đất và hôn lên khắp người nàng. Tôi đặt tay,đặt môi lên khắp nơi. Tôi chậm rãi thấm ướt cơ thể nàng. Chúng tôi đã mất bao nhiêu thời gian mới tới được đây. Cũng như nàng, tôi không muốn đẩy nhanh bất cứ điều gì lên. Tôi cố gắng kiềm chế hết mức có thể, rồi, khi không thể chờ đợi thêm được nữa, tôi chầm chậm đi vào trong nàng.Cuối cùng chúng tôi cũng thiếp ngủ khi trời gần sáng. Chúng tôi đã làm tình nhiều lần, trên đất, lúc nhẹ nhàng, có khi dữ dội. Một lần, vào lúc tôi đi vào trong nàng, nàng òa khóc, như thể sợi dây neo cảm xúc của nàng đã bị tuột ra. Nàng lấy nắm tay đấm vào lưng và vai tôi. Trong lúc đó, tôi siết lấy nàng thật chặt. Tôi sợ nàng sẽ vỡ ra thành nghìn mảnh nếu tôi không giữ nàng lại sát vào tôi như thế. Tôi vuốt ve lưng nàng để nàng dịu lại. Tôi hôn lên cổ nàng, lấy những ngón tay vuốt tóc nàng. Đó không còn là Shimamoto-san tự tin vào mình, lúc nào cũng bình thản nữa. Cái lõi cứng, đã đông lại ở tận sâu trong nàng, bắt đầu tan chảy và trồi lên trên bề mặt. Tôi có thể cảm thấy những cử động xa xôi, thấy làn hơi thổi. Tôi ôm lấy Shimamoto-san trong tay, đón nhận những tiếng lùng bùng đó. "Thế là dần dần nàng

đã dâng hiến cho mình, tôi nghĩ. Kể từ nay mình sẽ không thể rời xa nàng được nữa."

- Anh muốn em nói cho anh tất cả, tôi nói. Em đã sống như thế nào cho đến hôm nay, em ở đâu, em làm gì. Em đã có chồng hay chưa. Anh muốn biết tất cả về em. Dù cho em có lý do gì đi nữa, anh cũng không thể chịu đựng được cái bí mật mà em tự dựng lên quanh mình nữa.

- Để mai đi, nàng nói. Ngày mai em sẽ kể cho anh tất cả. Từ giờ đến lúc đó đừng hỏi em gì hết, em xin anh. Thêm một ngày nữa đi. Nếu bây giờ em nói tất cả với anh, anh sẽ không bao giờ có thể trở lại như trước được nữa.

- Nhưng anh đã như thế rồi, anh không còn có thể trở lại như trước được nữa. Và có thể là ngày mai sẽ không bao giờ đến. Nếu ngày mai không đến, anh sẽ không bao giờ biết được bí mật mà em cất giữ ở tận sâu con người em cả.

- Em rất muốn ngày mai sẽ không bao giờ đến, nàng nói. Như thế, anh sẽ không thể biết được.

Tôi muốn đáp lời, nhưng nàng đã chặn tôi lại bằng một nụ hôn.

- Em vô cùng muốn có một con kền kền hói đầu đến ăn mất ngày mai. Bọn kền kền hói đầu ăn những ngày mai, có phải không?

- Đúng, có vẻ lôgic đấy. Bọn kền kền hói đầu sống bằng nghệ thuật và những ngày mai.

- Còn bọn kền kền thường thì ăn gì nhỉ?

- Chỉ ăn xác chết thôi. Bọn kền kền hói đầu thì rất khác.

- Chúng ăn nghệ thuật và những ngày mai?

- Đúng rồi đấy.

- Thật là một kết hợp đẹp!

- Còn món ddetxe của chúng là catalogue của nhà xuất bản Iwanami.

Nàng bật cười.

- Ngày mai, nàng nhắc lại, ngày mai anh sẽ biết tất cả.

Ngày hôm sau dĩ nhiên là có đến. Nhưng khi tỉnh dậy, tôi chỉ có một mình. Mưa đã ngừng, và ánh sáng trong suốt của buổi sáng chiếu qua cửa sổ vào phòng ngủ. Đồng hồ đeo tay của tôi chỉ chín giờ hơn. Shimamoto-san không còn ở bên cạnh tôi. Đầu nàng để lại một vết hõm trên gối, nhưng nàng không có ở đó. Tôi đứng dậy, tìm nàng ở phòng khách, trong bếp, nhìn cả vào phòng của bọn trẻ, trong phòng tắm. Tôi không tìm thấy nàng ở đâu hết. Quần áo của nàng cũng đã biến mất, giày của nàng không còn ở lối vào. Tôi thở dài, cố hòa mình vào thế giới hiện thực. Nhưng cái hiện thực này có điều gì đó là lạ, khác thường, nó đã mang một hình thức rất khác với cái hiện

thực mà tôi từng mường tượng. Cái thực tế đó là không thể.

Tôi mặc quần áo, đi ra vườn. Chiếc BMW vẫn đỗ ở chỗ đó. Có thể là Shimamoto-san đã tỉnh dậy rất sớm và chỉ đi dạo một chút thôi? Tôi đi vòng quanh nhà tìm nàng. Rồi tôi lên xe đi một đoạn. Tôi rời khỏi đường chính, đi đến tận rìa thị trấn gần nhất. Không nhìn thấy Shimamoto-san ở đâu hết. Tôi quay về nhà, hy vọng là nàng đã trở lại. Nàng không có ở đó.

Tôi lục tung các phòng, tìm một mẩu giấy có thể nàng đã để lại đâu đó. Tôi không tìm thấy gì hết. Không còn chút dấu vết nào của nàng.

Không còn có sự hiện diện của nàng, ngôi nhà giờ đây thật hoang vắng, ngột ngạt. Không khí như thể chát nồng, như thể các phân tử đang trôi nổi ở đó, và tôi cảm thấy chúng đang vón cục trong cổ họng ở mỗi nhịp thở. Đột nhiên, tôi nghĩ đến cái đĩa Nat King Cole mà nàng đã tặng tôi. Tôi tìm khắp nơi nhưng không thấy. Nàng đã mang nó theo.

Shimamoto-san đã biến mất khỏi cuộc đời tôi. Và lần này không phải là "có lẽ", cũng không phải là chỉ trong "một khoảng thời gian".

CHƯƠNG 15

Tôi về đến Tokyo vào lúc bốn giờ chiều. Tôi đã đợi ở Hakone cho đến trưa trong niềm hy vọng mơ hồ được thấy Shimamoto-san trở lại. Vì thật nặng nề nếu phải ngồi không mà chờ đợi, tôi đã lau chùi bếp để giết thời gian, rồi sắp xếp gọn gàng lại tất cả quần áo trong nhà. Sự im lặng thật nghẹt thở; chỉ có tiếng chim hót hoặc tiếng xe chạy qua thỉnh thoảng vẳng đến khuấy động, không tự nhiên và không ăn nhập vào nhau. Tôi đợi xảy ra một điều gì đó. *Cần phải* xảy ra một điều gì đó. Mọi chuyện không thể kết thúc như vậy được.

Tuy nhiên, không có gì xảy ra. Shimamoto-san không thuộc loại người thích xem xét lại một quyết định, thay đổi sau một lúc. Nếu nàng gọi điện cho tôi- điều này thì tôi biết là không thể có – thì sẽ là đến câu lạc bộ jazz. ở lại Hakone lâu hơn không có chút ý nghĩa nào hết.

Suốt dọc đường về, tôi phải tự buộc mình chú mục vào đường đi. Nhiều lần, tôi vượt qua đèn đỏ, đi quá chỗ rẽ, nhầm đường. khi cuối cùng đỗ được xe vào bãi đỗ của quán, tôi đến thẳng đến một cabin điện thoại gọi điện về nhà. Tôi thông báo với Yukiko là tôi đã về, nhưng phải làm việc ngay. Cô không bình luận gì về điều đó, nhưng nói với giọng khá ráo hoảnh rằng đã muộn rồi và cô lo lắng vì không thấy tôi về vào buổi sáng như đã hứa.

- Lẽ ra anh phải gọi điện chứ, cô nói.

- Không có chuyện gì đâu, em không cần phải lo lắng, tôi trả lời, trong lòng tự hỏi không biết giọng của mình như thế nào. Anh không có thời gian đảo qua nhà, anh phải đến văn phòng kiểm tra sổ sách rồi đến quan.

Tôi đến văn phòng, và ngồi đó không làm gì cả cho đến khi bóng tối buông xuống. tôi nghĩ đến những sự việc ngày hôm qua. Tôi đã ngủ thiếp đi, nhưng hẳn là Shimamoto-san không hề chợp mắt. Nàng đã dậy và rời khỏi nahf vào trước lúc bình minh. Nhưng nàng làm thế nào để về được Tokyo? Ngôi nhà khá xa đường cái, không hề dễ đàng để đi từ vùng đồi Hakone ra đến đường cái và tìm được một chiếc taxi hoặc xe bus vào sáng sớm như vậy. Hơn thế nữa, nàng lại đi giày cao hót.

Điều gì đã thúc đẩy nàng chạy trốn như thế? Tôi đã nghĩ đi nghĩ lại về điều đó suốt trên đường về. Tôi đã nói với nàng là tôi chấp

nhận toàn bộ con người nàng, nàng cũng đã khẳng định điều tương tự. Chúng tôi đã làm tình với nhau không chút e ngại ngượng ngùng. Thế mà nàng bỏ tôi lại, nàng bỏ đi một mình, không một lời giải thích. Thậm chí nàng còn cầm cái đĩa nhạc đã tặng tôi đi theo. Tôi cố sức tìm vài giả thuyết về ý nghĩa các hành động đó của nàng. Hẳn là phải có một ý nghĩa, một lý do cho tất cả những điều đó. Shimamoto-san không phải là người hành động theo một bản năng bất chợt. Tôi không sao xem xét được vấn đề một cách kỹ càng. Sợi chỉ nối những suy nghĩ của tôi bị cắt đứt, không một tiếng động. Một cơn đau nửa đầu quay trở lại, âm ỉ, mỗi khi tôi cố sức suy nghĩ. Tôi nhận ra rằng mình đã kiệt sức. Tôi từ chối suy nghĩ, tôi nhớ đi nhớ lại tất cả những sự kiện của ngày hôm trước, như một cuốn băng video quay lại không ngừng. Tôi nghĩ đến cơ thể Shimamoto-san. Cơ thể không quần áo nằm gần lò sưởi. Cổ nàng, ngực nàng, hông nàng, đám lông kín, âm hộ, lưng, eo, chân của nàng. Tất cả những hình ảnh đó quá gần gũi, quá rõ nét. Đôi lúc, tôi thấy chugns còn gần gũi, còn rõ nét hơn thực tế ở xung quanh tôi.

Cuối cùng tôi không chịu đựng nổi những ảo ảnh gào thét của sự thật đang vây bủa lấy tôi trong cái văn phòng nhỏ xíu này nữa. tôi đi ra khỏi tòa nhà, đi lang thang vô định. Rồi tôi đến quán bar, vào phòng vệ sinh cạo râu. Thậm chí từ sáng đến giờ tôi còn chưa rửa mặt. Và tôi vẫn mặc chiếc áo parka của ngày hôm qua. Các nhân viên không có nhận xét gì, nhưng thỉnh thoảng lại liếc nhìn tôi đầy tò mò. Tôi không muốn về nhà thay quần áo. Nếu gặp Yukiko, có khả năng tôi sẽ kể hết mọi chuyện cho cô: rằng tôi yêu Shimamoto-san, rằng tôi đã ngủ với nàng, rằng tôi đã suýt nữa bỏ tất cả vì nàng, cả gia đình tôi, các con tôi, công việc của tôi, tất cả.

Liệu tôi có phải thú nhận với Yukiko về những chuyện xảy ra không? Tôi không thể làm như thế được. tôi không đủ sức phán xét điều gì là nên hay không. Thậm chí tôi còn không hiểu nổi điều gì đã xảy đến với tôi. Cho nên tôi không về nhà. Tôi đến quán bar, và chờ đợi Shimamoto-san. Tôi biết rất rõ rằng không có chút cơ may nào để nàng đến, nhưng tôi không thể làm gì khác ngoài chờ đợi. Tôi ngồi ở quầy bar, và chờ đợi trong vô vọng cho đến giờ đóng cửa. Tôi nói chuyện một chút, như thường lệ, với mấy khách quen. Nhưng tôi không nghe thấy một lời nào mà họ nói với tôi. Tôi gật đầu, ngắn gọn đồng ý với tất cả, trong đầu vẫn nghĩ đến cơ thể Shimamoto-san. Tôi còn nhớ âm hộ nàng đã đón nhận tôi mềm mại như thế nào, cách nàng gọi tên tôi vào lúc đó. Và, mỗi lần điện thoại đổ chuông, tim tôi lại nảy lên trong lồng ngực.

Ngay cả khi quán đã đóng cửa và mọi người đã ra về, tôi vẫn ngồi lại ở quầy bar và tiếp tục uống. Mặc cho số lượng rượu uống vào người, tôi vẫn không sao say nổi. Ngược lại, tâm trí tôi mỗi lúc một sáng rõ hơn. Đồng hồ chỉ hai giờ sáng. Tôi về nhà, gặp Yukiko vẫn

thức đợi. Lẽ ra phải đi nằm, tôi lại ngồi ở bàn bếp trước một chai whisky; Yukiko đến chỗ tôi cùng với một cái cốc và uống với tôi.

- Bật nhạc đi, cô nói.

- Tôi bật cái băng đầu tiên tìm thấy, bật nó thật nhỏ để không đánh thức bọn trẻ. Sau đó, chúng tôi im lựng uống một lúc, mỗi người ngồi ở một góc bàn bếp.

- Anh yêu một người phụ nữ khác phải không? Yokiko chăm chú nhìn tôi, hỏi.

Tôi gật đầu. "Hẳn là Yukiko đã phải nhắc đi nhắc lại câu nói đó trước khi thốt ra lời", tôi tự nhủ. Những từ đó có một trọng lượng và đường viền rất rõ nét. Tôi cảm thấy điều đó trong giọng nói của cô.

- Và anh thật sự yêu cô ấy, đó không phải là một cuộc tình thoáng qua, phải không?

- Đúng thế. Đó không phải là một cuộc tình thoáng qua. Nhưng hơi khác với những gì em nghĩ.

- Anh biết em nghĩ gì à? Anh tin là *thực sự* biết em nghĩ gì à?

Tôi không trả lời. tôi không thể nói được gì. Yukiko cũng im lặng trở lại. Chỉ có âm nhạc tiếp tục. Vivaldi hoặc Telemann, cái gì đó tương tự. Tôi không sao nhớ được chính xác giai điệu.

- Em-chắc-chắn-là-anh-không-biết-những-gì-em-nghĩ, cuối cùng Yokiko cũng nói tiếp, phát âm tách bạch từng từ như cô vẫn thường làm khi giải thích điều gì đó với các con.

Mắt cô không rời khỏi tôi, nhưng khi chắc chắn là tôi sẽ không nói gì, cô cầm lấy cái cốc và uống một ngụm whisky. Rồi cô chầm chậm lắc đầu.

- Anh cũng biết là em không hề ngu ngốc. Em sống với anh, em ngủ với anh. Em đã hiểu ra điều đó được một thời gian, rằng anh có một người phụ nữ khác.

Tôi nhìn cô không nói gì.

- Em không trách gì anh hết. Khi người ta bắt đầu yêu một người, thì là như thế đấy, không thể làm gì cả. Người ta yêu người mà người ta yêu. Em không đủ cho anh, chỉ vậy thôi. Em có thể hiểu được điều đó, theo cách của em. Cho đến giờ mọi chuyện giữa chúng ta đều rất tốt đẹp, anh lúc nào cũng đối xử tốt với em. Em rất hạnh phúc với anh. Và em nghĩ rằng, ngay cả bây giờ vẫn vậy, anh vẫn còn yêu em. Nhưng em không đủ cho anh. Em biết điều đó, theo một nghĩa nào đó. Em biết là một ngày nào đó sẽ có một chuyện tương tự xảy ra. Chính vì thế mà em không trách anh đã yêu một người khác. Thậm chí nói thật em còn không thấy giận dữ. Thật là lạ, điều đó còn không làm em tức tối. Chỉ rất nặng nề để chịu đựng thôi. Vô cùng nặng nề, Em đã từng nghĩ là sẽ rất khó để trải qua khi nào điều đó

xảy đến, nhưng nó vẫn vượt quá sự tưởng tượng của em.

- Anh rất tiếc, tất cả là lỗi của anh, tôi nói.

- Anh không cần phải xin lỗi. Nếu anh muốn bỏ em, anh có thể làm thé. Không cần nói gì.

- Anh có muốn chúng mình bỏ nhau không?

- Anh không biết. em có muốn nghe những lời giải thích của anh không?

- Giải thích? Về người phụ nữ đó?

- Phải.

Yokiko lắc đầu.

- Em không muốn nghe gì về người phụ nữ đó. Anh đừng làm cho hoàn cảnh của em trở nên nặng nề hơn nữa. Em không thèm quan tâm đến kiểu quan hệ mà anh có với cô ta, những gì hai người đã làm với nhau. Điều quan trọng với em là anh có ý định bỏ em hay không. Em không muốn gì hết, nhà và tiền đều không. Nếu anh muốn có lũ trẻ, em cũng sẽ để chúng cho anh nuôi. Thật đấy, em hết sức nghiêm túc. Thế nên, nếu anh muốn bỏ em, chỉ cần nói với em: "anh bỏ em". Đó là tất cả những gì quan trọng với em. Anh có muốn chúng ta bỏ nhau không?

- Anh không biết, tôi nhắc lại.

- Anh không biết là anh muốn bỏ em hay không à?

- Không, anh không biết liệu có khả năng trả lời em hay không.

- Khi nào thì anh sẽ biết?

Tôi lắc đầu.

- Được rồi, Yokiko thở dài, anh cứ suy nghĩ đi. Em sẽ đợi, đừng lo. Cứ suy nghĩ đi trước khi quyết định.

Kể từ đêm đó, tôi ngủ trên sofa phòng khách. Có lúc lũ trẻ dâh vào buổi đêm; lần đầu tiên thấy tôi ở đó, chúng hỏi tôi đang làm gì. Tôi giải thích thời gian gần đây tôi ngáy to nên thôi thích ngủ ở đây để không đánh thức mẹ chúng. Đôi khi, một trong hai đứa chui vào dưới chăn ngủ với tôi. Tôi ôm nó vào lòng. Cũng có lúc tôi nghe tiếng Yokiko khóc trong phòng ngủ.

Trong khoảng hai tuần, tôi sống trong những kỷ niệm. Tôi trôi nổi bất tận trong những gì đã trảu qua với Shimamoto-san trong cái đêm đầu tiên và duy nhất với nhau, cố sức tìm thấy ở đó một đấu vết quan trognj, một thông điệp nào đó. Tôi thấy lại Shimamoto-san trong vòng tay tôi. Tô nghĩ đến bàn tay của nàng luồn xuống dưới cái jupe trắng. Tôi nhơ sbaif hát cảu *Nat King Cole,* ánh sáng của lò sưởi. Tôi nhớ từng lời nàng nói.

"Vừa nãy em đã nói rồi, em không biết đến những biện pháp nửa

vời, Shimamoto-san nói với tôi trong trí nhớ. Ở em không có trung gian nào cả: em khôgn hề biết nơi nào là chỗ đúng đắn…

- Anh đã quyết định rồi. Trong khi em vắng mặt, anh đã suy nghĩ rất kỹ về tất cả những cái đó. Và anh đã quyết định rồi, từ sâu thẳm trái tim anh."

Tôi nhớ cái nhìn chăm chú của nàng trong khi tôi lái xe. Tôi cảm thấy cái nhìn đó, đắm chìm một điều gì đó dữ dội, giờ đây vẫn còn ghì sâu lên má tôi. Tôi cảm thấy rõ ràng rằng đó còn hơn là một cái nhìn, nó giống như dấu hiệu của cái chết bay lơ lửng xung quanh nàng ở trong thế giới đó. Khi ấy, nàng đã thật sự muốn chết. Nàng đã đến tận Hakone cùng tôi để chết cùng tôi ở đó.

"Và cả em nữa, rất có thể, em sẽ chấp nhận toàn bộ con người anh. Toàn bộ, anh có hiểu không? *Anh có hiểu như thế nghĩa là gì không?*"

Khi nói điều đó, nàng đang đòi hỏi cả cuộc đời tôi. Giờ đây thì tôi hiểu hoàn toàn. Cứ như thể tôi đã đi đến một kết luận cuối cùng về hai chúng tôi, còn nàng thì có kết luận riêng của mình. Tại sao mình không hiểu được điều đó sớm hơn? Nàng hẳn là đã thực sự có ý định đánh mạnh tay vào vôlăng để chúng tôi cùng chết trên đường về, trên đường cao tốc, sau đêm tình ái Hakone. Chết cùng với tôi là điều duy nhất có thể. Hẳn là nàng không có lựa chọn nào khác. Nhưng điều gì đó đã ngăn cản nàng thực hiện sự định của mình. Nàng đã giấu kín tất cả vào sâu thẳm con người mình, rồi biến mất.

Điều gì trong cuộc đời nàng đã khiến nàng không còn lựa chọn nào khác ngoại lựa chọn đó? Tôi tự hỏi không ngừng. Nàng đã bị dồn vào cuối ngõ cụt nào? Lý do nào, bằng cách nào, vì mục đích gì, cái gì và nhất là *ai* đã đẩy nàng đến chỗ đó? Tại sao cái chết lại là giải pháp duy nhất cho tình trạng đó? Tôi dã nghĩ đến điều này không biết bao nhiêu lần. Tôi tính đến mọi yếu tố mà tôi biết. Tôi đặt ra đủ mọi giả thuyết có thể và trí tưởng tượng tôi cho phép. Mà không đi đến được điều gì. Nàng đã biến mất, mang theo mình bí mật. Không "có lẽ" và không "một khoảng thời gian" nào: hoàn toàn, im lặng. Ý nghĩ đó làm tôi không sao chịu nổi. Cuối cùng, nàng đã từ chối chia sẻ bí mật của mình với tôi. Mặc cho sự hòa hợp hoàn hảo mà cơ thể chúng tôi đã có được với nhau.

"Có những điều chỉ có thể tiến về phía trước, không thể quay ngược lại đằng sau. Hajime ạ", hẳn là nàng sẽ nói như thế.

Đêm đến, trên ghế sofa, tôi tưởng như nghe thấy giọng nàng đang nói câu đó. Tôi nghe rất rõ nàng đánh vần từng từ một.

"Sẽ tuyệt vời biết bao nếu chúng ta có thể bỏ đi như anh nói và bắt đầu lại từ con số không! Thật không may là em không thể chạy trốn được khỏi đây. Không thể. Không thể *về mặt vật lý.*"

Shimamoto-san đột nhiên biến thành cô gái mười sáu tuổi, đứng trong một khu vườn, mỉm cười ngượng ngập trước những cây hoa hướng dương.

“Lẽ ra em không nên gặp lại anh. Em đã biết điều đó ngay từ đầu. Lẽ ra em nên để mọi chuyện nguyên xi như thế. Dĩ nhiên, em đã không ngăn nổi mình. Em chỉ muốn nhìn thấy anh và sau đó đi khỏi ngay lập tức. Nhưng, tất nhiên, khi đã nhìn thấy anh, em lại không sao quyết định đi khỏi được nữa. Em là như thế, anh cũng biết mà Hajime. Em không có ý định làm vậy đâu, nhưng lúc nào em cũng làm hỏng mọi chuyện.”

Tôi chắc chắn sẽ không bao giờ còn gặp nàng nữa. Nàng chỉ còn tồn tại trong ký ức tôi. Nàng đã biến mất khỏi cuộc đời tôi. Nàng đã từng ở đó, và giờ đây đã tan biến. Không có giải pháp nửa vời nào hết. Không có trung gian, không có điểm giữa, không có chút thỏa hiệp nào. Phía Nam biên giới, có một “có thể”. Nhưng ở phía Tây mặt trời thì không.

Tôi đọc báo mỗi ngày, tìm kiếm một bài báo viết về vụ tự tử của phụ nữ trong vùng Hakone. Nhưng tôi không tìm được gì hết. Ngày nào cũng có hàng đống người tự tử, nhưng chưa bao giờ, theo chỗ tôi biết, có một người phụ nữ ba mươi bảy tuổi có nụ cười quyến rũ. Nàng đã biến mất khỏi cuộc đời tôi, chỉ khỏi cuộc đời tôi mà thôi.

Nhìn bên ngoài, không có gì thay đổi hết. Sáng nào tôi cũng chở hai con đi học, chiều đến đón chúng về. Tôi hát với chúng trong xe. Thỉnh thoảng, tôi gặp cô gái trẻ đi xe Mercedes trước cổng trường mẫu giáo, và chúng tôi nói chuyện với nhau một lúc lâu. Điều đó cho phép tôi quên đi những lo lắng trong một lúc. Vẫn như mọi khi, chúng tôi chỉ nói đến các cửa hiệu hoặc quán ăn đang là mốt. Mỗi lần gặp nhau, chúng tôi thoải mái trao đổi những thông tin mới nhất về các cửa hàng bán đồ ăn tự nhiên và khu phố Aoyama.

Trong nhiều công việc, tôi tiếp tục hoàn thành các nghĩa vụ, không một lần sơ sảy. Tôi đến câu lạc bộ nhạc jazz mỗi tối, trò chuyện với các khách quen, lắng nghe những ý kiến và phàn nàn của nhân viên, tặng quà cho những ngươi phục vụ khi đến sinh nhật họ. Tôi mời rượu các nhạc công đến chơi ở chỗ chúng tôi, nếm cocktail. Kiểm tra xem đàn piano lên dây đúng chưa, chú ý để những người khách say rượu không làm phiền ai. Ngay khi có một vấn đề, tôi tìm cách giải quyết ngay, tìm ra một giải pháp. Cách quản lý công việc của tôi không thể tốt hơn được nữa, gần như là quá tốt.

Tất cả diễn ra một cách hoàn hảo. Chỉ có điều, tôi không còn say mê như trước với hai câu lạc bộ nhạc jazz nữa. Tôi không nghĩ những người xung quanh nhận ra điều đó, vì thái độ của tôi hoàn toàn không thay đổi. Thậm chí tôi còn hòa nhã với mọi người hơn trước, tôi đáng mến, lúc nào cũng sẵn sàng chuyện trò. Nhưng tôi thì

tôi biết, khi đưa mắt nhìn quanh phòng, không gì còn giống như trước nữa cả: tôi thấy khung cảnh thật buồn chán, tối tăm. Đó không còn là khu vườn tưởng tượng của tôi ngày xưa, với những màu sắc tươi sáng, những khía cạnh tinh tế. Đó chỉ còn là một quán bar ầm ĩ có thể tìm thấy ở khắp nơi. Tất cả đều giả tạo, hời hợt, thảm hại. Đó chỉ còn là một bài trí sân khấu, được dựng lên với mục đích được che giấu khéo léo là móc túi lấy tiền của những kẻ say rượu. Tất cả những ảo tưởng xưa kia từng tràn ngập tâm trí tôi đã tan biến như một làn khói. Bởi vì tôi biết rằng Shimamoto-san sẽ không bao giờ còn trở lại trong khung cảnh này nữa. Sẽ không bao giờ còn được thấy nàng ngồi ở một cái ghế cạnh quầy bar, và mỉm cười gọi một ly cocktail.

Cả ở nhà cũng vậy, tôi tìm lại được cuộc sống quen thuộc. Tôi ăn tối với cả nhà, đưa các con đi dạo Chủ nhật, dẫn chúng đến vườn bách thú. Yukiko và tôi, ít nhất bề ngoài, có cùng mối quan hệ như trước. Chúng tôi vẫn trò chuyện nhiều, chúng tôi là những người bạn đường từ lâu, sống dưới cùng một mái nhà. Một vài điều không bao giờ được nói ra, một vài sự thật không bao giờ được phát biểu. Nhưng không có chút căng thẳng nào ngự trị giữa chúng tôi. Chỉ đơn giản là chúng tôi không bao giờ chạm vào nhau. Đêm đến, chúng tôi ngủ riêng: tôi tiếp tục ngủ trên ghế sofa, và Yukiko trong phòng ngủ. Hẳn đó là thay đổi duy nhất có thể nhìn thấy trong cuộc sống của chúng tôi.

Có lúc tôi tự hỏi không biết tất cả những điều này có phải là một vở hài kịch hay không. Liệu có phải là chúng tôi đang hài lòng với việc đóng những vai diễn dành cho mình? Liệu có phải là chúng tôi đã đánh mất một điều gì đó cốt yếu? Liệu có phải là kể từ nay ngày nào chúng tôi cũng sẽ chỉ sống như những cái máy giản đơn? Ý nghĩ đó đè nặng lên tôi. Yukiko hẳn là phải đau khổ sâu sắc vì cái cuộc sống trống rỗng và hời hợt này. Thế nhưng, tôi vẫn chưa cảm thấy có thể trả lời câu hỏi của cô. Dĩ nhiên, tôi không muốn bỏ cô, cái đó thì tôi có thể chắc. Nhưng tôi không có quyền gì để nói điều đó với cô. Tôi đã từng rất sẵn sàng bỏ cô, cả cô và bọn trẻ. Shimamoto-san đã biến mất và sẽ không quay lại, nhưng tôi không thể vì thế mà tiếp tục cuộc sống cũ như thể không có gì xảy ra. Không thể đơn giản như thế được. Sẽ không thể đơn giản như thế được. Mặt khác, tâm trí tôi vẫn còn hình ảnh Shimamoto-san ám ảnh. Hình ảnh của nàng quá rõ nét, quá thực, để mà tôi có thể xua đi. Chỉ cần tôi nhắm mắt lại là nhìn thấy cơ thể nàng hiện ra trong từng chi tiết nhỏ nhất. Tôi vẫn còn cảm thấy trên những ngón tay mình tiếp xúc của da thịt nàng, giọng nói của nàng vẫn vang vọng trong tai tôi. Làm sao tôi có thể ôm Yukiko trong tay khi vẫn chịu đựng sự ám ảnh đó?

Tôi những muốn được ở một mình lâu nhất có thể và, không biết làm gì khác, sáng nào tôi cũng đến bể bơi, rồi đến văn phòng, nơi tôi

dành phần lớn thời gian nhìn lên trần nhà và mơ đến Shimamoto-san. Tôi những muốn chấm dứt việc đó bằng cách này hay cách khác. Tôi sống trong một hình thức của trống rỗng, bên cạnh Yukiko nhưng không thật sự ở đó, lần lữa mãi việc trả lời câu hỏi của cô. Điều đó không thể kéo dài mãi mãi được. Có cái gì đó không đúng đắn. Với tư cách đàn ông, với tư cách người chồng, với tư cách người cha, tôi phải nhận lấy trách nhiêm của mình. Nhưng, trên thực tế, tôi không có khả năng: ảo ảnh vẫn còn ở đó, nó buộc chặt lấy tôi. Những ngày mưa thì còn tệ hơn nữa. Bởi vì, khi trời mưa, tôi bị đắm chìm trong ảo tưởng Shimamoto-san sẽ xuất hiện vào bất cứ lúc nào. Nàng sẽ mở cửa, mang theo cùng với nàng mùi của cơn mưa. Tôi tưởng tượng ra nụ cười trên môi nàng. Khi không đồng ý với tôi, nàng nhẹ nhàng lắc đầu, nụ cười vẫn nguyên ở đó. Khi ấy từ ngữ của tôi mất đi toàn bộ sức lực và, như những giọt nước mưa đậu trên ô cửa sổ, chầm chậm trượt ra khỏi địa hạt của thực tại. Những đêm trời mưa, lúc nào tôi cũng thấy nghẹt thở. Thực tại bị bóp méo, thực tại lồng lên sợ hãi.

Khi đã mệt mỏi vì ngắm nhìn mãi những điều điên rồ, tôi đứng trước cửa sổ nhìn ra phong cảnh bên ngoài. Thỉnh thoảng, tôi thấy như thể mình bị bỏ rơi trong một sa mạc không sự sống. Đoàn đoàn lũ lũ những ảo ảnh che lấp tất cả màu sắc của thế giới xung quanh tôi, chỉ còn để lại sự trống rỗng. Tất cả mọi vật, tất cả mọi phong cảnh đều có vẻ chán ngắt và trống không như những trang trí phù du bằng giấy bồi, đầy bụi, màu của cát. Tôi nhớ lại người bạn ở trường trung học một hôm cho tôi tin tức về Izumi. Anh đã nói với tôi: “Có nhiều cách sống, và nhiều cách chết. Nhưng có quan trọng gì đâu. Điều duy nhất còn lại là sa mạc.”

Tuần sau đó, xảy ra một loạt sự kiện kỳ lạ. Sáng thứ Hai, khi đến văn phòng, không vì lý do gì đặc biệt, chỉ do một ham muốn bất chợt, tôi mở cái ngăn kéo để cái phong bì đựng một trăm nghìn yen. Từ nhiều năm nay, nó được để trong ngăn kéo bàn làm việc của tôi, khóa chặt, ngăn thứ hai từ trên xuống. Kể từ đó chưa bao giờ tôi động vào số tiền đó, nhưng đã nhiều lần, khi mở ngăn kéo để đặt vào những thứ đồ vật có giá trị khác, tôi biết chắc là cái phong bì vẫn nằm nguyên ở đó. Nhưng hôm qua, tôi nhận ra nó đã biến mất. Thật đáng ngạc nhiên, vì tôi không hề nhớ đã từng chuyển nó đi chỗ khác. Tôi không xếp nó vào chỗ khác, tôi hoàn toàn chắc chắn vào điều này. Tuy thế tôi vẫn lần lượt mở tất cả các ngăn kéo của cái bàn, xem bên trong từng cái một để có thể yên tâm được: cái phong bì không có ở đâu cả.

Tôi cố nhớ xem lần cuối cùng mình nhìn thấy nó là khi nào. Tôi không tìm được ngày tháng chính xác nào cả. Chưa lâu lắm, nhưng cũng không mới đây lắm. Một tháng trước, có thể là hai. Hoặc thậm chí là ba, ai biết? Dù thế nào đi nữa, tôi đã nhìn thấy cái phong bì

cách đây không lâu, ở trong ngăn bàn.

Sững sờ, tôi ngồi xuống một cái ghế trước bàn làm việc và lơ đãng nhìn cái ngăn kéo một lúc. Ai đó đã vào đây khi tôi vắng mặt để lấy đi cái phong bì? Điều này rất khó có thể xảy ra (ngăn kéo vẫn còn tiền và những thứ đồ vật có giá trị khác), nhưng dù sao tôi cũng không thể bỏ qua khả năng đó. Hoặc giả, tôi đã nhầm lẫn mà vứt nó đi, và không còn nhớ gì nữa? Cũng có thể lắm. Nhưng cũng có quan trọng gì, cuối cùng tôi tự nhủ. Dù thế nào đi nữa tôi cũng muốn một ngày nào đó vứt nó đi, sự cố này giúp tôi khỏi phải tự mình làm việc đó.

Khi đã chấp nhận chuyện cái phong bì biến mất, tôi bắt đầu nghi ngờ vè sự tồn tại của nó, và càng cân nhắc tôi càng nhanh chóng mất đi sự chắc chắn vào thực tế của nó. Một cảm giác thật lạ, chóng mặt, chiếm lĩnh lấy tôi. Dù cho có cố sức tự thuyết phục mình điều ngược lại, ý tưởng về sự không tồn tại của cái phong bì đó phồng lên rất nhanh chóng trong suy nghĩ của tôi, đến mức chiếm lĩnh hoàn toàn lấy nó. Cảm giác về sự vắng mặt đẩy lùi, hoàn toàn nuốt trọn cảm giác về một sự tồn tại mà tuy thế ngày xưa tôi đã từng chính mắt mình chứng kiến.

Về một số sự kiện, người ta có được bằng chứng hiện hữu rằng chúng đã từng xảy ra. Ký ức và các ấn tượng của chúng ta quá không chắc chắn, quá chung chung để có thể chỉ thông qua đó mà chứng minh được tính thực tế của các sự kiện đó. Những sự kiện mà chúng ta nghĩ là chắc chắn thực ra chắc chắn đến mức độ nào? Kể từ đâu chúng trở thành những sự kiện mà chúng cho là "thật"? Trong phần lớn các trường hợp, không thể phân biệt được. Để có thể chắc được rằng những gì chúng ta coi là thực tế đúng là thực tế, chúng ta cần đến một thực tế khác cho phéo chúng ta tương đối hóa và, bản thân nó, cũng cần một thực tế khác làm nền tảng. Và cứ như thế, cho đến khi tạo ra trong ý thức của chúng ta một chuỗi mắt xích kéo dài vô tận. Chắc chắn là không hề quá lời khi nói rằng chính trong sự giữ gìn cái chuỗi mắt xích đó mà chúng ta có thể dò được đến cảm giác về tồn tại thật của mình. Nhưng chỉ cần chuỗi mắt xích đó đứt gãy, tức khắc chúng ta sẽ lạc lối. Thực tế có thật nằm ở phía cái mắt xích bị rời ra, hay ở phía cái chuỗi cứ kéo dài mãi mãi?

Vào lúc đó, tôi có cảm giác về một sự đứt gãy như thế. Tôi đóng ngăn kéo lại, cố tìm cách quên mọi chuyện đi. Lẽ ra ngay từ đầu tôi đã phải vứt số tiền đó đi. Sai lầm chính của tôi là đã giữ nó lâu đến thế.

Buổi chiều thứ Tư cùng tuần, trong khi đang lái xe không xa đại lộ Gaien Higashidori, tôi nhìn thấy một người phụ nữ nhìn từ sau lưng rất giống Shimamoto-san. Cô mặc một chiếc quần vải cotông xanh và một chiếc áo gió màu be, đi một đôi giày tennis màu trắng.

Cô đi khập khiễng. Ngay khi nhìn thấy cô, toàn bộ khung cảnh xung quanh tôi dường như đông cứng lại. Ngay cả không khí mà tôi đang hít thở cũng trào lên như một khối rắn trong cổ họng. "Nàng đây rồi", tôi tự nhủ. Tôi vượt qua người phụ nữ, cố nhìn kỹ khuôn mặt cô trong gương chiếu hậu, nhưng những người bộ hành khác đã ngăn không cho tôi nhìn rõ. Tôi phanh gấp, chiếc xe đi ngay sau bấm còi inh ỏi. Người phụ nữ đó có cùng dáng đi, tóc cùng độ dài với tóc Shimamoto-san. Tôi muốn đỗ xe lại ngay lập tức, nhưng suốt dọc vỉa hè không có chỗ nào còn trống. Tôi tìm được một chỗ cách đó hai mét, lao thẳng vào, rồi chạy ngược trở lại về nơi tôi nhìn thấy người phụ nữ. Cô không còn ở đó nữa. Tôi tuyệt vọng tìm cô ở xung quanh. Chân cô khập khiễng, cô không thể đi quá xa được, tôi tự nhủ. Rẽ đám người mà chạy, tôi qua đường, lên cái cầu bắc qua đường dành cho khách bộ hành, nhìn xuống đường từ trên cao. Áo sơ mi của tôi đẫm mồ hôi. Đột nhiên, ý nghĩ về người phụ nữ đó không thể là Shimamoto-san chạy qua tâm trí tôi: cô không khập khiễng cùng một bên với nàng. Và hơn nữa, Shimamoto-san *không còn khập khiễng nữa.*

Tôi lắc đầu, trút ra một hơi thở thật dài. Nhất định là tôi không được bình thường cho lắm. Tôi đã bị choáng, toàn bộ sức lực đã rời bỏ tôi. Tôi dựa lưng vào cột đèn đường, nhìn chân mình một lúc. Đèn chuyển từ đỏ sang xanh, rồi lại sang đỏ. Khách bộ hành đi qua, chờ đợi, rồi đi qua. Trong lúc đó, tôi đứng dựa lưng vào cái cột, cố gắng lấy lại hơi thở.

Khi cuối cùng ngẩng được đầu lên, tôi nhìn thấy Izumi đang ở trước mặt. Ngồi ở băng ghế sau một chiếc taxi dừng lại đèn đỏ, ngay trước mặt tôi, cô nhìn tôi chăm chăm qua cửa kính. Mặt cô chỉ cách mặt tôi một mét. Dĩ nhiên là cô không còn ở tuổi mười bảy nữa. Nhưng tôi nhận ra cô ngay. Không thể là người nào khác được. Ở đó, ngay trước mắt tôi, là người phụ nữ tôi từng ôm trong vòng tay hai mươi năm trước, người con gái đầu tiên mà tôi hôn, người trong một buổi chiều mùa thu đẹp trời, năm mười bảy tuổi, đã để tôi cởi bỏ quần áo, thậm chí còn làm mất một cái nịt tất. Hai mươi năm làm thay đổi một con người, cái đó thì chắc rồi, nhưng tôi nhận ra được khuôn mặt này giữa cả nghìn người.

"Cô ấy làm bọn trẻ con sợ", người bạn học cũ từng nói với tôi. Ngay lúc đó, tôi còn chưa hiểu anh định nói gì. Tôi không thể tiêu hóa nổi những gì anh định giải thích với tôi. Giờ đây thì tôi hoàn toàn hiểu. *Khuôn mặt* Izumi *không có chút biểu cảm nào.* Hoặc đúng hơn tôi phải nói rằng: *Mọi hình thức biểu cảm đã trốn chạy khỏi khuôn mặt cô.* Giống như là một căn phòng không đồ đạc. Trên khuôn mặt đó, tất cả đều chết và lặng tờ như đáy đại dương. Và cô nhìn tôi chằm chú, với cái vẻ hoàn toàn vô cảm đó. Ít nhất thì tôi cũng nghĩ rằng cô nhìn tôi. Đôi mắt cô quay về phía tôi; nhưng chúng không hiểu gì hết, không truyền đạt một thông điệp nào. Nếu cô định

chuyển cho tôi một điều gì đó, thì hẳn đó chỉ có thể là một sự trống rỗng không đáy.

Tôi đứng lặng tại đó. Tôi đã quên mất cách sử dụng lời nói. Tôi thở thật chậm, phải cố gắng lắm tôi mới đứng vững được. Lúc đó, tôi đã mất ý thức theo nghĩa đen về sự tồn tại của chính mình. Trong một lúc, thậm chí tôi còn không biết mình là ai. Những đường nét con người tôi bị xóa đi, tôi cảm thấy mình trở thành một thức chất lỏng chảy nhỏ giọt. Một cách máy móc, không có thời gian để suy nghĩ đến một ý định cụ thể, tôi chìa tay về phía Izumi, chạm vào cửa kính xe, và lấy đầu ngón tay vuốt ve. Tôi không biết cử chỉ đó có nghĩa gì. Vài người bộ hành dừng lại nhìn tôi vẻ bối rối. Nhưng tôi phải làm cử chỉ đó. Dọc theo cửa kính, tôi tiếp tục vuốt ve khuôn mặt không có mặt của Izumi. Cô không có cử động nào, thậm chí không chớp mắt. Cô đã chết rồi? Không, không thể. Cô vẫn đang sống, không một cử chỉ, mi mắt bất động. Cô vẫn sống, trong cái thế giới này, đằng sau cửa kính xe. Và đôi môi câm lặng của cô nói với tôi về một sự trống rỗng không đáy.

Cuối cùng đèn cũng chuyển sang xanh, và chiếc taxi vọt đi. Khuôn mặt Izumi vẫn không có chút biểu cảm nào cho đến cuối cùng. Cứng đờ người, tôi nhìn taxi biến mất vào đám đông xe cộ.

Tôi quay lại nơi đỗ xe, đặt phịch người xuống ghế. “Mình phải tránh xa nơi này”, tôi tự nhủ. Vừa quay chìa khóa điện thì một cơn buồn nôn dữ dội ập đến. Tuy nhiên, tôi không thể nôn, tôi chỉ có cảm giác khó ở đến kinh khủng. Tôi đặt hai bàn tay lên vôlăng, đợi mười năm phút không động đậy. Mồ hôi chảy đầy nách tôi. Có vẻ như một thứ mùi kinh tởm đang toát ra từ người tôi. Đó không còn là cơ thể tôi, đó không còn là cơ thể mà Shimamoto-san đã dịu dàng dùng lưỡi liếm khắp nơi. Đó là cơ thể của một gã tứ tuần đang tỏa ra một thứ mùi khó chịu và chua gắt.

Sau một lúc, một cảnh sát tiến lại gần xe tôi, gõ vào cửa kính. Tôi hạ nó xuống.

- Không được đỗ xe ở đây, anh ta tuyên bố, nhìn tôi vẻ dò xét. Mời ông lái xe đi ngay cho.

Tôi gật đầu, quay chìa khóa điện.

- Trông anh nhợt nhạt lắm, ông không được khỏe à?

Tôi im lặng gật đầu và nổ máy.

Phải mất nhiều giờ tâm trí tôi mới trở lại bình thường. Tôi có cảm giác mình là một cái vỏ ốc rỗng không, một âm thanh rỗng vang lên trong tôi. Tôi hiểu rằng mình đã trở nên thực sự rỗng. Tất cả những gì còn lại trong cơ thể tôi cho đến một lúc trước đã bay mất. Tôi dừng xe trong nghĩa trang Aoyama, lơ đãng nhìn lên trời qua cửa kính trước. Izumi đang đợi mình trên đó, tôi tự nhủ. Hẳn là cô vẫn

luôn chờ đợi tôi ở đâu đó. Ở một góc phố, sau một cửa sổ, cô đang đợi tôi đến. Cô chăm chú nhìn tôi. Chỉ có điều là cho đến giờ tôi vẫn chưa nhìn thấy cô.

Trong vài ngày, tôi không thể nói gì với bất kỳ ai. Mỗi lần mở miệng, từ ngữ lại bay biến đi đâu mất. Như thể cái hư vô toát ra từ Izumi đã choán hết chỗ của mọi thứ.

Tuy nhiên, sau cuộc gặp kỳ lạ với Izumi đó, những ký ức ám ảnh về Shimamoto-san bắt đầu nhả bớt vòng vây bủa. Những cảnh tượng mà tôi nhìn thấy dần lấy lại màu sắc thực của chúng, những cảm giác bất ổn và phi thực tế, như thể đang bước đi trên mặt trăng, dần biến mất. Cái trọng lượng đè nặng lên tôi chuyển hóa một cách tinh tế, những cơn điên rồ từng giật dây tôi như một món đồ chơi bớt siết chặt lấy tôi đi. Tôi nhìn những hiện tượng diễn ra trong con người tôi đó với con mắt lơ đãng, như thể đang nhìn ai đó khác qua một cái cửa kính.

Không nghi ngờ gì nữa, cuộc gặp với Izumi đó đã gỡ nút cho một điều gì đó trong tôi, một sợi dây đã tuột ra. Không một âm thanh, nhưng mang tính chất quyết định.

Tôi tận dụng lúc bộ ba nhạc công nghỉ chơi để lại gần người chơi piano và mỉm cười thân ái yêu cầu anh ta không chơi bản *Star-Crossed Lovers* nữa.

- Tôi đã nghe bản nhạc đó quá nhiều rồi, chán lắm rồi.

Anh ta nhìn tôi một lúc, có vẻ như đang cân nhắc. Tôi rất thân với tay đàn piano đó, anh ta gần như là bạn tôi. Chúng tôi vẫn thường uống rượu cùng nhau và nói về những chủ đề thân mật.

- Tôi không hiểu anh lắm: anh muốn tôi ít chơi bản nhạc đó hơn, hay không bao giờ chơi nữa? Khác nhau rất nhiều đấy, và tôi muốn mọi chuyện thật rõ ràng.

- Tôi không muốn anh chơi bản đó nữa, chỉ thế thôi.

- Nhưng không phải là anh không thích cách chơi của tôi, phải không?

- Không. Anh chơi bản đó tuyệt hay, không có nhiều tay piano có khả năng chơi nó một cách chuẩn mực như anh đâu.

- Thế nghĩa là anh không muốn nghe nó nữa?

- Chắc là vậy đấy.

- Anh làm tôi nhớ đến *Casablanca* đấy.

- Đúng như thế rồi, tôi trả lời.

Kể từ buổi tối đó, thỉnh thoảng anh chơi những nốt đầu tiên của bản *As time goes by* khi tôi có ở đó, giống như một cái nháy mắt giữa bạn bè.

Tôi không muốn nghe bản nhạc đó nữa không phải vì nó làm tôi

nhớ đến Shimamoto-san. Mà bởi vì *nó không còn làm trái tim tôi xúc động như trước nữa.* Những gì tôi thấy đặc biệt ngày xưa đã biến mất. Cảm xúc từ lâu tôi có đã hoàn toàn tan biến. Bản nhạc vẫn rất đẹp. Nhưng chỉ có vậy. Và tôi không muốn nghe một thứ nhạc, dù rất đẹp, nhưng với tôi chỉ còn là một cái xác vô hồn.

- Anh nghĩ gì thế? Yokiko tiến lại gần tôi, hỏi.

Hai giờ sáng. Nằm trên sofa, không ngủ được, hai mắt tôi mở ra, nhìn lên trần nhà.

- Đến sa mạc, tôi trả lời.

- Sa mạc?

Cô ngồi xuống cạnh chân tôi, ngẩng đầu lên nhìn tôi.

- Sa mạc nào?

- Sa mạc bình thường ấy. Sa mạc, với những đụn cát, những cây xương rồng mọc rải rác đây đó. Sa mạc chứa đựng rất nhiều thứ, rất nhiều sự sống.

- Cả em cũng là một phần của sa mạc đó?

- Dĩ nhiên rồi. Tất cả mọi người đều thuộc về nó, tất cả mọi người đều thuộc về nó, tất cả mọi người đều sống trong nó. Chỉ có điều, trên thực tế, chính bản thân sa mạc sống. Như trong phim ấy.

- Phim nào?

- *Sa mạc sống động,* phim của Disney. Nó giống như một thứ biên niên sử về sa mạc. Em không xem hồi còn nhỏ à?

- Không.

Tôi thấy hơi lạ khi nghe cô trả lời "không". Tôi nhớ hồi học ở trường cấp một thầy giáo đã dẫn cả lớp đi xem bộ phim đó. Nhưng, nghĩ kỹ, Yukiko kém tôi đến năm tuổi. Có thể hồi đó cô quá nhỏ để có thể đi xem phim.

- Anh sẽ đi thuê bộ phim đó ngoài hàng cho thuê băng. Cả nhà chúng ta có thể xem nó vào Chủ nhật tới. Đó là bộ phim hay. Cảnh đẹp lắm, nhìn thấy rất nhiều hoa, nhiều thú. Ngay cả những đứa trẻ bé nhất cũng sẽ thấy hay.

Yokiko mỉm cười nhìn tôi. Đã lâu lắm rồi tôi không nhìn thấy cô cười.

- Anh muốn bỏ em à? Cô hỏi.

- Nghe này, Yokiko, anh yêu em, em biết điều đó mà.

- Có thể, nhưng câu hỏi của em là: "Anh có muốn bỏ em không?". Câu trả lời là "Có" hoặc "Không", không có lựa chọn nào khác.

Tôi lắc đầu.

- Anh không muốn bỏ em. Chắc là anh không có quyền nói thế, nhưng anh không muốn bỏ em. Nếu bây giờ bỏ em, anh sẽ hoàn toàn

lạc lối. Anh không muốn phải cô đơn. Anh không còn muốn lại phải cô đơn nữa.

Yokiko chìa tay, chạm lướt lên ngực tôi, rồi lại nhìn thẳng vào mắt tôi.

- Quyên chuyện có quyền hay không đi. Không ai đặc biệt có quyền về bất kỳ điều gì, anh biết mà, cô nói.

Tôi cảm thấy sự ấm nóng của lòng bàn tay cô trên ngực mình và nghĩ đến cái chết. Lẽ ra tôi có thể chết trên đường cao tốc trong cái đêm dáng nhớ cùng Shimamoto-san đó. Nếu điều đó xảy ra, cơ thể tôi sẽ không có ở đây vào lúc này, tôi hẳn đã biến đi, đã biến mất hoàn toàn. Như rất nhiều thứ khác. Tuy nhiên, tôi ở đây vào phút này, tôi tồn tại. Và lòng bàn tay ấm nóng của của Yukiko đang đặt trên ngực tôi cũng rất thực.

- Nghe này, Yokiko, anh rất yêu em; anh đã yêu em ngay vào cái ngày anh gặp em lần đầu tiên và hôm nay anh vẫn yêu em. Nếu không gặp em hẳn là cuộc đời anh sẽ kinh khủng lắm, không thể chịu đựng nổi. Anh vô cùng biết ơn em, đến mức anh không thể nói ra lời. Tuy thế, vào lúc này, anh lại làm em đau khổ và, cùng lúc, làm cả anh đau khổ. Khi anh àm ai đó khổ, anh cũng làm chính anh khổ. Không phải là vì anh cố ý, mà vì anh không thể làm gì khác.

- Chắc chắn rồi, Yokiko dịu dàng đáp, trong khi dấu vết nụ cười vẫn lưu lại trên khóe môi cô. Anh là một kẻ ích kỷ, kém cỏi, và anh làm em đau khổ, cái đó thì không có gì phải nghi ngờ cả.

Tôi nhìn cô một lúc. Không hề có bóng dáng một lời trách cứ trong lời nói vủa cô. Cô không giận dữ, cô không buồn. Cô chỉ nói thôi, không gì hơn.

Tôi chậm rãi tìm từ.

- Có vẻ như là lúc nào anh cũng cố gắng trở thành một người khác. Có vẻ như là anh đã luôn muốn đi về phía những người và những nơi mới mẻ và khác lạ, để tạo lập một cuộc đời mới, trở thành người có tính cách khác hẳn. Anh đã làm đi làm lại điều đó rất nhiều lần trong đời, cho đến tận lúc này. Theo nghĩa nào đó, trở thành người lớn là như thế, và theo một nghĩa khác, mỗi lần chỉ là một lần thay đổi mặt nạ. Dù là gì đi nữa, trong khi tìm cách trở thành một người khác, anh đã cố gắng tự giải thoát khỏi những gì cấu tạo nên con người anh cho đến khi đó. Anh thật sự nghiêm túc muốn trở thành một người khác, và anh từng tin rằng nếu nỗ lực đầy đủ anh sẽ làm được điều đó. Nhưng cuối cùng thì anh không đi đâu được hết cả. Anh vẫn là chính anh. Những khiếm khuyết, không thể khác được. Khung cảnh có thể thay đổi, âm thanh giọng nói dù có thay đổi ở xung quanh anh, anh vẫn cứ chỉ là một con người không hoàn hảo. Anh vẫn có những chỗ thiếu hụt như thế trong anh, những điều khơi

dậy một sự thèm muốn mãnh liệt với cái khác. Một cơn khát và một cơn đói không thể thỏa mãn hành hạ anh, như là, cái này là chắc chắn, sẽ vẫn tiếp tục như vậy. Bởi vì, theo một nghĩa, những cái mặt nạ đó cùng là một phần của anh. Giờ thì anh biết rồi. Nếu có thể, anh muốn trở thành một người khác vì em, anh anh khác. Và có thể điều đó là có thể. Sẽ không dễ dàng đâu, nhưng nếu nỗ lực anh có thể làm được. Nhưng, rất thật lòng, nếu xảy ra cùng những sự kiện đó trong đời, chắc chắn là anh sẽ vẫn làm điều tương tự. Hẳn là anh sẽ lại làm em đau khổ. Anh không hứa điều gì hết. Đó là tất cả những gì mà anh có quyền nói với em. Anh không có đủ tự tin vào anh để tin được rằng anh có thể chiến thắng trong cuộc chiến chống lại cái thế lực đó.

- Cho đến bây giờ, anh vẫn luôn cố gắng chiến đấu chống lại cái thế lực đó, để thoát được ra?

- Anh nghĩ thế.

Yokiko để nguyên tay trên ngực tôi.

- Anh yêu tội nghiệp của em, cô nói, cùng cái giọng như khi cô đang đọc một thông điệp được viết chữ hoa trên tường. (Cũng có thể là điều đó quả thật được viết trên tường).

- Anh không biết nữa, tôi nói. Anh không muốn bỏ em, cái đó thì anh chắc, nhưng anh không biết câu trả lời đó có đúng hay không. Thậm chí anh còn không biết là anh có lựa chọn hay không…Nghe này Yukiko, em đang ở đây, em đang đau khổ. Anh thấy rất rõ. Anh cảm thấy tay em đang đặt trên anh. Nhưng ngoài đó ra, còn có những thứ mà chúng ta không thể nhìn thấy hay cảm thấy được. Những ý nghĩ, những khả năng, em cứ gọi chúng như em muốn. Anh không biết chúng đến từ đâu, nhưng chúng hiện ra và chúng sống, trộn lẫn với nhau ở bên trong anh. Anh không thể lựa chọn chúng theo như anh muốn, cũng không thể đáp lời một cách rõ ràng.

Yokiko im lặng một lúc lâu. Thỉnh thoảng, một chiếc xe tải chạy qua trên con đường phía dưới cửa sổ nhà chúng tôi, chuyển đi những thứ hàng hóa trong đêm. Tôi nhìn ra cửa sổ, nhưng không thấy gì. Không có gì khác ngoài sự trải dài của thời gian và không gian không tên, nối liền đến với bình minh.

- Trong thời gian chuyện đó diễn ra, nhiều lần em đã muốn chết. Yukiko nói. Em không nói thế để làm anh sợ đâu nhưng điều đó là sự thật. Đúng vậy, em cô độc và buồn bã đến mức chỉ muốn chết. Chết tự thân nó cũng không phải là điều gì quá khó, em nghĩ thế. Anh có hiểu không? Ý chí sống trong em giảm dần, giống như không khí dần giảm đi trong một căn phòng đóng kín. Trong những lúc như thế, chết không có gì quá khó khăn cả. Thậm chí em còn không nghĩ gì đến bọn trẻ, anh biết không. Thậm chí em còn không quan tâm đến việc chúng sẽ ra sao nếu em chết. Đúng thế, em cô độc và buồn bã

đến mức ấy. Anh không hề biết, phải không nào? Hẳn là anh chưa bao giờ nghiêm túc suy nghĩ đến những gì em nghĩ, đến những gì em cảm thấy, đến những gì em định làm.

Tôi không nói gì. Cô nhấc thay khỏi ngực tôi, đặt lên đầu gối mình.

- Dù thế nào đi nữa, nếu anh muốn biết tại sao em không chết, tại sao em vẫn tiếp tục sống như thế, thì là bởi vì em tự nhủ nếu anh quay lại với em, em sẽ lại đón nhận anh. Đó chính là nguyên nhân khiến em không tự tử. Đó không phải là câu hỏi có quyền hay không, có lý hay không, vấn đề không nằm ở chỗ đó. Có thể anh là một kẻ kém cỏi thật, có thể anh không có chút phẩm chất tốt đẹp nào. Có thể anh sẽ lại làm em đau khổ một lần nữa, nhưng vấn đề không nằm ở chỗ đó. Em chắc chắn là anh không hiểu, phải không nào?

- Anh tin là anh hoàn toàn không hiểu gì hết, tôi nói.

- Và anh cũng không bao giờ hỏi điều gì hết cả. Yukiko đáp lời.

Tôi mở miệng định trả lời, nhưng không âm thanh nào thoát ra cả. Đúng thế, tôi chưa bao giờ hỏi cô gì hết. Tại sao? Tại sao tôi không bao giờ hỏi cô gì hết?

- Quyền mà anh có được, là những gì anh sẽ xây dựng kể từ bây giờ, cô nói thêm. Hoặc đúng hơn là những gì *chúng ta* sẽ xây dựng. Có thể là điều đó là chưa đủ cho đến giờ. Có thể là chúng ta tạo ra ấn tượng đã xây dựng rất nhiều thứ, nhưng trên thực tế chúng ta chưa xây dựng gì hết cả. Tất cả cho đến giờ đều quá thuận lợi, chắc chắn là chúng ta đã quá hạnh phúc. Anh có nghĩ thế không?

Tôi gật đầu.

Yukiko khoanh hai tay trước ngực, nhìn tôi một lúc.

- Ngày xưa, em có nhiều loại giấc mơ, nhiều loại ảo ảnh lắm. Tất cả chúng đã biến mất từ khi nào em cũng không biết nữa, em cũng không biết là ở đâu, ngay cả trước khi gặp anh cơ. Em đã giết hết trong người em, vứt đi, phá hủy, chắc chắn là theo đúng ý muốn của em. Như là một bộ phận cơ thể trở nên không cần thiết ấy. Em không biết đã làm đúng hay sai, nhưng dù thế nào, vào lúc đó, em cũng không có lựa chọn nào… Em đã mơ giấc mơ ấy, đôi khi: ai đó đến, mang lại cho em tất cả những gì em đã ném đi. Lúc nào cũng vẫn là giấc mơ đó: ai đó đi về phía em, hai tay mang rất nặng và nói với em: "Thưa bà, bà đã để quên những cái này!". Em vẫn luôn hạnh phúc vì được sống với anh. Em không có gì để phàn nàn cả, chưa bao giờ em muốn nhiều hơn là được sống với anh. Tuy nhiên, điều gì đó vẫn tiếp tục theo đuổi em. Đôi khi, tỉnh dậy trong đêm, người toát mồ hôi. Cả em nữa, cũng từng bị ám ảnh bởi những gì em đã chối bỏ. Anh không phải là người duy nhất bị đeo đuổi bởi những lý tưởng xa xưa của anh đâu, anh biết không?

- Anh nghĩ là có, tôi đáp.

- Có thể là anh sẽ lại làm em đau khổ. Em không biết khi đó em sẽ phản ứng như thế nào. Hoặc là, lần sau sẽ là em làm anh đau khổ. Không ai có thể nói gì cả, chắc chắn đấy. Cả anh lẫn em. Nhưng, dù thế nào đi nữa, em yêu anh, chỉ vậy thôi.

Tôi ôm lấy cô, vuốt ve tóc cô.

- Nói xem nào, Yokiko, chúng ta sẽ bắt đầu lại mọi thứ ngay ngày mai. Anh chắc là chúng ta có thể cùng nhau bắt đầu lại từ đầu. Đêm nay thì quá muộn rồi. Anh thì anh muốn bắt đầu lại từ một ngày mới.

Yukiko nhìn tôi thật lâu.

- Anh biết không, cô nói, anh vẫn không hỏi em gì cả.

- Anh muốn bắt đầu một cuộc đời mới từ ngày mai, em nghĩ sao? Tôi hỏi.

- Em nghĩ đó là một ý hay, cô mỉm cười trả lời.

Khi Yukiko đã quay về phòng đi ngủ, tôi còn nằm đó nhìn trần nhà thêm mọt lúc lâu. Đó là một cái trần nhà hoàn toàn bình thường, một cái trần căn hộ không chút đặc biệt nào. Không thật sự có gì thú vị. Tuy nhiên, tôi không ngừng ngắm nhìn nó. Đôi lúc, đèn pha của một chiếc xe tải chạy qua phía dưới chiếu lên một góc. Những tưởng tượng điên rồ của tôi đã chấm dứt. Tiếp xúc của ngực Shimamoto-san, âm điệu giọng nói của nàng, mùi hương da thịt nàng, tôi không còn nhớ tất cả những cái đó rõ nét như trước nữa. Thỉnh thoảng, những đường nét vô cảm của Izumi lại hiện về ám ảnh tôi. Tôi còn nhớ đến lúc chạm vào cửa kính chiếc taxi ngăn cách khuôn mặt cô với khuôn mặt của tôi. Tôi nhắm mắt lại và nghĩ đến Yukiko. Tôi nhắc đi nhắc lại nhiều lần những lời của cô. Mi mắt khéo lại, tôi dỏng tai lên lắng nghe tất cả những gì chuyển dịch trong người mình. Tôi đang chuyển hóa, không nghi ngờ gì nữa cả. Nhưng chuyển hóa này là cần thiết.

Tôi chưa thể chắc liệu mình có đủ sức để bảo vệ Yokiko và các con hay không. Những ảo tưởng không còn giúp gì được cho tôi nữa. Chúng không còn tạo nên những giấc mơ cho tôi nữa. Cái hư vô vẫn là cái hư vô. Tôi đã chìm đắm thật lâu trong cái trống không đó. Tôi đã tìm cách thích ứng với nó. “Và cuối cùng đây là kết quả”, tôi tự nhủ. Tôi buộc phải quen với cái đó. Kể từ nay, tôi phải tạo nên những giấc mơ cho một người khác, không phải cho tôi. Tôi được yêu cầu làm điều đó. Tôi không biết những giấc mơ đó, những ảo tưởng đó rộng lớn như thế nào. Nhưng nếu buộc phải tìm ra được một ý nghĩa nào đó cho tồn tại của tôi thì tôi phải dành toàn bộ sức lực cho nhiệm vụ đó. *Có th*ể…

Khi trời gần sáng, tôi quyết định thôi không tìm cách ngủ nữa. Tôi

mặc một cái áo len ra ngoài bộ pyjama, đi pha café, và uống một tách. Ngồi ở bàn bếp, tôi nhìn bầu trời đang sáng trắng dần lên. Đã lâu tôi không nhìn thấy mặt trời mọc. Một đường thẳng màu xanh xuất hiện ở một góc trời, rồi lan rộng như một thứ mực bị tờ giấy thấm hút. Nếu tập hợp tất cả những sắc thái của màu xanh tồn tại trên đời này để chọn ra một thứ tạo nên sự đồng đều nhất, thứ màu xanh chuẩn mực nhất, thì tôi tìn rằng người ta sẽ chọn cái màu xanh này. Khuỷu tay đặt trên bàn, tôi ngắm nhìn cái ánh sáng đó, không nghĩ gì hết, nhưng, khi mặt trời xuất hiện phía trên đường chân trời, màu xanh bị ánh sáng bình thường của ngày nuốt mất. Một đám mây duy nhất nổi bồng bềnh phía trên nghĩa trang. Một đám mây trắng, viền rõ nét. Một đám mây trắng và gọn ghẽ đến mức tưởng chừng có thể viết lên trên đó. Một ngày mới bắt đầu. Nhưng tôi hoàn toàn không biết nó sẽ mang lại cho tôi điều gì.

Trước tiên, tôi chở hai con gái đến trường mẫu giáo, sau đó đến bể bơi. Như mọi ngày. Tôi nhớ đến cái bể bơi hồi tôi còn học cấp hai. Mùi clo, tiếng những giọng nói vang vọng lên tận trần. Thời đó, tôi đang cố gắng trở thành một người khác. Đứng trước gương, tôi nhìn ngắm những đổi thay ở cơ thể thiếu niên của mình. Thậm chí dường như trong sự im lặng của đêm tôi còn cảm nhận đươc cơ thể mình đang lớn lên. Được bao bọc trong cái tôi mới đó như trong một bộ quần áo mới, tôi chuẩn bị bước những bước đi đầu tiên trong một thế giới lạ lẫm.

Vẫn ngồi trong bếp, tôi ngắm nhìn đám mây đang treo phía trên nghĩa trang Aoyama. Nó không nhúc nhích lấy một ly, như thể đang bị đóng đinh trên bầu trời. “Đã đến lúc phải đánh thức bọn trẻ rồi”, tôi tự nhủ. Trời đã sáng, chúng phải dậy thôi. Chúng cần ngày mới này mạnh mẽ hơn, sâu sắc hơn tôi nhiều. Tôi phải đi vào phòng chúng, nhấc chăn lên, đặt tay lên người chúng ấm nóng và say ngủ. Tôi phải nói với chúng rằng một ngày mới đã bắt đầu. Tôi phải làm điều đó vào lúc này. Tuy nhiên, tôi không sao rời được khỏi bàn. Tất cả sức lực đã rời bỏ tôi, như thể ai đó đã đi ra sau lưng tôi mà tôi không nhìn thấy và thật nhẹ nhàng rút mất một cái nút ở đâu đó trên người tôi. Hai khuỷu tay chống lên bàn, tôi vùi mặt vào hai bàn tay.

Ở tận sâu bóng tối đó, tôi nghĩ đến mặt biển dưới cơn mưa. Trời mưa không tiếng động trên đại dương rộng lớn, mà không ai biết cả. Những giọt nước đập lên mặt nước im lặng, và ngay cả những con cá cũng không có chút ý thức nào về điều đó.

Tôi cứ nghĩ đến biển thật lâu, thật lâu, cho đến khi ai đó đi đến sau lưng tôi và nhẹ nhàng đặt tay lên vai tôi.

HẾT